

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ BẢO TỒN
VĂN HOÁ TÍN NGƯỠNG VIỆT NAM
NGÔ ĐỨC THỊNH

ĐẠO MẪU VIỆT NAM

T Â P 2



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Đạo Mẫu Việt Nam



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

GS. NGÔ ĐỨC THỊNH

ĐẠO MẪU VIỆT NAM

(Trọn bộ 2 tập)

TẬP 2

downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

TÁC GIẢ GIỮ BẢN QUYỀN

LỜI NÓI ĐẦU

Về Hiện Tượng Văn Học Dân Gian Đạo Mẫu

Từ kho tàng văn học, đặc biệt là văn học dân gian nước ta, có một mảng riêng, đã được sưu tầm hay còn đang lưu truyền trong dân gian, đã ghi chép thành văn hay còn đang truyền miệng gắn liền với đạo thờ Mẫu, như văn châu, thần tích, thần phả, các huyền thoại, truyền thuyết, các bài thơ giáng bút và ứng khẩu, các câu đối và văn bia... Trữ lượng của mảng văn học này là bao nhiêu, các giá trị nhân văn và nghệ thuật mà nó biểu đạt là thế nào thì đều chưa được chúng ta lưu tâm đầy đủ. Có lẽ một bài viết của Phan Đăng Nhật về giá trị văn chương của các bài châu hay việc xây dựng hình tượng Mẫu Liễu Hạnh (Đệ Tiên Thánh Mẫu) qua các áng văn là cố gắng bước đầu trong việc nhìn nhận một cách nghiêm túc và khách quan kho vốn văn học của Đạo Mẫu.

Để tìm hiểu về đạo Mẫu và nguồn gốc, tính cách từng vị Thánh thì các bài văn châu là nguồn tư liệu vô giá. Hơn thế nữa, thông qua các bài văn châu ta cũng có thể nhận biết được những ngưỡng vọng, tâm tư tình cảm của nhân dân, con đường và các phương thức sáng tạo nghệ thuật của dân gian trước kia cũng như hiện nay, bởi vì các bài châu văn hàng ngày được các nghệ nhân hát châu văn lưu truyền và sáng tác.

Hiện tại chưa có ai nói được số lượng các bài văn châu, số lượng các câu trong mỗi bài châu của đạo Mẫu Tứ Phủ.

M.Durand trong công trình của mình đã cho in một phụ lục gồm một số bài văn châu và giới thiệu vắn tắt 24 bài văn châu viết bằng chữ Nôm, in thành một tuyển tập "Chư vị châu" lưu trữ ở thư viện Viện Viễn Đông Bác cổ, nay là Thư viện của Viện thông tin KHXH tại Hà Nội. Hai tác giả người Pháp là Pierre J. Simon và Ida Simon Barouh trong tác phẩm **"Hầu bóng, một thú lễ thức nhập hồn của Việt Nam được mang sang Pháp"**, xuất bản năm 1973 cũng đã công bố danh sách một số bài hát văn châu, có sự so sánh giữa sách **"Sách dạy văn châu chư vị Thánh Mẫu"** xuất bản ở Hà Nội, 1935, mà ở một ngôi đền tại Pháp còn có bản sao với sách **"Văn châu chư vị"** mà M.Durand giới thiệu. Trong công trình **"Hát văn"** xuất bản gần đây, chúng tôi cũng cho in phụ lục một số bài văn châu (33 bài), tuy lúc đó chưa có điều kiện để đối chiếu với các bài văn châu của M.Durand đã công bố. Bài viết của Phan Đăng Nhật về **"Hát văn, giá trị văn chương"** cũng chỉ dựa trên 54 bài văn châu mà chúng tôi bước đầu sưu tầm được ở một số địa phương. Có thể nói ngay rằng, số lượng các bài văn châu đã được các tác giả kể trên công bố và khảo cứu chỉ là một phần nhỏ các bài văn hiện đã được sưu tầm hay chưa được sưu tầm.

Các bài văn châu được sáng tác và ghi chép lại bằng chữ Nôm, chữ Hán hay quốc ngữ. Thực chất đây là những bài thánh ca, được các cung văn hát trong các buổi hầu bóng các Thánh Mẫu, cùng với âm nhạc, múa, các nghi thức khác tạo nên không khí linh thiêng và hòa nhập giữa con người và thế giới thần linh. Ngoài chức năng nghi lễ, các bài văn châu tự thân nó cũng biểu đạt những giá trị nghệ thuật nhất định. Bước đầu cũng đã có nhà nghiên cứu chú ý phân tích cấu trúc và những đặc trưng thể loại của các bài hát văn này.¹

(1) Ngô Đức Thịnh (Chủ biên). *Hát văn*, NXB Văn hóa dân tộc, 1990

Về cấu trúc của các bài văn chầu phổ biến hơn cả là dạng sự tích của các vị Thánh: Các vị Thánh hiển linh, chu du khắp nơi và giáng hạ ở các nơi cầu cúng, mô tả dung nhan kiều diễm... Dạng truyện thơ, giống như truyện thơ Nôm khuyết danh, thể thơ lục bát hay song thất lục bát, cấu trúc khá ổn định, kể gốc tích các vị Thánh (thiên thần hay nhân thần), trải qua cuộc đời gian truân, éo le, có lúc trắc ẩn mang kịch tính, hiển linh, cứu khổ cứu nạn giúp người trần. Loại các bài thơ mô tả cảnh đánh cờ, tổ tôm, xóc đĩa, tam cúc, bắn cung... thường hân hỷ hơn. Nói chung cấu trúc của loại hình các bài văn chầu vẫn thuộc các phạm trù văn học dân gian, các mô típ quen thuộc của truyện dân gian, diễn đạt cũng bằng thể văn vần lục bát hay song thất lục bát. Hình thức phát triển cao hơn của các thể loại này là truyện thơ, giống như truyện thơ Nôm, mang tính tự sự và trữ tình rõ rệt, bước đầu chú ý khắc họa tính cách nhân vật trong những tình huống mang tính kịch... đã tạo hiệu quả tác động thu hút người nghe trong môi trường linh thiêng của thế giới tâm linh.

Phải thừa nhận rằng lời thơ của văn chầu nhiều khi chưa được trau chuốt, thậm chí có lúc khá nôm na, sống xít, tuy nhiên vẫn điệu cùng với nội dung mô tả hình ảnh những vị Thánh, những sự tích thần kỳ, cảnh sắc thiên nhiên kỳ thú, cuốn hút người nghe, tạo nên những hiệu quả tâm lý rõ rệt. Các bài văn chầu này cũng là sự tiếp tục của dòng văn học truyền kỳ đi vào mô tả, kêu gọi những truyện quái dị, hoang đường liên quan tới thần linh, ma quỷ, mà khởi nguồn của dòng văn học này là **Việt Điện U Linh, Lĩnh Nam Chính Quái, Truyền kỳ mạn lục, Truyền kỳ tân phả...**

Liên quan tới Đạo Mẫu, đặc biệt là Mẫu Liễu Hạnh ta còn thấy khá nhiều văn bản bằng chữ Nôm và chữ Hán, viết dưới nhiều thể văn khác nhau, trong đó có những tác phẩm của các nhà văn thơ có tên tuổi đương thời, như "Văn Cát thần nữ"

trong **“Truyện kỳ tân phả”** của nữ sĩ Đoàn Thị Điểm, **“Liễu Hạnh công chúa diễn âm”** của Nguyễn Công Trứ, **“Tiên phả dịch lục”** của Kiều Oánh Mậu. Ngoài ra, còn có các tác phẩm khuyết danh khác như áng văn **“Vân Cát thần nữ cổ lục diễn âm”** dài hơn 700 câu¹. Đặc biệt nhất phải kể đến tác phẩm **“Vân Cát thần nữ”** của Đoàn Thị Điểm. Bên cạnh những áng văn hay kể lại sự tích của Công Chúa Liễu Hạnh, Bà đã dành nhiều dòng, nhiều trang nói về cuộc hội ngộ thơ văn giữa Công Chúa Liễu Hạnh với văn sĩ Phùng Khắc Khoan (Trạng Bùng), cử nhân họ Ngô, tú tài họ Lý ở Lạng Sơn sau đó là ở Tây Hồ. Đây thực sự là những áng văn thơ tuyệt tác, có giá trị tư tưởng và nghệ thuật.

Có lẽ trong các tác phẩm văn học viết về Liễu Hạnh thì cuốn **“Tiên Phả dịch lục”**, một chuyện thơ Nôm của Kiều Oánh Mậu là đầy đủ hơn cả. Toàn bộ tác phẩm dài 776 câu, so với tác phẩm khuyết danh **“Vân Cát thần nữ cổ lục diễn âm”**, thì độ dài cũng tương đương (732 câu), nhưng giá trị tư liệu và nghệ thuật của **“Tiên Phả dịch lục”** cao và phong phú hơn tác phẩm thơ nôm khuyết danh kể trên.

Nối tiếp truyền thống các loại truyện thơ viết về Thánh Mẫu, các nhà văn, nhà nghiên cứu cận hiện đại cũng đã có những tác phẩm viết về chủ đề này, ví như truyện **“Truyện thần nữ Vân Cát”** của Thiên Đình (1930), **“Sùng Sơn đại chiến sử”** của Lãng Tuyết (1941), **“Sự tích Liễu Hạnh công chúa”** của Trọng Nội (1959), **“Bà Chúa Liễu”** của Hoàng Tuấn Phổ (1990) **“Liễu Hạnh công chúa”**, tiểu thuyết của Vũ Ngọc Khánh (1991). Đây là các tác phẩm mang tính chất sử - văn, vừa khảo cứu vừa phóng tác, nên cũng ẩn chứa những giá trị tư liệu và giá trị văn học nhất định.

(1) Xem Vũ Ngọc Khánh, Phạm Văn Ty. *Vân Cát thần nữ*, H., Nxb VHDT, 1990.

Đạo Mẫu Việt Nam

Còn có một hình thức sinh hoạt, một dạng văn học liên quan tới Đạo Mẫu, đó là các bài thơ giáng bút, được quan niệm như lời phán truyền của Thánh Mẫu. Thực ra, hình thức giáng bút này có mặt trong khá nhiều sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo, nó có nguồn gốc từ những tín ngưỡng khá nguyên thủy. Thực chất đó chỉ là những điềm báo, những phán truyền của thần linh thông qua các dấu hiệu và ở hình thức cao hơn là văn tự. Tục cầu tiên để chữa bệnh hay cầu cơ của đạo Cao Đài cũng là những biến dạng của hình thức này mà thôi. Tuy nhiên, giáng bút trong sinh hoạt đạo Mẫu thì hình thức này đã phát triển lên trình độ cao, một sinh hoạt mang tính văn học, có lúc người ta còn lợi dụng nó để tuyên truyền các tư tưởng chính trị nữa.

Cho tới nay chưa ai sưu tầm được tương đối đầy đủ các bài giáng bút của Thánh Mẫu, nhất là Mẫu Liễu Hạnh, một Thánh Mẫu có tài thơ văn, đã từng giao du với các văn sĩ. Bởi vậy, ở các ngôi đền thờ Mẫu, nhất là những nơi thờ phụng chính Thánh Mẫu Liễu Hạnh, đều có ghi lại hay truyền tụng các bài thơ giáng bút của Chúa Liễu. Trong sách **“Vân Cát tiên nữ”** của Vũ Ngọc Khánh và Phạm Văn Ty có giới thiệu hai bài giáng bút của Thánh Mẫu Liễu Hạnh, một hình thức giáng bút mới ở Nghệ Tĩnh và Quảng Nam, mang nội dung nhắc nhở tinh thần dân tộc, cố xúi duy tân, củng cố đạo đức nho giáo nhất là đối với phụ nữ. Tác giả cho rằng, đây là hình thức mượn thơ giáng bút của Liễu Hạnh để các nhà Nho yêu nước tuyên truyền cho tư tưởng yêu nước của mình thời phong trào Duy Tân đầu thế kỷ XX.

Như vậy là cùng với vốn thần tích, ngọc phả, văn bia, câu đối, các bài văn chầu, các truyện thơ Nôm, những bài thơ giáng bút, các biên khảo và phóng tác cận hiện đại... đã cùng tạo nên một vốn liếng không đến nỗi nghèo nàn về “hiện tượng văn học Đạo Mẫu”, mà ý nghĩa xã hội, lịch sử và nghệ

thuật của nó còn chưa được giới thiệu quan tâm đúng mức. Hy vọng trong tương lai sẽ có các công trình sưu tầm, hệ thống và khảo cứu kỹ càng hơn về hiện tượng văn học dân gian này.

Trong lần tái bản này, ngoài những bài Hát vắn, chúng tôi in vào đây một số tác phẩm thành văn của các văn sỹ, các nhà nho viết về Thánh Mẫu Liễu Hạnh để cho các nhà nghiên cứu và bạn đọc rộng rãi có nhu cầu tìm hiểu về Thánh Mẫu.

Phần lớn các tác phẩm ở đây đã được dịch và xuất bản dưới các hình thức khác nhau, duy nhất chỉ có tác phẩm **Tiên phá dịch lục** của Kiều Oánh Mậu, do Ths. Nguyễn Xuân Diện dịch là chưa xuất bản lần nào.

Nhân đây, chúng tôi xin cảm ơn các dịch giả, dù đã xuất bản rồi hay chưa xuất bản cho phép chúng tôi dùng văn bản của các tác phẩm này in vào bộ sách **Đạo Mẫu Việt Nam**.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tác giả

Phần Thứ Sáu

**MỘT SỐ TƯ LIỆU VĂN BẢN
VỀ ĐẠO MẪU VÀ LÊN ĐỒNG**

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

I

VÂN CÁT THẦN NỮ

Đoàn Thị Điểm

Lời chú¹: Đoàn Thị Điểm sinh năm 1705 ở làng Giai Phạm, huyện Văn Giang nay là Mỹ Văn, tỉnh Hải Dương. Bà nổi tiếng văn chương, từ khi còn trẻ đã có tài năng làm cho nhiều danh sĩ gần xa kính phục, Bà có hiệu là Hồng Hà nữ sĩ, mở trường dạy học ở Chương Dương. Mãi đến năm 1742 mới lấy Nguyễn Kiều, ông nghề góa vợ làng Phú Xá (làng Sủ, nay ở ngoại thành Hà Nội), nhưng cuộc xum họp không lâu. Kết hôn xong, Nguyễn Kiều đi sứ Trung Quốc mãi đến năm 1745 mới về. Năm 1748, ông được cử vào làm quan ở Nghệ An. Bà theo chồng vào đó, bị ốm nặng mất trên thuyền chưa kịp tới nhiệm sở.

Bản dịch dưới đây, chúng tôi căn cứ vào tập *Truyện kỳ tân phả* (Ký hiệu A.48) chủ yếu sử dụng bản dịch của cụ Ngô Lập Chí, công bố năm 1962.

“Thôn An Thái, xã Vân Cát là một làng nổi tiếng ở huyện Thiên Bản². Đất bằng phẳng, nước trong vắt, cây cối tươi tốt, phong tục chất phác. Trong làng ấy có Lê Thái Công chăm làm điều thiện. Thường ngày đêm đốt hương thờ phụng Trời Phật, dẫu gặp khi việc bận, cũng không quên những việc lễ bái. Tính Công lại ham làm phúc. Năm 40 tuổi mới có một con gái. Khoảng năm niên hiệu Thiên Hựu³, bà vợ có mang đã quá kỳ sinh, tự nhiên mắc bệnh nặng cả ngày không ăn uống gì cả mà chỉ ưa hương hóa thơm mà thôi. Người nhà ngờ là yêu quái, liền mời thầy cúng lễ, nhưng bệnh bà

- (1) Lời chú này của Vũ Ngọc Khánh, in trong *Vân Cát thần nữ*, NXB Sài Gòn 2008
 (2) Nay thuộc huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định
 (3) Túc đời Lê Anh Tông 1557

NGÔ ĐỨC THỊNH

lại tăng thêm. Một hôm gặp đêm trung thu, mặt trăng trong sáng như vẽ, ngoài cửa có một người khăn áo chỉnh tề nói có thuật làm cho bà chóng sinh, người coi cửa không cho vào. Người khách cười phủi áo cười mà rằng: “Ta đây có kẻ lạ phục rồng trị hổ, xuống đất lên trời, làm sao lại khinh miệt ta quá vậy”. Thái Công nghe nói, vội vàng mời vào, xem trong tay áo ông khách chỉ thấy có một cái búa ngọc. Vị đạo nhân ấy bỏ xoa tóc lên đàn, trong miệng đọc thần chú, lấy tay ném búa ngọc xuống đất. Thái Công liền bất tỉnh ngã ra thiếp đi. Trong mộng, Công thấy mấy lực sĩ dẫn ông đi, đi một tầng lại thấy cao lên một tầng, sắc trời lơ mờ như bóng trăng nhạt. Bỗng đến một nơi, thành vàng đứng sừng, cửa ngọc mở toang, người lực sĩ cùng với ông đi qua chín lần cửa rồi đứng đợi dưới thềm; lúc liếc trông lên đám hồng vân thấy một vị vương giả đội mũ miện, hai bên có 6 người thị nữ mặc áo màu tía đỏ đứng hầu, lại có hàng trăm người cầm hốt cầm phách, tấu nhạc “quân thiều” và múa điệu “nghe thường”. Trên bàn lưu ly, để quả đào Vương Mẫu, trong bầu mã não đựng thuốc tiên “Lão quân”⁽¹⁾. Vua Diêm La công cây bầu; chúa Động Đình dâng ly châu⁽²⁾, các thức vật kỳ lạ chôn nhân gian chưa từng có bao giờ. Bỗng thấy một vị nương tử mặc áo hồng nâng chén ngọc dâng thọ, nhổ tay đánh rơi mẻ mất một góc. Trong bàn bên tả có một viên đứng ra, tay cầm quyển sổ ngọc, biên mấy chục chữ. Một hồi lâu nghe tiếng như sấm sét nói: “Nhà ngươi chê nơi văn minh hay sao?”. Sau đó hai viên sứ giả và một lũ thị nữ dẫn nương tử ấy từ cửa nam đi ra, có người mang kim tự bài đi trước, trên các bài ấy là chữ “sắc giáng”, trong có hai chữ nam, dưới là chữ “khuyết”. Còn những chữ khác trông xa không rõ, Thái Công hỏi người lực sĩ rằng: “Nương tử ấy là người thế nào? Duyên có làm sao?”. Lực sĩ ấy nói: “Đó là Đệ Nhị Tiên Chủ Quỳnh nương, chuyển này tất là bị trích xuống trần gian vậy”. Khi ấy ở trong đó có một người đi ra, quả rằng: “Viên chức này ở đâu dám đến đây làm lộn nhộn chốn thiên cung?”. Lực sĩ trả lời rằng: “Tôi là Ngũ lôi thần binh đứng chờ đây đợi lệnh. Nói xong bèn kéo ông ra. Ông về đến nhà, dần dần hồi tỉnh thì thấy vợ đã sinh một con gái rồi. Đêm ấy

(1) Lão quân: Thiên tôn của Đạo giáo.

(2) Ly châu: ngọc của con rồng

có hương lạ thơm nức ở trong nhà, diêm lành sa vào cửa sổ. Hỏi đến vị đạo nhân thì đã biến đâu không thấy nữa. Cả nhà cho phép của đạo nhân là thiêng, ai nấy đều cảm động, Thái Công nghĩ rằng thần báo mộng là vị tiên nhân giáng sinh, bèn đặt tên là “Giáng Tiên”. Đến khi lớn, da trắng như sáp đọng, tóc sáng như gương soi, mi cong như mặt trăng mới mọc, mắt long lanh như sóng mùa thu. Cổ nhân có câu rằng: “Vĩ với hoa là hoa biết nói, vĩ với ngọc là ngọc có hương”. Câu ấy có thể hình dung sắc đẹp của Giáng Tiên vậy. Hàng ngày “chúa tiên” ở một mình trong nhà, đọc sách tập chữ. Về âm luật lại càng tinh thông, thổi ống tiêu, gảy đàn không khác gì “Tương Phi” và “Lộng Ngọc”⁽¹⁾. Trong lúc nhàn nhã cảm thấy hoa xuân tươi tốt, oanh yến lui lo, cánh hè sáng sủa, sen, lựu đua nở, mùa thu trăng sáng như gương, mùa đông tuyết trắng như thủy ngân, đôi cánh sinh tình nàng liền lấy bút mực làm thành bài “tù” bốn mùa, phổ vào đàn sao để di dưỡng tính tình:

▪ Bài 1

downloadsachmienphi.com

Xuân từ:

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Xuân tự hoa, ái khí vĩ, ái nhật tri, _____

Đào hoa hàm tiếu liễu thu my, điệp loan phi.

Tùng Lý hoàng oanh hiển hoán, lương dầu tử yến nam ni.

Hiệu đồng xuân khuê bất tự tri, chuyết tân kỳ.

(Hữu diệu Xuân quang hảo)

▪ Bài 2:

Hạ từ:

Càn khôn tăng trước uất áo, thảo lý thanh oa náo,

chí đầu hàn thiên táo, thanh thanh đổ vũ nảo, á á

hoang lý lão tần tương cáo.

Xuân chủ kim quy hề như hà hảo.

Giá ban cảnh sắc, thêm khởi nhất phiên liệu liệu.

(1) Tương Phi: hai vợ vua Thuấn, gảy đàn hay. Lộng Ngọc: con gái Tân Mực Công giỏi thổi tiêu.

NGÔ ĐỨC THỊNH

Hạnh "Chúc Dung" quân cổ nhất khúc nam huân
thảo, thân tống hà hương đáo, tiên tiên thương
tâm tùy phong tận tảo.

(Hữu diệu "Cách phổ liên")

▪ Bài 3:

Thu tức:

Thủy điện phù lam san tước ngọc
Kim phong tiễn tiễn xao hản trúc
Lư hoa vạn lý bạch y y.
Thu sắc sương ngưng hồng nhiễm lục
Oánh triệt thềm cung nga độc túc
Giao giai độc bộ thu hoài xúc
Bất như kính lai ly hạ cục
Hoa hương nhàn tọa phủ đàn nhất khúc

(Hữu từ Bộ bộ thiêm)

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

▪ Bài 4:

Đông từ:

Huyền minh bá lệnh mãn quan sơn
Hồng dĩ nam hoàn, nhạn dĩ nam hoàn
Sốc phong lẫm liệt tuyết man man
Biến ý lan can, quyện ý lan can
Ung lô thượng nhĩ giác thanh nan
Tọa chẩm năng an, ngọa chẩm năng an
Khởi quan "cô dịch" lạc tròn gian
Hoa bất tri hàn, nhân bất tri hàn.

(Hữu từ Nhất tiến mai)

Bản dịch của Phan Kế Bình

▪ Bài 1

Xuân

Cảnh như vẽ, khéo ai bày
 Hoa đào mím miệng, liễu dương mày
 Bướm nhón nhơ bay
 Oanh vào líu lo trong bụi, én đỏ riu rít trên cây
 Buồng xuân diu dặt mối tình ngây! Để thơ này
 (Điệu Xuân quang hảo)

▪ Bài 2

Hạ:



Trời đất nhiều phần nóng nấu
 Dầu cảnh rức giọng ve, bãi cỏ vang tiếng châu
 Vô vô cuộc kêu sầu, eo éo oanh hót ngẫu
 Đường bảo nhau: Chúa Xuân về rồi, thôi cũng hảo
 Cảnh sắc đường kia, ngao ngán cảm lòng khôn đậu
 May đâu thần Chúc Dung gây một khúc nam huân
 Hương sen thoảng áo.
 Một trận gió bay, sạch lòng phiền não.
 (Điệu Cách phổ liên)

▪ Bài 3

Thu:

Mặt nước trong veo tựa ngọc
 Gió vàng hây hẩy khua khóm trúc
 Hoa lau muôn dặm trắng phau phau
 Cây cối vẻ hồng pha vẻ lục
 Cung thiềm sáng quắc ở Hằng Nga

*Dạo bước thềm giao tình rạo rục
Chi bằng đến thẳng dưới giậu hoa cúc thơm
Thành thơ dạo đàn gảy một khúc.*

(Điều Bộ bộ thiêm)

▪ **Bài 4**

Đồng:

*Khí đông mờ mịt tỏa non sông
Hồng về nam xong - Nhận về nam xong!
Gió bốc căm căm tuyết mịt mù
Tựa triện ngời trông! Tựa triện đứng trông!
Suối lò mặt vẫn giăng đông
Ngồi chẳng yên lòng, nằm chẳng yên lòng
Dậy xem phong cảnh lúc trời đông.
Hoa quên lạnh lòng! Người quên lạnh lòng*

(Điều Nhất tiễn mai)

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Có một hôm, Thái Công đi qua trước sân vắng, nghe tiếng đàn thanh tân nhưng đượm vẻ tiêu tao, ngỡ là duyên nợ chi đây, Thái Công tỏ ý buồn phiền, liền cho con gái nhận Trần Công làm nghĩa phụ. Trần Công thuộc dòng dõi nhà Trần, về ở quê mẹ nên ngụ cư ở đó. Thái Công làm một cái lầu ở trong vườn hoa của Trần Công, cho con gái sang ở bên ấy. Cách tường có một nhà quan, tuổi đã muộ n mà chưa có con, một hôm khi đi bách bộ thường trắng ở trong vườn hoa, bỗng gặp một cậu bé trai ở dưới cây bích đào, đem về nhà nuôi và nhân đó đặt tên là Đào Lang, đến nay đã lớn vào tuổi trưởng thành rồi. Thấy người con gái Thái Công nói năng nét na, tư chất khác thường, Đào Lang có ý xin làm rể. Hai ông cũng mừng là người đồng hương, bằng lòng gả cho nhau.

Khi làm lễ cưới rồi, Giáng Tiên về nhà chồng, thờ cha mẹ chồng rất hiếu, đối với chồng giữ lễ thừa thuận, theo được như người thực nữ trong thơ "Quan Thử"⁽¹⁾. Năm sau sinh con trai, năm sau nữa

(1) Tên một bài ca dao trong *Kính Thi*

sinh con gái. Ngày tháng thấm thoát đã ba năm rồi. Ngày 3 tháng 3, tiên nữ tự nhiên không có bệnh gì mà mất, xuân xanh mới 21 tuổi, Thái Công, Trần Công và nhà Đào Lang rất thương buồn, tống táng cẩn thận.

Nói về tiên nữ từ khi về châu trời, vì trần duyên chưa hết, to tình còn vương vís cho nên những khi thị phụng "Ngọc Lâu", hội yến "Dao Trì" thường thường chau mày, rỏ lệ, các nàng tiên động lòng ái ngại, tâu lên Thượng đế. Thượng đế phong làm Liễu Hạnh công chúa, lại cho xuống trần gian. Tiên chúa về đến làng cũ thì đã đến ngày kỵ năm thứ hai rồi. Khi ấy, Lão bà nhớ thương con, đến nơi phòng cũ của con, chỉ thấy gió cuộn rèm, bóng nắng soi vào cửa sổ, ống tiêu một nhúm, đàn ngọc nhện chẳng, bỏ hóng phủ kín thơ để vách, chuột già nháy đồ chén trên bàn. Đồ dùng xưa còn đó, con thì ở đâu, càng trông càng nhớ đến người. Lão bà khóc lóc thảm thiết ngã vật xuống đất. Tiên chúa vội vàng ôm lấy mẹ mà rằng: "Con đây, mẹ đừng than khóc nữa!". Lão bà hồi tỉnh, mở mắt nói "Con của mẹ ở đâu đến? Có lẽ con vẫn còn sống à?" Tiên chúa lắc đầu nước mắt ròng ròng. Thái Công, Trần Công và người anh đều chạy đến, vừa sợ vừa mừng. Tiên chúa lay và khóc nói "Con là người bất hiếu, làm lụy đến cha mẹ, không phải là con không muốn ở lại để hầu hạ cha mẹ, nhưng vì cơ trời không biết, số mệnh đã định. Xin ba vị cha mẹ nén lòng thương xót để cho con được bớt tội lỗi phần nào". Tiên chúa lại ngoảnh lại dặn dò người anh trông nom bề thân, nói xong liền muốn từ biệt. Trần Công, Thái Công khóc giữ lại mà rằng "Từ khi con bỏ trần gian, lũ ta thương phiền vô hạn, nay con lại về đây thì ở nguyên đây, sao lại từ biệt một cách vội vàng như thế?" Tiên chúa nói: "Con ớ đệ nhị tiên cung, vì có lỗi bị trích xuống trần, nay từ biệt kiếp trần, lại đến hầu nơi để đình; chỉ vì nhớ công cha mẹ, tạm về thăm hỏi, dẫu rằng ba hồn còn đó, nhưng chín phách không đâu, thực là không thể nào thường thường ở luôn nơi nhân gian vậy. Cha mẹ có âm công, đã được ghi vào sổ tiên, sau này tất được đoàn tụ, xin đừng lo ngại" Nói xong Tiên chúa biến đi đâu mất.

(1) Ngọc Lâu, Dao Trì: nơi tiên ở trên trời

Nay nói về Đào Sinh, từ khi vợ chết, chàng mang theo con vào Kinh đô, ở một mình trong phòng, bỏ cả việc học hành; lúc đứng lúc ngồi không lúc nào là không đeo nỗi u sầu. Một hôm, vào tiết đầu thu, cảnh sắc tiêu điều, giọt mưa rả rích, dưới thêm tiếng gió thổi vào lá chuối xào xạc, cảnh vật nơi đất khách quê người, nỗi niềm lại càng thêm bi thiết. Đào Sinh ôm con ngồi, ngâm hai bài thơ tú tuyệt rằng:

▪ **Bài 1:**

Trần kiếp ta hề lãng thử sinh
Tiền duyên ám tưởng bất thăng tình
Đương niên Tư Mã cầu hoàng khúc
Biên tác ly loan biệt hạc thanh

▪ **Bài 2:**

Cô sầu khách để bất thành niên
Hương thị thể phong khổ vũ thiên
Thạc nhược hữu tình ưng niệm ngã
Mạc giao phong vũ quá song tiền

Dịch thơ

1. Trần kiếp than ôi lãng những sầu
Duyên xưa nhớ lại nghĩ càng đau
Cầu hoàng gảy khúc đàn Tư Mã¹
Hạc lánh loan chia bởi tại đâu?

2. Buồn tênh quán trọ ngủ không yên
Gặp lúc mưa tuôn gió thổi phiền
Trời nếu có tình nên nghĩ lại
Đừng đưa mưa gió đến liên miên

Ngâm xong, con đã ngủ say. Sinh liền gọi người vú bẻ con đi ngủ. Xong rồi chàng ngồi xếp bằng tròn, suy nghĩ, lửa phiền như

(1) Tư Mã Tương Như gảy khúc đàn Cầu hoàng, thành duyên với Trắc Văn Quân

bốc cháy. Bỗng khí lạnh từ đâu đưa đến, ngọn đèn nửa sáng nửa mờ, chợt nghe tiếng gõ ngoài cánh cửa rất kíp. Sinh mở cửa ra nhìn thì là Tiên chúa. Sinh vừa kéo áo vừa khóc, mà rằng: "Tiên sinh này có phúc gặp được tiên, sinh con đẻ cái, gia đình sum họp, ngõ đầu giữa đường chia phôi, phượng loan gãy cánh, chăn đơn gối chiếc, tịch mịch nhường nào, nay tiên sinh xin đi theo để thỏa tấm lòng khao khát". Tiên chúa lấy tay áo che mặt nói: "Lang quân nói sai rồi, từ đời xưa, ai chẳng chung tình, nhưng không nên say đắm hồng phần mà quên chí thanh vân. Vả lại trên còn có cha mẹ, dưới còn có con thơ, sẽ trông cậy vào đâu?" Sinh nói: "Tiểu sinh không phải là không biết tự giữ gìn lấy hơi tàn, nhưng chỉ e vì buồn rầu về nỗi thương con nhớ vợ không chắc gì có sống ở đời được" Tiên chúa nói: "Thiếp là tiên nữ trên thiên cung, chàng cũng là ngôi sao ở tòa thượng đế, duyên đôi lứa của chúng ta đều là do tiên định, nhưng ân tình chưa trọn, ân ái chưa đầy, vài chục năm sau sẽ lại nối duyên cũ, chàng đừng nên quá thương tâm". Nói xong, vợ chồng lên phòng ngủ. Tiên chúa hết lòng khuyên chồng về tu thân tề gia. Đến gần canh năm, Tiên chúa dây mặc áo, báo Sinh rằng: "Cha mẹ thiếp ở nơi cổ hương, rất có ý trông mong vào chàng, chàng nên thường tới thăm hỏi thay thiếp sớm chiều, không nên nhãng quên tình con rể". Nói xong biến lên trên không đi mất. Từ đó tung tích như mây nổi lung trời, không nhất định ở đâu cá. Có khi giả làm gái đẹp thổi ống tiêu ở dưới trăng; có khi hóa làm bà già tựa gậy trúc ở bên đường; người nào dùng lời đùa bỡn gạt tất bị tai vạ, người nào mang lễ cầu đảo tất được phúc lành. Tất cả các vật tiền bạc, tơ lụa mà người ta dâng, đều mang về nhà cho cha mẹ dùng. ít lâu, cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi kế tiếp mất, năm sau Đào Sinh cũng mất, con cái của Tiên chúa đã đến tuổi thành nhân. Trong lòng Tiên chúa không còn vương vịn gì, từ đó mới đi chu du thiên hạ, tìm nơi danh thắng, đem cảnh núi non làm cảnh gia tiên. Đến đất Lạng Sơn, thấy bên núi có một ngôi chùa phong cảnh hữu tình, hàng ngàn ngọn thông cao vót, nhiều khóm tươi tốt um tùm, hạc ngậm hoa, vượn cùng quả, bia xanh rêu lấp, tượng Phật bụi mờ, ít có người đi lại vãn cảnh. Tiên chúa sau khi thăm chùa liền ngồi lên ghế đặt ở gốc ba cây thông gầy đàn hát rằng:

NGÔ ĐỨC THỊNH

Cô vân lai vãng hề sơn thiều nghiêu
 U điều xuất nhập hề lâm yếu kiều
 Hoa khai mãn ngạn hề hương phiêu phiêu
 Tùng minh vạn hác hề thanh tiêu tiêu
 Tứ cố vô nhơn hề quýnh trần hiêu
 Phủ đàn trường khiêu hề độc tiêu dao
 Hu ta hề, sơn lâm chi lạc hề
 Hề giảm linh tiêu

Dịch nghĩa

*Đám mây bay đi bay lại chủ, núi cao ngất
 Chim đàn lượn ra lượn vào chủ, rừng um tùm
 Hoa nở đầy bờ chủ, hương thoang thoang
 Thông reo muôn hàng chủ, tiếng rào rào
 Bốn mặt vắng tanh chủ, cách bụi trần
 Gảy đàn ca hát chủ, tự ý tiêu dao
 Than ôi chủ, cái thú sơn lâm chủ, kèm gì trên cung mây*

Hát xong, chợt nghe ngoài đường có nhiều xướng rằng:

"Tam mộc xâm đình, tọa trước hảo hề nữ tử".

Tiên chúa đưa mắt lên nhìn, thấy một người chút khăn nhà nhỏ, mặc áo rộng, cưỡi con ngựa tốt, có mấy chục người đi kèm, có cờ tiết mao đi trước.

Chúa liền ứng thanh đối rằng:

"Trùng dương xuất lộ, tẩu lai sứ giả lại nhân"

Người ấy xuống ngựa nói: "Nàng là người ở đâu mà lại có tài thông minh như thế?" Tiên chúa tay trở vào trong núi nói: "Tôi là người ở trong núi này". Người ấy lại xướng rằng:

"Sơn nhân bằng nhất kỷ, mạc phí tiên nữ lâm phàm"

Tiên chúa lại ứng khẩu đối rằng:

"Văn tử đối trường cân, tất thị học sinh thị trưởng"

Đạo Mẫu Việt Nam

Người ấy nghe xong, vội vàng vái chào, ngẩng đầu lên thì chẳng thấy còn ai nữa, lòng tìm khắp cả trong chùa chẳng thấy tung tích gì, chỉ thấy cây gỗ "mộc" giả ngang bên đường, nhận kỹ ra 4 chữ "mão khẩu công chúa". Trên cây "mộc" có lập một cái bảng treo lên rằng: "băng mã dĩ tẩu".

Người đi theo ông hỏi là ý nghĩa gì. Ông nói: Mão khẩu công chúa, lại thêm chữ mộc nghĩa là Liễu Hạnh Công chúa vậy. Còn như chữ ghi "băng mã dĩ tẩu" nghĩa là đợi ta, họ Phùng (họ Phùng là Phùng Khắc Khoan) khởi công vậy (chấm "băng" bên chữ mã là chữ (Phùng), chữ "dĩ" ở trong chữ "tẩu" là chữ "khởi").

Mọi người đi theo nghe lời ông cắt nghĩa đều lè lưỡi lấy làm lạ. Ông liền gọi các phụ lão ở nơi sơn trang ấy giao cho một khoản tiền để tu sửa nơi chùa ấy và để một câu thơ ở hành lang bên tả rồi ra đi.

Thơ rằng:

Tùng lâm tịch tịch tịch phát nhân gia

("nhân" đứng bên chữ "phát" có nghĩa là

Rừng rậm tịch tịch có nhà Phật).

Bỗng nghe có người ở ngoài núi hát rằng:

Sổ khúc nhiều vân nhân bất kiến

Mãn tiền sơn sắc bích ta nga.

Dịch nghĩa:

"Mấy khúc ngừng mây", người chẳng thấy.

Đầy trời sắc núi biếc xanh rì.

Từ đó về sau, Tiên chúa hành tung không định, lòng mọc cưỡi mây, chơi trăng cột gió, tắt cả sông lớn, núi cao, chùa tháp danh thắng ở các nơi không chỗ nào là không có bút tích lưu đề. Sau lại có ý luyện mộ nơi phồn hoa, Tiên chúa trở về Đông Kinh, thường đi lại đất "Trường An" như các chỗ "Hòe Nhại" "Báo Thiên" "Hoàng

NGÔ ĐỨC THỊNH

Đình", "Đông Tân" v.v...¹ không ngày nào là không lui tới, người thường không biết đâu mà lường tung tích được.

Khi ấy quan Thị ngự họ Phùng đi sứ Bắc quốc mới về, giữ việc Bộ Lại. Việc quan bận rộn, giấy tờ chồng chất, suốt ngày không được lúc nào thư thái. Bỗng nhớ đến những nơi danh thắng mà khi đi sứ đã đi qua như hồ Động Đình, hồ Hoàng Hạc, lầu Nhạc Dương, sông Xích Bích² v.v... trước kia phóng khoáng như thế nào, ngày nay phiền nhiễu như thế nào! Nhớ đến câu thơ của Sầm Lâu Tử:

Xoa lạp duyên hồ vinh bội án

Tang ma hề dã thắng phong hầu

(Mặc áo tơ dệt nón dạo chơi xung quanh hồ, vinh hiển đeo ấn (cảnh làm quan))

Dâu gai mọc đầy ngoài đồng nội (cảnh điền viên) ngẫm thú vị ấy lại còn hơn được phong hầu).

Ngẫm nghĩ câu thơ ấy liền nảy ra ý tưởng tìm một cuộc nhàn du cho khuây khỏa tinh thần. Phùng liền đeo túi thơ mang bầu rượu cùng với hai người bạn thiếu niên là Cử nhân họ Ngô, Tú tài họ Lý đến Tây Hồ đi tản bộ. Hôm ấy gặp ngày đầu hè, sắc trời sáng sủa, ba người đi qua một dải vườn "thuợng lâm", trải nhiều nơi hoàng đình thủy tạ, gió mát thoảng đưa hương sen thơm nức, bỗng chốc đã đến bờ hồ Tây rồi. Lý bảo Phùng rằng: "Ngài học dẫu năm xe, tài cao bảy thước, nay gặp lúc trời quang cảnh đẹp, lại không thi hứng sao?" Phùng liền ngâm rằng:

Danh lợi bốn ba nhất phiến trần

Tây Hồ thốn bộ hốt nhàn thân

Bồng Lai phương trượng giai hư huyền

Thủy tín tiên phàm tổng tại nan

Dịch:

Danh lợi bon chen một cuộc đời

Tây Hồ phóng bộ thành thơ chơi

(1) Tên chỉ các thắng cảnh ở Hà Nội ngày xưa

(2) Chỉ các thắng cảnh ở Trung Quốc

"Bồng Lai" "Phượng Trượng" đều hư huyền
Tiên, tục chẳng qua chỉ ở người.

Ngô nói lời ngâm rằng:

Oánh nhiên phương thôn tục trần vô
Bao quát càn khôn nhất họa đồ
Tề nguyệt quang phong tùy sải lạc
Mục trung hà xứ bắt Tây Hồ

Dịch:

Trong lòng quét sạch bụi trần nhơ
Bao quát càn khôn một họa đồ
Trăng sáng gió trong tùy hứng thú
Đâu đâu chẳng phải chốn Tây Hồ?

Lý cũng ngâm rằng:

Hoa nghinh khách điểm liễu nghinh thuyền
Tân nhật Tây Hồ tân túy miên
Tĩnh khởi thi đàm kinh tứ tọa
Thử thôn ung thị trích thần tiên.

Dịch:

Hoa chào điểm khách liễu chào thuyền
Suốt tháng Tây Hồ ngủ liên miên
Tĩnh dậy bàn thơ, kinh khắp chốn
Thân này có lẽ tiểu thần tiên.

Sau khi thưởng thức, Phùng Công nói rằng: "Tứ thơ của Ngô huynh thanh kỳ, tứ thơ của Lý huynh phóng dật, khí tượng hai đại huynh đều có khác nhau, tóm lại đều là tuyệt diệu, thật là tiên tài vậy". Ngô và Lý nói: "Tứ thơ của lão đài thâm trầm lối lạc, chính là phong cách đại gia. Chúng tôi là hàng văn bối, bắt chước chưa nổi, chỉ thêm trò cười bán nước ở đầu sông mà thôi, có đâu xứng với lời quá khen của ngài. Dù vậy, Cung Quảng dẫu xa, cảnh quê thì gần, nàng Hằng Nga có lẽ để bụng yêu đến kẻ si tình vậy". Ba người nhìn

nhau cười âm lên, rồi lại cứ lần theo bờ hồ mà đi, nhìn lại phong cảnh, chợt thấy thấp thoáng dưới bóng rặng cây hòe ở đằng xa, lộ ra một tòa tửu lâu, lan hoa khuất khúc, trúc mọc lơ thơ, trước quán có treo cái biển đề bốn chữ **“Tây Hồ phong nguyệt”** thật lớn, bên cửa viết hai câu đối đó rằng:

Hồ trung nhân nhật nguyệt
Thành hạ tiểu càn khôn

(Ngày tháng tiêu dao trong bầu rượu, vòng trời đất nhỏ hẹp ở dưới thành). Trong màn cửa the lấp loáng, có một vị nữ nhân tuổi trẻ mặc áo đỏ, đứng tựa trước cửa sổ. Lý Sinh tiến lại chào, hỏi rằng: “Lâu đài chốn này là lâu đài gì, bọn chúng tôi quá chân vào nhầm cõi bồng lai, muốn nhờ quý trang mượn làm nơi thắng hội “Lan Đình”, không biết chốn tiền cung có dung trần tục chăng?”. Mỹ nhân nói: “Đây là quán hàng mới của Liễu nương vậy. Các ông đã là người thi tú, ngồi chơi chốc lát có hại gì?” Nói xong liền sai thị nữ cuốn rèm cửa sổ. Ba người nghiêm chỉnh bước vào, ngồi ở cửa sổ phía nam, uống rượu nói chuyện, nhân thấy cánh vật rất là trang nhã. Trước thềm chim anh vũ học nói, trong hồ đóa sen thoáng thơm, trên tường có đề thơ và treo nhiều bức cổ họa. Lý Sinh đưa mắt nhìn thấy phía tường bên đông có bài thơ tứ tuyệt đề rằng:

“Điểm phương môn nội chiếu minh nguyệt
Thời chính nhân bàng lập thổ khuê
Khách hữu tam tinh câu nguyệt đới
Huệ nhiên nhất mộc lưỡng nhân đề”

Lý ngoảnh lại bảo Phùng rằng:

“Ông có rõ ý nghĩa câu thơ này chăng?”. Phùng ngẫm nghĩ làm như mình không hiểu. Lý bèn đem bốn câu tứ tuyệt ấy đoán chiết tự thành chữ rằng:

- *Điểm phương nhân* tức là Điểm đang rồi
- *Thời chính nhai* tức là Thời rất tốt

- *Khách hữu tâm* tức là Khách có lòng
- *Huệ nhiên lai* tức là Mời đến chơi

Khi chiết tự xong, nhân lúc tẩu hứng, Lý hướng vào trong bình phong nói to rằng: "Chủ nhân đã có lòng tốt mời khách đến chơi, nay khách quý đầy nhà, há lại không tặng một chút lễ vật gì à?" Nói vừa dứt lời, đã thấy thị nữ mang một bức hoa tiên nói: "Chủ nhân tôi nghèo không có gì kính tặng, nay có đầu đề bài thơ dâng đến, để giúp tẩu hứng, nếu các quý khách không tiếc lời vàng ngọc thì cũng là một cuộc đàm thoại nhân kỳ gặp gỡ này vậy". Lý Sinh vội vàng tiếp lấy tờ hoa tiên ấy, xem ra là đầu đề bài thơ luật "Tây Hồ quan ngư". Phùng nói tiếp: "Đã nhận nhĩ ý của chủ nhân, chúng tôi xin lập tức liền ngâm, chỉ hiềm tài non thơ kém, muốn có điệu "duương xuân" của chủ nhân dẫn đầu cho". Thị nữ bước vào trong nhà, liền lấy ra một câu rằng:

Tây Hồ biệt chiếm nhất hồ thiên

Cả bàn theo đó nối ngâm

Lý rằng:

Túng mục kiên khôn tân khoát nhiên
Cổ thụ nhiều trang thanh mịch mịch

Phùng:

Kim ngư thoát thủy lục quyền quyền
Sinh nhai hà xứ sở gian ốc

Ngô:

Hoạt kế thù gia nhất chích thuyền
Các trúc sơ ly văn khuyến phệ

Lý:

Phanh trà bại bích thấu trừ yên
Khinh khinh quế trạo thú trung đăng

NGÔ ĐỨC THỊNH

Phùng:

Đoản đoản xoa y thân thượng xuyên
Phảng phát Động Đình du Phạm Lãi

Ngô:

Y hy bích hán phiếm Trương Khiên
Thiên tâm hiệu dăng am thâm thiển

Lý:

Tứ cố vi mang diệt hậu tiên
Ải nãi vãng lai hồng liễu bạn

Phùng:

Âu a xuất nhập bạch lưu biên
Sa trung hiệp hỷ vọng cơ lộ

Ngô:

Văn ngoại nhân khan xuất tính diên
Kỷ khúc thương ca văn thủy quốc

Lý:

Nhất song bạch nhãn ngạo trần huyền
Giao đầu đối thoại y hà cái

Phùng:

Thân thủ tương chiêu hỷ khiếm tiền
Lạc phóng liên gian tà thái nộn

Ngô:

Thời chấm trường cao liễu ảnh miên
Tủy hậu linh tinh phao thủy điện

Phùng:

Dục dư hiệu liễu bộc phong tiên
An hoa mục tử thân bằng kết.

Ngô:

Thượng uyển tiểu phụ cộ ước kiên
Bảo tất từ ngô quan hạng thế

Lý:

Thám hàm tiểu bị một long uyên
Võng sa mỗi tỵ thế đồ hiểm

Phùng:

Cầu trục tư tương lợi nhĩ huyền
Hàn chữ hạ lai do ái nhật.

Ngô:

Trường An đồng lộn vị trở niên
Tam công khảng bá yên hà hoán

Lý:

Bán điểm ninh dụng tục lự khiến
Vị Thủy nhậm phù văn bá bốc

Phùng:

Đào Nguyên hảo phỏng Vũ Lăng duyên
Văn chung sạ giác tâm vi Phật

Phùng ngâm chưa dứt lời, thấy trong lầu có người ứng thanh ngâm rằng:

Đắc nguyệt ung tri ngã thị tiên

Ba người đều khen rằng: "Thật là câu kết hay, thật là câu kết hay"

Tạm dịch cả bài:

*Hồ Tây riêng chiếm một bầu trời
Phong cảnh xa nhìn tự thảnh thơi
Cây cổ quanh nhà lá xanh biếc
"Trâu vàng" đắm vũng nước trắng ngời*

(1) Truyền thuyết nói trâu vàng ở Trung Quốc chạy sang ta đắm vũng thành ra Hồ Tây.

Vài gian nhà lá đủ nương nấu
 Một chiếc thuyền con tìm sinh nhai
 Nấu trà vách nát khói nghi ngút
 Cách giậu phên thưa chó sủa hoài
 Chèo quế tay cầm nhẹ nhẹ đẩy
 Áo tôi mình khoác thừa khoan thai
 Vãn cảnh Động Đình kia Phạm Lãi¹
 Cuối bè Trương Khiên vượt khắp nơi²
 Nghìn tâm mộng mệnh sâu nông rõ
 Bốn mặt mịt mờ chim nổi chơi vơi
 Mãi chèo đưa đẩy lau lách lướt
 Tiếng hát hò khoan sũ vệt trôi
 Bạn cùng cò cóc trong bãi cát
 Nhìn xem điều hâu ngoài bể khơi
 Máy khúc hát hay vang mặt nước
 Một tôi "mắt trắng" ngạo người đời
 Tiền bằng lái súng, hái lại hái
 Lọng đội lá sen, lời nói lời
 Thả nón mặt hồ rau chẳng héo
 Dìm giỏ dưới nước nuôi cá tươi
 Chúc rượu trong hoa say túy lúy
 Gối chèo bóng liễu nằm nghỉ ngơi
 Say rồi vút gió trên làn sóng
 Tắm xong cời khố ra nắng phơi
 Mục tử già kia là bạn hữu
 Tiểu phu hện trước luống hôm mai
 Móc hàm rồng, kẻ tham châu ngọc
 Ôm đầu gối, ta chò cò trai³

-
- (1) Phạm Lãi cùng với Tây Thi dạo chơi năm hồ, trong hồ có Động Đình.
 (2) Trương Khiên đời Hán cuối thuyền đi nhiều nơi.
 (3) Nguyễn Tịch ngày xưa, mắt thường thay đôi: gặp người tâm thưởng thì mắt trắng, gặp người hiền thì mắt xanh
 (4) Chuyện trai cò cắn nhau, ông chài được lợi

Lưới trời thua thế mà không sót
 Lưỡi câu thẳng nào chịu mắc mồi
 Trời đã sang hè, nắng vẫn thích
 Đông dù đã hết, năm còn dài
 Phú quý sao bằng thú trăng gió
 Thanh cao không nhuộm bụi trần ai
 Sông Vực Thủy không tin lời bói¹
 Bến Đào Nguyên mong đợi trùng lai²
 Chuông rung, bỗng tưởng lòng là Phật
 Trăng đợi, ta là tiên chứ ai?

Đương lúc cao hứng tán thưởng với nhau, chợt thấy ở ngoài lầu có một ngư nhân, chân đi đất, đầu trần, quần cũ áo ngắn, tay cầm giỏ trúc trong đó có ba con cá lớn, trông về phía mặt trời lặn vừa đi vừa hát rằng:

Ngã chu trung hồ dạo hè
 Nhĩ điểm trung tình liễu hè,
 Thủy tri chiêm bốc đạo hề.

Dịch:

Bầu rượu ở trong thuyền ta chừ
 Giỏ cá ở trong điểm nàng chừ
 Nào ai biết phép bói toán chừ

Phùng lắng nghe không hiểu ý ra sao, Lý Sinh nói: "Có lẽ người kia có bí thuật "Quân Bình" chăng?" Phùng còn đang nghi ngờ. Chợt thấy trong lầu có một thị nữ mặc áo xanh cầm một hồ rượu đang biếu ngư nhân, ngư nhân nhận lấy, không nói năng gì, treo cá ở ngoài lầu rồi đi. Thị nữ mang xôi cá ấy vào trong lầu, chưa đầy nửa khắc đã làm xong cá gói đem ra. Ba người đang thóa thuê về hứng rượu ngon nhắm tốt, thì thấy một vị mỹ nhân mặc áo hồng dịu dàng tiến bước ra chễm chệ ngồi xuống ghế nói:

(1) Văn Vương gặp được Lã Vọng ngồi câu trên sông Vực.

(2) Đồi Tản có người quê ở Vũ Lăng vào được nguồn Đào là nơi tiên cảnh.

“Được các vị nhà văn quá bộ lại chơi, gọi là có một món ăn nhỏ mọn, tỏ lòng cảm tạ thịnh tình”. Ngô Sinh nói: “Chúng tôi tự tiện đến chỗ tôn nghiêm này, rất lấy làm sợ hãi và hổ thẹn”. Lý Sinh nói: “Khúc hát của người ngư dân rất là khó hiểu, xin mỹ nhân giải rõ ý nghĩa cho chúng tôi được biết”. Mỹ nhân cười mà rằng: “Câu hát ngông ấy có khó nghĩa gì đâu. Chữ “hồ đậu” là nói trong bầu đã hết rượu, chữ “tinh liễu” là nói trong giỏ của ta không có cá vậy. Còn câu cuối có chữ “chiêm bốc” chỉ là ngụ ý sự bói toán trong *Kinh Dịch* mà thôi”. Ba người nghe nói than rằng: “Nàng có lẽ là người trời chăng? Sao mà tinh tuệ đến như thế!”. Mỹ nhân nói: “Các ngài bụng chứa gấm vóc, miệng phun châu ngọc, thật là đáng kính sợ. Vừa rồi tôi ngẫu nhiên nghĩ ra một vế câu đối, xin các ngài đối cho”.

Đối xong, chào ba ông khách, trở vào nhà trong. Ba người liền nhân lúc có trăng ai về nhà nấy. Đến vài tháng sau lại đến chỗ cũ thì chỉ thấy nước hồ mênh mông, chẳng có lâu đài nhà cửa gì cả, to nhỏ chỉ nghe tiếng ve sầu kêu ve ve ở trên cây mà thôi. Ba người trải chiếu ở dưới bóng cây ngồi chơi, chợt thấy thân cây có hàng chữ triện rằng:

Vân tác y thường phong tác xa
 Tiên du đâu xuất mộ yên hà
 Thế nhân dục thức ngộ danh tính
 “Nhất đại sơn nhân ngọc Quỳnh Hoa”.

(chữ “nhất” và chữ “đại” tức là chữ “thiên”. Chữ “nhân đứng” và chữ “sơn” tức là chữ “tiên”)

Dịch:

*Lấy mây làm xiêm áo, lấy gió làm xe
 Buổi sáng đi chơi vùng trời “Đâu suất”⁽¹⁾
 Buổi chiều ngao du nơi mây khói
 Người đời muốn biết họ tên của ta
 Ta đây là người tiên trên trời tên là Quỳnh Hoa.*

(1) Đâu suất: Tầng trời thứ 4 trong 28 tầng trời (theo nhà Phật)

Lý Sinh nói: "Xem ý thơ này, khí cách không phải là người tầm thường, chuyển trước chúng ta được gặp gỡ chắc là thiên tiên, thật là hân hạnh lớn vậy" Phùng Công gật đầu, nhân đem chuyện năm trước đi sứ khi qua núi về Lạng Sơn có gặp tiên nói cho cả hai bạn nghe. Ngô Sinh ngậm ngùi nói: "Câu thơ của lão đài trước cho thần tiên là hư huyền. Nay mới tin việc "La Thập", "Tăng Nhụ"¹ ngày xưa không phải là hoang đường". Trò chuyện xong, ba người cùng về, mang một ý tưởng tiếc rẻ và huyền vọng.

Lại nói về Tiên chúa khi đã dời Hồ Tây, lại đến làng Sóc ở Nghệ An. Về bên đông làng Sóc có một dải rừng đào, núi vòng phía nam, khe bọc phía bắc, có cảnh sơn thủy đẹp. Gặp cảnh mùa xuân tháng hai, cây nào cũng nở hoa, rất là đáng yêu. Tiên chúa ở dưới bóng cây lan, kẻ bên hòn đá trắng ngồi chơi, nhìn xem phong cảnh thấy hoa rơi mặt nước, nước biếc hoa hồng, ánh sáng lấp lánh không kém gì cảnh đẹp ở Đào Nguyên, chỉ thiếu có người ngư lang hỏi bến mà thôi. Nhân đi bộ đến bên suối nhặt hoa chơi, thì bóng chiều đã xế, quạ già kêu vang. Bỗng thấy chân núi có một thư sinh trẻ tuổi, tư cách thanh kỳ, nghi dung nhàn rỗi, đi sang phía thôn tây. Tiên chúa đứng từ xa bảo người thư sinh ấy rằng "Thiếp nay nhân quá bước xem hoa, lạc đường muốn đến trọ nhà ông một đêm, xin đừng câu nệ thế tình". Người thư sinh ấy ngỡ là con gái trắng hoa, nên tảng lờ không nghe thấy, rảo bước đi nơi khác. Té ra người thư sinh này nguyên là chồng trước của Tiên chúa, chỉ vì khi trước ôm sầu mà thác, nay lại thác sinh ở nơi này. Lúc ấy thư sinh mới đến tuổi thành nhân, chỉ khí khác người, có tài "tựa vào mình ngựa làm thơ", có dáng đẹp khiến "gái yêu vút quả"². Nhưng không may cha mẹ mất sớm, lại không có anh em, chưa lấy vợ, nghèo cùng quá nổi. Ngày hôm ấy đi học về, chợt gặp Tiên chúa. Thư sinh này bản tính vẫn nghiêm trang vả lại không rõ duyên ước kiếp trước, cho nên nghiêm nhiên chống lại lời xin trọ của Tiên chúa.

-
- (1) La Thập dời Ngụy, Tăng Nhụ dời Đường đều gặp được người trong cõi u huyền, thành duyên.
- (2) Viên Hổ có tài viết văn, tựa lưng vào mình ngựa tháo hịch trên đường đi. Phan Nhạ đẹp trai, được con gái ném hoa quả tỏ cảm tình.

NGÔ ĐỨC THỊNH

Có một hôm, thư sinh đi chơi, thấy một cây đào ở bên đường có bức hoa tiên đề một bài thơ rằng:

Diễm chát thiên nhiên bất giả tài
 Phương tâm trinh thủ kỷ niên lai
 Khởi dung trần tục đăng nhàn kiến
 Trục đãi đông quân thú đệ khai
 Tổ nữ tương tri trường ngã chiếu
 Phong di truyền tín vị thủy môi
 Tảo tri lưu thủy vô tình luyến
 Mạc khiến phi hồng trục khách bôi

Dịch:

*Chất tốt thiên nhiên chẳng phải trồng
 Lòng trinh gìn giữ đã bao đông
 Người phạm xá kể nơi trần tục
 Hoa nở còn chờ ngọn gió đông
 Tổ nữ biết nhau soi bụng rõ
 Phong di¹ đưa mối với ai cùng
 Sớm hay nước chảy không lưu luyến
 Chẳng để hương bay bén chén đồng.*

Thư sinh xem xong, càng thêm trọng nghĩa mến tài, thổ thán mà rằng: “Sức bút đều đặn, lời thơ tươi đẹp, không ngờ trong thế gian lại có nữ tài dường này! Dấu “Di An” và “Thục Chân”² sống lại cũng chưa chắc là ai hơn ai kém vậy”. Nói xong, liền họa vắn, để ngay bên bài thơ trước rằng:

Tạc kiến Đào Trì diện ngoại tài
 Như hà tiêm chủng lạc trần lai
 Mãn tiên phạm thảo nhàn vô ngữ
 Độc bạng u lan không tự khai
 Huyền quán phong quang ung thủ tiểu

- (1) Gió được gọi là bà di làm mối (ví dưa thư).
 (2) Hai người tài nữ đời Tống

Chui môn cường lãng cảm thông môi
 Tương phùng lôm hạ tăng trù trưởng
 Dục túy la phù nhất tửu bôi.

Dịch nghĩa:

Vừa rồi tôi được hân hạnh trông thấy cây đào tiên trồng
 ở ngoài đền Đạo Trì
 Không rõ sao thổ sản trên cung tiên mà lại lạc xuống
 trần gian
 Thứ đào quý báu ấy không hề kết bạn với loài cây cỏ
 tầm thường
 Sao chỉ nở hoa một cách tự nhiên bên cây lan mọc nơi
 bóng tối
 Thẹn mình là thư sinh tài kém, e bậc cao minh chê cười
 Có đâu dám điên cuồng mà được đột gửi lời mới lái đến
 cửa thần tiên
 Gặp nhau ở dưới rừng lại càng thêm gọi mối sầu
 Nay tôi cả gan muốn được uống say một chén rượu la
 phù.

Thư sinh đề thơ xong, mơ màng như trong giấc mộng, muốn
 vào rừng tìm bạn tri kỷ, lại e có ý đường đột, bất đắc dĩ chàng
 ngồi ở dưới bóng cây, bàng hoàng nhìn quanh, mãi đến bóng đã
 xế chiều mới miễn cưỡng trở về nhà. Lúc ấy gặp kỳ mưa xuân
 liên miên mấy ngày, cảnh gọi thêm sầu, chàng liền nghĩ một bài
 'tù' rằng:

Tài hà nhai, tinh hà hảo, nhất phiến tài tình kiều khách
 nào
 Khách nào kỷ thời tiêu, tương tâm bất pha dao.
 Phong hốt khởi, vũ hốt chí, thắm ta chi xích thành thiên lý
 Vũ bá phong di thái bạc tình.
 Xuân sầu liên tịch hộ thường quyên.
 Kỷ hồi một nhiều đào nguyên lý.
 Dục bá thiên kim mãi nhất tình.

Dịch:

*Tài tốt đẹp nhường nào! Tình nồng nàn nhường nào!...
Một mảnh tài tình trên người xiết bao!*

*Gió thổi bùng lên, mưa tuôn sập đến, khiến cho cách
nhau chỉ tắc thước mà hóa ra xa nghìn dặm. Gió gió
mưa mưa, luống gởi phiền. Xuân sầu vắng đặc cửa gài
then. Đào nguyên chan chứa lòng mơ tưởng. Trời tạnh,
dầu mưa chẳng tiếc tiền.*

Ngày hôm sau, khi trời quang tạnh, Sinh vừa đi vừa tưởng tượng rằng: "Bài thơ mà ta để mấy hôm trước, có lẽ bị mưa gió làm rách nát, chả biết có được mỹ nhân thưởng thức đến chẳng?" Khi thư sinh đến nơi thì hoa đào vẫn tươi tốt, nét mực còn y nguyên. Chỉ không có mỹ nhân. Lòng thêm áy náy, thư sinh lại họa rằng:

Vạn chủng tương thộn nhột tài
Tầm phương nhãn phụ thủ trùng lai
Sổ hàng cảm tự nhân như tại
Nhất trận xuân phong hoa chính khai
Thùy cố trùng mộng quân hữu ý
Khiên kỳ thác hận ngã vô môi
Hu ta kỳ ngộ thành ô hữu
Sầu hải mang mang lãng độ bồi.

Dịch nghĩa:

*Hàng ngày trông muôn mắt tương tư
Tìm hoa đâu nữ để phủ phàng đến lần thứ hai này
Vài hàng chữ gắm còn kia, tưởng tượng như là giai nhân
vẫn ở đó
Một trận gió xuân đưa đến, khiến cho hoa đào mím cười
đưa nở
Hân hạnh được giai nhân lại có nhĩ ý hạ cố
Phản nản cho tiểu sinh sai hẹn không tìm mối manh
Than ôi duyên kỳ ngộ thành ra không đâu.
Bể sâu mộng mễn lai lãng gởi vào chén rượu.*

Thư sinh đề thơ xong, xa nghe trong rừng có tiếng nói rằng: "Người quân tử lại đến đây à?" Thư sinh trông rõ là Tiên chúa, mừng rỡ vô cùng, đến trước mặt chào nói: "Trước kia được mỹ nhân lưu tâm đến, lòng luống cảm động, tự nghĩ tài mọn không xứng đáng, ai ngờ hận tình nhĩ ý, quyến luyến không quên, cho nên kẻ thư sinh này cũng không biết từ bao giờ mà ngày nay có kỳ ngộ này vậy". Tiên chúa mời thư sinh cùng ngồi lên hòn đá và nói: "Thiếp con nhà quan ở huyện bên kia, cha mẹ mất sớm, nhà cửa tiêu điều, có ý muốn kén chồng, nhưng e nhiều kẻ trêu ghẹo. Vừa rồi, thiếp xa lánh nơi phồn hoa, vào nơi rừng núi, nhận thấy lang quân là người nho sĩ phong nhã, cho nên có lòng quyến luyến. Nếu người quân tử không hẹp hòi câu nệ, kết nghĩa tóc tơ, có lẽ cũng là duyên ước lứa ba sinh vậy". Thư sinh cả mừng nói: "Cám tạ tấm lòng, sẽ xin cậy người làm mối". Tiên chúa cười nói: "Người trượng phu làm việc không cần câu chấp lễ nghi lặt vặt. Kìa xem nàng Vân Quân, nàng Hồng Phát¹, đời sau cũng chẳng ai chê là trái lễ mà chỉ khen là biết yêu tài. Thiếp xuống lang quân, trên không có cha mẹ, dưới không thân thích, tri kỷ gặp nhau, một lời như vàng đá, còn cần phải mối lái gì". Hai bên liền xuống họa:

Khi xuống họa xong, hai người đi thông thả cùng về. Về đến nhà, trông thấy mặt trăng đỉnh ước, hướng lên trời lặn tạ. Từ đó sắt cảm hòa hợp, kính yêu lẫn nhau. Sinh do đó quyến luyến nơi xuân khuê, biếng nhăng chốn "cửa tuyết"². Có một đêm Tiên chúa còn đang ngồi dệt cửi, Sinh nhân lúc đêm trăng ở trường học về nhà, liền ngồi xuống trước sân, đốt hương cùng uống rượu, Sinh thừa tử hứng nói: "Sắc thu sáng, mặt trăng trong, hai mươi tám ngôi sao phân minh, ái khanh, ái khanh, đối với đêm thanh này tính sao?" Tiên chúa nhận thấy Sinh có ý lả lơi, liền nhân lời Sinh vừa nói, lấy tên 28 ngôi sao viết thành một luật thơ rằng:

Nữ nhan thù vị viễn thư phòng
Tát bỏ nguy tam định chủ trường
Lâm chán thốt hu phân bích diễm

(1) Hồng Phát: quạt đỏ, tên chỉ một người đẹp cầm quạt đỏ, yêu tài Lý Tĩnh, tự tìm đến xum vầy.

(2) Cửa tuyết: chỉ vào việc học hành, đến với thầy giáo.

NGÔ ĐỨC THỊNH

Nguyệt đề mảo giác tá lâu quang
 Liễu văn tinh bình tu tham cứu
 Cơ phó ngư mang yến tỉnh tường
 Chủy thổ khuê hàn tranh quý đầu
 Vũ môn dục sĩ sản dương cang

Dịch nghĩa:

*Ai bảo quyến luyến về nữ sắc mà xa lánh phòng đọc sách
 Nên hết sức để tâm vào việc học, đừng phóng túng
 buông tuồng
 Nhờ các ngôi sao chiếu vào vách để làm đèn
 Mượn ánh mặt trăng soi vào lầu để đọc sách
 Phải khảo cứu vào văn chương
 Nên nhận rõ về đạo học
 Nhả ngọc phun châu tranh chiếm bằng vàng
 Thừa dịp thành niên vượt cửa "Vũ môn"*

Sinh nhận thấy thơ của Tiên chúa có ý khuyên sự chăm học.

Liên họa ngược văn lại rằng:

Thôn ngư quật tỉnh chí phương cang
 Cơ thụ sầm truyền dĩ tất tường
 Đầu thất bích đề kinh quý đảm
 Nguy lâu khuê vịnh động tinh quang
 Giác tài thủy vị đề Đường Liễu
 Dục mảo đa tâm vĩ Hán Trương
 Tổ nữ thanh hư ung chấn ngã
 Quế chi nguyệt chủ tống văn phòng

Dịch nghĩa:

*Nuốt sao Ngư, đào giếng nước, chí khí rất hăng hái (nói
 ví sự chăm học)
 Đạo học truyền lại đã thấu rõ và tỏ tường hết*

(1) Vũ môn: chỉ vào việc đạt giải trong kỳ thi tiến sĩ

*Đề chữ vào vách để quý thân kinh hồn
Ngâm thơ trên lầu lay động cả đến trăng sao
Tài không chịu kém Liễu Tôn Nguyên đời Đường
Học đã theo kịp Trương Tử Phòng đời Hán.
Nàng tiên Tố Nữ ở nơi thanh vắng nên nghĩ đến ta.
Dem cảnh quế ở trên cung trắng vào văn phòng cho ta.*

Tiên Chúa xem thơ bảo rằng: “Đã gọi là “nho”, học thì phải hành, trước dầu lấy văn chương tiến thân, sau phải đem tài kinh luân giúp đời. Nếu chỉ đẽo gọt từng câu từng chữ, sinh lạ khoe tài để ăn trộm cái hư danh của nho giả thì không đáng quý vậy”. Sinh ân cần từ tạ nói: “Tiểu sinh này trước kia tự phụ chút tài mọn, có ý cuồng phóng. Nay được nghe lời vàng ngọc xin ghi trong lòng, không dám phóng túng như trước nữa” Tiên chúa nghe lời Sinh nói, lấy làm bằng lòng, vợ chồng cùng ngồi chuyện trò vui vẻ, đến khuya mới đi ngủ. Sau đó một năm, sinh được một trai, rất thông minh. Lại sang năm sau Sinh thi đỗ, được bổ vào Viện Hàn lâm, công việc ít, thường cùng với Tiên chúa xướng họa làm vui. Có một đêm về cuối mùa xuân, hai vợ chồng ngồi bên lò đốt hương. Bỗng Tiên chúa chảy nước mắt khóc, Sinh lấy làm kinh ngạc, liền hỏi duyên cớ. Tiên chúa nói: “Thiếp không phải là người dân gian, thiếp chính là tiên trên thượng giới, chỉ vì đánh rơi chén ngọc, bị tạm trích xuống trần, cùng với chàng kết tình cầm sắt là do duyên ước từ trước. Nay trích kỳ đã đủ, thiếp phải lên cung tiên. Nghĩ đến chồng con, dầu đầy lòng thương cảm cũng không làm sao được!”. Sinh nghe, đau buồn hết sức không nói nên lời, hai hàng nước mắt chảy ròng ròng. Tiên chúa vội cầm tay chồng nhìn không rời. Bỗng chốc tiếng xe loan đeo ngọc đã vắng vắng ở cửa ngoài, chỉ thấy cơn gió thom thoảng qua đám mây lành hợp lại, không biết người tiên đã biến đi đâu mất rồi ! Sinh từ đó trong lòng sầu cảm, không để ý đến công việc quan, gặp những lúc hoa sớm trắng lên, miễn cưỡng tựa câu lơ lửng tình vào bút mực, lời oán không thể nào kể xiết. Thường thường tự than rằng: “Người ta đặt thân vào quan trường, trước là để phò nước giúp dân, sau là để nuôi cha mẹ vợ con. Nay ta tài hèn sức mọn, việc nhà lại không chút tơ vương, vậy thì còn

trời buộc ở trong trường danh lợi làm gì?”. Chàng bèn dâng thư xin cáo quan, về làm nhà ở rừng Đào cũ, suốt đời không lấy vợ nữa, chăm việc dạy con, lúc nhàn nhạ gửi hứng vào khói mây, thơ rượu mà thôi.

Lại nói về Tiên chúa, sau khi lên Cung tiên, đã mãn hạn năm năm công cán, lại nhớ đến duyên ước ba sinh, liền tâu với thượng đế rằng: “Xin lại giáng sinh xuống cõi trần, cho được thóa nguyện sinh hóa không thường, ngao du tùy thích”. Thượng đế y cho lời tấu ấy, Tiên chúa liền đem theo hai cô nương Quế và Thị, thẳng trở đất Phố Cát Thanh Hóa từ trên không mà bay xuống. Địa phương ấy núi non xinh đẹp, cây cỏ xanh tươi, có suối trong nước chảy suốt ngày đêm, có đường lớn đi qua nam bắc. Tiên chúa thường hiển linh, người lành được phúc, kẻ ác bị tai vạ. Thấy thế dân ở vùng ấy sợ hãi, cùng nhau lập ngôi đền phụng thờ. Về đời “Cánh trì”, triều đình nghe tin đồn, tưởng là yêu quái, sai quân Vũ Lâm cùng với thuật sĩ đến nơi tiểu trừ. Nào là voi ngựa thét vang, nào là chuông trống khua động, người bắn cung, kẻ bắn súng như sấm sét, người vút ấn, kẻ dấn bùa như gió mưa; trong chốc lát, một tòa đền đã biến thành khói tàn! Biết đâu oai vua đâu đáng sợ, nhưng phép tiên lại thần diệu hơn. Sau đó ít lâu vùng đó sinh bệnh dịch lây cả đến loại lục súc. Nhân dân ở nơi ấy hoảng sợ, lập đàn cầu đảo. Bỗng nhiên trong đám đông nhảy ra vọt lên trên đàn ba tầng quát to rằng: “Ta là tiên nữ trên trời, hiển thánh xuống trần, lũ chúng ngươi phải xin phép triều đình làm lại đền mới, ta sẽ trừ tai, cho phúc, chuyển vạ làm lành. Nếu không nghe lời thì một vùng này sẽ không ai sống sót nữa”. Nhân dân nghe theo lời thần đã nói, cùng kéo nhau đến cửa khuyết kêu xin. Triều đình cho là thiêng liêng và lạ lùng, lập tức hạ lệnh cho phép sửa sang làm lại đền mới trong núi Phố Cát, sắc phong “*Mã hoàng công chúa*”. Nhân dân ở phương ấy cầu phúc đều thấy báo ứng ngay. Đến sau, quân nhà vua đi tiểu trừ giặc, Tiên chúa thường có công giúp sức. Triều đình gia tặng là “*Chế thắng Hòa diệu Đại vương*” được ghi vào tự điển, cho đến nay mọi nhà khắc tượng, các nơi làm đền thờ phụng một cách tôn nghiêm kính cẩn, khói hương nghi ngút ngàn thu.

II

LIỄU HẠNH CÔNG CHÚA DIỄN ÂM

Nguyễn Công Trứ (?)

*Lời chú*¹: Tại Thư viện Khoa học xã hội, có một tập sách Hàn Nôm, đề là Đại Nam quốc âm ca khúc, Ký hiệu AB 146 và ghi rõ Hoàng triều Thượng thư Nguyễn Công Trứ soạn. Sách chia làm nhiều tập, tổng số 230 trang, chép nhiều bài ca trù, thơ, phú, được xem là của Nguyễn Công Trứ. Thật ra thì người sao chép đã để lẫn lộn vào đây nhiều bài mà chúng ta biết là của tác giả khác (như những bài văn sách của Lê Quý Đôn, bản dịch Tỳ bà hành của Phan Huy Thực, cũng nhiều thơ văn). Sách cũng chép cả những vở chèo Lưu Bình Dương Lễ, vở tuồng Hán Sở tranh hùng v.v... Do đó, có thể xem đây đều là tác phẩm của Nguyễn Công Trứ.

Ở tập II của bản Đại Nam quốc âm ca khúc, có bài Liễu Hạnh công chúa diễn âm, dài trên hai trăm câu dùng thể song thất lục bát. Song hình như chưa hết, vì chưa có câu kết. Tuy nhiên không thể khẳng định là của Nguyễn Công Trứ, nhưng chúng tôi cũng không có điều kiện và cũng chưa có thời gian tìm những chứng cứ để bác bỏ. Vậy cứ xin in lại để cung cấp thêm tư liệu tham khảo. Mặt khác, nếu quả Nguyễn Công Trứ là tác giả, thì ông cũng có cách nhìn riêng về người tiên nữ này.

Nguyên văn trong bản AB 146, chép bút lông, chữ Nôm, có nhiều sai sót, một số chữ khó luận và khó hiểu. Lời văn sử dụng một số câu, số ngữ chữ Hán nhưng chúng tôi thấy không cần thiết phải chú thích. Cách diễn đạt cũng có đôi chỗ theo phong cách ca trù hoặc theo văn phong của các truyện Nôm bình dân khuyết danh

Bản phiên âm của Đỗ Minh Tâm, có sự tham gia của Trương Đức Quát.

(1) Lời chú của Vũ Ngọc Khánh trong sách Vân Cát thần nữ, NXB. Sài Gòn, 2006

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Rày vừa tiết xuân ngâm cánh hảo
 Dâng một đàn phổ cáo chư thiên
 Lòng tin khẩn đảo mời khuyển
 Khôi hương nghi ngút thẩu lên thượng đài
 5 Trên thượng giới vừa ngày khánh hạ
 Điện Linh Tiêu thánh giá thung dung
 Ngọc Hoàng chính ngự càn cung
 Bách quan châu chực sân rồng bệ giai
 Chốn thiên đài vừa khi to trúc
 10 Sáu cung đều xướng khúc ca tâu
 Sẩy thấy tiên nữ vào châu
 Khoan khoan chân bước đền châu bên ngai
 Tay nâng chén ngọc đã rơi
 Thượng đế linh bài quan pháp vô thân
 15 Cho làm con họ nhà Trần
 Ở đất Thiên Bản là dân Phủ Dầy
 Tiết vừa ngày trung thu vọng nguyệt
 Nức hương trời mùi ngát thơm xa
 Áo sinh thân nữ tiên gia
 20 Vóc ngọc mình ngà nhan sắc phương viên
 Chẳng ngờ là thần tiên xuất thế
 Mới gửi nhà Lê thị phu nhân
 Kế từ niên đến ngoại tuần
 Thi ca ngâm đọc mười phân hơn người
 25 Mi cung nguyệt miệng cười hoa nở
 Nhị thù châu mặt tựa Hằng Nga
 Áo hồng khuyết ngọc trâm ngà
 Lưng ong tóc phượng nỏ nà thêm ưa
 Mẹ cha mừng rỡ sớm khuya

- 30 Tốt nội một ngày một tốt bằng tiên (?)
 Tuổi vừa nguyệt đáo thu thiên
 Chọn người hào kiệt xe duyên to hồng
 Mừng đã được cưới rờng phận đẹp
 Ước ba sinh vẹn kiếp phu thê
- 35 Trách thay tạo hóa chẳng vi
 Hay là duyên kiếp xưa kia lỗi nguyên
 Vây cho nên âm dương cách biệt
 Hễ ở đời một phút sinh ly
 Mồng ba tháng ba Dân thì
- 40 Hồn hoa phút biến âm ty chẳng còn
 Vua Diêm môn thấy người quý khách
 Hối rằng nay thật khách thiên đình
 Tuổi hai mươi một xuân xanh
 Bỏ cha cùng mẹ, bỏ anh cùng chồng
- 45 Lọt âm cung phi thăng thượng giới
 Bạ tiên nương phơi phơi lên trên
 Vua phong Liễu Hạnh Chúa tiên
 Nhũ hiem chứa mẫn lời nguyên dương gian
 Tâu xin lại về miền hạ giới
- 50 Kéo mẹ cha ái ngại nhớ trông
 Được lời thượng đế cứu trùng
 Lại về chốn cũ vào cung trong nhà
 Thấy mẹ cha đêm khuya ngồi khóc
 Thúc chẳng nằm, trần trọc nhớ con
- 55 Than rằng đất rộng trời tròn
 Bao giờ cho lại thấy con chẳng là
 Công sinh ra buống hương dương dục
 Nỡ lòng nào lại bỏ mà đi
 Ai làm nên nỗi sinh ly

- 60 Mẹ con cách biệt làm chi thương này
 Dầu mai ngày tuổi già mệnh yếu
 Mẹ cậy ai báo hiếu là con
 Cha già lế bóng đầu non
 Xa khi ác lặn trông con khôn chừng
- 65 Từ xa biết sự tình mọi nỗi
 Chứa càng thêm thương tủi sầu bi
 Hồn thiêng biến hóa về rày
 Hiện vào chốn cũ phòng tây trong nhà
 Thương cha mẹ lòng sầu thảm thiết
- 70 Ai làm nên cách biệt sinh ly
 Khóc thôi chứa lại biến đi
 Ra chơi ngàn vắng diệu thì người ta
 Đạo sa bà thần thông biến hóa
 Khắp dưới trời thiên hạ sơn xuyên
- 75 Có ngày chứa đi chợ phiên
 Trâm cài sắp đánh điểm trang mới tài
 Lại đi ra dạo chơi mặt nước
 Khắp đôi phương theo bước người ta
 Có khi vào đến Thanh Hoa
- 80 Âm dương Phố Cát cảnh hòa vui thay
 Trên rằng thì muôn hoa đua nở
 Dưới thạch bàn liếc ngõ sông Tương
 Đất thiêng chùa khí cao vương
 Tiên non rừng nước bốn phương vang châu
- 85 Giải lâu lâu đôi vùng nhật nguyệt
 Cảnh bốn mùa ngày tiết tốt thay
 Cao thành non dốc tàng xây
 Bên kia yên ngựa, bên ni tai mèo
 Chốn đường leo hòa ngàn bóng mát

- 90 Gió đưa hương ngào ngạt đôi khi
 Có nơi đá hiểm ngại đi
 Chúa lại đến đây điều thì nghỉ ngơi
 Sớm hiện người bán hàng chào khách
 Quán này thì thanh lịch thể gian
- 95 Có khi hiện làm người chơi
 Đón người quý khách vãng lai về nhà
 Có khi hiện làm bà già
 Bước đi đứng đỉnh ngồi hòa ca chơi
 Hóa hình thành cảnh tốt tươi
 Mây ngài nhan sắc nào ai ví bằng
- 100 Nét đưa đưa khôn chừng yếu điệu
 Làm người ta niên thiếu phủ sinh
 Có khi vào Nghệ An kinh
 Lấy chồng kẻ Sóc yển anh kết nguyên
 Duyên chẳng khác chi duyên mái nguyệt
- 105 Gặp buồng xuân kết tóc cùng nhau
 Nào còn e lệ chi đâu
 Nguồn ân bể ái càng sâu càng đầy
 Chữ tiết ngay đã đành một đạo
 Chẳng còn lòng bén đạo nguyệt hoa
- 110 Tảo tần mọi việc tề gia
 Pháp trong khuê cổn thực là nảo tinh
 Năm sau phúc lại sinh nam tử
 Trạng mạo hiền ngôn ngữ khoan thai
 Bóng hương từ hợp chương đài
- 115 Song song trưởng vóc mây ngài thêm ưa
 Ai nữ sự nguyên xưa chưa mãn
 Vây lòng tiên ngào ngạt chẳng xong
 Khi nay đã chẳng ở cùng
 Để con cho chồng, chúa lại trở ra

NGÔ ĐỨC THỊNH

- 120 Tới Thanh Hoa âm dương Phố Cát
Thối quyến trăm tiếng hát nữ non
Đàn cầm trăm ngón trăm thông
Thánh tha thánh thót nào nùng thế gian
Làm người ta thậm chùng hao tổn
- 125 Gái trai đều phải khốn kêu van
Tiếng đồn ra đến Trường An
Âm dương trinh nữ có gan hại người
Lệnh vua sai trăm thầy phù thủy
Ngựa voi về phá hủy chẳng tha
- 130 Đốt lên lửa cháy thôi bờ
Vãng lai càng khốn, dân hòa càng kinh
Hiện anh linh càng hơn thuở trước
Lòng thiên nhan linh được mới hay
Sắc vàng ắn ngọc đương tay
- 135 Phong làm công chúa đêm ngày khói hương
Mới hay lại tòa chương chôn cũ
Điện cung lâu vò vố hơn xưa
Chúa tôi ca khúc ngâm thơ
Nhơn nhơn ai chẳng phụng thờ kính tin
- 140 Khí linh từ ba nghìn thế giới
Trẻ cùng già khiếp đại hơn phân
Lụa là vải vóc kim ngân
Khấn cầu giả lễ quỷ thần cảm đương
Cưu lòng thương mẹ già dòi dôi
- 145 Chồng cùng con biết hỏi han ai
Bao nhiêu quý vật hiền tài
Đem về cho mẹ thuở này cùng anh
Lại dẫn sự đình ninh duyên cũ
Kết sắt cầm nam tử đã sinh

- 150 Mẹ già rày lại cậy anh
 Ở thì phụng dưỡng đêm ngày sớm hôm
 Tự thai nhi hữu sinh vô tử
 Lạy mẹ ở tôi về thượng thiên
 Thoát thôi thôi biến tự nhiên
- 155 Đôi hàng dừa ngọc nằm bên chạn hòa
 Già mẹ già lại vào kẻ Sóc
 Đường nghìn trùng non nước quản bao
 Chồng ơi con hỏi nơi nao chữa về
- 160 Thóc lúa bày nong nia ngàn ngạt
 Bổng phong lôi điện giạt mưa sa
 Chua bèn đổ thóc vào nhà
 Nong nia kiệt hết ai là kẻ hay
 Phút lại tạnh cơn mưa bằng cũ
- 165 Chồng con về thấy chùa ngôi than
 Đôi hàng nước mắt hòa chạn
 Nửa mừng, nửa lệ bàn hoàn lo tư
 Chua rằng cừu tã rày phân lễ
 Thiếp thương chàng biết kẻ xiết bao
- 170 Khuất tay từ thuở kết giao
 Lập nên điền sản giếng ao cửa nhà
 Lệ thiếp trước đường xa cách trở
 Chàng ở nhà gìn giữ cho con
 Một mai dù nó cả khôn
- 175 Tìm nơi gia thất duyên ưa cửa nhà
 Van chàng chó ra lòng biển cả
 Thương thiếp cùng là ngãi ái ân
 Trời nào phụ kẻ có nhân
 Mẹ già chàng hãy ân cần viếng thăm
- 180 Nhấn ngàn năm duyên cầm còn đây

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Non nước mòn nghĩa ấy chẳng quên
 Thiếp nay người thương giới tiên
 Thương chàng sẽ nhớ nhờ nguyên ngày xưa
 Nhò chân ngựa cơn mưa trận gió
- 185 Thiếp được về nói khó thở than
 Bao nhiêu việc cũ nói than
 Già chàng thiếp lại về ngàn Tiên Sơn
 Từ ấy lại nhon nhon uy dầy
- Làm người ta ai thấy chẳng kinh
- 190 Kêu van thấu đến thiên đình
 Đồn rằng hạ giới có tình hại người
 Thiên quan thấy phổ dân kêu khóc
 Lại nhọc nhằn eo óc đã ran
- Sứ tâu trước mặt thiên nhan
- 195 Ngọc hoàng sắc chỉ cấp ban tức thì
 Sự tởn tầu hết một khi
 Truyền nhờ chiếu chỉ vậy thì vương ngôn
 Dặn dò Quế, Thị giữ đền
- Cưỡi mây Đâu Suất chúa liền phi thăng
- 200 Các bạn tiên mừng chào đón rước
 Vào Động Đình tạ trước thiên nhan
 Cửu đồng mừng rỡ thiên ban
 Vội vào ngự điện hỏi han một lòng

III

VÂN CÁT THẦN NỮ CỔ LỤC DIỄN ÂM

Tác giả khuyết danh

Lời chú¹: Tại Thư viện KHXH, hiện có bản Nôm chép tay nhan đề như trên, ký hiệu AB352, không có tên tác giả và không ghi chú năm tháng. Nhận thấy đây là một áng văn thơ dài hơi (732 câu song thất lục bát) viết về Chúa Liễu, chúng tôi cho phiên âm để công bố. Từ trước đến nay, giới nghiên cứu văn học nước ta chưa nhắc đến tác phẩm này.

Nội dung bản Nôm gần như bám rất sát với bản chữ Hán trong Truyền kỳ tân phả của Đoàn Thị Điểm, có thêm bớt một vài chi tiết. Tác giả khuyết danh có lẽ là một nhà nho, sành chữ nghĩa. Nhiều câu thơ gần như viết toàn bằng chữ Hán. Có những chỗ tỏ ra có dụng công để bộc lộ khả năng thao tác ngôn ngữ. Thí dụ đoạn Chúa Liễu và Phùng Khắc Khoan đối đáp bằng lối chiết tự, đoạn ba ông Phùng, Ngô, Lý liên ngâm v.v Tác giả cũng chuyển được thành thơ. Những chi tiết thêm so với tác phẩm của Đoàn Thị Điểm không nhiều, song cũng đáng quan tâm ở một số chỗ. Chẳng hạn, khi nói đến thời kỳ giáng trần của Chúa Liễu, bài văn nhắc tới Lê Anh Tông lại nói tiếp là đồng thời với Mạc Phúc Nguyên ở Cao Bằng. Đoạn cuối, ca ngợi cảnh hành hương ở Phú Dầy tấp nập đông vui v.v..

Tác phẩm này không tìm được dị bản. Chữ Nôm viết phần lớn rõ ràng song nhiều trường hợp khó luận. Điển cố sử dụng rất nhiều, có thể nói là hơi lạm dụng. Lời văn Nôm vài chỗ lưu loát, nhưng thường khó hiểu, vì chen quá nhiều chữ Hán, gò ép nặng nề.

Dịch giả Hoàng Hồng Cẩm, Trương Đức Quả (Viện Hán Nôm) đã phiên âm trọn vẹn văn bản lưu tại thư viện Viện Văn hóa dân gian, PGS. Vũ Ngọc Khánh chủ thích và lựa chọn các đoạn trích.

(1) Lời chú của Vũ Ngọc Khánh, trong sách *Vân Cát thần nữ*, NXB. Sài Gòn, 2006

1. Mở đầu:

Thư phòng gió tiên cung cổ lục
 Lạ dâng trình vào khúc Nam âm
 Thấy trong sự tích truy tầm
 Khấp bày sau trước nga ngâm lưu truyền
 Vừa vận mở Nam thiên kế vị
 Nhà Hậu Lê đời kỷ Anh Tông
 Năm đầu Thiên Phúc mới tông
 Phụ đời Mạc Thị Phúc Nguyên Cao bằng
 Dương Bắc quốc nhà Minh Gia Tĩnh
 Lẻ sáu năm tròn trận ba mươi
 Có làng Thiên Bản một người
 Dốc sinh tiên nữ về đời họ Lê
 Nghĩ vân tuế còn e vân tự
 Lễ cầu trời kính sự hương đăng
 Ngày đêm khăn vái lòng hằng
 Mộng gieo hùng hũ, xem bằng lộng chương
 Ngồi thượng đế lòng thương thành kính
 Giáng chúa Tiên kỳ ứng bào thai.
 Tắc lòng riêng ở buồng trai
 Ưa trong hoa quả, biếng ngoài trần cam.

(Câu 1 đến câu 20)

2. Tiên chúa nhớ cõi trần, xin giáng thế lần thứ hai

Diên Trì hội lệ hòa ngọc kiếm
 Gác Linh Tiêu sâu điểm thủy mi
 Xiết bao tình nghĩa hiếu từ
 Chưa đem tác cỏ đèn nghi ba xuân
 Cầu tiên thấy thùy lên kế cáo (?)
 Thượng đế phong sắc cáo rõ ràng
 Vẻ rỗng Liễu Hạnh đại vương

Những cho lại xuống trần dương phủ nguyên
 Chúa tiên tạ đế tiên lại xuống
 Tính vội về ngày tháng hai đông
 Vào trong tư thất cụu phòng
 Thái bà thương nhớ đôi lòng mừng vui

...

Sinh từ thuở thắt dây cầm sắt
 Dứt tình tham vào đất kinh thành
 Vì cha giữ việc ở kinh
 Đem tình thi tửu đãi tình nguyệt hoa
 Thi nấc hận (?) bữa hòa song lệ
 Cảnh hoài sầu tiết độ sơ thu
 Đem thu gặp cảnh sầu u
 Miệng ngâm tay tả câu thơ ba vắn
 Viết lại đọc, tần ngần lại viết
 Lạnh tiết đâu quen tiết lạnh lòng
 Miệng ngâm bỏ gói hải hùng
 Hào đăng nửa tổ, nửa trông mịt mù
 Thấy ngoài cửa người hô tiếng mở
 Đứng bên thềm Sinh ngó mắt trông
 Rõ ràng tiên nữ loan phòng
 Mắt thì vẫn mở mà lòng còn mơ
 Vò vạt áo ngấn ngơ nhãn nhớ
 Dính cổ tay tình chữa thổ than
 Nói thôi lại khóc phàn nàn
 Ba sinh thề nguyện đôi đành biệt ly
 Ngõ gối phượng ngâm thi giai lão
 Nào xe loan lỗi đạo tao khang
 Than ôi đương hợp mà tan
 Xin cùng theo gót mà mang bội tình

(từ câu 135 đến 148 và từ câu 181 đến 204)

3. Tiên chúa gặp Trạng Bùng và các ông Ngô, Lý ở Hồ Tây

Nhân đạo mé hồ trung đứng lại
 Liếc mắt trông lâu ngoại nhìn đi
 Chữ vàng bốn chữ sẵn đề
 Tây Hồ phong nguyệt gần kề đối liên
 Ngồi trong cửa thiền niên thị nữ
 Tựa ngoài hiên tài tử giai nhân
 Chốn này phong cảnh khác trần
 Mới vui dạo bước quá chân tìm vào
 Ấy tức trời phúc cao đưa lại
 Hay tiền duyên đất đai hợp loan
 Vui chơi hội thắng đình lan
 Cảnh tiên được dự trần gian khách phàm
 Thị nữ ngỏ cửa hang một cánh
 Điểm tân trang Liễu Hạnh an bài
 Đâu hay những bậc thiên tài
 Đem mùi thi tửu lấy ai tạc thù
 Lại cuốn cách rèm thưa một bức
 Rõ ràng này cửa bích muôn trùng
 Trong bình liêu lục đào hồng
 Trước lồng oanh vũ hót lồng bách thanh.
 Kìa vách phấn cuốn tranh nhiều cấm
 Nợ lầu hồng củ gấm tô son
 Đỉnh trầm hương ngát sen non
 Thông reo trúc hát véo von rõ ràng
 Trông ngoài cửa bốn bình có chữ
 Máy câu đề tình tứ tam sinh
 Lý rằng thi ý hữu tình
 Phùng quân giả cách như hình trầm ngâm
 Lý suy diễn nhân tâm khách ý

Chiết mười hai chữ ấy chờ ta
Hữu tâm thì có rượu trà
Huê lại thì chính xem hoa phương nhàn

(Từ câu 321 đến câu 352)

Kết duyên với thư sinh ở Nghệ An

Núi kia bỗng thấy người ra
Hỏi chào quân tử ngâm nga mấy lời
Sinh khởi sắc đến nơi tiên chúa
Bất mặt mừng như mở buồng gan
Đem tình thâm tỵ bản hoàn
Khắc nào dương khí soi hang thâm cùng
Chỉ những nghĩ cốc từng bóng thức
Lại e điều đường lục cổ đơn.
Nho môn còn vận bản hoàn
Thừa ăn xốt gặp biết bản gối trông (?)
Chúa Tiên dắt sinh cùng nói chuyện:
Thiếp con nhà quan huyện ở bên
Bởi vì hổ khởi khuấy liên
Gia đình linh lạc ở bên mối sầu
Tình đã tự sợ câu đa lộ
Lòng hứa anh già độ nhiều sương
Mãi vui quá bữa dậm trường
Phồn hoa lãng tích chỉ đường tìm hoa
Lượng quân tử đây là nghĩa hết
Nguyện trăng già khang hết sáng soi
Sinh mừng thâm tạ mấy lời
Nhân nhờ lượng cả thom lai cõi phàm
Chọn ngày tốt chọn làm hôn lễ
Lay gia tiên kết nghĩa nguyên thê

Tiên rằng việc ấy sao nề
 Trượng phu nghe phải tùy nghi hành quyền
 Trên cha mẹ đôi bên vắng vẻ
 Dưới tôn thân nào kẻ ngăn nhờ
 Gặp đây duyên phận tình cờ
 Láy lời làm lẽ còn chờ đợi chi!

(Từ câu 471 đến câu 500)

Tiên chúa giáng tai hạn phúc, nhà vua phong tặng:

Núi xanh ngắt ngõ bờ dương liễu
 Dòng biếc reo nghĩ điệu cung thương
 Phép binh thiện phúc ố dương
 Ngày đêm hiển hiện một phương phụng thờ
 Năm Cảnh Trị gió đưa quá lạ
 Mệnh Vũ Lâm phép hóa thân thông
 Ngõ là yêu quái mê lòng
 Đem phương trừ tiểu ùng ùng đã ran
 Đoàn voi ngựa chạy tan nháo nhác
 Tiếng trống chiêng dức lác rồ rành
 Dương cung phát pháo lôi đình
 Quan phù trách ẩn hiện hình gió mưa
 Gian sông núi nửa giờ biến sắc
 Rung chim muông một khắc kinh hồn
 Như điện sét, như lôi bôn
 Linh từ mây bệ, khói còn dẫn tan
 Vương mệnh ấy uy càng dũng mãnh
 Tiên pháp này hiệu lệnh anh linh
 Xem trong vài tháng dân tình
 Kỳ đàn lục súc nhuộm hình tai ương
 Nghĩ năm trước dân trường vật thịnh

Đến ngày nay vật bệnh dân suy
 Lập đàn lễ vật đảo kỳ
 Lên đàn bồng thấy thét vang tiếng người
 Thừa Thượng đế giáng ngay trần thế
 Thực Tiên cung chúa tể phàm gian
 Thương dân thiết lập đàn tràng
 Cấp xin Hoàng thượng gia ban miếu thờ
 Lại giáng phúc tài trừ như trước
 ác nghiệt này như đổ nước đi
 Việc này mà lại trì di
 Những loài siêu loại một ngày còn ai
 Dân lành ý cấp bài khầu tổ
 Vua đẹp lòng âm thổ trùng tu
 Sắc phong miếu mạo phụng thờ
 Mã Hoàng công chúa chủ thu về rồng
 Phương dân tôn sùng kỳ ý đảo
 Phép anh uy ứng báo hào ly
 Khâm thừa vương mệnh hưng sư
 Cần vào bái yết gia uy phục hàng
 Tặng Chế Thắng đại vương thần diệu
 Tự diễn truyền hiển hiện bao phong
 Thôn dân lễ bái tôn sùng
 Khắp vùng thiên hạ nức lòng kính trông

(từ câu 625 đến câu 668)

Quanh cảnh Phủ Dầy, đất hành hương:

Đất Thiên Bản là ai dịch mộc
 Xã Tiên Dương là đất ân ba
 Năm vừa sang tiết tháng ba
 Người gần mừng mặt, người xa nức lòng

NGÔ ĐỨC THỊNH

Hồ bán nguyệt nước rung về bích
 Cửa tam quan nguyệt chéch bóng trong
 Lầu chuông gác trống thông dong
 Quan cơ mấy dạng, công đồng sửa sang
 Áo ngũ sắc chư nương châu chực
 Lễ tam sinh các chúc dần dà
 Trần triều mấy tướng đẹp đường (?)
 Ngọn linh xiêm mép, kiếm trường cầm tay
 Dân Phủ Nghĩa cò lay ngả chữ
 Chùa núi Côi tàng giữ thánh kinh
 Xe loan giá phượng linh đình
 Tiếng thiên ba vũ lộ trình dâng ca
 Kõa long mã vờn hoa tây phúc
 Nọ kỳ lân uốn khúc nam phong
 Hàng đôi ngựa ruồi trống rung
 áo cài ngũ sắc quân dung thêm già
 Đường Vân Cát đèn cha lăm về —
 Lối Thiên Hương phủ mẹ đương rồng
 Phụ thờ hương khói một lòng
 Dấu thiêng muôn kiếp phúc càng hà sa
 Đèn hàng phố sao sa mặt đất
 Ngày bắc nam tiếng thất phương trời (?)
 Xe tàu nhộn nhịp các nơi
 Phân đường thập đạo, đủ người thập phương
 Dâng lễ vật vô lương vô ước
 Niệm xứ thành cầu phúc cầu duyên
 Đường đi chẳng ngại chi tiền
 Tay bồng con trẻ, cách bên mẹ già
 Người gánh đội vào nhà xuôi trú
 Người thăm mang ra phố nghỉ chôn

Trông xa mà lại gần gần
 Khác nào kiếm cổ mấy phần thành đô
 Đồ gia dụng người nua cũng dạn
 Thú ăn chơi bè bạn cũng nhiều
 Hỏi chừng rộng hẹp bao nhiêu
 Ước vào người mẫu có điều còn thua
 Trên phủ nọ lộ trình đàn bách
 Dưới điện kia dâng cách văn châu
 Áo khăn gấm vóc nhuộm màu
 Nhẫn vàng trăm bạc, tróc đầu cài trên
 Người hầu bóng tay tiên uốn múa
 Kẻ ngồi đồng giọng lựa tiếng kinh
 Bóng cô bóng cậu rập rờn
 Khác nào tiên động hiện hình nhân gian
 Loài quỷ mị cầu ban lẩn tránh
 Chốn gia đình đợi lệnh trình tường
 Việt Nam xa mấy dặm trường
 Treo non lặn suối lưu chương đảo cầu
 Nền vượng khí nói đầu lăm vể
 Phép anh linh biết kể nào cùng
 Rõ ràng ghi chép mấy dòng
 Trích trong cổ lục dẫn cùng hậu lai
 Dám đâu nghề phạm (?) khoe tài!

(Câu 676 đến câu kết 733)

IV

TIÊN PHẢ DỊCH LỤC

Kiều Oánh Mậu

1. Lời của người phiên âm và chú giải¹

Văn bản *Tiên phả dịch lục* chữ khắc tinh tế, đẹp mắt dễ đọc. Phần thân sách (tức là phần in truyền thơ Nôm), mỗi trang in làm ba tầng, hai tầng dưới là thân truyện, thượng lục hạ bút. Tầng trên in ghi số thứ tự các đoạn thứ nhất đến đoạn thứ 25, kèm theo một số lời án (nhận xét) và một số chú thích của tác giả.

Về phiên âm, chúng tôi phiên ra chữ Việt theo đúng với âm học mà chữ đó thể hiện. Với một số chữ có nhiều âm đọc khác nhau, chúng tôi chọn cách phiên nào phù hợp với câu thơ về *nghĩa* và về *luật bằng trắc* của thơ lục bát. Đối với những từ Hán Việt không được sử dụng hoặc ít thấy sử dụng trong tiếng Việt hiện đại; những chỗ cần giải thích, chúng tôi đều chú giải ở cuối mỗi trang. Trong nguyên bản chữ Nôm có sẵn một số chú thích, chúng tôi đều dịch hết cả và ghi rõ là “nguyên chú”.

Để tiện theo dõi, chúng tôi đánh số thứ tự cho từng câu, từ 1 đến 776.

Lời án: Bốn vị thần bất tử của ta, mọi người đều đã biết rõ. Đó là Tản Viên, Phù Đổng, Chủ Đồng Tử, Nguyễn Minh Không. (Lúc các vị giáng thế) Tiên chưa chưa giáng sinh nên chưa có trên đời. Những điều truyền tụng trong nhân dân, sách vở đều đã ghi lại. Nay lại tiếp tục sự biên chép.

(1) *Tiên phả dịch lục*, do Nguyễn Xuân Diện dịch, chúng tôi đã được dịch giả cho phép in trong sách này, xin cảm ơn !

1. Trời Nam chung tú mới kỳ,
Bốn người bắt tử lại vì nữ Tiên
Thần Phù Đồng, Thánh Tản Viên,
Đánh Ân, dẹp Thục công yên nước nhà.
5. Chử Đồng Tử truyện sách ta,
Lam Sơn chân chúa hiển ra mách người
Nguyễn Minh Không chốn Phật Đài,
Thần thông lục tú nước ngoài biết tên.
Nay người Đệ nhị cung Tiên,
10. Phong lưu ngọc quạnh ¹ hoa trên Thiên đình.
Sáng soi thiện ác rành rành,
Thay trời họa phúc quyền hành một phương.
Kìa kìa hiển tích rõ ràng,
Chớ đem mắt quỷ coi thường người Tiên.
15. Tiên Hương xã ấy huyện Thiên ^(*)
Về Sơn Nam trấn cạnh miền núi Gôi ²

▪ **Đoạn 2: Bị buộc rời khỏi thiên đình**

- Khí thiêng hội lại mấy đời,
Phả ghi cao tổ vốn nòi Trần gia.
Hồ-Minh gặp loạn lánh xa ^(**)
Đổi theo Lê tính quê nhà mẫu hương.
20. Xưa kia An Thái ³ tên làng,
Hẹp ngôi cát trạch, rộng đường thiện lân ⁴
Cho hay nhân mộc có nhân,
Gia tư sức tích muôn phần giàu sang,

(1) Chữ chúng tôi phiên là “quạnh”
(*) Nguyên chú: tức huyện Vụ Bản, trước nguyên là Thiên Bản

(2) Núi Gôi nay thuộc huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định
(**) Nguyên chú: Hồ Quý Ly, Trương Phụ (người Minh) giết hại nhiều người trong tông thất nhà Trần.

(3) Xã An Thái, trấn Sơn Nam Hạ (nay thuộc huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định).

(4) Thiên lân: tình hàng xóm

NGÔ ĐỨC THỊNH

25. Thiên tai mấy độ cơ hoang,
Mỗi nơi già trẻ một trường thi ân⁽¹⁾
Ba đời con Thánh cháu Thần,
La Hào⁽²⁾ chốn ấy tổ phần di sang.
Nghĩ câu thần thánh khôn lường,
30. Thái ông đương lúc mơ màng biết ai.
Bốn mươi tuổi mới một trai,
Âm công càng tích đôn sai chẳng hề.

▪ **Đoạn 3: Tiên Chúa giáng sinh**

- Anh Tông⁽²⁾ vừa thuở hậu Lê,
Thái bà Trần thị nặng nề hoài thai.
35. Dạ mang đã quá kỳ rồi,
Phút đầu một bệnh đứng ngồi không yên.
Miệng thời bén những mùi Thiên,
Trân cam chẳng chút dâng lên bữa thường,
Tính thời ưa những hoa hương
40. Bụi trần chẳng chút trong trường phồn hoa
Nặng nề nay lại mai qua.
Trong ngoài tưởng những ma tà khơi trừu.
Bùa khua quái, chính trừ yêu,
Mười phần bệnh thể chẳng tiêu một phần.
45. Cửa ngoài bỗng có đạo nhân,
Áo bào, khăn cát trong sân tiến vào.
Gia nhân từ tạ xôn xao,
Thái ông nghe tiếng mời chào bên trong.
Cao tay hàng hổ phục long,
50. Thông thiên mật chúc hương xông chữa tàn,
Tay gieo búa ngọc trước đàn;

(1) Thí ân: di ân xin

(2) Đời vua Lê Anh Tông (1557-1573)

- Thái ông phút đã mê man trong nhà.
Thấy hai lực sĩ đi ra,
Thành vàng lầu ngọc một tòa cao cao.
55. Chín lần cửa mới bước vào,
Tả vũ đứng trực ai nào biết ai,
Trông lên "Thọ tịch xuân khai"¹
Quần tiên hội chúc bên ngai vương hoàng²
Hồng y bỗng thấy một nàng,
60. Đưa dâng chén ngọc vội vàng xấy tay.
Tả ban một vị đứng ngay,
Mở xem quyển bạ³ viết đây mấy dòng.
Viết rồi đi lại bên trong
Thị nhi thấy dẫn người hồng y ra
65. Thái ông phảng phất ngoài xa,
Nhận tường⁴ sắc giảng chữ là không sai.
Dẫn đi có một kim bài⁵
"Nam nam" *) lại thấy có hai chữ đề.
Thái ông lúc đó đứng nghe,
70. Hỏi hai lực sĩ mỗi bề đình ninh
Trước sau mới tỏ sự tình,
Tiên cung Đệ nhị Thiên đình trích ra⁶
Cửa trong chốt có tiếng ra:
"Người đâu tào tạp huyên hoa chốn này?"
75. Thái ông vừa tỉnh giấc say
Thềm huyên vừa đến sớm ngày nở hoa.

(1) Thọ tịch xuân khai: Tiệc chúc thọ mùa xuân.

(2) Túc Ngọc Hoàng

(3) Quyển sổ ghi chép

(4) Nhận rõ

(5) Kim bài: các thẻ sơn thiếp màu vàng

*) Nguyên chú: Sách chú là quán Sơn Nam, nước Nam Việt

(6) Bị tội phải đầy đi nơi xa

- Mỹ miều nguyệt diện Hằng Nga,
 Ngoài hiên bỗng sáng, trong nhà thom bay,
 Gia nhân vui vẻ mừng thay,
 80. Đạo nhân phút đã hạc mây phương nào
 Thái ông tướng sự chiêm bao
 Biết rằng người chốn Tiên tào¹ mới sa
 Giáng Tiên khi đặt tên nhà
 Năm đầu Thiên Hựu² tháng ba ngày Dần
 85. Rồi hay mộng đó mà chân³
 Lòng người thành kính, quý thần đầu xa.
 Mê tâm ví chữa tỉnh ra
 Chân thân có đó cũng là mộng thôi
 Tuệ căn⁴ đã sớm mọc rồi
 90. Dấu trong trần tục mà người Tiên cung.
 ▪ **Đoạn 4: Tiên Chúa trưởng thành**
 Nâng niu xiết nổi⁵ nhà trong
 Thỏ qua ác lại đã vòng cập kê⁶
 Da tuyết đọng, tóc mây che,
 Non xa xuân đậm, nước khe thu nhàn^(*)
 95. Giang sơn linh tú đuốc sang,
 Kim thân⁷ một dạng ngọc nhan khác thường
 Ngày đêm vui thú thanh nhàn,
 Muôn phô dạ chép, nghìn hàng mắt qua,

(1) Cõi Tiên, nơi Tiên ở

(2) Thiên Hựu: niên hiệu vua Lê Anh Tông (hậu Lê). Năm đầu Thiên Hựu tức là năm Đinh Tỵ (1557)

(3) Chân: có thực

(4) Tuệ căn: gốc rễ của trí tuệ

(5) Xiết nổi: hết sức chiều chuộng

(6) Ý cả câu nói ngày lại qua ngày, Giáng Tiên đã lớn, vừa tuổi cài trâm (tuổi lấy chồng)

(*) Nguyên chú: Lòng mây đẹp như rặng núi mùa xuân, khoe mắt trong sáng như làn nước mùa thu.

(7) Kim thân: Minh vàng, chỉ cơ thể đẹp, quý phái.

- Bút nghiên khuya sớm thiết tha,
 100. Thi từ âm luật lại là tài riêng
 "Xuân quang hiếu" đã một thiên;
 "Hạ thời lại" cách phổ liên có bài
 "Bộ thiêm thu tứ" kém ai,
 Đông thời lại điệu "tiền mai" nói vắn¹
 105. Tài tình tiếng dậy xa gần
 Giáng Tiên, tùy trước, non phân chẳng nhường⁽²⁾
 Thái ông hết tác³ yêu thương,
 Viện hoa mới sửa, tịnh đường bờn nhau,
 Một mình riêng một trang lầu,
 110. Hoa xuân bốn phía, trăng thâu nửa rèm.
 Cầm thư ngày rồi lấy đèn
 Song song tiếng đọc lẫn thêm tiếng đàn.
 Lầu vàng chưa lấy người vàng,
 Nguyên Long⁴ trăm thuốc ai ngang giá này.

▪ **Đoạn 5: Trời sinh đôi lứa**

115. Vân Đình giáp nhị kẻ đây,
 Nhà quan có một tôi ngay⁴ đời Trần
 Tiện nơi sẵn quán mẫu thân,
 Đã dòng dõi cũ lại lân hữu tình⁵
 Muộn màng giấc mộng chưa hình
 120. Cảnh sầu hỏi nguyệt, bộ hành thăm hoa.
 Dưới đào nghe tiếng oa oa,
 Động lòng thu lấy về nhà thử nuôi.
 Đào Lang nhân đặt tên rồi,

(1) Giáng Tiên có làm bốn bài thơ chỉ xuân, hạ, thu, đông.
 (2) Hết tác: hết mục
 (3) Nguyên long: chưa rõ điển tích này
 (4) Tôi ngay: bề tôi trung thực, thẳng thắn
 (5) Lân hữu tình: tình làng xóm

- Phong bà tình tú cũng người trời sinh.
 125. Nào hay rằng nghĩa mình linh¹
 Càng trong quán quýt, càng tình thân yêu
 Cùng làng đi lại đã nhiều,
 Một đà vừa một đôi vừa đẹp đôi
 Vấn danh nạp thái đủ rồi
 130. Trang liêm² sắp sửa cho người nghi gia
 Quan thư³ nổ tiếng thi ca
 Ngoài thờ cô cậu trong hòa lương nhân
 Ai hay cách biệt tiên trần,
 Dâu con cũng việc tảo tần khác chi.

▪ **Đoạn 6: Buồng hương sớm tối**

135. Tự phen vui chữ xướng tùy
 Sân nghi mới Lễ, Thi biếng nhìn
 Vừa khi canh củi trời đêm,
 Hai mươi tám vị sao trên soi người
 Khuyên chồng thác ý thi chơi,
 140. Nào câu khuê bách, nào lời đầu tỉnh
 Liễu văn kia truyện đình ninh,
 Chủ trương xin phải tâm thanh nữ phòng
 Xem thơ sinh đã biếng lòng,
 Đảo vắn hòa lại mấy dòng nên chương,
 145. Trong thơ ý tứ khoe khoang
 Thông ngư, quật tỉnh, tỉnh quang giác tài
 Gửi lời Chúc Nữ một hai,
 Hán Trương Đường Liễu thua ai trên đời.
 Thấy thơ lại phải hết lời,

(1) Minh linh: Tên một loài sâu, sắc xanh, lớn lên hóa bướm. Con kẻ khác mà nuôi làm con mình cũng gọi là *Minh linh*.
 (2) Trang liêm: liêm là cái tráp gương của đàn bà, con gái
 (3) Quan thư: bài đầu tiên trong Kim Thi, ý cả câu nói người tài giỏi thi ca.

150. Một ngày một chữ tranh bày làm chi
 Ngày xanh¹ xin chớ bỏ đi,
 Nghìn thu sự nghiệp một thì công phu
 Mấy câu ném ngọc đưa chân,
 Sinh rằng: "Cuồng phóng bấy lâu đại nhiều,
155. Bây giờ khuyên nhủ đến điều,
 Lòng vòng đã giải, sớm chiều dám quên"
 Trong khi chấp cánh, cành liền²
 Ba sinh³ trên đá, tám nguyên dưới khe
 Tình trong siết nổi ừ ề,
160. Tốt nơi ngô phượng, vui bề trúc loan
 Ba năm chẵn gối vôi vàng,
 Vừa tuần xuân cuối hoa tàn lộc phơi
 Cạnh bên lò lửa hai người,
 Tình đầm đầm âm, lệ uơi uơi đầy.
165. Sinh vừa thất sắc hỏi ngay
 Nhỏ to mới kể sự ngày đế hương.
 "Thiếp xưa thượng giới một nàng
 Tiệc xuân chén ngọc nhờ nhàng sẩy tay,
 Thiên Tào án luật định ngay,
170. Hai mươi năm đó, xuống đây trần gian.
 Tóc tơ kết nghĩa cùng chàng,
 Hạn kỳ đã đến Thiên đàng lại lên,
 Cũng là "túc thể nhân duyên"⁴

(1) Ngày xanh: lúc còn trẻ

(2) Chấp cánh, liền cành: chỉ sự gắn bó khăng khít giữa trai gái với nhau. Rút từ trong điển tích nhà Đường Minh Hoàng và Dương Quý Phi nguyên ước với nhau rằng kiếp sau nếu có là chim thì liền cánh với nhau, nếu là cây thì là cây liền cành.

(3) Ba sinh: Dịch tạm chữ *Tam sinh* của nhà Phật chỉ ba kiếp sống: Quá khứ, hiện tại, tương lai. Ba sinh trên đá: lời nguyên sống với nhau cả ba kiếp được ghi tạc trên tám đá.

(4) Túc thể nhân duyên: chữ trong phẩm *Thư ký*, kinh *Pháp Hoa* của nhà Phật, nghĩa là: mối duyên từ kiếp trước.

- Bị hoan, ly, hợp ở trên đình rồi.
 175. Thôi, thôi, thôi cũng đành thôi,
 Lê hồng chan chứa than ôi ích gì"
 Trời hôm mây kéo mưa đi,
 Người thời không bệnh hồn thì đâu xa
 Giữa năm Đinh Sửu, tháng ba ⁽¹⁾
 180. Mồng ba ngày ấy, tiết là Thanh Minh
 Mới hai mươi mốt tuổi xanh,
 Ba năm duyên vắn, tấm tình bẻ dâu.
 Cây đa chốn ấy mộ khâu,
 Phân minh tổn hướng thổ lưu kim hình.
 185. Đồi bên ai chẳng xót tình,
 Đứt dây này nổi Đào sinh càng rầu
 Biết bao gió thảm mưa sầu,
 Nào bài biệt hạc, nào cầu ai hồng
 Kể sao xiết nỗi tình chung
 190. Lạ lòng này sự Tiên trong cõi Trần.

• **Đoạn 8: Tưởng nhớ những ngày khó nhọc**

- Thoi đưa ngày tháng lần lần,
 Đại tướng¹ lại gặp đến tuần trùng tam²
 Thái bà nhớ thuở trên cam,
 Hoa lâu đến chốn thư an mỗi ngày
 195. Gió chiều phấp phới rèm bay,
 Mặt trời bóng xế soi ngay thềm nhà
 Phòng thêu to nhện giăng qua
 Phím đàn, quản bút mọt sa bụi lằm.
 Nhớ người dạ những âm thầm,

⁽¹⁾ Nguyên chú: Năm Đinh Sửu, niên hiệu Gia Thái 5, đời vua Lê Thế Tông (1576)

(1) Đại tướng: Ngày giỗ hết, mãn tang.

(2) Trùng tam: ngày 3 tháng 3 âm lịch

200. Bây giờ thấy cảnh khôn cảm giọt riêng
Nhà trong lẫn lóc cây huyền¹
Gió thơm đầu thẳng cạnh bên một người.
Hai tay ôm lấy tận nơi,
“Mẹ ơi, con những phương trời khát khao”.
205. Thái bà mừng sợ xiết bao
Hỏi rằng: “Con ở chốn nào lại đây?”
Tưởng rằng tử biệt tự ngày,
Hay là con vẫn xưa rày² trường sinh?”
Nghe lời chưa kịp giải tình,
210. Hai hàng nước mắt, chảy quanh khôn dừng
Tin hàng đã xuống dưới trăng,
Đôi bên thân thuộc vội mừng trước sau
Thấy hai lão phụ còn đau,
Rằng “Con thất hiếu bấy lâu không đành,
215. Sớm khuya mong chốn gia đình,
Bốn thân được thỏa một mình mới yên
Nào hay bất trắc cơ huyền³
Khôn ngoan ai dễ tranh quyền hóa nhi,
Hãy xin hý xả từ bi
220. Tắm lòng để lại con đi sao đành”
Thấy anh dặn với đình ninh:
“Thần hôn⁴ xin đỡ, tám thành em đây”.
Đào sinh đứng đó người ngây
Chút riêng chưa kịp giải bày một hai.

(1) Cây huyền: loại cây tượng trưng cho người mẹ, trong văn học cổ thường hay nhắc tới.

(2) Rày: Như chữ này

(3) Cơ huyền: cũng như cơ trời, khó ai biết trước được

(4) Thần hôn: sớm tối

NGÔ ĐỨC THỊNH

225. Xiêm nghê¹ nhấc thấy gió bay,
Vội vàng Sinh mới cầm tay kéo vào
Khóc rằng: “Duyên sẵn đã trao
Trước dầu phận bạc, nay sao nỡ lia.
Vĩ dù mưa bẻ, mây chia
230. Bên trời xin cũng theo về một nơi!”
Xiết tình lại phải hết lời
Rằng: “Duyên kiếp thế có trời đất chung,
Thiếp từ trở lại Thiên cung,
Chút riêng ân ái nghìn trùng xét soi.
235. Tiên tào² đã gửi tấu rồi
Cõi trần lại được bên ngoài thông dong
Đội ơn mấy chữ sắc phong³,
Hiện nay Liễu Hạnh, theo Công chúa hàng.
Thiếp xưa Thượng giới tiên nương
240. Chàng nay Đế Sở Linh Lang xuống trần
Tơ duyên xe đã một lần,
Mà trong bể ái muôn phần càng sâu
Vài mươi năm nữa chẳng lâu
Gặp nhau ta lại cùng nhau vội gì!”
245. Nói xong phát áo ra đi,
Xe mây ngựa gió thấy chi nữa nào
Thiên Thai⁴ khi lại trở vào
Lưu Lang chưa dễ hời chào ngọc trâm,
Người Tiên đây bạn kiếp trần,

(1) Xiêm nghê: áo váy của người đàn bà

(2) Tiên tào: cõi Tiên, nơi Tiên ở

(3) Sắc phong: chiếu chỉ phong tước của nhà vua.

(4) Tên một ngọn núi ở phía bắc huyện Thiên Thai, Triết Giang, Trung Quốc, chỉ cảnh tiên, cõi tiên.

250. Càng trong âu yếm càng phần ái ân.
 Cha cha mẹ mẹ con con
 Trăm năm ghi để tấm son lâu dài,
 Chồng chồng vợ vợ ai ai
 Nghìn thu dấu để trên đời lửa hương.
255. Đã khi biến hóa không thường,
 Từng phen đi lại mỗi đường thăm nom.

▪ **Đoạn 9: Đạo chơi nơi thắng cảnh**

- Tới nơi thung hẻo, huyền môn¹
 Hoa đào vắng mặt, năm còn gió đông²
 Chút riêng bận bụi đã không,
260. Một mình rồi mới rộng lòng vân du
 Khi nguyệt diện, khi hoa củ³
 Khi xuân oanh rước, khi thu nhạn mời,
 Khi Lăng Uyển khi Bồng Lai,
 Khi nay Lăng Tú⁴ khi mai cửa huyền
265. Khi thời mỹ nữ thanh niên
 Minh theo bóng tổ ngâm thiên trước đình,
 Khi thời lão mỗ ẩn hình,
 Tay nương gậy trúc chơi quanh bên đường
 Thần thông biến hiện từng phương,
270. Cầu bay, thuyền khí⁵ tầm thường chớ khinh.
 Kia kia nước biếc non xanh,
 Mỗi nơi danh thắng, một mình lại qua.

(1) Thung (hoặc xuân) và huyền là thứ cây tượng trưng cho cha mẹ, ở đây chỉ cha mẹ đã già yếu.
 (2) Câu này dịch từ câu: "Đào hoa y cựu tiếu đông phong" trong bài thơ "Đề đô thành nam trang" của Thôi Hiệu đời Đường
 (3) Hoa củ: ngô hoa
 (4) Lăng Uyển, Bồng Lai, Lăng Tú: cõi Tiên, nơi tiên ở.
 (5) Cái cầu bắc qua sông nước bay lên, cái thuyền bốc lên khỏi mặt nước. ý câu này ca ngợi phép thuật của Liễu Hạnh.

▪ **Đoạn 10: Gặp sứ giả ở chùa Thiên Minh**

- Thiên Minh chùa, tỉnh Lạng ta¹
 Âm thanh cảnh vắng xem ra vui lòng.
275. Tham Thiên² rồi mới quạnh trông,
 Một ngỗi chiếc ghé dưới tùng thánh thời.
 Đàn đầu sẵn nhịp ca chơi
 Cối rừng u điệu, cối trời cô vân,
 Đầy ngàn thom nức hoa xuân
280. Nước reo phách suối, gió luồn đàn thông.
 Bốn bề bụi sạch người không
 Vỗ dậy mấy tiếng thỏa lòng tiêu dao.
 Sơn lâm vui biết là bao,
 Nghìn trùng tiên cánh sò vào kém đầu.
285. Hát rồi ai kẻ hoa sau
 Xa đưa có tiếng đọc câu rành rành.
 Câu rằng: "Tam mộc xâm đình"³
 "Hào hê nữ tử"⁴³ đem tình ướm ai?
 Trông ra thấy có một người
290. Khăn dài, áo rộng cũng loài thư hương,
 Tiết mao dẫn trước trên đường⁴,
 Duỗi dong một ngựa kỷ cương mấy thùng^(*)
 Gắn gấn chủ đã biết chừng,
 Tiếng vàng sang sáng thử chẳng một lần

(1) Tức tỉnh Lạng Sơn

(2) Tham thiên: một cách tu theo Phật

(3) Vế đối: "Tam mộc xâm đình, tọa trước hải hê nữ tử" Phùng Khắc Khoan ra cho Chúa Liễu Hạnh.

(4) Tiết mao: cờ tiết và cờ mao nhà vua ban cho những người đi làm theo mệnh vua.

(*) Nguyên chú: *Tả truyện*: "Kỷ cương chi phúc" (nối dây buộc ngựa)

295. “Trung sơn xuất lộ¹ câu thần”
 Đem đi câu sứ giả lại nhân đối liên.
 Xem tài cũng chắc rằng Tiên,
 Vội vàng xuống ngựa đứng bên hời đường,
 Xa xa chúa lại chỉ sang,
300. “Kia trong núi ấy là làng nhà đây”
 Nghe thôi, sứ giả đọc ngay,
 Sơn nhân Tiên nữ thử nay xem tài
 Chúa liền đáp lại giả lời,
 Đem câu văn tử hỏi người học sinh
305. Biết tài mà phải phục tình,
 Tay giẻ một bái phách kinh đầu rồi.
 Vào chùa tìm khắp mọi nơi,
 Từ bi nào thấy Như Lai mách người
 Tuyệt mù tung tích nào ai,
310. Bước ra rồi lại chùa ngoài đứng trông.
 Ngang đường thấy ngã cây tùng,
 Rõ ràng “mão” “khẩu”² chữ công chúa đề,
 Xem ra lòng sứ càng ghê,
 Cạnh cây bốn chữ bút phê lại rành,
315. Chữ trên “Băng mã” đã đành
 Dưới vẫn “đĩ tấu” phân minh một dòng
 Suy ra ý tử ở trong,

- (1) Sau khi ra về đối, Phùng Khắc Khoan được Chúa Liễu đối lại rằng: “Trung sơn xuất lộ, tẩu lai sứ giả lại nhân”. Họ Phùng xuống ngựa nói: “Nàng là ai mà có tài thông minh vậy?” Tiên Chúa chỉ tay vào núi đáp: “Tôi là người ở trong núi này”. Phùng Khắc Khoan lại ra về đối, Liễu Hạnh lại ứng tiếp ngay, Phùng Khắc Khoan nghe xong vội vã cúi chào, ngẩng đầu lên thì chẳng thấy ai nữa, lại lùng khắp cả trong chùa, chẳng thấy tung tích gì.
- (2) Phùng Khắc Khoan tìm chẳng thấy tung tích, chỉ thấy có cây gỗ, giá ngang bên đường, nhận kỹ ra có 4 chữ: “Mão khẩu công chúa”. Trên cây mai “mộc” ... có lập một cái bảng treo 4 chữ “băng mã dĩ tấu”.... người đi cùng hỏi là ý nghĩa gì. ông nói: “Mã khẩu công chúa” lại thêm chữ mộc nghĩa là “Liễu Hạnh công chúa”.... còn chữ “băng dĩ mã tấu” nghĩa là: đợi ta Họ Phùng khởi công vậy.

- Rằng ta Phùng tính khởi công đó mà
Tức thời một lão gọi ra,
320. Kim ngân để lại, Phật tòa sáng thêm.
Rõ ràng hiển hiện cho xem,
Bốn câu ghi lấy làm tin sau này.

▪ **Đoạn 11: Liên ngâm ở Hồ Tây**

- Đông Kinh¹ xe hạc lại bay,
Khi hôm trong phố, khi nay ngoài thành;
325. Báo Thiên rồi lại Hoàn Đình,
Hòe Nhai rồi lại hiện hình Đông Tân²
Đi đi lại lại mấy lần,
Dấu Tiên quanh đó mắt trần ai hay
Phùng quan bắc sứ về ngay,
330. Bạ thư³ lại phải đêm ngày chốn công.
Tướng câu tiêu⁴ sái ngoài vòng
Dấu cho đeo ấn đã ông nào bằng.
Nhớ nhau đi gió, chị trắng,,
Hồ Tây khi đó nay mừng không xa.
335. Rượu bầu đàn túi xách ra,
Lý, Ngô hai ả bạn nhà thiếu niên
Vừa khi tháng hạ gió sen,
Hương thơm muốn dốc lọt bên thuyền người.
Cảnh thanh đầy một bầu trời,
340. Lão Phùng nhân hứng thơ chơi một bài
Bốn ba danh lợi trên đời,
Nhàn thân phút đã bên ngoài Hồ Tây.

(1) Đông Kinh: thành Thăng Long

(2) Báo Thiên; Hoàn Đình, Hòe Nhai, Đông Tân: tên các thắng cảnh ở Hà Nội xưa

(3) Bạ thư: sổ sách, giấy tờ việc công

(4) Tiêu sái: khí chất thanh cao, không vướng bụi trần

- Bồng Lai là chuyện đặt bày,
 Dấu tiên, dấu tục ở ngay lòng người.
345. Thấy thơ Ngô cũng đua bày
 Huống nay ngoại tục khi trời trung trinh.
 Nhớn nhor gió mát trăng thanh
 Rộng lòng đâu chẳng tỉnh tỉnh Tây Hồ
 Dòng tao¹, Ả Lý² nào thua
350. Hoa mời liễu rước cũng đua thơ thuyền
 Giữa hồ chén cạn giấc êm,
 Bùng con mắt dậy, câu tiên lụy gì.
 Người phóng dật, kẻ thanh kỳ,
 Thơ trong khí tượng ai thì kém ai.
355. Gió đâu mùi quế hương lây,
 Có khi ả tể tận nơi đón mời.
 Trông nhau nói nói cười cười,
 Đường đẽ thẳng đuổi ba người trước sau.
 Rẽ hòe trong chốn sâu sâu
360. Nhác trông thấy có tửu lâu một tòa.
 Biển son bốn chữ nét hoa
 "Tây Hồ phong nguyệt", trong nhà treo trên.
 Cửa ngoài chữ thảo đôi bên,
 "Hồ trung thành ngoại", "câu liên ngũ ngôn.
365. Nhàn nhật nguyệt, tiểu càn khô,
 Phong tao³ đường ấy thi hồn đã mê.
 Áo hồng thấp thoáng rèm the,
 Cách bình lại rẽ đứng kẻ mỹ nhân.
 Lý ta lên tiếng ngoài sân,

- (1) Dòng tao: **Tao** là một thể văn ở Trung Quốc xưa. **Dòng tao** chỉ người có dòng dõi văn chương nổi tiếng.
- (2) Ả Lý: Sách **Đường thư** chép rằng nàng Lý Kỳ đời Đường nhà nghèo, bán mình cho làng cúng thần rắn để lấy tiền nuôi cha mẹ; nàng lại giết được thần rắn mà khỏi chết.
- (3) Phong tao: phong cách lịch sự, nho nhã.

NGŨ ĐỨC TIỆN

370. Chốn nay đài Sở, lầu Tần nào đây.
Thừa nhàn được buổi hôm nay
Chiếu hoa mượn giải hội bày đình lan
Rằng: "Đây điểm¹ mời Liễu Nương
Người nay phong nhã văn chương ngại gì?"
375. Thừa lời đã có thị nhi,
Rèm the cao cuốn rước thi ông ngồi,
Ba người sửa áo đến nơi.
Nam song gió mát Hoàng Mai² rượu mời
Vách đông thấy có một bài,
380. Bốn câu tuyệt cú gheo người thi danh.
Lý ta xem ý cũng linh,
Trong hơn tám chữ, sửa thành mười hai.
Rằng người đã muốn huệ lai
Há không một vật tặng ai trong này.
385. Cách bình nghe lọt giọng say,
Hoa tiên phút đã trao tay thị tỳ,
Rằng: "Đây phong vị có gì?
Đầu đề thơ đó kính vì đưa cay?"
Xin ai quạt gió tung mây,
390. Gặp nhau cũng một chuyện hay trong đời"
Mở xem Lý vội vàng lời,
"Tây Hồ khai vận một bài luật đây"
Khiêm tử Phùng mới thưa ngay:
"Vâng người nhã ý xin rày³ liên ngâm⁴
395. Quê mùa dám nói tri ân,
Dương xuân xin xướng khúc vãn cho theo".

(1) Điểm: ngôi nhà nhỏ, gần nơi nhiều người qua lại.

(2) Hoàng Mai: tên chữ của làng Mơ, nơi sản xuất ra thứ rượu ngon nổi tiếng.

(3) Rày: như chữ "này"

(4) Liên ngâm: thể thơ do mỗi người làm một câu, hợp lại thành bài

- Túc thời ngọc nhá gấm thêu,
 Một câu bảy chữ vận đầu chữ "thiên"
 Ba người theo vận nối liền,
 400. Đào Nguyên¹ đâu đó cũng duyên tao phùng²
 Lần lần Ngô-Lý đã xong
 Ngân nga câu kết đến Phùng chưa nên.
 Lầu trong nghe tiếng đọc lên,
 Một vắn rằng "Ngã thị Tiên"³ đủ bài
 405. Bổng đâu ngư phủ một người,
 Tay mang giỏ cá, cá vài đuôi to
 Tiêu dao riêng thú bên hồ,
 Ba câu hề đó hát cho nghe đều
 Trong nhà thị nữ ra theo
 410. Rượu đây cá đây ít nhiều nói chi
 Nửa giờ gói sống ngon kỳ
 Mỹ nhân rõ vẻ hồng y ra mời:
 "Mấy khi quý khách qua chơi
 Dẫu rằng nhà hẹp, chiếu ngồi sáng ra"
 420. Cửa đâu được tặng trong nhà
 Tần thưởng già vị gọi là đồ say⁴
 Ngô rằng:"Đường đột vào đây",
 Người thêm phiền lụy, tôi nay then thùng",
 Nhiều khê câu hát ngư ông,
 425. Nghi lòng Lý mới hỏi cùng mỹ nhân,
 Cuồng ca rằng ý ba vắn,
 Chẳng qua cá rượu đổi lần có không ?
 Ba người chén gói đương nồng

(1) Đào nguyên: nguồn đào, chỉ nơi Tiên ở
 (2) Tình cờ mà gặp gỡ
 (3) Ngã thị Tiên: ta chính là Tiên
 (4) ý cá câu: món ăn giản dị, ăn vào đồ say rượu

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Tam ngư tiên gỏi¹ đứng trong đợc liền.
430. Lão Phùng tức cảnh ứng lên,
Đem câu “lưỡng cá trúc diên”² đáp lời
Lý ta sẵn nguyệt giữa trời,
Hứng thành nhất đối đợc chơi ướm tình,
Gót sen trở lại trong bình
435. Lại câu “trần cách tam sinh”³ giả người.
Tiệc vui chè chén vừa rồi,
Ba người sắp sửa về nơi trong thành.
Hồ Tây nào cảnh nào tình,
Đào nguyên⁴ phảng phất bên mình đầu dây
440. Nghỉ chân mới đợc vài ngày
Chốn vui lại nhớ, đầu giây lại đi.
Hồ Nhài⁴ phong cảnh còn y
Tủi lâu hoa tọa thấy gì nửa đầu?
Tận nơi nhận khắp trước sau
445. Gốc hộc có chữ triện⁵ sâu mấy hàng
Bốn câu thơ đó xem tường
Nghĩ khi hôm nọ rõ ràng gặp Tiên
Phân minh này sự chẳng huyền,
Phùng ta nhớ thuở ngoài biên thấy người .
450. Lỡ cho tiên vẫn trong đời,
Một khi hiển hiện một nơi lâu dài.

(1) Ba con cá gỏi. ở đây tác giả chơi chữ:... (tam ngư tiên) tức là 3 chữ «ngư» ... ghép lại thành chữ *Tiên* con cá sống, lại vừa là 3 con cá gỏi.

(2) Trích đoạn trong các bài đối giữa chủ và khách

(3) Đào nguyên: nguồn đào, nơi tiên ở

(4) Hồ Nhài: tên thắng cảnh Hà Nội xưa

(5) Chữ triện: một kiểu chữ Hán

^(*) Nguyên chú: Lời ăn, trong đền Tiên Hương có ba vị: Quảng Cung là em dâu, Quế Cung là con gái đầu của Quảng Cung. Nay ông Đốc học Trần Lê Ký lại là cháu 14 đời của Quế Cung

^(**) Xã Bát Trảng có miếu, có phá (trái các triều) đều có sắc phong

- Vân du tự ý vãng lai
 Đề huê Quảng, Quế lại hai người hầu ⁽¹⁾
 Quảng Cung kia thực em dâu,
 455. Quế Cung nay thực gái đầu nhà em,
 Bát Tràng ⁽²⁾ riêng côi thanh am,
 Lửa hương nay vẫn tiếng thơm lâu dài,
 Hồ Tây từ trở tiên hài,
 Hạc trong Bến Thủy¹, mây ngoài Sóc Hương
 460. Hà Thanh² rồi lại Hoành Quan,
 Thanh khoa lãnh thủy, đường ngang bộ hành,
 Biết bao di tượng tức thanh,
 Giang sơn vẫn đó, tình anh vẫn còn.

▪ **Đoạn 12: Hiển linh ở Phố Cát**

- Thạch Thành, Phố Cát¹ trên non
 465. Ba tầng gác tím lầu son xưa rày.
 Âm dương có giếng lạ thay,
 Đêm đêm thời cạn, ngày ngày không với,
 Dưới khe cá khác mọi nơi,
 Ăn chay ăn mặn, một loài chia hai,
 470. Đầu đen, bụng trắng mình dài
 Từng lần thay đổi, đua chơi quên người.
 Hào Lương⁴ chốn ấy là vui,
 Chớ đem dao thót thả mồi tàn tham..

▪ **Đoạn 13: Chứng tích ở Sùng Sơn⁵**

Tổng Sơn kia xã Cổ Đàm

(1) Tên địa danh thuộc tỉnh Nghệ An
 (2) Chưa rõ nay ở đâu
 (3) Địa danh nay thuộc huyện Thạch Thành, Thanh Hóa
 (4) Nay chưa rõ ở đâu
 (5) Địa danh thuộc tỉnh Thanh Hóa

NGÔ ĐỨC THỊNH

475. Một nơi tú thủy, danh nham¹ đây tày.
 Chín mươi chín tuổi châu ngay,
 Quanh quanh Tam Điệp² núi bày bên sau,
 Sừng Sơn cảnh ấy dứt sao,
 Hiến linh một mộng vương lâu mấy tòa.
480. Thần Tông thuở Hậu Lê ta³,
 Trên đường kể lại người qua chưa tường,
 Mắt trần khôn xiết nhớ nhàng,
 Họa dân, phúc thiện đôi đường uy linh.
 Bách quân tâu đến triều đình,
485. Trong triều tướng những yêu tình tâm thường
 Vừa khi Lê đế, Trịnh vương,
 Loạn xa thân đến quý hương quê nhà.
 Điện sùng giữa lối trẩy qua,
 Hoàng thân cung nữ một tòa đi theo.
490. Dưới thời quyền thế lạ gì,
 Long gương ngựa cưới một khi nhớ nhàng.
 Thừa dư⁴ giảng lại bên đường,
 Tòng quan mấy kẻ nằm ngang bên bờ
 Quái kỳ trong chốn lò mờ,
495. Trở về lòng chúa, lòng vua lạ ngờ.
 Chiếu cầu phùng thổ bấy giờ,
 Kể tầm thầy đến người đưa bùa vào.
 Pháp sư lại ngoại quốc vắn,
 Tiền triều linh tích lại bao Đạo tràng⁵
500. Lại truyền đình mớ các làng,
 Bách thần danh vị kiệu tàn rước đi.

(1) Tú thủy, danh nham: non nước tươi đẹp nổi tiếng
 (2) Tam Điệp: tên một dãy núi nơi giáp tỉnh Ninh Bình và Thanh Hóa
 (3) Túc vua Lê Thần Tông (Duy Kỳ) từ 1649-1692
 (4) Thừa dư: xe cộ
 (5) Đạo tràng: chỉ giảng kinh và cúng bái của Đạo giáo

Sùng Sơn đến đó một khi,
Thầy thời hóa quý, bùa thì ra tro.

▪ **Đoạn 14: Tam Cung phụng chỉ**

- Lê Hoàng¹ nghe nói lòng lo
505. Thượng sư nhớ đến sắc cho sứ mời.
Tù Minh², Thanh Hóa đến nơi
Sư nay đã tịch, con Người còn ba³
Hai quan tá hữu đường xa,
Tiền quan em ruột ở nhà từ thay⁴
510. Đôi lần mao tiết⁵ giục đây,
Ba người đính ước theo ngay vào triều.
Vâng lời “Vi quốc trừ yêu”⁶
Phong cho Thống lĩnh⁷ dụ theo ôn tồn
Gia truyền đã sẵn sơn môn,
515. Xưa kia lại mệnh Thế Tôn độ người
Bây giờ phụng chỉ khám sai,
Quan trong mấy vạn, quan ngoài mấy trăm.
Chỉ đường tan lũy sơn lâm,
Bóng cờ tiếng súng âm âm chín ghê⁸
520. Xa xa Tiên chúa đã nghe,
Rằng: “Ta để tử” há e người trần”
Tiền quan giả dạng thương nhân,

(1) Lê Hoàng: Vua Lê

(2) Tù Minh: tên một xã (thuộc tổng Tù Minh, huyện Hoảng Hóa, Thanh Hóa (nay thuộc huyện Hà Trung, Thanh Hóa)

(3) Ý cả câu nói: Pháp sư đã chết, còn lại 3 người con

(4) Từ thay: Tiền quan ở nhà chối từ thay cho hai anh.

(5) Mao tiết: cờ lệnh

(6) Nghĩ là: Vi quốc trừ yêu

(7) Chức quan võ, quản lĩnh cả quân đội

(8) Chín: thật vậy (chỉ một sự xác nhận). Chín ghê: thật đáng sợ thay.

(9) Con của Thượng Đế

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Một mình một ngựa ba lần Sùng Sơn.
 Chúa ta thấy kẻ phi thường,
 525. Xuống thêm mời đón hỏi tường căn duyên¹
 Tiền quan rằng: "Mới được tin,
 Xưa kia công chúa, vốn trên Thiên đình,
 Việt Nam từ thuở hiển linh,
 Ra tay quý khóc, chuyển mình mây tung.
 530. Thế gian thần nữ vô song,
 Uy danh Tam phủ² công đồng đã nghe.
 Một điều thái quá chín e³
 Thương thay những kẻ đi về thác oan,
 Lôi đình nổi giận Lê Hoàng⁴
 535. Tìm người thuật thổ, tính bàn trừ di.
 Hỏi người diệp pháp chi chi
 Hoặc là thiếu thốn xin vì đỡ thay.
 Thực lòng Chúa đã tin ngay.
 Rằng: "Ta phụng chỉ từ ngày trần gian,
 540. Xưa tâm đầu có gây oan,
 Những vì hạ giới ngu ngoan nhiều đường,
 Trên thời vua chúa chưa tường,
 Một phen phải để rõ ràng uy danh.
 Bây giờ cười hổ thế thành,
 545. Người ngay giúp đỡ, thiệp đành ơn đây".
 Nói rồi đứng dậy ra tay,
 Ba nghìn bí quyết thứ bày người hay.
 Tiền quan khen phép diệp thay
 Khăn hồng thu lấy trong tay tạ về.

(1) Gốc rễ của sự việc (nguyên nhân)

(2) Thiên phủ, Địa phủ và Âm phủ

(3) Chín: *chín* từ cổ: chỉ, riêng; *Chín e*: chỉ sợ

(4) Vua Lê

550. Biết tình Tiên chúa mới ghê
Ma vương bộ hạ bốn bề đuổi theo.
Ba ngày gió táp phiêu diêu,
Lưng trời sóng dậy, ngang đèo cây nghiêng.
Nào hay phép Nội¹ cũng thiêng,
555. Ma vương tiền bộ² chạy miền rừng sâu
Quan quân kéo đến trước sau,
Sùng Sơn đồ đốt, hoa lâu³ tro tàn
Dầu cho biến hóa không thường,
Thần long⁴ thất thế không đường bay ngang.

▪ **Đoạn 15: Đức Phật thế tôn ra tay cứu giúp**

560. Thế Tôn Phật⁵ đã tỏ tường
Linh Sơn⁶ xa giá vội vàng xuống ngay.
Tam quan trông bóng năm mây,
Khấn đầu bái yết chấp tay nghe lời.
Thế Tôn rằng: “Chúa con trời,
565. Đã cam lỗi trước lại lời hối nầy,
Xin Người lượng rộng bề dày
“Cha ta theo chốn Thiên trai⁷ thụ trì”
Tam quan nghe hết lời từ,
Sợ lòng xin chúa phải y mệnh truyền
570. Chúng mình có Phật ở trên,
Cà sa áo mặc, mũ sen đội đầu.

(1) Phép Nội: Phép thuộc Nội Đạo tràng. Nội Đạo tràng là một trường do Trần Toàn (thế kỷ XVII) ở huyện Quảng Xương (Thanh Hóa) dạy các phép thuật để cứu nhân độ thế (xin xem thêm **Tứ bất tử** NXB Văn hóa dân tộc. 1990. Tr. 106)
(2) Tiền bộ: toán quân đi bộ
(3) Lầu hoa
(4) Rồng thần
(5) Tức Đức Phật Thế Tôn
(6) Nơi ngự của Đức Phật
(7) Nhà trai giới của người tu hành

▪ **Đoạn 16: Quy Phật ở Tuyết Sơn¹**

- Chúa ta cảm tạ ơn sâu,
Gấp theo gót Phật về tu cửa Thiền
Từ khi quy Phật tâm chuyên,
575. Tông kinh thính phép thánh hiền chứng tri
Tuyết Sơn một dải thanh kỳ
Bây giờ còn dấu tu trì thử xưa
Tượng đồng bên Phật sớm trưa
Lửa bình tăng lớp gió mưa không rời.
580. Nước dương mát mẻ thanh thời,
Sùng Sơn cảnh cũ lại nơi đi về.
Riêng bầu nước trở non che,
Hiện làm mỹ nữ bạn bè vui chơi,
Đức ông thầy cống² một người,
585. Thiếu niên khoa cử trên đời tài danh.
Trộm nghe Nội đạo³ cũng linh
Theo đời làm lễ môn sinh⁴ trong trường
Tiền quan rồi lại hậu quan⁵
Hóa đời học được phép toàn thần thông.
590. Vừa khi gặp Chúa điện Sùng
Lấy câu phong nhã ra lòng trêu đùa.
Chúa ta thành ý đón mời,
Rượu trong một đấu, thơ thời một thiên.

- (1) Tuyết Sơn: ngọn núi ở phía nam của Hương Sơn (thuộc huyện Mỹ Đức, Hà Tây) theo truyền lại thì vì Thế Tôn trụ trì ở đấy nên ở trong có tượng Chúa Liễu Hạnh bằng đồng, cao khoảng thước rưỡi. Khoảng niên hiệu Thành Thái (1889-1907) xảy ra hỏa hoạn, 20 người xúm vào cũng không thể nào nhấc lên được, mọi người đều cho là lạ.
(2) Người đồ hương cống
(3) Nội đạo: phép tu luyện của Nội Đạo Tràn. Nội Đạo tràng là một trường do Trần Toàn (thế kỷ XVII) ở huyện Quảng Xương (Thanh Hóa) dạy các phép thuật để cứu nhân độ thế (xin xem thêm *Tứ bất tử* NXB Văn hóa dân tộc. 1990. Tr. 106)
(4) Lễ môn sinh: lễ ra mắt thầy của học trò
(5) Hậu quan tức là con của tiền quan

- Thấy tài thượng tọa rước lên,
 595. Dở say thầy cúng ruối liền tay gico.
 Rằng: "Như quý chủ tài cao,
 Thử nay ra pháp xin trèo ngòi đây"
 Nghe lời tức khí ngòi ngay,
 Sấn đầu chùy sắt trong tay hiện hình.
 600. Chúa ta đương lúc vô tình,
 Nắm tay thần quyết băng mình bên sông.
 Gió mây một trận ùng ùng,
 Theo thầy pháp cúng đến trong Đạo Tràng.
 Hậu quan trông thấy vội vàng,
 605. Cầm ngay đứng lại hỏi đường căn do¹.

▪ **Đoạn 17: Quy pháp ở Từ Minh²**

- Chúa rằng Đạo thánh cũng to
 Nay đà tới cửa rộng cho theo cùng
 Hậu quan sửa một tịnh phòng
 Đã ngoài trần tích lại trong Thánh đường
 610. Trước đèn mấy nén tâm hương,
 Giảng câu đạo đức bằng đường khoa kinh
 Nửa năm phép Nội cũng tinh³,
 Đem lòng Chúa mới giải trình hậu quan,
 Rằng: "Tôi hổ phận hồng nhan,
 615. Gió xuân đã mướt lá vàng thêm tươi
 Lò hồng nùng nực⁴ mấy hồi,
 Ôn sâu nào biết đến đời nào quên
 Sùng Sơn chốn cũ một bên,

(1) Nguồn gốc của sự việc

(2) Từ Minh: tên một xã thuộc tổng Từ Minh, huyện Hoằng Hóa, Thanh Hóa (nay thuộc huyện Hà Trung, Thanh Hóa)

(3) Phép Nội: Phép thuộc Nội Đạo tràng.

(4) Nóng nực

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Xin người ra sức ơn trên chu toàn"
620. Hậu quan nghe nói dậy liền:
 "Chúa nay để nữ khắp miền kính tôn,
 Đã vâng Phật, Thánh chân ngôn,
 Lại nhờ quân Chúa gia ân mấy lần,
 Giữ điều "Hộ quốc tủy dân"¹
625. Để cùng nội miếu nghìn xuân lâu dài".
 Tạ từ Chúa mới vâng lời,
 Nửa đêm tiên giá² về nơi núi Sùng
 Phân minh báo ứng khắp trong,
 Người chiêm bao, thấy người đồng thượng lên
630. Rằng: "Ta Tiên nữ ở trên
 Đã vâng ngọc chỉ xuống miền nhân gian,
 Muốn cho người phụ, vật khang³
 Chốn nay phải dựng miếu dương như xưa".
 Triều đình tấu lại một tờ,
635. Hậu quan nhân việc bấy giờ gửi cho.
 Lầu son cửa ngọc phân to
 Mã Hoàng công chúa sắc vua rõ ràng
 U minh ẩn hiện không lường,
 Oai linh thần nữ nam phương ai bì
640. Việc thầy phép cố mới kỳ,
 Sùng Sơn tự lúc thiết chùy gạt chơi.
 Xuân vi⁴ văn giá hội khôi,
 Quyển thi hai thứ mục bồi tăng dòng
 Có khi châu chực Thiên quan

(1) Cứu nước, cứu dân

(2) Xe Tiên

(3) Người khỏe mạnh, vật nuôi tốt lành

(4) Trường thi hội (thi lấy đỗ Tiến sĩ)

645. Sự tình pháp cống điệp¹ hồng tấu lên
Ngọc hoàng dặn bảo ở trên,
Đầu đuôi Chúa mới một bên giải bày:
"Sùng Sơn giáp mặt từ ngày,
Ái tài con vẫn xưa nay lòng thành,
650. Lại nhờ Nội Đạo uy danh
Đưa câu bắt nhả, dứt tình nam kham²
Nhẽ trời theo phải mà làm,
Oán đành báo oán, lời cam trả lời:
655. Gọi thầy pháp cống đến nơi răn lời
"Cõi Tiên cánh đã tới rồi,
Phù danh³ còn việc trên đời tranh chi?"
Anh hùng so sánh nữ nhi,
Tanh hồn pháp cống từ khi đành lòng,
660. Rành rành những việc trên không,
Tam quan thực lục⁴ ở trong sáng tường.

▪ **Đoạn 18: Lòng yêu nước của Tiên Chúa**

- Chúa từ quy pháp rộng đường,
Riêng lòng yêu nước thời thường dinh ninh⁵
Quân vua khi dẹp Chiêm Thành
665. Một niềm hiếu thuận, hiển linh lại càng,
Sắc phong "Chế Thắng" đường hoàng,
Lại gia⁶ Hòa Diệu Đại Vương, chữ đề
Huyền Tông Cảnh Trị đời Lê⁷
Ngõa Từ⁸ có sắc dụ về Sùng Sơn

- (1) Văn thư về việc quan
(2) Khó có thể làm được
(3) Cái danh tiếng phù phiếm
(4) Thực lục: Quyển sổ biên chép những sự tích thuộc về vua chúa.
(5) Dinh ninh: luôn nghĩ về điều gì đó.
(6) Thêm vào. Ở câu này ý nói phong thêm mi tụy cho Liễu Hạnh
(7) Niên hiệu của Lê Huyền Tông (1663-1671)
(8) Ngõa đền có tên Nôm là Đền Ngói.

670. Chính Hòa đến hiệu Hy Hoàng¹
 Sái phu mười suất chỉ ban quê nhà
 Liệt triều trái mấy đế vương
 Ân phong thượng đẳng, thần thường trứ linh

▪ **Đoạn 19: Bản triều ân gia**

- Triều ta nam bắc thanh bình
 675. Thần minh giúp thế, yêu tình đẹp quyền.
 Gia Long vừa đến tứ niên²
 Tiên Hương có dụ đổi tên quê nhà.
 Đường đường liệt miếu ân gia,
 Làng Văn, Phố Cát lại là Sùng Sơn.
 680. Trái bao tây bắc thương tang
 Nam Sơn như cũ Tiên đàn như xưa.

▪ **Đoạn 20: Niệm Phật ở Hương Sơn³**

- Ai đem mất tục còn ngờ
 Hương Sơn kia dấu bấy giờ còn ghi.
 Một vùng sơn thủy thanh kỳ,
 685. Trong hang Phật đá một vì Thiên nhiên.
 Hồng y rõ vẻ người Tiên,
 Chân kinh đứng đọc gót sen chưa rời
 Trụ trì vừa tới đến nơi,
 Rằng: "Quỳnh Hoa đó, là người Tiên Cung.
 690. Tượng câu sắc sắc không không,
 Quy y niệm thiết trong lòng bấy nay,
 Nói rồi quạt gió mây bay,
 Hoa đèn bỗng rõ cung mây người về.
 Tháng ba nay giữ lấy lễ,

(1) Niên hiệu của vua Lê Hy Tông (1676-1705)

(2) Túc năm 1808

(3) Tên một vùng có nhiều núi đá vôi, phong cảnh đẹp ở huyện Mỹ Đức, Hà Tây

695. Thỉnh kinh niệm Phật hội kỳ chùa Gôi¹
 Bây giờ chùa ở mỗi nơi
 Trời Nam có Phật, tượng Người có bên.

▪ **Đoạn 21: Niệm pháp ở Từ Minh²**

- Lại tuần hôm tám tháng Giêng,
 Thượng sư ngày hội trong đền có Tiên.
 700. Trông ra một rặng mây đen
 Ấy là Tiên chúa báo tin thăm thầy
 Pháp tràng Nội Đạo xưa rày
 Tả bên một vị trong này để ghi,
 Đại thừa cho hiệu một khi,
 705. Từ Minh niệm Phật thượng sư tặng Người
 Bây giờ bùa lục bên ngoài
 Cũng lòng thành kính dám ai thi quyền.

▪ **Đoạn 22: Chợ Tiên rộng mở**

- Năm năm, mừng tám tháng Giêng,
 Tiên Hương³, chợ mở một phen suốt ngày
 710. Biết bao quán đặt hàng bày,
 Đường ngang ngõ tắt cửa đầy muôn phương.
 Mua mua, bán bán chan chan
 Đi đi lại lại vùn vùn thiên thiên⁴
 Chợ Trời vui vẻ làng Tiên.
 715. Thuế không ngoài ngạch on riêng quê nhà.

(1) Tên một ngôi chùa ở vùng Hương Sơn

(2) Từ Minh: tên một xã thuộc tổng Từ Minh, huyện Hoằng Hóa, Thanh Hóa (nay thuộc huyện Hà Trung, Thanh Hóa)

(3) Tiên Hương: tức làng Thái trước kia, một làng thuộc tổng Đồng Đội, huyện Thiên Bản, phủ Nghĩa Hưng, trấn Sơn Nam Hạ (nay thuộc huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định)

(4) Vùn vùn nghìn nghìn

▪ **Đoạn 23: Làng Tiên đại hội**

Tháng ba ngày tới mừng ba,
 Tiên Hương mở hội lại là về thay,
 Tiếng chuông dàn dịch đêm ngày,
 Nhạc trời gần đó tay người xa đâu
 720. Mấy làng kéo chữ¹ đua nhau
 Đã lời vạn tuế lại câu thái bình.
 Đời Lê tự thuở hiển linh,
 Lệ hằng giữ lấy chớ khinh là thường.
 Nghĩa trong vi hiển² ai tường,
 725. Bắc Kỳ đã khắp mỗi làng khói hương.

▪ **Đoạn 24: Linh nghiệm ở Nam Kỳ**

Thuận kinh khi đặt âu vàng
 Nam Trung³ cỡi ấy lại càng anh linh
 Núi kia Ngọc Trản⁴ thiên thanh
 Có trang rơi chén Thiên đình xuống đây.
 730. Quanh quanh Hương Thủy⁵ nước đầy
 Xa xa Linh Mục⁶ chùa ngay trước đền,
 Năm đầu Đồng Khánh⁷ sửa thêm,
 Nhớ ơn báo đức vua trên lòng thành.
 Sẵn nơi sơn thủy cao xanh,
 735. Hai tầng đài gác chênh vênh một thi.
 Tầng trên Thánh Mẫu⁸ dung nghi,

(1) Một trò chơi trong ngày hội Phủ Dầy (Nam Định) trò kéo chữ: cá đám đông sắp hàng ngũ thành những chữ "Mẫu nghi thiên hạ"; "Thiên hạ thái bình" diễn ra trước Phủ Dầy để cúng nghinh Thánh Mẫu.

(2) những sự tinh diệu, khá nắm bắt

(3) Nam Kỳ và Trung Kỳ

(4) Tên ngọn núi ở Huế

(5) Sông Hương

(6) Tục chùa Thiên Mục ở Huế

(7) Tục năm Bính Tuất (1686)

(8) Chử Chúa Liễu Hạnh

- Đôi bên tả hữu hai vì Tiên cung,
Dưới thời hương án công đồng,
Đôi bên Phật tọa mấy trùng nghiêm trang,
740. Trong thờ bộ viện trăm quan,
Ngoài thân dân xã, bốn phương một lòng.
Có khi kén vác thanh đồng
Đạo ngoài có khác người trong không nề¹
Có khi lên miệng cho nghe,
745. Rằng: “Ta quy Phật chưa hề sát sinh.
Hương hoa thượng diện trai thành²
Chầu văn³ lại với tụng kinh ấy lẽ⁴
Chín mươi cấp đó ngắt khe
Hương giang mấy ngả theo về châu lên.
750. Lưỡng kỳ Nam Bắc tiếng truyền,
Khói mây đi lại dấu Tiên cõi đời.

• **Đoạn 25: Tổng kết trước sau**

- Cho hay Tiên cũng là người
Người là Tiên ở trên đời lạ chi
Kể từ Thượng giới trích di⁵
755. Nghiêng chân bước xuống những vì xảy tay
Hai mươi năm bấy nhiêu ngày
Ân ân ái ái nặng thay hiếu tình.
Đã khi phục mệnh Thiên đình

(1) Không câu nệ
(2) Trai thành: thành tâm trai giới
(3) Một lối hát cổ của người Việt Nam, còn gọi là hát Ván. Ngày hội ở các nơi thờ Liễu Hạnh, người ta hát văn trước điện.
(4) Thói quen
(5) Nguyên chú: Theo sách *Pháp môn lục*. Tiên chúa khi bị trích giảng, trên đường thường làm điều trái khoáy. Thượng Đế biết rồi tất sẽ làm điều yêu nghiệt, bèn hỏi Đức Phật Thế Tôn. Thế Tôn giảng sinh Tam quan để trừ trị mầm yêu nghiệt.

- Bến mê¹ thương lữ u minh² không đành
760. Mấy khi hiển thị uy linh
 Cũng lòng té độ chúng sinh lụy gì.
 Rộng đường lại biết tu trì,
 Phật kia pháp nọ quy y đều là.
 Đâu đâu, đâu cũng làng ta,
765. Ai đem Thần giáo dạy nhà trước kia³
 Văn minh bốn biển đều nghe
 Mở lòng yêu nước bởi về thần trên.
 Bụt nhà chớ báo không thiêng
 Này này Thánh Mẫu ở miền biển Nam
770. Còn trời còn nước, còn non
 Còn làng, còn miếu, hãy còn làng Tiên
 Nghìn thu quốc điển⁴ còn bề
 Truyền kỷ còn lục⁵ phủ biên còn tường⁶
 Lại còn trong sách Nội Trạng⁷
775. Đôi bên dầu khác, một đường như in.
 Đạo Tiên, đạo bổn, đạo huyền
 Mà trong thịnh đức nên tin quý thần.
 Lạc Hồng⁸ một cõi hải tần⁹
 Trong ngoài biết phép xa gần tổ tên
 Mong sao bộ giáng ở trên
781. Cứu dân hộ quốc¹⁰ lòng ghi xin lòng.

-
- (1) Nhà Phật quan niệm trần gian, nơi con người sống là *bến mê*, ở bề khó.
 (2) Tối tăm, mờ mịt.
 (3) Chỉ nhà nước báo hộ của thực dân Pháp
 (4) Lễ nghi, chế độ của một nước
 (5) Những chuyện kỳ lạ còn được ghi chép
 (6) Hành trạng lai lịch còn được biên rõ thêm.
 (7) Hay còn gọi là Nội Đạo Trạng.
 (8) Tổ tiên nước ta
 (9) Vùng ven biển. Nghĩa bóng: giang sơn đất nước
 (10) Cứu dân giúp nước

V

CHIẾN TRANH CHỐNG LIỄU HẠNH ¹

Nguyễn Văn Huyền

Tiến quân đến dãy Tam Điệp, họ ra lệnh hạ trại. Tiếng trống trận vang xa; cờ xí rợp cả một vùng. Ai nấy đều sợ hãi.

Bà chúa Liễu thấy thế bèn nói: “Ta là con gái Ngọc Hoàng Thượng đế ta không sợ lũ chúng sinh! Có tên nào ở chốn trần gian này mà lại dám coi thường ta? Ta sẽ giết chết nó không thương tiếc!”.

Ông Thánh Trước trá hình thành một người đi đường bình thường. Kiếm cài thắt lưng, cưỡi con ngựa bạch.

Một mình ông qua qua lại lại nhiều lần trước đền Sùng Sơn để chọc tức bà chúa.

Bà này quan sát ông từ trên đỉnh núi và đoán rằng đây không phải là người thường.

Tim bà hơi thất lại. Bà trở về ngồi yên trong điện không dám phản ứng ngay.

Ông Thánh Trước xuống ngựa và bắt đầu mài kiếm trên bậc tam cấp của đền. Rồi dắt ngựa đến suối thiêng cho uống nước.

Thấy thế, bà chúa ra chào rồi nói: “Thưa quý khách! Ngài đã quá bộ đến tận nơi đây. Lòng tôi rất đổi vui mừng. Tôi đợi ngài ở đây đã lâu!”.

Ông Thánh Trước nói với bà chúa: “Chúng ta đã quen nhau ở Thiên đình. Tôi biết rằng lúc này bà đang gặp nguy hiểm lớn. Tôi

(1) Nguyễn Văn Huyền, Sdd. Tr. 234 -238

đến đây chỉ để cứu bà. Vả lại, từ khi bà xuống trần, Bà đã nhiều lần thể hiện uy lực lớn của bà. Bà giơ tay là ma quỷ hung thần đều phải sợ. Bà giậm chân, mây tới và mưa rơi! Bà đúng là một vị nữ tiên rất hiếm, có uy lực kỳ diệu. Tiếng tăm của bà lừng lẫy khắp ba phủ. Tuy nhiên, bà đã phạm nhiều điều thái quá. Trong nhân dân đã nhiều người không bệnh tật mà bị chết do tay bà. Vì thế mà Vua và Chúa tức giận đã cho gọi các pháp sư tới để trừng phạt bà. Tôi lo bà không đủ sức để tự vệ. Nếu chẳng may bà chết do bàn tay của một kẻ phạm trần, thì điều đó sẽ là một sự sỉ nhục đối với giới của bà và bà sẽ làm hoen ố danh thơm của bà nhường nào! Bà hãy cho tôi xem bà có bao nhiêu phép lạ. Nếu bà thiếu gì, tôi sẽ dạy thêm cho để bà tự vệ”.

Bà chúa vui mừng đáp: “Tôi không biết lấy gì để cảm ơn về lời lẽ của con người tao nhã. Tôi bị Đức Ngọc Hoàng đầy xuống trần gian từ nhiều năm nay.

Đầu tiên tôi không có ý định gieo rắc ở đây kinh hoàng và tang tóc. Có điều ở dưới trần này, dân chúng không biết luật của tôi, nhà vua không nghe đến tên của tôi. Vì thế tôi đã phải hành động như vậy để biểu dương sức mạnh của mình. Bây giờ, tôi đã cười trên lưng hổ, đã bơi giữa dòng sông, tôi khó lòng hối cái! Bây giờ biết làm sao? Nguy cơ sắp đến nơi rồi. Nếu ông định giúp tôi. Tôi nguyện xin theo ông. Ông ấy tôi xin khắc cốt ghi xương. Tôi có ba nghìn phép lạ. Tôi sẽ cho ông xem. Và tôi xin ông bổ sung cho tôi mà không giấu giếm gì”.

Sau khi nói xong, bà chúa chấp tay lại để bắt quyết.

Ông Thánh Trước bèn lấy ra một tấm vải đỏ và nhanh nhẹn trùm lên tay bà chúa để thu hết quyết của bà ta lại. (Vì thế mà ngày nay, mỗi khi một pháp sư thuộc môn phái Nội Đạo bắt quyết, thì phải che bàn tay bằng tấm vải đỏ để không bị lộ bí mật nhà nghề cho cử tọa biết).

Bà chúa không nghi ngờ gì, hỏi ông Thánh Trước: “Nhu thế, tôi có thể chống lại người khác không?”

Ông Thánh nói: “Thật kỳ diệu! Thật kỳ diệu! Sức mạnh của bà thật hoàn hảo. Tôi chưa bao giờ nghĩ rằng một phụ nữ lại có thể

đạt được trình độ như vậy. Các thầy phù thủy của thế gian này sẽ không bao giờ có thể so sánh với bà!".

Bà chúa thết ông Thánh một bữa tiệc.

Nàng cho gọi các thị nữ ra để đàn hát và ca múa. Ông Thánh quay mặt đi. Nhưng trái tim bà chúa bỗng giật thót.

Ông Thánh Trước liền cáo lui và ra đi.

Bà chúa vỗ tay, nổi giận dữ dội và thết lên: Chà, ta đã bị lừa".

Ngay lập tức, bà cho gọi các thần nước, thần núi của Tam phủ cùng với một vạn ma quỷ của khắp mọi miền.

Bỗng nhiên núi sông đổi sắc. Gió thổi mạnh và sông dâng cao làm dân chúng kinh hoàng.

Đứng từ trên núi, hai ông Thánh Bên Phải và Thánh Bên Trái nhìn nhau mỉm cười.

Ông Thánh Trước, khi đã trở về quân đội của mình, bèn ra lệnh cho các tướng nhà trời dàn quân ra trận.

Tám vị Kim Cương chỉ huy đội tiên phong. Tả quân dưới sự chỉ huy của ông "Thần Hổ Đen". Hữu quân dưới quyền của ông "Thần Rắn Trắng". Trung quân có các thần "Lục đình Lục giáp". Mười hai tướng nhà trời đảm bảo hậu quân.

Sau ba phát đại bác, toàn quân giương cờ tiến lên, tới tận tường của đền Sùng Sơn để tiến công bà chúa.

Trong ba ngày, gió mạnh thổi. Trời mưa như trút. Sấm nổ vang, chớp và sét làm lóa mắt. Trong rừng, cây bị tróc gốc. Ngoài biển, sóng dâng lên tận trời. Tại các làng lân cận nhà bị lật đổ, đàn ông, đàn bà, trẻ em, súc vật, tất cả vừa kêu khóc vừa chạy trốn. Người và vật chết vô số. Sông ngòi đỏ ngầu vì máu.

Tiền quân của Liễu Hạnh bị đánh bại: bọn chỉ huy lũ hung thần và ác quỷ bỏ chạy vào rừng sâu.

Bà chúa và các thị nữ phải trốn vào điện thờ.

Ngày hôm sau, ông Thánh Trước cưỡi lên lưng con voi trắng chín ngà. Ông cho gọi các thiên thần bao vây toàn bộ ngôi đền bằng lưới sắt.

Hai tỳ nữ của bà chúa là Quỳnh Hoa và Quế Hoa ra khỏi điện thờ và chạy trốn.

Ba ông Thánh ra lệnh cho ba trăm tướng đốt cháy tất cả các ngôi đền đã dựng lên trong vùng để thờ Bà chúa.

Và trong mười ngày liền, lửa cháy không ngớt.

Bà chúa thấy không còn có thể trông cậy được vào ai, nhìn trời mà khóc.

Tiếng chiêng trống inh tai làm cho lòng bà quặn đau.

Hoảng sợ, bà cái trang thành con trai, lọt qua vòng vây của phe tấn công và chạy trốn. Các tướng của ba ông Thánh liền truy nã.

Kiệt sức, bà biến thành một con rồng và trốn vào trong một chiếc giếng.

Được biết tin, ông Thánh Trước cho các thần giăng thiên la địa võng để chặn mọi lối thoát và ra lệnh cho các tùy tướng mang bà chúa về bằng những chiếc móc đồng.

Ngay đêm đó, ông cho giải bà chúa về Kinh.

Chúa Trịnh đang ngồi trong lầu đài của mình, bỗng nhiên thấy một đám mây đen đầu rồng và đuôi nghê, ba lần sà xuống sân. Đoán rằng con quái vật đã bị bắt, Chúa vỗ tay nói: "Pháp sư Nội Đạo quả là Đại Thánh của nước ta!" Chúa vội báo cho vua biết. Vua hết sức hài lòng.

LIỄU HẠNH ĐƯỢC THÍCH CA MÂU NI CỨU

Một lát sau, các Thánh trở về cùng nữ tù binh của họ.

Thích Ca Mâu Ni biết rằng hoàn cảnh của bà Chúa Liễu rất nguy kịch liền băng qua mây để đến cứu nàng.

Ba ông Thánh bỗng nhiên thấy trên trời có mây ngũ sắc. Họ ra để chào.

Thích Ca Mâu Ni từ trên cỗ xe nói với họ: "Công chúa Liễu là con gái út của đấng Ngọc Hoàng. Tất nhiên tội của nàng là nặng. Nhưng nàng sẽ biết chuộc tội. Các con hãy tha cho nàng lần này để nàng có thể theo ta. Nàng sẽ nghe kinh của ta và luật của ta. Tại xứ sở trong sạch và yên tĩnh của ta, nàng sẽ đổi các đức vạ xấu xa của nàng thành lòng từ bi. Ta tin ở đức độ của các con!"

Công chúa cúi đầu khóc và nói: "Thiếp xấu hổ đã sinh ra là gái. Thiếp đã nhầm lẫn một lần. Thiếp khó mà sám hối. Khi con người lịch sự này (nàng chỉ ông Thánh Trước) tới đền, thiếp đã nói với ông ta sự hối hận của thiếp và đã thổ lộ với ông ta tình cảm thực sự của mình. Ông ta đã không thương hại thiếp! Bản thân thiếp không bao giờ có ý định chống lại ông ta. Xin Đức ông giải thoát cho khỏi vực thẳm".

Ông Thánh Trước nói: "Đây là con gái của Ngọc Hoàng, nên tha lỗi cho bà ấy. Bà ấy đã nói lời hối hận; nên thương hại bà ấy. Lần này chúng tôi tha tội cho bà. Bà không được giết người trái với số mệnh của họ, và hành hạ kẻ vô tội. Bằng không, luật Trời sẽ trừng phạt bà, mặc dù bà được Đức Phật bảo trợ. Bà có nhận điều này hay không? Bà hãy trịnh trọng nói đi. Đức Thích Ca Mâu Ni sẽ là người làm chứng!".

Công chúa cảm tạ và nói: "Nhờ đức độ cao cả của ông, mà tội lỗi trước đây của thiếp sẽ không bị xét xử nữa! Thiếp xin vô cùng cảm tạ ông. Thiếp đã lầm lỗi một lần. Làm sao thiếp lại dám phạm một lần nữa? Từ nay trở đi, thiếp sẽ đổi tính hung dữ thành tính dịu hiền; thiếp sẽ luôn luôn tuân theo luật của Đức Phật. Thiếp sẽ không bao giờ dám động đến vũ khí của Trời cũng như sấm, gió của núi và sông".

NGÔ ĐỨC THỊNH

Ông Thánh Trước giao lại cho công chúa một tấm áo cà sa và một chiếc mũ hình hoa sen và ra lệnh cho nàng phải theo Đức Thích Ca Mâu Ni.

(Vì vậy mà ngày nay, tại nhiều ngôi chùa lớn, ở nhà sau có một bàn thờ Bà chúa Liễu Hạnh).

Sau này, theo lời khuyên của ông Thánh Trước, Hoàng đế Việt Nam phong cho công chúa danh hiệu cao quý và giao cho Bà cai quản vùng Sùng Sơn.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

VI

SỰ TÍCH CÔNG CHÚA LIỄU HẠNH ¹**Nguyễn Đồng Chi**

Ngày xưa ở trên thiên đình có cô con gái Ngọc Hoàng tên là Liễu Hạnh. Tính tình cô phóng túng ngang bướng không chịu theo khuôn phép nhà trời. Ngọc Hoàng hết lòng dạy dỗ nhưng vô ích, cô chúng nào vẫn giữ tật ấy. Giận vì trong nhà có con gái hư không thể làm gì cho muôn họ, Ngọc Hoàng quyết trị tội để cho con tu tỉnh. Nhân một lần Liễu Hạnh phạm lỗi, Ngọc Hoàng bèn đày nàng xuống trần trong ba năm. Sau khi xuống trần, Liễu Hạnh hóa thân thành một cô gái đẹp, dựng một cái quán ở chân núi Đèo Ngang. Đây là nơi rừng núi vắng vẻ nhưng cũng là nơi con đường thiên lý từ Bắc vào Nam vắt qua, nên hàng ngày không bao giờ ngớt khách bộ hành đi lại. Từ xưa đến nay, vì sợ giặc cướp và thú dữ, không một ai dám đến đó mở quán bán hàng. Vì vậy ngôi hàng độc nhất của Liễu Hạnh ngày nào cũng đông khách. Bất kỳ ai lên đèo xuống đèo, đã đi qua quán không thể không ghé lại nghỉ chân, hưởng gì trong quán lại có cô gái tuyệt sắc.

Từ khi bị đày, Liễu Hạnh vẫn chưa từ bỏ được nét cũ, khinh mạn và trêu chọc mọi người. Cho nên, hễ ai vào quán ăn bánh uống nước rồi tiếp tục ra đi thì không sao. Nhưng hễ thấy chủ quán xinh đẹp mà dở thói cợt nhả, hoặc có ý cậy sức, cậy thế, cậy thần làm điều bất chính thì nàng quyết trị tội không tha: lúc trở về nếu không lăn ra chết cũng trở thành điên rồ ngầy dại.

Hồi ấy là thời vua Lê Thái Tổ trị vì thiên hạ. Tiếng đồn về một cô gái đẹp một mình mở quán ở Đèo Ngang không mấy chốc lan truyền rất rộng. Khắp nơi bàn tán xôn xao. Người thì nói chủ quán

(1) Trích trong *Kho tàng truyện cổ tích Việt Nam*, Nxb. KHXH, H., 1984 Tr. 1575-1588

là một cô gái võ nghệ hơn đời, mình nàng địch nổi trăm người một lúc. Kể thì cho cô là một ả giang hồ thành thạo, không những giỏi quyền rũ trai tơ mà còn làm nhiều nghề không lương thiện khác. Cũng có người cho cô là một nàng tiên xuống thủ người phạm trần. Mỗi người nói một phách không biết thế nào mà tin. Nhưng tiếng đồn xa gần về cô chủ quán Đèo Nang cũng thu hút vô số chàng trai vô công rồi nghề từ làng quê đến kẻ chợ. Hoàng tử con vua Lê bây giờ đang trẻ người non dạ, nghe tin ấy bụng cũng say mê. Hoàng tử muốn sai ngay quân lính đi bắt người con gái kia về, nhưng vốn biết tính vua cha rất nghiêm khắc, làm náo động cả một phương là chuyện không bao giờ nhà vua cho phép. Vả nghe nói người con gái ấy đã giỏi võ nghệ lại còn nhiều phép thuật nên cũng ngần ngại.

Sau cùng không ngăn nổi lòng ao ước và trí tò mò, một hôm, hoàng tử giấu vua cha và hoàng hậu, sắm sửa cang xá hành lý, đóng vai một nhà quý tộc trẻ tuổi dẫn đoàn thị vệ cải trang ra đi. Sau hơn mười mấy ngày đường, hoàng tử vượt qua sông Lam, rồi núi Nam - giới, và sắp bước chân lên dãy đèo cao nhất.

Từ trên Đèo Ngang, Liễu Hạnh đã biết có hoàng tử đến tìm mình, lại cũng biết đó là một chàng trai tầm thường, không có bản lĩnh gì, nhưng lại kiêu căng, dặt lặc. Để ngăn cản, nàng hóa phép thành một cây đào tiên mọc ở vệ đường, chỗ hoàng tử đang nghỉ chân; trên cây có một quả chín mọng rất đẹp mắt. Hoàng tử vừa chợt thấy quả đào đã thèm rỏ giải, bèn không đợi sai lính hầu, vội trèo lên ngắt xuống toan ăn. Quả đào đang thơm ngát và ngon lành, bỗng dâu khi sắp bỏ vào miệng thì trở nên mềm nhũn trên tay hoàng tử, rồi thu nhỏ, cuối cùng mất biến không còn tí gì nữa. "Quả đào này có ma!" Bọn thị vệ kinh hãi la lên và khuyên hoàng tử hãy nên cẩn thận. Hoàng tử cũng cảm thấy rờn rợn. Nhưng vì vẫn không thể hiểu được ý nghĩa răn đe kín đáo của Liễu Hạnh, nên một chốc sau chàng lại giục phu cang tiếp tục đi nhanh đến chân đèo.

Khi giáp mặt Liễu Hạnh quả nhiên cả thầy lẫn tớ ai nấy đều thảng thốt sững sờ. Chưa bao giờ hoàng tử lại mê mẩn đến như thế. Người con gái này có nhan sắc kiều diễm đúng như lời đồn, trong cung đình vua cha dễ không một người nào sánh kịp. Hoàng tử bèn kín đáo hạ lệnh cho cả đoàn dừng chân ở quán, lân la hết

ăn đến uống kéo dài đến tận chiều, rồi khi mặt trời gần lặn, báo với chủ nhân:

- Đường xa trời tối. Chúng ta muốn nghỉ lại đây một đêm. Chẳng hay nữ chủ nhân có bằng lòng không?

Liễu Hạnh đã thừa rõ tâm tư của hoàng tử, bèn khước từ:

Thưa công tử, ở đây hàng quán chật chội, và lại chỉ có mấy chị em là đàn bà con gái, công tử và các vị ở lại sợ không tiện. Cách đây nửa dặm về phía Đông có làng xóm. Các vị đến đó trú sẽ có sẵn nhà cửa và dân phu phục dịch.

Chúng ta chỉ cần nghỉ ở đây thôi! Nữ chủ nhân đừng lo. Chỉ cần một chỗ trong quán để căng màn là đủ. Ngoài ra xin hứa là không làm gì phiền đến nữ chủ nhân cả.

Nếu thế thì công tử cứ tùy tiện.

Tối lại, mọi người ăn cơm xong sửa soạn đi ngủ. Những phu cáng và lính hầu trái chiếu nằm la liệt giữa sân. Riêng hoàng tử đã có hai thị vệ căng màn trướng trong quán. Trời mùa hè mát mẻ, trăng gió hữu tình. Dưới ánh đèn dầu, hoàng tử dựa cột trò chuyện với nữ chủ quán không rời. Liễu Hạnh vẫn chịu khó ngồi nán lại tiếp. Mỗi lời nói của nàng đều đẹp lòng khách làm cho hoàng tử càng thêm mê hồn. Chàng quên mất lời hứa, đánh rơi cả vẻ đạo mạo lúc mới tới và bắt đầu là lời. Liễu Hạnh cự tuyệt và chạy vào buồng. Trong cơn si mê, hoàng tử không cần gì thể diện nữa, bèn chạy theo vào. Có ngờ đâu chỉ trong nháy mắt, Liễu Hạnh đã biến hình, phi thân lên núi bắt một con khỉ cái về hóa thành một cô gái đẹp để đánh lừa hoàng tử. Không thấy chủ quán đâu nhưng thấy một cô gái khác trong buồng, hoàng tử liền cầm lấy tay dắt tới trước đèn. Nhìn thấy cô gái này cũng đẹp không kém gì cô chủ, hoàng tử liền giở trò suồng sã. Nhưng bỗng chốc hấn rú lên một cách dễ sợ làm cho bọn lính hầu đều tỉnh dậy. Trong tay hoàng tử không phải là một cô gái nõn nà nữa mà là một con khỉ cái lông lá đầy người. Bọn lính hầu xông lại. Vứt một cái, con khỉ lại biến thành một con rắn mang hoa tử trên người hoàng tử vươn lên kéo nhà, há miệng phun lửa phì phì, rồi biến mất. Khi bọn lính hầu thắp đèn lên thì hoàng tử đã ngã vật giữa quán nằm mê man, mặt cắt không còn giọt máu.

Nửa đêm hôm đó người ta cỡi ngựa trạm đưa hoàng tử về kinh. Về đến cung, hoàng tử trở nên mất trí, ai hỏi cũng không trả lời, chỉ cười nói một mình. Hoàng hậu và phi tần hết sức lo sợ. Một mặt, Hoàng hậu cho giấu kín chuyện "vi hành" khinh suất đó, mặt khác cho mời các bậc ngự y và thầy thuốc giỏi khắp kinh thành. Tuy nhiên, các danh sư được đón vào chữa chạy cho hoàng tử đều lắc đầu bó tay. Trong cung càng thêm bối rối hoảng hốt. Sau cùng, có người mách nên vào xứ Thanh xin bùa phép ở tám vị Kim Cang (Bát bộ Kim Cương) họa may mới khỏi.

Lại kể chuyện một ngàn năm về trước, Phật bà Quan Âm một hôm hiện ra ở biển Đông hóa phép thành hai cái túi: một nổi lên ở giữa biển, còn một, ở trên núi Ôi làng An Đông xứ Thanh. Sau một thời kỳ lâu dài, hai cái túi nổ ra hai đóa hoa, và từ trong mỗi đóa hoa hiện ra bốn vị tướng có phép biến hóa cực kỳ huyền diệu. Theo lệnh của Phật bà, tám vị tướng thân chinh đi tám phương đánh dẹp tà ma quỷ quái đang hoành hành quấy nhiễu. Dẹp xong, Phật bà gọi họ về ở lại chỗ cũ. Người ta quen gọi là Bát bộ Kim Cang.

Lập tức bọn thị vệ được lệnh vua vào Thanh hóa để xin bùa phép của tám vị Kim Cang. Nhờ có bùa phép, hoàng tử dần dần khỏi bệnh. Sau khi bình phục, hoàng tử cúi đầu nhận tội với vua cha, kể lại cho vua nghe tất cả câu chuyện gặp gỡ giữa mình với nữ chủ quán ở Đèo Ngang. Vua Thái Tổ hết sức giận dữ, vì hoàng tử đã dám khinh thường lệnh vua, bỏ phủ đi chơi, hãm mình vào cảnh thân tàn ma dại, nên xuống chiếu cắt ngôi hoàng tử mà lập con thứ lên thay. Nhưng vua còn hết sức giận dữ vì ở trên bờ cõi mình trị vì lại có một người con gái dám khinh nhờn phép nước. Vua bèn ban lệnh hỏi quan trấn thủ xứ Nghệ về lại lịch nữ chủ quán Đèo ngang. Sau một thời gian cho người cất công dò la, quan trấn thủ gửi sớ về tâu bày, trong sớ nói đó là một nữ yêu không biết từ đâu đến, hay bắt hồn dân ông con trai, nếu không có phép cá tài cao thì khó lòng khuất phục.

Vua lại ra lệnh cho vời các pháp sư phù thủy cao tay đi trừ yêu. Nhưng chẳng bao lâu họ đã trở về triều xin chịu tội vì chẳng những không trị nổi yêu mà mọi phép giở ra đều bị Liễu Hạnh thu mất cả. Vua lại đành phải cầu cứu tám vị Kim Cang. Nhận lời vua, tám vị phi

thân vào Đèo Ngang. Được tin chẳng lành, Liễu Hạnh ra ứng chiến. Cuộc chiến đấu dần dần trở nên dữ dội. Mới đầu tám vị Kim Cang làm một trận bão lớn, mưa dòn gió giạt khủng khiếp, cây đổ khắp lượt, nước tràn vào vây lấy Đèo Nang. Liễu Hạnh cũng hóa phép chống lại. Nàng làm cho cây rừng đã đổ lại đứng dậy cùng với đất đá bay rào rào vào kẻ thù. Thấy Liễu Hạnh pháp thuật cao cường, tám vị Kim Cang lại hóa phép thành thú dữ tập hợp nhe răng múa vuốt xông vào hàng đàn toan xé cắn, nhưng Liễu Hạnh đã kịp thời bay lên không trung, rồi dùng phép tiêu diệt hết bầy mãnh thú.

Trận đánh diễn ra ba ngày ba đêm. Đèo Ngang trở thành một bãi chiến trường rừng rợn. Mọi phép thuật của hai bên lần lượt giở ra mà chưa phân thắng phụ. Về sau tám vị Kim Cang biết mình bất lực, bèn bay lên trời cầu khẩn Phật bà. Phật bà ném cho họ một cái túi. Nhờ đó nên cuối cùng Liễu Hạnh sa vào túi của Phật bà. Tám vị Kim Cang mang túi về kinh báo tiếp. Vua lập tức ra sân điện tra hỏi.

- Người là ai?
- Tâu bệ hạ, là con Ngọc Hoàng bị đày xuống cõi trần, lấy vùng Đèo Nang làm nơi trú ngụ.
- Là con Ngọc Hoàng sao lại dám phá phách dân sự và làm hại hoàng tử con ta?
- Việc trừng trị bọn con trai chòng ghẹo nhi nữ, ăn hiếp người cô đơn là tuân theo phép nước, không phải là phạm phép nước.

Thấy Liễu Hạnh nói là con gái Ngọc Hoàng, lại thấy nàng đối đáp khôn ngoan, vua đối giận làm vui. Cho nên sau cuộc thẩm vấn, vua hạ lệnh tha bổng, chỉ khuyên nàng đừng gây náo động và tàn hại dân lành.

Ít lâu sau Liễu Hạnh sinh một đứa con trai, mỗi bàn tay có sáu ngón. Nàng mang con đến ngôi chùa trên núi Hồng Lĩnh gửi cho một nhà sư nuôi dạy, dặn nhà sư hãy giúp cho con mình được lừng danh trong nước. Rồi đó, đủ ba năm, Liễu Hạnh trở về trời.

Nhưng không bao lâu Liễu Hạnh lại bị Ngọc Hoàng đày xuống trần một lần nữa. Lần này Liễu Hạnh đến đèo Ba Dội cũng là nơi vắng vẻ, rồi dựng lên ở đây một cái lầu ba tầng, bốn bên có thành

bao bọc. Trong thành có vườn, đủ các thứ hoa thơm cỏ lạ. Trong vườn tập hợp đủ các giống chim. Cạnh vườn có ao, thả đủ các giống cá. Hàng ngày nàng sai mở cửa cho khách bộ hành đi qua về lại được tự do vào nghỉ chân và nhìn ngắm. Ở đây có quán xá, và cũng như lần trước, Liễu Hạnh thường hóa thành cô gái bán hoa quả, quả bánh, trà nước và đồ chơi. Ai ăn uống mua bán rồi đi thì không sao, nếu giở chuyện trộm cướp trăng hoa, lập tức bị nàng trừng trị.

Ở được mấy năm, Liễu Hạnh lại sinh một con trai thứ hai. Đứa bé thiếu mất ở mỗi bàn tay một ngón. Nàng đem con gửi cho một sư nữ ở chùa Bà Đỏ, bảo sư rằng:

- Ta hai lần xuống trần để được hai đứa con, cũng định cho chúng trở thành vương giả nhưng không đạt, vì một đứa quá thừa, một đứa lại quá thiếu. Hãy làm cho nó được nổi tiếng, ít nhất cũng trở thành Trạng.

Rồi đó, hết hạn ở trần. Liễu Hạnh đốt tất cả lầu đài mà trở về trời.

Những đứa con của Liễu Hạnh về sau quả nhiên nổi tiếng, trong đó có một đứa tên là Trạng Quỳnh. Chỗ di tích ngôi đền của Liễu Hạnh xây lên ở xứ Thanh và ở xứ Nghệ, người ta dựng thành đền thờ trên núi. Không một ai dám động đến một vật gì ở các ngôi đền này cả, vì sợ Liễu Hạnh báo thù.

KHẢO DỊ

Truyện Liễu Hạnh từ lâu đã được nho sĩ cải biên thành một truyện đượm sắc tôn giáo và nho hóa khác với truyện dân gian mặc dầu cho đến nay truyện kể trong dân gian cũng đã ít nhiều biến đổi về chủ đề: các hình tượng và tình tiết đã được cắt xén, sàng lọc.

Theo Thính văn dị lục và một số thần tích thì Liễu Hạnh là con gái Ngọc Hoàng, vì đánh vỡ chén ngọc bị giáng xuống trần đầu thai ở nhà Lê Thái Công, xã Văn Cát (Nam Định) mang tên là Giáng Tiên. Lớn lên làm con nuôi một viên quan hưu họ Trần được học hành nên có tài văn chương, giỏi đàn sáo. Năm mười tám tuổi lấy chồng

là Đào Lang, con một viên quan ở làng. Được ba năm hết hạn đầy không bệnh mà chết, để lại cho chồng một trai, một gái.

Nhưng vì “trần duyên chưa dứt”, Ngọc Hoàng lại cho xuống trần, lần này với phép biến hóa huyền diệu. Nàng gặp lại bố mẹ và chồng con, nhưng sau đó lại bỏ đi, tính tình phóng túng, tung tích vô định, khi làm cô gái thối sáo, khi hóa bà già chống gậy, ẩn hiện bất thường. Ở Lạng Sơn, nàng làm thơ ghẹo nho sĩ, ở hồ Tây làm cô hang ươi ngâm vịnh và dự tiệc với các ông Phùng Khắc Khoan, họ Ngô, họ Lý v.v... Lại vào Nghệ An kết duyên với người học trò, thường ngày thơ ca xướng họ với chồng, sau sinh được một trai, rồi lại về trời.

Sau ba năm nhớ cõi trần, Liễu Hạnh lại xin vua cha cho xuống trần một lần nữa. Lần này có đem theo hai người thị nữ. Họ trú ngụ ở phố Cát (Thanh Hóa) về sau được dân địa phương ở đây lập đền thờ. Triều đình sau một thời kỳ sai thuật sĩ tiểu trừ mà không xong đành thừa nhận và sắc phong là Mã hoàng công chúa.

Sách vở của phái Nội đạo tràng miêu tả cuộc chiến tranh giữa Tiên quan với Liễu Hạnh như sau:

Khi đầy Liễu Hạnh xuống trần, Ngọc Hoàng thấy chân bên tả của con đi dón gót, biết là xuống dưới ấy sẽ thành yêu, liền sai Tiên quan giáng sinh luôn để kịp thời ngăn chặn.

Có thói tàn nhẫn, Liễu Hạnh đi đến đâu gặp điều không vừa ý thì ra tay sát hại. Cho nên ở đâu nàng cũng làm cho người và vật tử thương, thành hoàng phái “xuất ngoại”. Người ta sợ nàng đến nỗi bỏ công ăn việc làm, ban ngày đóng cổng không dám lên tiếng hoặc phải bày đàn ở ven đường cúng lễ.

Về sau đến Sùng Sơn (Thanh Hóa) thấy cảnh đẹp, Liễu Hạnh báo mộng cho hào trưởng vùng ấy phải lập cung miếu. Thấy họ còn dửng dăng, nàng làm cho trong năm ngày chết hơn một nửa số dân. Khi cung miếu dựng xong, nàng thường hóa thành gái đẹp bán hàng, hễ bọn trai trẻ và nho sĩ trêu ghẹo thì vật chết. Tất cả quỷ thần trong vùng đều phục tùng. Quan địa phương lo sợ, tâu về triều. Vua sai các vị pháp sư nổi tiếng đến trị, nhưng họ không

trở về được. Có lần chúa Trịnh vào Lam Sơn, Liễu Hạnh cùng bộ hạ đón đường quấy phá; Chúa trở về giận lắm, sai người mời tất cả pháp sư phù thủy và hộ tất cả thành hoàng vào đánh nhưng họ chỉ chuốc lấy thất bại.

Lại nói chuyện vị Tiền quan được giáng sinh làm con trai thứ ba một vị Thượng sư - là tổ sư phái Nội đạo tràng - cả ba anh em đều được Phật tổ truyền cho phép thuật, hai anh là Tả quan và Hữu quan tu tại Côn Sơn, còn Tiền quan thì ở ngay tại làng quê, tức là làng Từ Minh (Thanh Hóa) luyện đạo và truyền đạo cho học trò. Sau lần thất bại của các pháp sư phù thủy, nhà vua sai sứ đi triệu Tiền quan về kinh phong làm Thượng tướng cầm ba vạn quân đi đánh Liễu Hạnh.

Đến Tam Điệp, Tiền quan sai đóng quân lại, còn mình thì cải trang làm dân thường, cưỡi ngựa trắng tìm đến Sùng Sơn. Gặp Liễu Hạnh, Tiền quan làm bộ thân mật: "Ta báo cho biết sắp sửa có nạn lớn vì nàng đã trêu chọc vua chúa. Họ sắp cử đến đây một pháp sư cao cường. E rằng nàng địch không nổi, nên ta đến xem nàng có những phép gì, nếu thiếu ta sẽ dạy cho". Liễu Hạnh không ngờ gì cả giở tất cả ba ngàn phép cho khách xem. Tiền quan hết lời ca ngợi nói: "Như thế này thì không cần phải học gì nữa". Khi Tiền quan về rồi, Liễu Hạnh mới biết là mình mắc mưu, nhưng đã muộn.

Cuộc giao chiến bắt đầu. Bên Liễu Hạnh có các thần bộ hạ đến giúp. Bên phía Tiền quan có hai ông anh cùng với Bát bộ Kim Cang làm tiên phong, hai bên tả hữu có hắc hổ, bạch xà, trung tâm có lục đinh lục giáp. Sau ba ngày ba đêm chiến đấu, trời nổi mưa to gió lớn, bụi cát mù mịt, sấm sét đùng đùng, cây cối nhà cửa toi tả, người vật chết khắp nơi, nước sông đỏ như máu. Cuối cùng quân của Liễu Hạnh thất bại. Quỳnh Hoa, Quế Hoa bỏ chạy. Tiền quan ngồi trên voi chín ngà giục thần tướng đem lưới sắt vây bọc. Liễu Hạnh hóa làm một đứa trẻ như bị đuổi kịp quá, lại hóa làm con rồng trốn trong một cái giếng. Tiền quan bắt được trời bằng dây đồng giải về kinh đô. Vua chúa đang ngồi trong điện bỗng thấy một đám mây đen đầu rồng đuôi lân, rơi xuống văng lên ba lần ở sân điện, biết là Tiền quan đã thắng trận.

Nhưng Phật tổ không muốn để con gái Ngọc Hoàng chịu sự trừng phạt của người trần, nên đã kịp thời xuống gặp ba anh em, báo họ giao cho mình làm cho nàng cái tà quy chính.

Có người kể thêm đoạn kết như sau:

Khi Liễu Hạnh bị bắt thì Phật tổ hiện ra giải cứu. Ngọc sư (tức Tiên quan) vâng lời Phật tổ cho nàng một bộ áo cà sa, một cái mũ ni cô để quy Phật. Vì vậy, ngày nay ở nhiều chùa có dựng thêm điện ở phía sau để thờ Liễu Hạnh.

Ở vùng Hà Tĩnh, Quảng Bình trước đây, dân gian thường lưu truyền nhiều mẩu chuyện về một cô gái xinh đẹp hiện hình trên ghẹo những khách bộ hành dân ông, nhất là các thầy khoá, thầy cử đi lại trên đường quốc lộ. Ví dụ truyện Cô Doạt (Hà Tĩnh), Nàng Ba (Quảng Bình). Có người nói những mẩu chuyện ấy vốn xuất phát từ sự tích công chúa Liễu Hạnh mà phát triển ra. Lưu Trọng Lư đã từng viết một truyện lãng mạn nhan đề là Người nữ tỳ của bà Chúa Liễu, có lẽ cũng hư cấu từ những chuyện loại ấy.

Ở vùng Hà Đông cũng có lưu truyền nhiều mẩu chuyện về Liễu Hạnh, ví dụ một mẩu sau đây:

Liễu Hạnh bị một pháp sư lừa bắt được bỏ vào một cái lọ nút kín, phía ngoài dán bùa rồi treo lên cây đa ở rừng vắng trên đường đi Vạn Phúc. Có hai vợ chồng đi bán dâu qua đó, nghe tiếng nói văng vẳng phát ra: "Các con lên đây cứu mẹ, mẹ sẽ hậu tạ". Hai vợ chồng trước sợ hãi, nhưng sau đánh bạo treo lên cây, đưa lọ xuống. Khi đập vỡ lọ thì thấy có một con bướm trắng bay ra, tự xưng là Liễu Hạnh rồi biến mất.

Ở nhà mình, pháp sư do tín hiệu riêng, biết giờ chết đã đến vì Liễu Hạnh đã trốn thoát và sẽ báo thù. Bèn sai con đem tro sàng khắp nền nhà, đoạn tắm rửa sạch sẽ rồi lên giường nằm đóng cửa lại, dặn vợ con đến giờ Ngọ hãy mở ra. Khi vợ con mở cửa thì thấy pháp sư đã chết, trên nền nhà có dấu bàn chân đi lại chi chít

VII

MỘT SỐ VĂN BẢN BÀI VĂN CHẦU

Để cung cấp thêm cho Bạn đọc các tài liệu về Đạo Mẫu, chúng tôi cho in vào phần phụ lục này một số truyện, truyện thơ về Thánh Mẫu Liễu Hạnh và chọn 100 bài hát chầu văn thường hát trong các cuộc Lên Đồng. Đây là các bài tương đối tiêu biểu, thường hay được hát trong các giá hầu bóng ở các đền phủ, xếp theo thứ tự các giá: từ Giá Mẫu, Hàng Quan, Châu, ông Hoàng, Cô Cậu... Các bài hát văn này chỉ là một phần nhỏ trong kho vốn các bài hát văn đã và đang lưu truyền hiện nay. Lần xuất bản này có in bổ sung thêm 12 bài hát văn chầu ở Huế do nhóm tác giả Nguyễn Hữu Thông chủ biên sưu tầm và chú thích.

Vì đây là các sáng tác mang tính chất dân gian, truyền khẩu là chính nên thường có nhiều dị bản. Những bài hát văn được in trong tập sách này cũng chỉ là một trong các dị bản ấy. Trong một vài trường hợp đặc biệt, chúng tôi in cùng một lúc hai dị bản để bạn đọc tiện so sánh.

Để thực hiện việc sưu tầm và công bố các bài hát văn, chúng tôi đã nhận được sự hỗ trợ có hiệu quả của NSUT Phạm Văn Ty. Chắc hẳn tập tài liệu này còn chưa đầy đủ và có nhiều khiếm khuyết, rất mong bạn đọc góp ý kiến.

Tác giả

VĂN CÔNG ĐỒNG

Bản văn này nêu khái quát về các vị thần linh trong hệ thống Tứ phủ, được sử dụng để hát thờ trong tất cả các nghi lễ của tín ngưỡng Tứ phủ.

▪ **Miếu:**

- Việt Nam thừa nền an vương thất
 Chuyển pháp luân Phật nhật tăng huy
 Kim niên, kim nguyệt, nhật, thì
 Đệ tử tâu quý Phật thánh mười phương
 Nức khói hương chiên đàn giải thoát
 Thoảng mùi hoa ưu bát thơm bay
 Nam mô Phật ngự phương Tây
 Sen vàng chói chói hiệu nay Di Đà
 Ngự trước tòa lưu ly bảo điện
 10. Phật Thích Ca ứng hiện tự nhiên
 Tiêu thiên nhã nhạc dưới trên
 Cửu Long phun thủy quần tiên ca đàn
 Đức tòa thị ngai vàng rờ rờ
 Phóng hào quang rực rỡ vân yên
 Quan Âm ngự trước án tiền
 Tả hữu Bồ Tát tăng thiên già na
 Đức Hộ Pháp Di Đà thiên tướng
 Vận thần thông vô lượng vô biên

▪ **Thống:**

- Tận hư không giới thánh hiền
 20. Dục giới sắc giới chư thiên đều mời
 Vua Đế Thích quần cai Thiên chủ
 Vua Ngọc Hoàng Thiên phủ chí tôn
 Dương phủ ngũ nhạc thần vương

- Địa phủ thập điện Minh Vương các toà
 Dưới thoái phủ giang hà ngoại hải
 Chấn Động Đình Bát Hải Long Vương
 Tam nguyên, tam phẩm, tam quan
 Quản chi tội phúc nhân gian cầm quyền.
 Ngôi Bắc Cực Trung thiên tinh chúa
 30. Tá Nam Tào chúa sổ trường sinh
 Hữu quan Bắc Đẩu thiên tinh
 Thập nhị bát tú cửu tinh huy hoàng.
 Khấp tam giới bách quan văn võ
 Hội công đồng Tứ phủ vạn linh

▪ **Phú nói:**

- Cửu trùng Thánh Mẫu thiên đình
 Bán thiên công chúa Quế, Quỳnh đôi bên
 Hội bạn tiên khăn áo thâm
 Chốn Quảng Hàn cung cấm vào ra
 Còn môn tứ vị vua Bà
 40. Công đồng Thánh Mẫu tam tòa chúa tiên
 Đền Sòng Sơn địa tiên Vương mẫu
 Chốn Phủ Dầy nổi dấu Thiên hương
 Thỉnh mời Thánh Mẫu đệ tam
 Xích lân long nữ ngự đền Thủy cung.

▪ **Đọc:**

Tiếng oai hùng (mời) năm quan hoàng tử
 Tuân sắc rồng trần thủ năm phương
 Quản cai sơn hải đại giang
 Đông Cuồng, Tuần Quán, Thượng Ngàn tối linh
 Khấp tam giới đình thần (tam) tứ phủ

50. Hội công đồng văn vũ bá quan
Tả mời thập nhị niên vương
Hữu quan đương cảnh thành hoàng quán cai
Tiền hậu lai Lê triều thánh tổ
Lê tuy tông thừa sự hôm mai
Thỉnh mời Tứ phủ châu (bà) khâm sai
Thủ đền công chúa nên tài thần thông
Thỉnh tam thập lục cung tiên thần nữ
Quán chư tào thừa sự sớm khuya

▪ **Hãm:**

60. Pháp Vân, Pháp Vũ uy nghi
Pháp Lôi, Pháp Điện bốn tri phi phong
Tướng thiên cung mao đồng đại giáp
Lốt thủy tề ngũ sắc phi phương
Thỉnh mời bát bộ Sơn trang
Đức hoàng Cẩu quận tiên nương châu vào.

▪ **Dồn:**

70. Đông bá quan cơ nào đội nấy
Giáng bản đền lừng lẫy uy nghi
Thổ công bản sử linh kỳ
Ngoại giang Hà bá sơn kỳ thần linh.
Sắc cần thỉnh thiên binh lực sĩ
Ngũ hổ thần vạn trị hùng binh
Loan mời liệt vị bách linh
Binh tuy binh tiếp hùng binh đáo đền
Phép tự nhiên thiên tru tổng thực
Thập biến thiên vạn ức hà sa
Nam mô đất phạ, đất tha
Phạ Rô chỉ đế án tam bạt na, tam bạt na hồng
Án tông tông thủy luân nhũ hải

80. Biến trần trần sái sái giai sung
 Nhất nghị lục cúng viên thông
 Ân cần phụng hiến công đồng như lai
 Nguyên vãn lai cầu an bảo toạ
 Đại từ bi hỉ xả tri tâm
 Cú trong một tháng đôi tuần
 Dâng hoa cúng quả cầu trăm tuổi già
 Hội tam đa trình tường ngũ phúc
 Độ cho đồng hưởng lộc thiên xuân
 Chữ rằng Phật Thánh giáng lưu ân
 Thần giáng lưu phúc thiên xuân thọ trường.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

VĂN CÔNG ĐỒNG

Bản văn này là dị bản của văn công đồng, ít được sử dụng

- Lòng tin tâu kính Phật Trời
Muội phương chư Phật, độ tôi những là
Nam mô Đức Phật Thích Ca
Cùng đức Thánh Mẫu, Phật Bà Quan âm
Tiếng đồn náo nức xa gần
Ai ai cũng đến, ân cần xin con
Cầu bà: bà cho có con
Có nam, có nữ, vuông tròn nhiều thay
Đức Phật hóa phép nghìn tay
10. Tô vẽ mặt mày, hình thể tốt tươi
Thỉnh đức Thượng Thiên trên trời
Giáng xuống hạ giới, cứu người trần gian
Nhà giàu cho đến nhà quan
Ai ai cũng đến, kêu oan cửa Bà
Phép thiêng dân lạc, thịnh hóa an vui
Trống tôi đã rung ba hồi
Đầu tôi đội Trời, miệng niệm Như Lai
Đức Phật tôi đã thỉnh lai
20. Mời khắp Tam phủ, giáng lai đền rồng
Phật Thánh hóa phép thần thông
Uy linh cảm ứng, hộ trì thế gian
Chiêu tài tiếp lộc muôn vàn
Ngự đồng cứu độ thế gian lạ thường
Đồng tôi tâu đến Ngọc hoàng
Giá ngự ngai vàng, lồ lộ kiêu cung

- Thượng Thanh giá ngự phương Đông
 Thái Thanh đã ngự đền Rồng thiêng bay
 Ngọc Thanh giá ngự phương Tây
30. Tản - Viên Thánh Cả, ngự rày bàn loan
 Triều thần văn cũ bách quan
 Ai ai là chẳng tấu lên Thiên đình
 Nam Tào cầm sổ chưa sinh
 Bắc Đẩu chưa lộc, phân minh thay là
 Bao nhiêu hạ giới người ta
 Nam nữ trẻ già, sổ đã chép ghi
 Chữ rằng: "Thiên vớng nan tri"
 Đạo trời lỏng lẻo, phép thì thiêng thay
 Phúc lành đưa đến chung đây
40. Đệ tử tôi rày có sổ thiên cung
 Sắc vàng chói chói vua phong
 Dâng trước ngai Rồng, cầm bút chưa phê
 Lại tâu bản thổ thần kỳ
 Cùng quan Hà Bá, tức thì đệ lên
 Quý tâu Tam thánh Tản - Viên
 Huyền Đàn, Độc Cước dâng lên tức thì
 Lại tâu Quốc Mẫu đàn trì
 Ban cho lộc về, cho đệ tử nay
 Lộc này lộc thánh tốt thay
50. Ai khéo hầu hạ ban nay lộc nhiều
 Thiên tru tống thực vua yêu
 Niên Nguyệt dập dìu tiền của chẳng voi
 Giàu sang số hệ bởi trời
 Cầu được mạnh khỏe yên vui trong nhà
 Điều lành tôi dám tâu qua

- Thế gian ai biết, trẻ già ai hay
 Kẻ gian đâu biết sự này
 Đồng tôi râu bày Tam phủ ba vua
 Linh Tiêu Ngọc Hoàng để đô
60. Thiên Địa Thủy Nhạc, các vua ngự tòa
 Động đình thủy tộc hải hoà
 Trên Trời sấm động, mưa sa vội vàng
 Gió đưa mây phủ sáng quang
 Tối tăm Trời Đất bên giang bao giờ
 Sân rồng nổi đôi lá cờ
 Tự nhiên phẳng lặng như tờ bốn phương
 Bốn bề vắng vặc như gương
 Bảng vàng hót bạc bước sang ngự lâu
 Vua ngự phương các long lâu
70. Chư Tiên công chúa đứng đầu Thánh Vương
 Trên trời bồng lộc tòa vàng
 Vua cha ngự trước, các hoàng ngự sau
 Đồng bộ đối cước vào châu
 Hai mươi bảy bộ, đứng hầu đôi bên
 Trước đền Thánh Mẫu Thủy Tiên
 Con vua cầm quyền hoàng cả Xích Long
 Phân minh nghị luận công đồng
 Lưỡng ban văn cũ đều cùng quỳ tâu
 Lòng thành khẩn nguyện sở cầu
80. Chúng tôi cầu nguyện dâng tâu Đế Đình
 Mười phương chư Phật chứng minh
 Cứu dân độ thế nhân sinh xa gần
 Chũ rằng: “Thánh giang lưu ân”
 Công đồng lưu phúc, thiên xuân thọ trường.

TAM TÒA THÁNH MẪU VĂN

Bản văn này nói về Ba vị Mẫu Đệ nhất, Đệ nhị, Đệ tam trong hệ thống Tứ phủ. Bản này được sử dụng vào dịp tiệc đón hoặc trước khi hầu đồng.

Ngày lành mở tiệc ung dung
 Thỉnh chư tiên Thánh công đồng đàn duyên
 Thỉnh mời đệ nhất thiên tiên
 Đệ nhị công chúa tự nhiên ngự về
 Phủ Dầy Vân Cát thôn quê
 Nghĩa Hưng, Thiên Bản họ Lê cái Trần
 Hình dung cốt cách thanh tân
 Mười năm đình giá hôn nhân xướng tụy
 Thiên đình định nhật chí kỳ

10. Hai mươi một tuổi kịp về thiên thai
 Dấu thiêng gương lược tính trời
 Rẽ mây phút lại xuống chơi cõi trần.
 Kịp với Quỳnh, Quế theo chân
 Đồi Ngang, Phố Cát làm thần bốn phương
 Danh thơm nước đến đế vương
 Sắc phong thượng đẳng khói hương phụng thờ.
 Thực tài Thánh mẫu quá ưa
 Thỉnh chư tiên thánh ngự ca điện tiền
 Thỉnh mời Thủy tinh chúa tiên

20. Long vương thần nữ ngự đền thủy cung
 Kính Xuyên sớm kết loan phòng
 Thảo Mai tiểu thiếp động lòng gieo oan
 Kính Xuyên chẳng xét ngay gian

- Nỗ đem đây chốn sơn lâm một mình.
 Lòng trời thương kẻ ngay lành
 Xui quan Liễu Nghị nhơ sinh tim vào
 Thở than mọi nỗi tiêu hao
 Đưa thư đem đến ba đào bể đông.
 Kim thoa tay gõ ngô đồng
30. Tự nhiên nổi trận đùng đùng phong lôi
 Rước chàng xuống đến long giai
 Thấy thư vương phụ châu rơi dầu dầu
 Kính Xuyên nổi ở cơ cầu
 Lệnh truyền thái tử Long hầu Xích lân
 Đùng đùng nổi trận phong vân
 Rước tiên chúa lại về sân động đình
 Ban khen Liễu Nghị công trình
 Định yên gia thất duyên lành trao tay
 Vua cha chỉ phán kịp ngay
 Kính Xuyên phải tội, đem đây Thảo Mai
 Mẫu tử cầm sắt bén dây
40. Sự oan đã tỏ sự tài thêm cao
 Dù ai kính tín khẩn cầu
 Ra tay phù hộ sang giàu hữu du
 Trông ơn đại đức tử bi
 Nguyên xin tiên thánh uy nghi đáng đền
 Thỉnh mời Sơn lâm chúa tiên
 Vốn xưa sinh ở trên đền Đông Công
 Hình dung nhan sắc khác thường
 Giá danh đòi một hoa thơm vẹn mười
 Biết đâu là thắm thơ bài
50. Lòng trinh không động một vài giá xuân

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Thiên đình định nhật tới tuần
 Lên tàu thượng đế dưới dân phụng thờ
 Ngọc hoàng chỉ phán bấy giờ
 Truyền cho xuống lập đền thờ xứ Tuyền
 Sơn lâm là chốn dấu thiêng
 Thú vui phong cảnh chính bên tam cô
 Địa linh bèn lập đền thờ
 Tả long hữu thổ địa đồ giang sơn
 Thú tinh lưu thủy trấn quan
 60. Cầu phong vạn lý sắc ban tức thì
 Sắc rồng in dấu đem về
 Tặng phong mỹ tự biển đề tối linh
 Càng thêm nước tiếng thơm danh
 Phố phường phụng sự quan dân đến thờ
 Tháng hai mở tiệc đánh cờ
 Mười hai tháng bảy chéo đua thi tài
 Quan dân thương khách vãng lai
 Khấn đầu vọng bái dám sai tơ hào
 Tiểu tôi tiến bản văn châu
 70. Nguyện xin tiên thánh lâu lâu nhật khoan.
 Trái Tràng An Mẫu về thú cũ
 Đệ tử tôi kích cổ tam thông
 Mẫu về giáng hạ điện trung
 Phù hộ đệ tử thiên xuân thọ trường.

CỬU TRÙNG THÁNH MẪU VĂN

Bản văn nói về Mẫu Đệ nhất Thiên tiên, được dùng để hát thờ trong tiệc đàn. Bản văn này cũng được trích đoạn khi hầu giá Mẫu Đệ nhất

Vận bốn mùa âm dương tuyết thảo
 Lòng chí thành cầu đảo (cầu) bình an
 Đấng trà quả thực dâng lên
 Lòng tin thỉnh đức chúa tin cứu trùng
 Ngự trung cung cửu tiêu chính vị
 Ở trên trời sửa trị bốn phương
 Lòng châu trong sáng như gương
 Thần thông biến hóa sửa sang cõi đời
 Mặt hoa mày liễu tốt tươi

10. Hình dung yếu diệu miệng cười như hoa
 Lung ong tóc phượng rà rà
 Áo xông hương xạ hài hoa chân giày
 Cửu trùng ngự chín tầng mây
 Quán cai các bộ tiên nay thượng đình
 Có phen châu mặc áo xanh
 Ngự chơi đông diệu đàn tranh quuyến trầm
 Dập diu hầu hạ dư trăm
 Kẻ nâng túi vóc, người cầm trùng xông
 Áo xanh thay đổi áo hồng
20. (Cối) Nam chính ngự ngai rồng đỉnh đang
 Tay đeo trăm chuỗi hạt vàng
 (Miệng) cười trăm thức vẻ vang hay là
 Ngự thôi châu mới ban ra
 Áo thắm quạt trà ngự tới Tây cung

- Bầu trời cảnh ấy đứng trông
 Tràng sinh tiên được tiến dâng tức thì
 Lại sai bát bộ tiên phi
 Tinh kỳ thẳng trò kéo đi dần dần
 Đồn rằng cung bắc thanh tân
30. Có bát thanh thủy tẩy trần bụi bay
 Châu liên ngự tới một khi
 Màn mây trướng phủ khắp kỳ chân tay
 Cô hầu sửa túi nâng khăn
 Hương hoa phấn sáp đầy ngăn hộp cừ
 Lược ngà chúa lấy chải đầu
 Áo vàng Mẫu mặc quạt tàu cầm tay
 Cờ vàng chỉ phát như bay
 Xe loan giá ngự ngự rày trung cung
 Thấy người hạ giới có lòng
40. Nén hương thấu đến cửu trùng thiên thai
 Đẳng vân giá vũ một thôi
 Thiên đình phút đã xuống chơi dương đình.
 Ba nghìn thế giới cảnh thanh
 Đâu đâu là chẳng chí thành lòng tin.
 Tiểu tôi lòng thực thảo hiền
 Lễ tuy bất túc kính thành hữu dư
 Lạy châu xin giáng phúc cho
 Từ rày đệ tử gồm no khang trù
 Tứ thời bát tiết vô ngu
50. Chư tai hạn ách tống đưa hải ngoại
 Chữ rằng: "Thiện giả thiện lai"
 (Đệ) tử cầu tài tài đáo tại gia.
 Thời Phật thờ Thánh trên toà
 (Ban) cho bốn chữ vinh hoa thọ trường.

ĐỊA TIÊN THÁNH MẪU VĂN

Bản văn này nói về Mẫu Đệ nhị trong hệ thống tứ phủ. Bản này được sử dụng nhiều trong hát thờ, được dùng trong hát thi và hát trích đoạn khi hầu Mẫu Đệ nhị.

- Bóng gương loan mẫu đơn một đoá
 Gió lay mảnh hương xạ thoáng đưa
 Có châu nguyệt điện tiên xưa
 Lánh miềm côi tục phân ư Nam thành.
 Kiếp giáng sinh vào nhà Lê thị
 Cái họ Trần dấu khí thiên hương
 Vốn sinh có vé phi phương
 Giá danh đòi mộ hoa vương khôn bì.
 Ngụ thai quê Phú Dầy, Thiên Bản
 10. Phú Nghĩa Hưng là quán Sơn Nam
 Trẻ thơ chưa biết duyên phàm
 Đeo kinh còn vết để làm dấu thiêng
 Tuổi tới niên cài trâm giắt lược
 Kết duyên lành quê phước một nơi
 Gối chăn vừa mới quen hơi
 Ai ngờ dưới nguyệt sẩy rơi tơ hồng
 Đạo vợ chồng còn đương thương nhớ
 Bồng hoa hài lại giở gót tiên
 Giờ dần mỏng ba tháng thìn
 20. Đôi mươi một tuổi rẽ duyên trần phàm
 Ấy ai làm chẵn thương gối thảm
 Kiếp hay nguyên lãnh đạm về đâu
 Lương quân dạ rồi đòi nao
 Thung, Huyền nào biết thăm sâu mấy cơn

- Rầy thánh đã cung tiên diện quế
 Để xui lòng trần thế xót xa
 Có phen tiên lại nhớ nhà
 Bổng thời tiên ở đường xa ngự về
 Thăm bản quê thung, huyền đất nước
30. Cửa nhà chồng sau trước mọi nơi
 Thăm rồi tiên lại ra chơi
 Đồi Ngang, Phố Cát là nơi duyên lành
 Ca tính tình tiếng tơ tiếng trúc
 Thương một người bạc phúc dân ngày
 Cho nên Tiên mới thử tay
 Để dẫu mà lánh khôn thay mà phòng
 Sự mơ màng thực hư nhường giới
 Lòng trần gian mê muội biết đâu
 Tuy rằng hồn phách nhiệm màu
40. Không thiêng tích để đã đâu đến rày
 Cũng nhiều ngày cười mây nương gió
 Vào Nghệ An sẵn có nhân duyên
 Nước non khéo kết nên nguyên
 Chốn thanh cảnh lịch kết duyên cũng vừa
 Ấy duyên xưa hay là nợ mới
 Hội phi thường Thánh mới sinh con
 Tuổi và ba, bốn khôn ngoan
 Hiềm dẫu Thánh lại để con cho chồng
 Chữ sắc không xem thường mới biết
50. Lấy của gì là kiếp là chăng
 Tính thiêng không ngại gió trăng
 Ai ngờ phút hợp phút tan nữa hoài
 Song vật nài làm chi cho khổ

- Đứng duyên lành sẵn có nhiều nơi
Thăm rồi Tiên lại ra chơi
Cây cao bóng mát là nơi giữa đường
Giếng âm dương xưa nay trong sạch
Khi nắng mưa trợ khách đường xa
Đôi Ngang, Phố Cát vào ra
60. Đôi khi giáp cỗi Thanh Hoa đất lành
Chốn cảnh thanh Tiên thường ngự đấy
Khách vãng lai tự ấy mới hay
Cho nên Tiên mới ra tay
Một ngày khôn vãi hai ngày khôn van
Khách thác oan, nhiều người phi mệnh
Bèn sai ra đội lệnh nhà vương
Ngự tình kíp giân khôn lường
Sai binh mã tới Đôi Ngang tiểu trừ
Súng bắn lên vang như sấm động
70. Dấu thiêng nào dám chống quốc uy
Thánh bèn chịu nhả lánh đi
Than rằng má phấn đâu bị trượng phu.
Sao không xét âm dương nhị lý
Lại ra điều lấy lý nạt nhau
Lệnh trời ai dám chi đâu
Còn ai ở thế biết nhau sau này.
Chốn am mây từ ngày nguy biến
Ai kẻ còn dâng tiến đèn hương
Nền xưa hiu quạnh tuyết sương
80. Trắng hoa giải tỏ quỳên vàng còn chen.
Các bạn Tiên về tàu Thượng đế
Có Tiên châu Thánh mẫu ngự chơi

- Đồi Ngang, Phở Cát nghỉ ngơi
 Lầm con mắt tục ra người bạo hung
 Đã phá tuồng nơi ăn chốn ở
 Lại còn điều cần dỡ nhuộm nha
 Ngọc Hoàng ngự chỉ phán ra
 Đào, Lan, Quế, Huệ bách hoa mọi nàng
 Xuống Đồi Ngang thăm châu Tiên thánh
90. Xem Tiên châu đức chính làm sao
 Phán rằng phần trật thiên tao
 Mà sao trần thế hỗn hào tam phân
 Trách thôn dân những người ở đây
 Bao con trời dám lấy làm khinh
 Sơn xuyên đòi lại Bách linh
 Gia uy sẽ thử anh linh bổ bèn
 Chớ sát hại nhân gian chỉ quá
 Trời là cha, thiên hạ là con
 Ví dầu đua mạnh tranh khôn
100. Thời nhân gian đó ai còn dám đương
 Vua Ngọc Hoàng phán lời nhân thứ
 Các cung tiên vâng cử đi ra
 Tinh nơi hoả tốc tinh phi
 Trước thời thăm Thánh, sau thì trách dân
 Đã yêu phàn càng thêm yêu nghiệt
 Quả dân phạm sợ khiếp hơn xưa
 Dân mong lập điện lên thờ
 Bách quan đội lệnh sau xưa cho tường
 Chốn Đồi Ngang thờ châu Tiên Thánh
110. Tư hương tàn khói lạnh nhường nay
 Lấy làm khuất mắt khôn hay

Gia uy thời cũng nhiều người sợ kinh
 Tâu Thánh minh ngự qua nhời ấy
 Lập đền thờ tự đầy mấy yên
 Người dân quái dị nông nàn
 Xót thương dân tục lắm than phải tuyền
 Sắc tức thì tặng phong Chế Thắng
 Biển vàng treo "Thượng đẳng tối linh"
 Muôn dân tự đầy sợ kinh

120. Mới hay phép Thánh anh linh nhiệm màu
 Khắp đâu đâu nức danh từ đây
 Ai kẻ còn dám lấy làm khinh
 Dù lòng hiến thánh anh linh
 Đến đâu thời đầy hải kinh giòn giòn.
 Cũng có con hiền lành vui vẻ
 Phấn điểm trang chải rẽ thanh tao
 Dù khi thất ý nơi nào

- Đường con sư tử bảo hao dạy giảng
 Thêm đôi bà châu Quỳnh châu Quế
 130. Ấy là trong nghĩa đệ thân huân
 Hôm mai châu chực áo khăn
 Uy nhờ Tiên thánh có phân nông nàn
 Rầy Mẫu đã về ngàn nhân đức
 Quyền đôi bà xem xét trang nghiêm
 Có khi nương gió thác rèm
 Ai nương bóng Thánh càng thêm nào nùng
 Cũng có khi quyền chung tiên nhớ
 Cũng có khi qua nhớ lại thôi
 Thương khi duyên chấp phận xui

NGÔ ĐỨC THỊNH

140. Ban tài, ban lộc, ban ngôi, ban quyền
Kẻ lỗi nguyên càng thêm lầm lỡ
Có lòng tin khẩn khứa truyền tha
Trợn bẻ phách nguyệt hồn hoa
Đã nên một cảnh yên hà có danh
Xưa Thánh chốn yên lành từng ngự
Cũng từng quen Tiên nữ năm ba
Rầy chân xuống chợ sa bà
Khuông phù ngọc ẩn quân ba giới thần
Gia uy linh cứu nhân độ thế
150. Trẻ cùng già ai nấy đội ơn
Ban tài, ban phúc, ban nhân
Phù độ đệ tử thiên xuân thọ trường.

downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

CẢNH THƯ ĐƯỜNG VĂN

Bản văn này nói về Mẫu Liễu Hạnh trong hệ thống Tứ phủ. Bản này là một trong những bản văn được hát thờ nhiều nhất, được dùng để hát thi và hát trích đoạn khi hầu giá Mẫu Đệ nhị

Xe phượng từ vâng sắc Ngọc Hoàng
Giáng sinh Lê thị dấu thiên hương
Hây hây mặt ngọc phô nền trắng
Rõ rõ môi son ánh nhị vàng
Hiển hách đã vang trong phủ nghĩa
Anh linh nổi tiếng chốn Sòng- Sơn
Từ vâng ngọc ấn gia phong tặng
Náo nức xa gần khắp bốn phương.

▪ Miếu cách:

- Cảnh thư đường thanh phong ngoạn nguyệt
10. Thuở ba dương trong tiết thiêu quang
Nhân khi nhân húng triều dương
Vây bèn ngắm ngời sự nàng thần tiên
Trên thượng thiên vừa ngày mở yến
Vua Ngọc Hoàng chính điện Linh Tiêu
Lưỡng ban văn vũ thần liêu
Sân đàn chấp chới tiêu thiêu thung dung.
Khúc Nam cung thôi khoan lại giục
Nhạc lừng vang tiếp tục uy nghi
Tiệc bày hoa hạc đàn trì
20. Phương chương vẽ bích lân phi thúc hồng.
Vị tiên cung thiên nga ngọc nữ
Chén thọ trường thủ tự quỳnh tương
Có châu cách điệu dịu dàng

Quý dâng Thượng đế chén vàng sẩy tay
 Trước năm mây vua cha kíp giận
 Nói lời đình một trận ai đang
 Tinh phi hoá tốc vội vàng
 Ngự truyền Bắc Đẩu phê nàng giáng sinh
 Cảnh địa linh Nam Sơn, Phú nghĩa

▪ **Thông cách:**

30. Giữa huyện thiên An Thái xã danh
 Họ Lê nổi dấu trăm anh
 Cải về Trần thị phúc lành thư hương
 Nguyệt tròn gương gió vàng hiu hắt
 Quế đưa hương ngạo ngạt gần xa
 Mãn tuần bèn tỏ Hằng Nga
 Đã đem đức trong sinh ra trưởng thành
 Tóc mây xanh mảy ngài mặt ngọc
 Tựa da ngà chân chuối hải hoa
 Hình dung cá lặn chim sa
40. Ví so quốc sắc ắt là không sai
 Qua mười hai tới tuần tam ngũ
 Kết duyên lành hợp ngự bản hương
 Nay mừng phần lược bén gương
 Ai xui nguyệt lão tơ vương nên trời
 Vừa lo đôi gối chăn đệm chiếu
 Xáy ra triều tây liễu đào đông
 Chứa cam chút nghĩa tương phùng
 Giản nan nữ phụ sàng đông bao đành
 Tuổi xuân xanh tới tuần tam thất
50. Để thung huyền phút ngắt trần duyên
 Giờ Dần, mừng ba, tháng Thìn

▪ **Bình cách:**

- Xe loan sớm lãnh cõi tiên ai tường
 Ấy ai làm đêm thương ngày nhớ
 Chẳng ngỡ là để nợ hay duyên
 Lang quân luống những đeo phiền
 Thung huyền nào biết mấy phen thăm sâu
 Tướng quận đau ruột tằm vắn vít
 Lệ ngọc tuôn thánh thót thánh tha
 Than rằng phách nguyệt hồn hoa
60. Âm dương xa cách để hòa biết hay.
 Phượng lên mây ngựa về cửa ái
 Mảng tử quy khắc khoải lòng to
 Quả người hay tạo hóa cơ
 Vì đâu nên nổi sinh cơ nhường này
 Rày thánh đã cung mây các nguyệt
 Có hay lòng thắm thiết này chẳng
 U minh tuy đã khác hằng
- Tính thiêng xong đã dùng dâng nhớ quê
 Lại hiện về thăm thung huyền nhé
70. Dặn lang quân cận kề trước sau
 Thăm thôi lại bước xuống lầu
 Thần thông biến hóa hay đâu là người

▪ **Phú chénh:**

- Trải đòi nơi nước non chơi dạo
 Tìm đâu là cánh hảo địa linh
 Thanh Hoa sơn thủy hữu tình
 Long chiến hổ nhiễu đất lành tự nhiên
 Mạch chỉ huyền hải hà chung tự
 Được xứng tình hữu thú mừng thay
80. Trăm hoa đua nở sánh bày phong quang

Chốn Đồi Ngang cùng nơi Phố Cát
 Có một bầu gió mát trắng thanh
 In đồ bát cảnh rành rành
 Lầu Tần há sánh, thị thành khôn so
 Trúc lú lo bách tùng đàn suối
 Chim đàn hanh phượng ruối loan ca
 Giữa đường chính sứ người qua
 Biển lên chân tính hiện ra bán hàng
 Trà ngũ nhang tung bùng chén mắng
 90. Rượu cửu tiên nem phượng chả lân

▪ **Phú đầu:**

Đồi nơi la liệt bát chân
 Phố trương quý vật kỳ tân mọi mùi
 Thêm có đôi hồng nhan thể nữ
 Việc trong ngoài gìn giữ trước sau
 Nhân gian khôn biết cơ màu
 Nào ngờ người thể hay đầu là thần
 Khách thời nhân ai ai nấy nấy
 Hình dung tốt tốt tươi tươi
 100. Dễ xui chuyển thể nhiều nhời hoa giảng
 Chốn cát đằng đã đành chờ gió
 Trái chi nhời nói khó mà kiềng
 Lại thay hoa nở tháng Giêng
 Bướm qua cánh ngọc, ong nghiêng nhị vàng
 Khi buồn nương câu lan tựa ngọc
 Ngụ tính tình đàn đọc say sưa
 Ngợi ca vịnh phú ngâm thơ
 Tập tành tiếng trúc tiếng tơ âm thầm
 Thổi quyển trầm thánh tha thánh thót

▪ **Hát nói:**

110. Gẩy đàn tranh bẻ bót bẻ bai
Nhạc âm nhường lọt bên tai
Dầu lòng vàng đá dễ ai cầm đành
Sự yến oanh nhiều nhời quán quýt
Trải chi nhời hoa nguyệt ong bay
Bây giờ chúa mới ra tay
Kéo mà sự thể còn hay đông dài
Xá chi ai kẻ đi người lại
Chẳng lánh phòng thời phải sa cơ
Say sưa ong bướm vật vờ
120. Bận chân vì nhện vướng tơ dẫu dằng
Sự phi thường mới hay từ đây
Khấp gần xa đâu đây uy linh
Có phen vào Nghệ An kinh
Gặp người Kẻ Sọc đông thành kết duyên
Chẳng bao quan lòng tiền long tục

▪ **Đọc cách:**

- Ngán xá tìm mai trúc phải đôi
Mới hay sự bởi cơ trời
Chẳng xe cũng mắc vì nơi tơ hồng
Dốc một lòng nữ công nữ tặc
130. Việc tề gia cơ mục đảm đang
Trong ngoài sắp đặt sẵn sàng
Đạo tòng đã tỏ nhường gương lâu lâu
Trước chí sau thủy chung như nhất
Vẹn mười nguyên chẳng nhật mỗ phân
Hôm mai chuyên việc tảo tần
Tắm lòng thành kính mười phần thảo ngay
Một nhà vậy lan lân huệ huệ

140. Dòng dõi thêm đàn quế hây hây
Mảng vui anh yến sum vầy
Nào hay con tạo ra tay xoay vần
Dầu nhắc cân thăng bằng chẳng xứng
Chớ thời đành đeo đẳng làm chi
Cùng nhau tự thưở vu quy
Chớ từng ai đã bắc chì đến ai
Nghĩ duyên sánh trời dài đất rộng
Kíp thăm sao bỗng chốc thờ ơ

▪ **Còn luyện:**

150. Ai làm cho ngó lia to
Hiền đâu lại để con thơ ấu trùng
Phật cười rông trăm năm ước măn
Bổng vui chung để đoạn sầu tây
Tưởng rằng chẳng thẹn gió mây
Ai hay phút nhỏ phút khuấy chẳng ngờ
Tạo hóa cơ khi doanh khi trắc
Nào hay là thị sắc thị không
Ắt là kiếp trước chưa xong
Ấy nên mới phải lụy vòng trần ai
Có phen lại về nơi cảnh cũ
Lối mặn đào càng rữ càng say
Tưởng rằng tiếng vắng tin chầy
160. Âm dương nhốn nhục nào hay định nhằm
Hãy còn chữ toạ dâm phúc thiện
Đã ra tay ứng biến chẳng tha
Vãng lai dù trẻ dù già
Nhơn nhơn nhiều nỗi oan gia khôn phòng
Biến lạ lòng nhiều người oan thác
Ai ai đều nhớn nhác sợ kinh

▪ **Kiểu dương:**

- Tiếng đồn dậy khắp kinh thành
 Rằng Đồi Ngang có chúa tình hại người
 Chiếu khải thôi ngự đình kíp giận
170. Nổi lời đình một trận ai đang
 Phép như phong hoả dậy giàng
 Sai binh mã tới Đồi Ngang tiêu trừ
 Súng kể dư trăm đều đủ giọng
 Vang lừng nhường chuyển động thiên lôi
 Miếu từ phụng sự mấy nơi
 Truyền đem lửa đốt một thôi dùng dùng
 Tuy có phép thần thông cái thế
 Song nhất hoàn nan chế Thái Sơn
 Làm thỉnh thẳng bước giận hờn
180. Trách rằng sao nữ một cơn nương này.
 Ngõ thế hay lòng vầy ấy nề
 Chẳng ngờ là lấy thế lấy uy
 Oan gia đành để lo chi
 Đã làm kéo giận có khi xem nhờn
 Đức hiếu sinh đội ơn Thượng đế
 Pháp uy linh cứu tế sinh linh
 Bể đào chưa tắt tầm kinh
 Đến khi vùng vẫy dễ kinh dòn dòn
 Lại dấy cơn ra uy thăm khốc
190. Nhiều nương dân than khóc ỏi tai
 Trẻ già chẳng sót một ai
 Càng ngày càng một ra oai báo thù
 Sự đảo cớ làm sao cho thấu

▪ **Hâm cách:**

Bèn mấy làm bản tấu ngự qua
 Rằng đền thờ chúa Tiên nga

- Tự khi lãnh thánh phôi pha đến rầy
 Cá vạ lây cháy thành sông vũng
 Đâu đâu đều hoảng khủng kêu ca
 Cử trùg đoan ý lượng gia
200. Lập đền tự sự kéo mà hại dân
 Thượng đẳng thần sắc phong chói chói
 Sai quan về cho tới Đồi Ngang
 Máy nơi cung điện sửa sang
 Tàn vàng quạt phượng nghiêm trang đặt hàng
 Lại phụng ban mọi đồ quốc tặng
 Bảng vàng treo "Chế thắng uy nghi"
 Nghìn thu sử sách còn ghi
 Thập phương xích nữ đảo kỳ bình an
 Tư tiết giới xuân thiên hóa nhật
210. Cối Việt Nam tứ bất đẳng thần
 Ngưỡng trông tiên chúa gia ân
 Xuân Yên, Hà Vĩ, tứ dân tôn sùng
 Tang miếu vũ ức niên hương hoá
 Thuận mỹ tử muôn thuở tăng long
 Thuận thiên tâm thuận lạc đồng
 Mỹ lưu phương mỹ vinh phong đời đời
 Thuận mỹ hướng xuân dài thọ vực
 Chồi quế đào thơm nức chặt sân
 Đạo lưu chúng đẳng kim thần
220. Bạch tuyên tán vịnh hương vân một bài
 Nguyệt giáng phúc trừ tai hạn ách
 Độ tử chung hưởng lộc kỳ di
 Kim thần ca tụng (biểu) thường nghi
224. Duy nguyện giáng lâm thi cảnh phúc.

MẪU SÔNG VĂN

Bản văn này nói về Mẫu Đệ nhị, được dùng để hát thờ trong những dịp tiệc dân nhưng ít được sử dụng.

- Trong Nam Hải dị nhân liệt truyện
 Bậc triều tiên càng vết càng yêu
 Xem trong lịch sử chúa tiên
 Bất sinh bất diệt chú biên dành dành
 Trong nam thành Nghĩa Hưng Thiên Bản
 Tổng thiên hương Vân Cát thôn quê
 Thái ông người ấy họ Lê
 Tu nhân tích đức chuyên về làm nhân
 Thái công vẫn ân cần làm phúc
10. Tuổi bảy mươi sinh được một trai
 Thái bà liền lại có thai
 Bệnh không ăn uống ưa mùi hương hoa
 Cả nhà sợ cho là ma quỷ
 Lập đàn tràng, cúng lễ nguy nga
 Bệnh đau ngày lại thêm ra
 Hết đường chạy chữa thuốc tha mà cầu
 Năm thang tám đêm thấu gió mát
 Thấy một người đầu trắng phơ phơ
 Tay cầm búa ngọc nhón nhơ
20. Miệng đọc thần chú giáng qua bản đàn
 Thái công bỗng hồn tan phách lạc
 Ngắm mơ màng một giấc chiêm bao
 Thấy hai lực sĩ bước vào
 Dẫn lên cung quyết ngôi cao nghìn trùng
 Trên thượng đế hội đồng khánh thọ
 Dưới bách quan văn vũ quỳ tâu

- Cung nga thể nữ đứng hầu
 Mẫu dâng chén ngọc đứng hầu tận nơi
 Tự nhiên sảy tay nơi mặt phủ
30. Quan Nam Tào cầm bút chép biên
 Dẫn lên ra mở Nam thiên
 Trông thấy tên bảng đôi bên chữ đề
 Thái công hỏi sự gì chẳng tỏ
 Có làm sao thấy lạ lòng thay
 Hai ông quý gối đầu bày
 Liễu Hạnh công chúa bắt đầy trần gian
 Ông chợt tỉnh giấc vàng mở mắt
 Thấy Thái bà liền nở cánh hoa
 Mừng thăm người ở cung nga mới về
40. Bụng bảo dạ con trời mượn cửa
 Đặt tên lãnh công chúa Giáng Tiên
 Ngày sau Mẫu cả lớn khôn
 Cảm kỳ thi họa sách đèn ngâm nga
 Đàn thập lục gảy hòa gió khúc
 Thi bốn miền mồm đọc tay ca
 Máy cung gió táp mưa sa
 Thái ông nghe thấy xót xa trong lòng
 Nàng mới nói Trần công sau trước
 Rằng đến đây được phước là bao
50. Sớm sinh một gái má đào
 Xin làm dưỡng tử nương vào cửa công
 Đôi tay bế vào lòng dưỡng dục
 Đặt tên là danh ốc đào lan
 Thiên tử, diện mạo khác thường
 Tài hoa có một văn chương ai tày
 Khiến nguyệt lão xe dây tơ đỏ

- Kết duyên cùng công chúa sánh đôi
Đuốc hoa soi tỏ chén mời
Khách thần tiên lại với người tiên nga
60. Cảnh vui thay ba nhà đoàn tụ
Lúc lửa gương vừa đủ ba đông
Duyên mong dâu ứng biến hùng
Trứng rồng lại nở ra rồng lạ chi
Ngày mồng Ba gặp hội tháng Ba
Đương cơn phách nguyệt hồn hoa
Hai mươi một tuổi phút đà về tiên
Mới biết rằng Mẫu thiệt anh linh
70. Nhân duyên chưa tắt mối tình
Đường về đứng ở bên mình chưa hay
Thái bà cầm lấy tay chưa tỏ
Thực con mình vẫn ngỡ chiêm bao
Ba nhà đưa đến trước sau
Ung dung mới hỏi mấy câu sự tình
Nay con ở dương đình mẫu lệ
Phải về châu Thượng Đế long cung
Ba nhà ở có âm công
80. Sau này mới được con bông cánh tiên
Gặp thấy cô lại liền biến mất
Mới biết rằng Mẫu thực anh linh
Nhân duyên chưa dứt mối tình
Hiện về đứng ở bên mình lang quân
Lang quân lộ muôn phần mừng rỡ
Ấm hoàng nam than thở khúc nôi
Thăm rồi Mẫu lại ra chơi
Biết đâu mặt bể chân trời mà mong
Mẫu từ đó linh thông biến hóa

90. Thường đi mây về gió luôn luôn
Thoắt đầu chơi cánh Lạng Sơn
Cành thông gió mát gảy đàn ngân nga
Cũng có khi Mầu ra Hà Nội
Cảnh Tây Hồ bay mái chèo đua
Văn nhân tú cử hồi người
Phú thơ ngâm họa chơi bởi cùng nhau
Mầu từ đó đi đâu hiển thánh
Vào Nghệ An cùng tỉnh Thanh Hoa
Đôi Ngang phố Cát vào ra
Biển nam biển nữ ai mà có hay
Đến khi cầu cúng lễ mới an
100. Sứ thần làm sớ kêu van
Vua sai dân lập ngôi đền nguy nga
Phùng quân sứ về qua tới đó
Thấy họ làm thần tượng nhơ in
Đoán rằng Liễu Hạnh chúa tiên
Ông sai dân lập ngôi đền trang nghiêm
Phong bốn chữ Mã Hoàng Bồ Tát
Lại càng thêm tối tú hơn xưa
Phép màu làm gió làm mưa
Đánh tan giặc giã giúp vua mấy kỳ
110. Chữ Chế Thắng đề ghi tên hiệu
Sắc vua phong Hòa Diệu đại vương
Lâu đài điện các đường đường
Nghìn thu để lại bốn phương dân cầu
Dẫn sự tích văn châu một bản
Ngày mừng Ba khánh đàn Thánh tiên
Lòng cầu chí thiết tâm thành
Mẫu ban phú quý khang ninh thọ trường.

VĂN MẪU PHỦ DÂY

Bản văn này nói về Mẫu Đệ nhị trong hệ thống Tứ Phủ, được dùng để hát thờ nhưng ít được sử dụng

- Cung Quảng Hàn, phát phơ bóng thờ
 Người trần gian, ai tó sự Tiên
 Vốn khi xưa dấu khí Hạo Nhiên
 Khi vào Nguyệt điện, lúc lên Thiên Đài,
 Vâng lệnh sai giáng sinh trần thế,
 Lòng trần phạm ai dễ biết hay
 Họ Trần, Thiên Bản phủ Dây
 Cù lao cù dục, đêm ngày nâng niu
 Giá chất chiu, lầu vàng gác ngọc
 10. Đích nên tài. Quốc sắc thiên hương
 Má đào môi hạnh phi phương
 Giá so Tống Tử, Tề Lương ai bì
 Thuở nghi gia, còn đương châu chuốt
 Trút hoa hài, trở gót lên Tiên
 Hay đâu nguyện chửa phi nguyên
 Chồi thông phơi phơi, lá huyền dầu dầu
 Cửa Tần Quỳnh từ này chéch lệch
 Cảnh Trang đài để mặt tung tăng
 Non đài mây đá vân lãng
 20. Nơi non cao để gặp hăng thuyền quyền
 Dưới Cửu Tuyền mệnh mông bồ ngổ
 Không ngờ Bà còn ở Tiên cung
 Sớm khuya châu chực bộ Rồng
 Ôn trên đã được: Sắc phong thê vàng
 Bà Quỳnh Hoa, chính ngôi công chúa
 Vâng lệnh sai, bái tạ trước sân
 Có phen giá vũ đăng vân

30. Qua chơi quán Sở, lầu Tần tiêu giao
 Ngày từ được ban cho duệ hiệu
 Sắc vàng phong: Hòa Diệu Đại Vương
 Có phen chơi cảnh Đèo Ngang
 Say sưa nước Trí, mơ màng non Nhân
 Có phen chơi vườn xuân ngô hạnh
 Gặp bạn Tiên đồng triết cầm ca
 Có phen vui thú yên hà
 Bài bày giọng tiếu, cầm ca trên người
 Khấp Thiên thai về nơi kinh quốc
 Trái non Bồng nước Nhược từng phen
 Hôm mai nương gió thác rèm
40. Ai ưa bóng vía, càng thêm náo nùng
 Cửa thánh đã ung dung rộng mở
 Dưới đồng nhân hi xả tử bi
 Thánh cho muôn việc tề nghi
 Trên Bà nhờ Thánh, dưới bà cứu dân
 Bà dạy rằng: hại nhân nhân hại
 Thiên sinh nhân, nhân lại thành thiên
 Tai nghe tiếng ngọc còn êm
 Dám đâu cậy thế, tranh quyền khi nay?
 Danh thơm bay khắp hòa thiên hạ
50. Nữ trung thần, đáng giá vô song
 Nay ơn Thượng Đế sắc phong
 Lại theo Đức Thánh, nối dòng Đại Vương
 Chúng đệ tử đèn hương phụng sự
 Dốc một lòng không dám đơn sai
 Ôn Bà lộc phát tiếp tài
 Trẻ già mạnh khỏe, gái trai xum vầy
 Thiên thu hưởng bát muôn xuân
 Hộ cho đệ tử, thiên xuân thọ trường.

VĂN MẪU THOẢI

Bản văn này nói về Mẫu Đệ tam. Bản văn được dùng để hát thờ vào những dịp tiệc đàn, để hát văn và hát khi hầu giá Mẫu Đệ tam

Anh linh lừng lẫy chốn giang khê
Nức tiếng con vua dưới thủy tề
Ngán nỗi Kinh Xuyên rồi chỉ thăm
May nhờ Liễu nghị chấp dây xe
Dập diu tin nhận thư vừa tới
Thấm thoát xe loan phút đã về
Hiên hách xưa nay ai dễ tỏ
Có chăng gửi một bức thư đề

▪ **Miêu:**

10. Tranh giang biên doanh ngân lai láng
Nguyệt lâu lâu soi rạng nam minh
Con vua thủy quốc Động Đình
Có tiên thần nữ giáng sinh đèn rồng
Đức gồm vẹn công dung ngôn hạnh
Nết nhu mì bẩm tính thiên nhiên
Dung nghi cốt cách thần tiên
Vàng trong nước lệ ngọc miễn non còn
Hằng châu chực kim môn ngọc điện
Duyên sắt cầm chưa định nơi nao
Chúa từ gìn giữ thanh tao
20. Gió đặng vương các thư trao dưới màn
Chốn thủy cung có nhà lệnh tộc
Vốn con dòng danh ốc Kính Xuyên
Xưa nay thế phiệt gia truyền

Thảo Mai nàng ấy tạm quyền tiểu tình
 Chí bình sinh phù đời giúp nước
 Ân cứu trùng phó thác biên cương
 Giá danh công chúa phi phương
 May nhờ lá thắm xe duyên to hồng
 Trên phụ vương có lòng lân mẫn

• **Thống:**

30. Cho hai người duyên phận sánh nhau
 Chúa từ kết nghĩa trần châu
 Đã đành chỉ thắm dành sâu khôn nài
 Ước trăm năm duyên hải phối thất
 Đạo cương thường nhiệm nhật tóc to
 Cùng nhau chưa mấy nắng mưa
 Ngờ đâu duyên phận thiên cơ bởi trời
 Trách Thảo Mai ra lòng giáo đồ
 Trá đồ thư làm có gieo oan
 Kính Xuyên chẳng xét ngay gian
40. Nở đem dày chốn lâm sơn sao đành
 Đỉnh non xanh một mình vô võ
 Sớm khuya cùng núi cỏ ngàn cây
 Đèn trắng chiếu đá màn mây
 Dưỡng thân hoa quả bầy trúc mai
 Thường vắng lai thanh sơn tú thủy
 Lốt đại xà tựa thể ngư long
 Có phen biến tướng lạ lùng
 Mây ngải yếu điệu má hồng phi phương
 Có phen nhớ gia hương rười rượi
50. Mật rầu rầu dạ rối châu sa
 Có phen tưởng khách Hằng Nga

▪ **Bình:**

- Tướng bề phu phụ xót xa muôn phần
 Có phen trách lương quân bội bạc
 Cả nghe mà trách méch duyên ai
 Có phen liễu ử đào phai
 Phận đành chấp chỉ xe gai việc thường
 Có phen trải dầu sương giải nguyệt
 Ba thu tròn mong quyết quy không
 Có phen nhìn áng non sông
60. Âu sầu đến nỗi hình dung vô vàng
 Tứ bề những hổ lang ác thú
 Vật đều cùng mền chứa hôm mai
 Đua nhau trăm giống nghìn loài
 Dâng hoa cúng quả không nài công phu
 Trái mười thu dải dầu sương nắng
 Tin cá trầm nhận vắng khôn hay
 Chúa buồn vì nỗi riêng tây
 Hay đâu con tạo vờn xoay bởi trời
 Trên dương thế có người nhỏ thế

▪ **Phú chên:**

70. Văn tú tài Liễu Nghị là tên
 Trẻ thơ nhờ ẩm thung huyền
 Sôi kinh nấu sử hằng chuyên việc mình
 Vừa gặp khóa thần kinh hội thí
 Dậm đường trường Liễu Nghị thấy ra
 Vũ môn mong nhảy đợt ba
 Chỉ hiểm con tạo xoay ra bởi trời
 Đi tới đó đầu nơi non quạnh
 Bóng ác tà sương lạnh đầu hôm
 Đầy ngàn hoa quả xanh um
80. Trước hàng liễu ử sau chòm đào phai

Lòng quân tử đeo đai cánh vạt
Thấy chúa ngời tư chất dung nhan
Má đào châu lệ chứa chan

▪ **Phú giàu:**

- Nỉ non tấm tức khóc than một mình
Chàng trông thấy tâm tình cảm kích
Chúa ngập ngừng hỏi khách rằng nay
Sơn lâm rừng vắng chốn này
Cớ sao quân tử tới đây lạc loài
Bây giờ đã trắng soi ác lặn
90. Chàng hãy còn thơ thần cớ sao
Thua rằng hàn sĩ chí cao
Mười năm đèn sách công lao chuyên cần
Hội long vân hiềm chưa gặp gỡ
Duyên sự này con cơ bởi đâu
Dám xin kết nghĩa trần châu
Kéo còn thực nữ đeo sào dưới trăng
Chúa nghe nói dùng dằng khôn xiết
Mới nhủ chàng cả quyết sao nên
Tôi nay người dưới thủy tiên
100. Nghiêm đường trước đã định duyên giai kỳ
Khăng khăng giữ đạo tuý sau trước
Chẳng ngờ chàng tỉnh nước lòng mây
Bỗng không gặp lửa bó tay
Gieo oan thất tiết đem đầy mười đông
Phiên quân tử tin thông nhận cá

▪ **Nói lời:**

Duyên sự này thiệp há đơn sai
Chẳng rằng hẳn được như lời

110. Sá chi bể rộng sông dài quán đầu
Nhờ bóng nguyệt đêm thâu giải tỏ
Giải tác lòng nhờ có cao xanh
Hàn sơn nghe vắng chuông kinh
Kim ô bóng đã xế hình bãi dâu
Chúa hiền nổi bấy lâu oan ức
Phó cho chàng một bức thư phong

▪ **Thú vân:**

- Nữ tiên thú bút
Bái tạ Long cung
Lạy vua cha chính ngự ngai rồng
Tuồng sự tích chung tình chúc hiếu
Phận con niên thiếu
120. Nữ tắc nữ công
Tự Kính Xuyên sớm kết chừ hồng
Duyên cả nước sắt cầm hòa hợp
Vì nàng tiểu thiếp
Tên gọi Tháo Mai
Bồng vì đầu đặt để nên nhờ
Phút chốc khiến bắc nam đôi ngả
Hu không làm có
Gấp lửa bó tay
Trách chàng chẳng xét gian ngay
130. Nữ bắt thiếp đem đây viễn thú
Hôm mai vò võ
Tủi ngậm ngùi than
Tắm lòng son bôi rối gan vàng
Đau dạ sắt ngăn ngơ mặt ngọc
Tuồng duyên tơ tóc
Tủi phận má hồng

- Khi vui thời bạn với trúc thông
 Khi buồn lại than cùng hoa có
 Thiên duyên kỳ ngộ
140. Sẽ gặp tình quân
 Gửi bức thư về mái hải tần
 Trình khắp hết lương ban thần tử
 Nỗi niềm tâm sự
 Mượn bút thay lời
 Gửi chàng đi đến mãi Long giai
 Để thiếp được ở gần châu Thánh đế
 Sơn minh hải thệ
 Tạc dạ ghi lòng
 Ví dù ai phụ nghĩa quên ơn
150. Xin soi xét đôi vầng nhật nguyệt.

▪ **Văn:**

- Dẫn chàng ra mãi bể Đông
 Tới đâu hể thấy ngô đồng cây cao
 Lấy kim thoa gõ vào cây ấy
 Dưới thủy tề nghe thấy không lâu
 Tuy cơ ứng biến nhiệm màu
 Mặc lòng nhời ngó mặc dầu thơ trao
 Chàng nghe nói tiêu hao sau trước
 Dạ bụi ngùi nhân bước đường thông
 Bể đào lai láng xa trông
160. Nửa lo nỗi chúa nửa lòng sự duyên
 Sông Ngân hán băng miền thẳng trở

▪ **Kiều dương:**

Tới ngô đồng tay gõ vừa thôi
 Tự nhiên nổi trận phong lôi

- Giữa dòng bỗng thấy một đôi bạch xà
 Chàng trông thấy sự đà ứng hiện
 Mấy bày nhời chúc kiến phân minh
 Bạch xà thoát xuống Động Đình
 Sai lên rẽ nước dòng xanh rước chàng
 Rước chàng xuống đền vàng Thủy phủ
170. Thấy quân thần văn vũ đôi bên
 Tiêu thiên nhã nhạc dưới trên
 Tả bày ngư miếc hữu chen long xà
 Kim quy sứ tâu tòa ngọc bệ
 Bước ra mời Liễu Nghi vào trong
 Chàng quý dâng bức thu phong
 Phụ vương trông thấy trong lòng quận đau
 Trách Kính Xuyên cơ cầu độc dữ
 Mấy truyền đòi trưởng tử Xích Lân
 Phán rằng chúa phải gian truân
180. Con nên rước xuống về sân chớ chầy
 Nhời vương phụ phán ngay vừa kịp
 Xích Lân bèn hóa phép thần thông
 Bể đào lai lảng mệnh mông
 Khắp hòa thế giới đều cùng mệnh mang
 Sấm chớp vang mưa tuôn bão giạt

▪ **Còn:**

- Quỷ cùng tà tán thất mọi nơi
 Chúa tiên về tới long giai
 Kính Xuyên phải tội Tháo Mai gia hình
 Công cán này ai tày Liễu Nghi
190. Phong cho làm quốc tế Thủy quan
 Chàng từ vâng lệnh thiên nhan
 Duyên ưa phận đẹp chúc ban trọng già

Mái tiên cung an bài tự trước
 Kẻ phàm trần bỗng gặp sánh tiên
 Chàng từ Kim cải bén duyên
 Có danh trí tuệ có quyền anh linh
 Dầu ai phải bất bình mỗi một
 Tiền tài lưu loát cửa nhà khang ninh
 Đã nên đứng anh linh kỳ diệu

▪ **Đồn đại thạch:**

200. Dám xin những sự đã rồi
 Xin đừng nói đến những lời làm chi
 Kìa Vũ thị hảo tuy một tiết
 Chàng Trương Sinh chẳng biết ngay gian
 Bóng đèn nghe trẻ nói oan
 Làm cho thiếu nữ hồng nhan liêu mình
 Đã nên đáng anh linh liệt nữ
 Trách chi người vụng xú chấp nê
 Bằng nay Tiên chúa sinh chi
 Giá đem sau trước mà suy sự lòng
210. Rũ sạch không những niềm tan khó
 Nương uy trời tế độ sinh linh
 Đòi đòi nức tiếng thơm danh
 Biển vàng ghi tạc sử xanh đời truyền
 Kiềm ngũ phúc dâng lên cõi thọ
 Nước trị trường thánh chúa hưng long
 Mẫu về trắc giáng điện trung
 Khuông phù đệ tử hưng long thọ trường.

THÁNH MẪU CA ĐÀN VĂN

Bản văn này nói về Mẫu Đệ nhị nhưng ít được sử dụng để hát thờ

- Thánh chúa an bàn. Đệ tử tôi đàn:
Phụng sự Thần Tiên Nữ
Tiền duyên sinh ở: Thượng giới Tiên cung
Vua Ngọc Hoàng, lồ lộ ngai Rồng
Quản Tam giới, Linh - Tiêu chính ngự
Bát muôn Tiên nữ, lá ngọc cành vàng
Quyển tóm thu: thể giới vạn bang
Vận thần lục, linh thông biến hoá
Nhân ngày khánh hạ: mở yến trường sinh
10. Bài ban ban: khắp hết Thiên Đình
Sân đàn quế: tiêu điều nhạc vũ
Văn thần võ sĩ, Ngọc Nữ Tiên Phi
Cửa kỳ lân, phượng múa nghê quý
Trên Báo toạ: Thiên Nhan chí Xích
Nguy nguy dâng dâng, hách hách dương dương
Thoảng thoảng đưa, lan hạ thiên hương
Hây hây nước, yên tri tô hợp
Nhật khoan thánh thót, tơ trúc đôi tuần
Đàn ngũ âm, gáy khúc Nam huân
20. Đỉnh đang điểm, cung ba nhịp bảy
Tiêu thiểu lưng lầy, lễ nhạc thung dung
Tiệc Lưu li, báu ngọc lạ lùng
Chén hổ phách: Quỳnh Tương thú tự
Có Bà Thánh nữ, cách điệu dịu dàng

- Nhan nhản dân, chén ngọc nạm vàng
 Rót rượu lỗ, xẩy tay vô ý
 Vua cha Thánh Đế: Thiên Nhẫn phi đao
 Động uy nghi: Thiên tử long bào
 Lôi đình nổi; bắt phân thời khắc
30. Cải Thiên đình, đầy xuống Dương đình
 Đủ ngày lại: lên châu Thượng Đế
 Việt Nam tú khí, Thiên Bản địa linh
 Sơn Nam trấn, An Thái xã danh
 Thôn Vân Cát, trăm anh lệnh tộc
 Đầm trời giáng phúc, bãi cát được vàng
 Mãn nguyệt liên, hoa nở phi phương
 Đội ơn đức: thụ thai Thánh Mẫu
 Tốt tươi dung mỹ, vóc ngọc da ngà
 Phỉ ơn công, cha mẹ sinh ra
40. Nàng niu thoát, mỗi ngày một khác
 Tóc mây hương thoảng, da trắng lạ lùng
 Điểm yên chi, má đỏ hồng hồng
 Đôi mắt phượng, lông la lông lánh
 Tai đeo vành cánh, chân dận hải hoa
 Diệu lưng ong, tám bức quần là
 Hây mặt ngọc, miệng cười hoa nở
 Đêm ngày dưỡng dục, màn vóc hãn rồng
 Tụ lan can, thác bức bình phong
 Lược ngà chải, gương loan điểm đốt
50. Khấn hồng châu chuốt, phấn ngọc điểm trang
 Gẩy đàn cầm, tích tịch tình tang
 Ca những khúc: hảo cầu quân tử
 Lương duyên đôi chữ, đã có thiên duyên

- Dòng ngự câu: lá thắm đưa tin
Cánh phụng đã: chấp cao bay bổng
Tin xuân vừa đến, hỷ báo nhện sa
Bổng xui nên: Hồ Việt nhất gia
Xích thăng đã: se dây tơ trước
Duyên ưa cá nước, phận gái cười Rồng
60. Hợp nhà hương, mở hội thung dung
Đào thi vịnh: "nghĩ gia nghĩ thất"
Khúc hòa Cầm sắt, hội hợp tân nương
Chăn cù trau, đượm nức mùi hương
Tinh thần ngọc, động phòng hoa chúc
Nghìn vàng một khắc, bể ái nguồn ân
Ngẫm duyên nay: đã thắm mười phần
Trời già mặc, không già duyên nhĩ
Tao khang chỉ nghĩa, biển bạc non vàng
Sẵn sẵn diêm: giăng phúc tinh tường
70. Nhà vàng nổi: cảnh vàng lá ngọc
Phòng loan sạ nức, cửa tú hương xông
Trứng Rồng nay lại nở con Rồng
Người quân tử, theo dòng quân tử
Sum vầy một cửa, hòe quế rườm rà
Còn mãi vui: Yến phượng oanh ca
Hiệu thiên đã: ngự trà nhớ đến
Lệnh truyền chí khiến: phản giá hoàn cung
Các bạn Tiên, dong đuổi xe Rồng
Đưa chúa đến: Linh Tiêu nguyệt diện
80. Lại thêm cách biệt. Đôi ngả đôi nơi
Trách trăng già: khéo quả duyên ai
Duyên kim cải, xui nên biến cải

- Nguyệt thu kia hồi! Đang vành vành tròn
 Cho trăng khuyết, bạn tình chẳng nhĩ
 Bao nhiêu sự thể, ngoảnh mặt làm thinh
 Tuy rằng về: châu chực thiên đình
 Lòng còn nhớ, chốn quê Vân Cát
 Ruột loan vẫn vít, tơ trúc bồi hồi
 Ở một nơi lại nhớ một nơi
90. Xem chẳng khác, Ngưu Lang - Chức Nữ
 Thiên Tào cách trở, yển bắc nhận nam
 Chẳng nhớ thời, biến chút cho cam
 Nghĩ khôn cầm, lòng tây sao được
 Bền vào tâu trước: Thượng đế thiên nhan
 Rằng: Duyên con còn nợ dương gian
 Cho mãn nguyện ba sinh sẽ hoá
 Ngụ tình dài xã, thánh đức hiệu sinh
 Bền trở ra bái tạ thiên đình
100. Giáng sinh xuống huyện Thiên một khắc
 Gió đưa hương nước, thư nhận đưa tin
 Qua mấy nơi cảnh vật lạ nhìn
 Kia mai liễu, hòa cười hớn hờ
 Nhện sa trước cửa, hòe cười bên hiên
 Thác trần song, con tiện bỏ then
 Tay mở bức, bình phong ren rén
 Chúa vừa bước lên, chốn cũ sánh đường
 Ấm con thơ, nước mắt hai hàng
 Thấy cảnh cũ, lòng càng cảm thống
 Trạnh lòng dễ động. Than thở tiêu hao
110. Đương khi chúa: giọt lệ tuôn trào
 Trông ra thấy: lang quân vừa đến

- Lòng mừng dễ khiến, nào nổi ái ân
 Nhất thời vạn hữu, nhất thời tân
 Duyên nay đã thắm, duyên hơn trước
 Phỉ lòng cá nước. Toại chí Rồng mây
 Dầu se nên: nghĩa ấy duyên này
 Trăng đã khuyết, lại tròn vành vạnh
 Tiếng cơn say tỉnh, áp ngọc tựa vàng
 Người phi thường, dầu có phi thường
120. Chúa Tiên mới, kẻ khoan sau trước
 Kia non nọ nước, nông nổi xa gần
 Xin thưa rằng: Hễ ở có nhân
 Trời chẳng phụ, nhân duyên đôi chữ
 Dù nên hương lửa, nghĩa ấy phi thường
 Cầm như ai, chưa được tỏ tường
 Cho nên khiến, lòng vàng đeo thắm
 Mẹ cha thương cảm, Chúa lại thần tho
 Chịu nguồn cơn, mưa gió vẫn vơ
 Đoạn thôi lại, xa xôi đôi ngã
130. Thần thông biến hóa, nương gió cuối mây
 Đạo bốn phương, Nam Bắc Đông Tây
 Tìm những chốn non xanh nước biếc
 Kia non nọ nước, sơn thủy hữu tình
 Cảnh thành đô, đâu chẳng xinh xinh
 Nguồn hội ngộ, phỉ lòng trắng gió
 Đài kia gác nọ, quán Sở lầu Tần
 Giải giang sơn, đâu chẳng thanh tân
 Từng đạo khắp trời nam phố Cát
 Thanh Hoa tiếp giáp, long mạch đôi tuyến
140. Cõi Đồi Ngang đất tốt tự nhiên
 Cảnh Thiên tạo thực miền long huyết

- Địa linh nhân kiệt, thiên lý lai long
Giếng âm dương leo lẻo nước trong
Thừa bóng mát, trăng trong phơi phơi
Bốn mùa hằng lại. Tám bức bình phong
Thấy người thanh. Tiên chúa vừa lòng
Hiện chân tích, duyên ưa tình nặng
Áo xanh quần trắng, tóc phượng lưng ong
Chĩnh chện thay, nhan sắc nảo nùng
150. Hộp Tiên nữ năm ba làm bạn
Phấn nhồi má hạc, yếm thắm mây ngài
Áo mớ ba phơn phớt lòng trai
Mùi thơm nức, hương đưa trầm sạ
Truyền chim nhạn cá. Trăm sự đình ninh
Gảy đàn ca, tang tính tang tình
Tiếng thanh thốt, giọng loan to nhỏ
Giữa đường chinh xử, khách quý vãng lai
Quán âm dương, dọn bán hàng chơi
Chốn thanh lịch, cùng người thanh quý
160. Sơn hào hải vị, nem phượng chả lân
Người thanh tân, cảnh lại thanh tân
Bày chĩnh chiện, giường ngà chiếu ngọc
Màn sa cửa trúc, con tiện đôi bên
Dù là gan vàng đá tự nhiên
Qua đây cũng vui niềm lạc thú
Tần kinh vương phú quán Sở lầu Tần
Xem những người tài tử văn nhân
Ai lịch sự, chúa càng lịch sự
Vả sinh thánh tử. Rộng xá trần ai
170. Tiếc những người bạc phận duyên ôi
Lầm phải chúa, thấy đòi từ đấy

- Ai hòa vừa ý, tốt phúc mới duyên
 Thời ban cho lộc bổng chúa Tiên
 Càng thêm được vinh hoa phú quý
 Thôi cơn hùng vĩ, nghỉ lại từ bi
 Rồi điểm trang, chinh chiến uy nghi
 Màu gấm vóc, sạ đưa hương nước
 Lôi đình bệch bạch, yếu điệu dịu dàng
 Nào gió Đàng Vương các tin trao
 180. Sông Ngân Hán sẵn cầu Ô nhịp
 Kẻ Hồ người Việt, hương lửa phải duyên
 Đáng anh hùng, sánh với thuyền quyền
 Mở một cửa, mai thành trúc quý
 Bao nhiêu tri kỷ, bể ái nguồn ân
 Khen trắng già, sao khéo trêu người
 Tiên thượng giới, bạn cùng hạ giới
 Kết giao là ngãi, hương lửa nào nùng
 Ân ái kia, nào đã phỉ lòng
 Riêng chỉ để lòng người thêm (bối) rồi
 190. Gió trăng đã trải, quý tộc thiết tha
 Bổng hay đâu, non nước la đà
 Cánh chim nhận đã cao xa bay bổng.

VĂN MẪU THƯỢNG NGÀN

Bản văn này nói về Mẫu Thượng Ngàn, được dùng để hát thờ vào những dịp tiệc đàn nhưng ít được sử dụng

- Anh linh hiển hách chúa Sơn Trang
 Cai quản ba mươi sáu cửa ngàn
 Lúc ngự lâu son cùng phủ tía
 Khi chơi núi ngọc với non vàng
 Gươm thiêng một buổi ra oai phép
 Loài giặc Liễu Thăng phút phá tan
 Thái Tổ Lê triều ban sắc tặng
 Danh thơm lòng lấy khắp Nam bang
 Hương một triệu, lòng thành dâng tiến
 10. Khôi ngật ngạo thâu đền cửa thiêng
 Thịnh mời Lê Mại chúa tiên
 Núi giùm chúa ngự, trấn miền Tuyên Quang
 Đức chúa Ngàn, con vua Đế Thích
 Giáng sinh vào quý tộc Lê gia
 Năm Thân tháng Hai mồng Ba
 Giáng sinh Tiên chúa, khai hoa giờ Dần
 Về nhan sắc phương phi yếu diệu
 Nết dịu dàng dương liễu tốt tươi
 Dung nghi vốn sẵn tư trời
 20. Môi son má phấn, miệng cười như hoa.
 Mái tóc mây da ngà tuyết điểm
 Đôi mày ngài vẽ nguyệt tô son
 Càng nhìn càng ngắm càng dòn
 Cổ cao ba ngón, mặt tròn khuôn trắng
 Tay tháp bút, hàm răng ngọc thạch

- Tai hoãn vàng, hổ phách kim cương
 Quần chân áo chên khác thường
 Chân đi hài sáo, tựa nhường hoa khai
 Đầu nón chiên, lẳng hoa châu quấy
30. Lung đai xanh, bỏ đẩy dai quai
 Trên đầu lược giắt trâm cài
 Xí xa xí xố nói lời sơn trang
 Ba mươi sáu tiên nàng hộ tống
 Bảy mươi hai Sơn lũng các lang
 Tiếng Kinh tiếng Mán tiếng Mường
 Tiếng Châu Quan Hoả, khác phường dân gian
 Thoi bán nguyệt, hò khoan đứng đỉnh
 Đàn ngũ âm tích tịch tình tang
 Buồm giọng bé lái hò khoan
40. Chèo khắp hết sông Ngõ bể Sở
 Lại chèo vào Doanh hải Thiên thai
 Chèo vào cho tới Bồng Lai
 Chơi hồ Ba Bể, mười hai cửa ngàn
 Rừng hoa quế, rừng lan rừng cúc
 Rừng bạch mai, rừng trúc rừng thông
 Non cao uốn lượn khúc rồng
 Bốn bề điệp điệp trùng trùng nhấp nhô
 Cánh thiên tạo như tô như vẽ
 Đền Ý La mọi vẻ mọi xinh
50. Tam Cờ gió mát trăng thanh
 Đạo chơi vườn quýt, tốt xanh rườm rà
 Nước chảy vào mình đường tụ thủy
 Đền Móc Giăng tú khí anh linh
 Thấp cao vạn tượng thiên hình
 Thượng cầm hạ thú, sơn tình mọi loài

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Bầy điều thú, hươu sao hổ báo
 Đủ muôn loài, xà giảo sài lang
 Chim kêu vượn hót trên ngàn
 Suối reo nước bạc, cá vàng châu lên
60. Đứng đôi bên, lân rờn phượng múa
 Sắp hai hàng châu chúa Sơn Trang
 Khi chơi cung cấm Quảng Hàn
 Hà Giang, Bắc Mực, tòa vàng thánh thời
 Có phen chơi thanh sơn Bích Động
 Lệnh truyền dời các chúng Sơn Tinh
 Ngắm trông sơn thủy hữu tình
 Khen ai khéo đúc, họa hình thiên nhiên
 Đúc Thánh Mẫu chúa tiên hiển hiện
70. Đền Ỗ La cung điện nguy nga
 Đồng Đăng ao cá quê nhà
 Đông Cuông, Tuần Quán, Bảo Hà miếu thiêng
 Hiển thánh tích lưu truyền vạn đại
 Sắc tặng phong Lê Mại đại vương
 Thông minh chính trực khác thường
 Ra tay sát quỷ, bốn phương thái hoà
 Khắp trong nước trẻ già trai gái
 Đội ơn người mạnh khoẻ sống lâu
 Muôn dân lễ bái kêu cầu
 Sở nguyện như ý, sở cầu tòng tâm.

MẪU THƯỢNG NGÀN

Bản văn này nói về Mẫu Thượng Ngàn (có tên là Lê Mại đại vương ở Đông Cuông), được dùng để hát thờ nhưng ít khi sử dụng.

- Tam quang chiếu bao la thế giới
 Vàng nguyệt soi chói lợi nam thiên
 Đền thờ phong nguyệt vô biên
 Gió thu dìu dặt chuông rền nhật khoan
 Trinh Niềm đan nhó xưa tích cũ
 Chốn lạc châu thủy tú sơn tinh
 Đông Cuông công chúa giáng sinh
 Giáng vào lệnh tộc phúc lãnh quyền cao
 Miền xà thủy màn trao dưới trướng
 10. Chúa giáng trần thoang thoang mùi hương
 Hồng hòa sáng khắp bốn phương
 Định sinh công chúa ai đương sánh tày
 Hằng chải chuốt đêm ngày dưỡng dục
 Giá so bằng vàng ngọc nét na
 Nhớn tinh sao Đẩu Ngân Hà
 Môi son má phấn tóc đà cách điệu
 Giá thanh tân điệu đà sở vắn
 Đóa phù dung dương liễu nhớn nhờ
 Vẻ nào mà chẳng trai lơ
 20. Hoa xuân mới nhú nguyệt thu dương tròn
 Giá so bằng kim côn ngọc bệ
 Nét đan thanh ai vẽ cho in
 Gồm lo đức tính dung nghi
 Giá so Tổng Tử sánh bì Tây Khương

- Áng xuân quang tuổi vừa ngoại kỷ
 Mãn cõi trần phút đã nên tiên
 Thần thông biến hóa vô biên
 Phàm trần ai biết phép tiên ẩn hình
 Đông Cuông sơn thủy hữu tình
 30. Chúa thượng trắc giáng hiện hình bách ban
 Danh Tiên chúa trên ngàn lừng lẫy
 Hóa phép mầu đã dậy thần linh
 Sắc phong Thượng đẳng tối linh
 Tà thần cũng phục yêu tinh hàng đầu
 Khắp đâu đâu nức danh đều biết
 Chúa Thượng Ngàn lắm liệt thần cơ
 Tự tam bảo lạc tam cô
 Sông Thao, sông Cả, sông Bờ, sông Dâu
 Khắp đâu đâu nức danh tiên nữ
 40. Tự Lê triều quốc sử còn ghi
 Danh thơm Nam Bắc Trung kỳ
 Báo dân hộ quốc điều thi tứ phương
 Sắc Lê Mại đại vương trường trị
 Đông Cuông tử đích vị danh lam
 Chim kêu vượn hót trên ngàn
 Tả thời bạch hổ hữu đoàn thanh long
 Dòng bích lãng nước trong leo lẻo
 Giải Tô giang uốn lượn xinh ghê
 Thông reo trúc hóa tứ bề
 50. Đền thờ cao ngất trông về Bắc Kinh
 Cảnh thanh tú trên ghềnh nhị thủy
 Chúa giáng trần chính trị yêu ma
 Chúa về trắc giáng diện tòa
 Công phù đệ tử vinh hoa thọ trường.

VĂN CHẦU LÊ MẠI ĐẠI VƯƠNG

Bản văn này nói về Mẫu Đệ tử trong hệ thống Tứ Phủ, được sử dụng trong hát thờ

- Cảnh thiên thai cảnh ba lai láng
 Trước rèm châu thấp thoáng bóng trăng
 Nhớ xưa Thánh Tổ trung hưng
 Gươm thiêng ra sức Liễu Thăng khâu đầu
 Mở Kim lâu đèn Nam gây dựng
 Hội thái bình nổi tiếng trăm anh
 Bút son vâng lệnh Thiên đình
 Lê ba công chúa giảng sinh phàm trần
 Phụng kim môn theo chân sứ giả
 10. Chọn ngày lành giảng hạ thần tôn
 Ra vào ngọc điện kim môn
 Danh thơm ngàn cõi tiếng đồn trong cung
 Lê Thái Tổ mở lòng quảng đại
 Sắc tặng phong Lê Mại đại vương
 Ngạt ngào cũng dấu thiên hương
 Bút son chói lợi thẻ vàng tốt tươi
 Bạc thân nữ phong tư đệ nhất
 Sắc phong trần rất mực trần gian
 Hây hây má phấn nở nang
 20. Mặt hoa đầy đặn trán vuông chữ điền
 Vẻ thiên nhiên hình dung tằm thước
 Gót hài châu cang bước cang xinh
 Nào nùng sắc nước khuynh thành
 Mây ngang bán nguyệt miệng cười nở hoa
 Áo trăm hoa hương dâng toàn sắc

- Lược đòi mỗi nhẩn ngọc đeo tay
 Gương soi sấp đánh mĩ miều
 Cổ đeo trường mạng tai đeo hoãn vàng
 Tướng phi thường càng thêm linh hiển
30. Khi vui cười tác chuyện xa xôi
 Thông tri dưới bể trên trời
 Quên đi lại nhớ nhớ rồi lại quên
 Thú hữu duyên đã nên thanh lịch
 Chốn kinh kỳ mặc sức rong chơi
 Đạo thành thôi tay đàn miệng hát
 Tiếng to càng cao vút ngàn mây
 Rượu quỳnh giá tỉnh già say
 Tuần sơ tuần á chén đầy chén voi
40. Khi giáng hạ sang chơi tỉnh Bắc
 Thấy các muông quen biết lân la
 Thiên Triều bỗng báo đạo qua
 Quỳnh Lôi thẳng cảnh Thổ Hà vạn vân
 Khắp huyện tuần qua miền dẫu khám
 Vào Bắc thành ra trạm Hoàng Mai
 Khi chơi Hàng Bún, Hàng Bài
 Khi ra Hàng Lược, Hàng Gai, Hàng Buồm
 Khi trở về Hàng Buồm phố khách
 Thấy quan quân khúc khích cười reo
 Khi chơi Hàng Vống, Hàng Đào
50. Khi ra Hàng Quạt, khi vào Hàng Hương
 Khi lại sang đền Nam đền Lộ
 Miếu Bốn hoàng động phủ ba Vua
 Khi chơi chợ huyện chợ chùa
 Khi sông Tô Lịch khi hồ Hoàn Gươm
 Khi điện trung khi hồ Trúc Bạch

- Khi ra chùa Thiên Tích, Đèo Ngang
 Có khi lại ra đền Đức Mẹ
 Khi dạo chơi khắp hết phố phường
 60. Ai hay phép Thánh, ai tường sự Tiên
 Hiệp bóng khách chẳng duyên thời nợ
 Bà bắt đồng ai gỡ cho ra
 Tiếng đồn náo nức gần xa
 Ai ai cũng đến cửa Bà kêu van
 Khắp bốn phương kẻ xin người vái
 Bình Bà làm ai thấy cũng kinh
 Bình làm thập tử nhất sinh
 Cầu Bà Bà cứu bệnh lành như xưa
 Trong ba phủ ba Vua ba động
 70. Một tay bà ra rộng vào tâu
 Tùy cơ ứng biến nhiệm màu
 Đức ông cũng nể đức châu cũng kiêng
 Bà ghét ai quyết theo trêu ác
 Tuy Bà cười họ thác như không
 Yêu ai kén bóng bắt đồng
 Ban tài ban lộc ban công ban quyền
 Kẻ thiếu niên thanh tân lịch sự
 Sai các nường làm có trêu người
 Dem về hầu hạ dong chơi
 80. Vàng xanh trắng đỏ làm tôi châu Bà
 Trên tam tòa đội ơn Thánh Mẹ
 Dưới tay Bà ai dễ dám đương
 Khi Bà giả khách giả nường
 Giả cô Thủy tể giả nàng Thượng Thiên
 Khi Bà giả Thánh giả ma
 Giả ông Bắc Hải giả bà Bồng Lai

90. Trăm cửa đài mười hai cửa bể
 Từ Thiên đình cho chí Thủy cung
 Quyền cai Tam phủ Công đồng
 Thiên địa thủy phủ mỗi cung mỗi toà
 Lại thêm bà Mai Hoa công chúa
 Trong đôi bà đồng phủ sở sanh
 Cùng nhau làm chúa làm tinh
 Đá vàng một dạ sắt đinh một lòng
 Phép thần thông phi nam phi nữ
 Tài kiêm tri cải tử hoàn sanh
 Bịnh làm khi ốm khi lành
 Khi phát bệnh quý khi sanh bịnh tà
 Lâm bịnh Bà khi mẹ khi tình
100. Lúc nóng mình khi lạnh chân tay
 Bịnh làm đêm nặng hơn ngày
 Cơm ăn chẳng đắng nước rày cảm hơi
 Bịnh làm lúc tức lúc tiêu
 Ho đồn đoài đoạ thở đồn đoài con
 Biết tay Bà kêu van thời sống
 Không biết Bà tìm đồng ma trôi
 Thấy ai hung nghịch khuấy chơi
 Một ngày thông tích muôn đời lưu manh
 Hội thái bình thiên tai cảnh vật
110. Trên cửu trùng đồn Thuấn ca Nghiêu
 Sum vầy tổ hiệp càng cao
 Bách quan vô số bách liêu đủ đầy
 Đời thịnh trị gần đời thụ đức
 Dưới muôn dân thuận tất âu ca
 Vui vầy sum hiệp một nhà
 Gái trai lòng lấy trẻ già ăn chơi

- Dốc một lòng chí thành chí kính
Lập điện thờ Tiên thánh sớm khuya
Xin Thánh Bà mở lòng quảng đại
120. Phước đem về tai hại tống đi
Ơn Bà cứu khổ phò nguy
Nhất tội nhất xá độ trì chúng con
Đêm ngày châu chực hương đăng
124. Giúp cho đệ tử an khang thọ trường.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

GIÁNG TIÊN KỲ LỤC (SỰ TÍCH VĂN)

Phạm Văn Khiêm

Bản văn này nói về Mẫu Tây Hồ, được sử dụng trong hát thờ.

Sơn Nam Vân Cát Giáng Tiên Hương
 Ngọc nữ quỳnh hoa sắc hạ phàm
 Tích hiển Tây Hồ, thi họa khách
 Danh lam Sùng Lĩnh chốn uy dương
 Triệu hồi tử phủ loan dư hạc
 Ảnh nguyệt quỳnh lâu khúc đoạn trường
 Bất tử danh vang thiên hạ mẫu
 Cứu dân vạn phúc vô cương

▪ **Miếu:**

- Nam hải tích giáng tiên kỳ lục
10. Bắc sơn hà, anh đức tú chung
 Tây hồ nguyệt lãng thanh phong
 Dấu tiên Vân Cát vốn giòng Lê gia
 Xã An Thái có nhà thế phiệt
 Đã đời đời kiếp kiếp tu nhân
 Từ đường hương hoả phụng thân
 Còn hiềm cây ngọc trước sân muộn mà
 Tâm hương thấm chín tòa ngọc bệ
 Sắc Quỳnh hương đệ nhị đầu thai
 Hoài nhân chín tháng đủ mười
20. Thái công giác quế hỗn mai mơ màng
 Cửa kim quyết rõ ràng trước mắt
 Khúc nghê thường rạo rực sinh ca
 Cửu thiên tiên nữ bách hoa

- Tập bài văn võ, sắp ra hai hàng
 Trên chi bệ ngai vàng lồ lộ
 Khúc chén quỳnh thánh chúa muôn xuân
 Hồng y nương tử ân cần
 Gót tiên rón rén trước sân quỳnh đài
 Bỗng sơ ý tay rơi chén ngọc
30. Nổi loi đình tức tốc ai đương

▪ **Thống:**

- Lệnh truyền sắc giáng nam phương
 Tiên nga, ngọc nữ đưa đường như bay
 Bóng quế rải hiên tây vằng vặc
 Chốn phòng hoa sức nức hương xông
 Lệnh nghiêm chợt tỉnh giấc nồng
 Tin dâu Quỳnh ngọc thâm cung nẩy chồi
 Vườn xuân sắc tốt tươi về thắm
 Nguyệt lâu lâu nhận ngân ngo bay
40. Song tình nét liễu hây hây
 Tuyết in về ngọc đắm say hương trời
 Giòng Lê thị nổi đời hương hoá
 Chữ vô nam dụng nữ xá chi
 Cù lao dưỡng dục sớm khuya
 Tính Lê Quỳnh Ngọc chữ đề giáng tiên
 Nền thi lễ cần chuyên sớm tối
 Đức hiếu trung sáng rọi trời Đông
 Ngụ tình, tuyết nguyệt hoa phong
 Ngũ âm, lục luật lầu thông mọi đường
 Gặp vận nước cương thường diên đảo
50. Đấng anh hào há chịu khoanh tay
 Xót đời bao nỗi chua cay
 Hồ mình phận gái khôn xoay cuộc cờ

Giòng Lê thị đương cơ bĩ cực
 Mạc chuyên quyền áp bức lê dân
 Trí cao đã sắp cơ trần
 Đinh ninh một dạ vì dân diệt thù
 Cho xã tắc sơn hà một mối
 Chí anh hùng há ngại gian lao
 Ai hay lá thắm cờ đào

60. Chữ tông sớm rắp buộc vào gót tiên
 Hỏi nguyệt lão rằng duyên hay nợ

▪ **Bình:**

Sớm phũ phàng định chữ vu quy
 Quyết dùng thoát hóa mưu kỳ
 Lấy sinh giả tử quán chi thân này
 Sẵn bút ngọc thảo ngay từ chúc
 Phận liễu bồ lánh đục về trong
 Năm trăm trọn vẹn chữ tông
 Một niềm hiếu kính quyết không đổi rời
 Nợ trần tục vừa hai mốt tuổi

70. Tạ từ đường nhẹ bước ra đi
 Non côi mượn cửa từ bi
 Nguyên vì dân tộc xá chi hiểm nghèo
 Con binh cách xảy điều tai biến

▪ **Còn luyện:**

Xin thế tôn xuất hiện giải nguy
 Lấy câu ngũ giới tam quy
 Tiếng chuông thức tỉnh quần lê sớm chiều
 Cam thất hiếu, chịu điều tân khổ
 Cứu giống nòi trăm họ lâm than
 Tưởng rằng hạc lánh mây ngàn

80. Thung huyền thăm thiết chứa chan lệ sầu
 Tiên Hạc giá Bồng Châu doanh hải
 Gắng tìm người nghĩa khái trung can
 Đông Thành, Kê Sóc, Nghệ An
 Thanh Hoa, Phố Cát, đồi Ngang, núi Sòng
 Giếng âm dương nước trong đôi mạch
 Dựng lầu hồng núi bách, thanh hoa
 Đồi Dâu, quán cháo bao xa
 Khi chơi Ba Dội, khi ra Bắc thành
 Quán Liều thanh bên bờ Chín giếng
90. Khách anh hùng bàn chuyện quân cơ

• **Phú chênh:**

- Ngày vui chén rượu cuộc cờ
 Uớm lời non nước đề thơ tương phùng
 Đêm thao luyện võ công kiếm kích
 Sức phi thương tẩu bích như bay
 Chiêu anh hùng quán dụng xây
 Lệnh nghiêm chúa thú ra tay kéo nhòn
 Cối Sùng Linh bao cơn sấm động
 Lũ vương tôn cùng giống hại dân
 Phũ phàng cối tục lần khăn
100. Đáng đời hết kiếp những quân bạo tàn
 Chốn rừng thẳm danh vang từ đấy
 Khấp xa gần ai nấy nức danh
 Mặc dầu làm chúa làm tinh
 Khách trần hồ dễ mắt xanh lọt vào
 Khấp bóng đao tiêu dao mặc sức
 Tìm ai người hữu đức hữu danh
 Tiếng đồn xứ Lạng, Tam Thanh
 Có nàng Tô Thị, có thành biên quan

110. Phân ranh giới: Nam phương Bắc quốc
 Phùng sứ quân nhẹ gánh hồi bang
 Vó câu rong ruổi dặm ngàn
 Vẳng nghe khúc nhạc dịu dàng đầu non
 Tiếng vẳng vẳng gọi hồn cố quốc
 Khách văn nhân lạc bước Thiên Thai
 Trên non bỗng thấy một người
 Tiếng oanh réo rất như khơi nổi lòng
 Ba cây gỗ xếp chồng làm một
 Hỏi ai người trụ cột giang sơn?
 "Một cây hồ dễ lên non
 120. Ba cây họp lại nên hòn núi cao"
 Phùng sứ bỗng thấy điều kỳ dị
 Gỗ xếp hàng tầu dĩ mã bằng
 Mộc đẽ mào khẩu tiên xông
 Thuyền sơn xuất xứ hạnh Phùng văn nhân
 Sơn đối cạnh, lòng trần như ngại
 Bỗng cơn đâu gió thổi lá bay
 Bóng hồng đã khuất non tây
 Nhạc thiếu còn vẳng hương bay ngát trời

▪ *Đọc xuân:*

130. Phùng giục ngựa về nơi kinh địa
 Hai năm sau, chí sĩ hồi hương
 Rượu bầu, thơ túi xênh xang
 Chạnh lòng lại nhớ khúc đàn năm xưa
 Bền đạo gót Tây Hồ phong nguyệt
 Nước long lạnh, trời biếc, non xanh
 Trăm hoa, riu rít chìm cảnh
 Lầu trong đã thấy hiện hình xa xa...
 Lấn bước tới thăm hoa ngoạn cảnh

- Nhắc thấy người đoan chính anh thư
 Hầu bên hai ả đào tơ
140. Rượu tiên bình ngọc, lý ngư đượm mùi
 Diện đối diện đôi hồi chủ khách
 Rượu ba tuần, đàn địch sáo sênh
 Vang vang khúc nhạc thanh bình
 Vì vu, địch lộng, chành chành tiếng vàng.

▪ **Hát nói:**

- Lời non nước tơ tường gặng hỏi
 Trí Trương Hàm mở hội lập công
 Thảo lư ẩn bóng anh hùng
 Đã lòng hạ cố tơ lòng hóm mai
 Phùng biết ý như say sưa tỉnh
150. Bồng mặt hồ gió lạnh mây trôi
 Tạ từ cảm kích lòng người
 Khấp câu quốc vận, bầy lời non sông.
 Hiềm vì nổi quang âm bật phát
 Chí bình sinh bạc nhược còn đâu
 Di du trúc trượng giang đầu
 Chữ trung giành để người sau dôi truyền
 Kể từ buổi khách tiên kỳ ngộ
 Lời ngọc vàng còn ở bên tai
 Lý ngư, rượu cúc bén mùi
160. Vui cùng đôi bạn tới nơi mặt hồ
 Sung cổ thụ vi lô hiu hắt
 Bóng tiên tung biệt tích nơi đâu
 Nhấp nhỏ sóng vỗ bạc đầu
 Bên cây còn vạch bốn câu họa vắn

*

* *

▪ **Thơ:**

Vân tác y thường phong tác xa
 Triều du Đâu Suất mộ yên hà
 Thế gian dục thức ngô danh tính
 Nhất dải sơn nhân ngọc Quỳnh Hoa

*
 * *

▪ **Văn:**

170. Bấy lâu cách trở sơn hà
 Nhớ quê Vân Cát, mẹ cha xóm làng
 Chúa từ, trở lại quê hương
 Thăm cha thăm mẹ xóm làng duyên xưa
 Thăm thôi trở lại Thanh Hoa
 Bện đào quán mát, rừng già luyện quân
 Trăm ngàn mỹ nữ thanh xuân
 Kê ra quan lộ, người tuần rừng ngang.

▪ **Kể chuyện:**

Thanh Hoa, Nghệ Tĩnh, phố phường
 Tiếng đồn cô tú, đèo Ngang, núi Sông
 Ai qua phố Cát suối trong

▪ **Còn xuân:**

180. Thăm hàng cô tú núi Sông bao xa

▪ **Nhị cú:**

Đôi phen giấy động sơn hà
 Chim hồng tung cánh bao la phương trời
 Hay đầu nguyệt lão trêu người
 Cơ duyên lại mắc cho người tài danh
 Có người kẻ Sóc, Đông Thành
 Văn thao vô lược, thông minh tuyệt vời
 Gần xa vang tiếng nữ tài
 Tìm cho biết mặt biết người biết tên

- Hạnh phùng khách tục nài tiên
 190. Trong tình non nước ngoài duyên cầm kỳ
 Mặn nồng lá thắm thư đề
 Trúc mai xum họp, quế huê nở bông
 Bấy lâu thanh khí tương phùng
 Chữ duyên đã vẹn chữ trung cũng tròn
 Một niềm định tĩnh thần hồn
 Chữ tông đã tỏ phương gương lâu lâu
 Trời cao, bể rộng, sông sâu
 Ai hay con tạo cơ cầu trên người



▪ **Hát nói:**

200. Bỗng một chút sao dời vật đổi
 Tiết sơ tam, đầu hồi thanh minh
 Buồng xuân hui hắt trướng quỳnh
 Gói đầu hai trẻ bên mình thiêu thiêu
 Chợt nghe tiếng nhạc thiều vắng vắng
 Bầy tiên nga lững thững ngoài hiên
 Chập chờn tuyết phủ sương in
 Rằng: Vãng ngọc chỉ rước tiên về trời
 Giác mộng tỉnh mấy lời còn nhớ
 Ất hẳn rằng có sự chi đây
 Bồi hồi dạ én chưa khuây
 210. Ngổn ngang nghĩa trước, thương thay tình nhà
 Lời mật dụ truyền ra ba đội
 Vời Lang quân thẳng lối tin chày
 To duyên ngăn ngủ bấy chầy
 Non sông nặng gánh trao tay bạn hiền.

*
* *

▪ **Phú giầu:**

- Tình non nước nên duyên chẵn gối
 Tạ lòng vàng xin đợi mai sau
 Xót tình con trẻ bấy lâu
 Xa con lòng thiếp trăm sầu ngàn thương
 Đánh hai ngã âm dương cách biệt
 220. Dao cắt lòng, thảm thiết châu rơi!
 Phận đành nước chảy hoa trôi
 Thắm nhuần cây cỏ muôn đời mai sau
 Gương kiết nữ cùng nhau soi mãi
 Ngọn cờ đào áo vải nên công
 Nữ lưu tỏ mặt anh hùng
 Mở đường con cháu Lạc Hồng bước lên
 Lời vàng ngọc phán truyền vừa dứt
 Trở xe hồng phúc ngắt xa bay
 Phụng hoàng vỗ cánh lên mây
 230. Ngựa về cửa ải, lá cây về rừng.

▪ **Độc nhị cú:**

- Chúa tử buổi thoát vòng trần tục
 Đức oai linh như đục thể gian
 Nơi xưa dọn quán bán hàng
 Thi nhau lập miếu dựng đền kỷ công
 Đèo Ba Dội, đền Sòng, phố Cát
 Giếng âm dương, quán mát ai hay
 Âm thầm chờ gió non tây
 Phất cờ nương tử tung bay Long thành
 Khắp Nam Bắc nức danh từ đấy
 240. Tiếng anh linh đã dậy gần xa
 Đồn rằng Nghệ Tĩnh, Thanh Hoa
 Chúa tinh thần nữ hiện ra hại người

Tin báo cấp về nơi kinh địa
Hạ lệnh truyền tướng sĩ ra binh
Ầm ầm nổi trận lôi đình
Dầu sông cũng lấp, dầu thành cũng tan
Lửa đốt sạch đèo Ngang, Phố Cát
Phá tan hoang quán mát mọi nơi
Trách rằng: Đã cậy uy trời

250. Xem cơ tạo hóa trên người sau này

*
* *

▪ **Kiều dương:**

Xứ Thanh Hoa từ ngày ách biến
Bóng liễu dương xuất hiện nơi nơi
Tiên dù hạc lánh phương trời
Hồn thiêng vẫn ở lòng người thế gian
Khắp ba cõi thiện nam tín nữ
Tự xưng là Liễu chúa ra oai
Làm cho chuyển đất động trời,
Ruộng đồng nứt nẻ, sông ngòi tiêu khô.
Lửa đốt cháy kinh đô thành ngoại
260. Nước lan tràn hà hải mệnh mỏng
Sóng xô bão giạt đùng đùng
Bờ kia cõi nọ nổi ong ào ào
Nổi cơ cực kêu nào ai thấu
Cánh bần hàn cá chậu chim kinh
Nhân dân biển tấu đồng tình
Lập đền thờ chúa, dân lành đội ơn.

▪ **Hân:**

Bồng biên ải Chiêm man đầy động

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Lệnh triều đình gióng trống ra binh
 Bao phen giáp chiến tung hoành
 270. Khôn đường sức giặc Chiêm Thành cường hung
 Lui quân sĩ qua vùng Phố Cát
 Giếng âm dương bóng mát nghỉ ngơi
 Canh ba xuất hiện một người
 Tàu xin dẹp giặc, vì đòi ra tay
 Giấc mộng tỉnh, vừa hay tin báo
 Giặc Chiêm Thành đường đạo tiến truy
 Đùng đùng nổi giận bốn bề
 Quân reo ngựa hí bổ vây trùng trùng

▪ **Dồn:**

- Cơn gió cuốn trời nổ
 280. Hướng quân Chiêm cát đá tung bay
 Thiêu hồn, địa xám đêm ngày
 Giặc Chiêm phút đã bó tay đầu hàng
 Lệnh khải hoàn gia ban chế thắng
 Tước Đại vương truy tặng mẫu nghi
 Ngắm câu “sinh ký tử quy”
 Chữ sinh kia có ra chi mới là
 Sinh cứu được muôn nhà hạnh phúc
 Sắc thân tuy đã qua đời
 Tử mà bất tử, miệng người ca vang
 290. Pháp thân tựa hào quang sáng tỏ
 Soi loài người, soi cả càn khôn
 Anh linh thác vẫn như còn
 Ngàn năm bất tử cháu con tiên rồng.

VĂN CHẦU THIÊN YA NA THÁNH MẪU TRUYỆN CA

Bản văn này nói về Thánh Mẫu Thiên Ya Na được thờ ở miền Trung

Nghìn thu nước biếc non xanh
Tục truyền có thánh hiển linh hạ trần
Thánh xưa hai chữ tôn thân
Lọt ra lòng mẹ trước cần tạo con
Thánh xưa ân nghĩa vuông tròn
Trời Nam biển Bắc tiếng còn như vang
Các lễ lần giở quyển vàng
Quốc âm kể lại mấy hàng chép ghi
Cõi Nam có đức Thiên Y

10. Dấu thiêng thuở trước truyền kia rành rành
Phẩm tiên vốn ở Thiên đình
Đại An núi Chúa giáng sinh lạ lùng
Giang sơn riêng một Tiểu ông
Ở ăn góc núi vun trồng ruộng dưa
Thường ngày bông trái có thừa
Vì ai ngắt hái trái dưa bỗng còi
Tiểu ông đêm lợm rình coi
Nhớ như bóng nguyệt bồi hồi áng mây
Người đâu bỗng xuống chốn này
20. Phẩm dành bậc nhất tác tầy ngoài mười
Ôm dưa đương giỡn đương cười
Tiểu ông gần hỏi: Chứ người nào đây
Con ai tác hầy thơ ngây
“Nam mô di Phật” - Con thầy thầy nuôi

- Tắm lòng yêu dấu chẳng nguôi
 Trẻ qua già cật lẩn hồi mai sau
 Ít lâu gặp tiết mưa rào
 Lòng tiên phút nhớ động đào ngày xưa
 Đình hoa xây đá sớm trưa
30. Non kia cảnh nợ dây dưa mấy trùng
 Tiều ông ngó thấy chẳng ưng
 Nổi cơn la giận tung bùng một khi
 Tiều còn đương nghĩ đương suy
 Bồng đầu nước lụt cội kỳ trôi qua
 Trời đưa một chiếc tiên xà
 Cho người tiên được cuối qua ra vời
 Mệnh mông dưới nước trên trời
 Vượt sang bể Bắc gần nơi Yên Thành
 Tiếng thơm đồn dậy xung quanh
40. Xa gần đưa tới phụng nghinh đem về
 Trơ như đá nặng như chì
 Trăm quân xúm kéo từ từ chẳng lay
 Thấy đều ngo mặt khoanh tay
 Ở trong vật ấy chẳng hay có thần
 Một mai thái tử nghe tin
 Đạo qua xem thử nhân duyên thế nào
 Xuống xe liền néo tay vào
 Cột kỳ cát nổi có sao lạ thường
 Người phi thường, bửu phi thường
50. Duyên kia đã định dễ nhường cho ai
 Rước về đặt chốn các đài
 Khi hôm trăng rọi khi mai gió nhuần
 Cung xanh tuổi tác đương xuân
 Cầu Ô còn đợi mây Ngân bấy chầy

- Có khi dạo cảnh nhìn cây
 Bóng trắng dập giời làn mây dập dờn
 Hương trời sắc nước nào hơn
 Bổng đâu hóa mắt như cơn giấc hoè
 Hương thừa thấp thoáng còn nghe
60. Đương khi gặp gỡ ai dè sắc không
 Hôm sau gió mát trắng trong
 Nhìn cây lại thấy Tiên Dung ra vào
 Muội phần cốt cánh thanh tao
 May thay gặp bạn động vào Thiên Thai
 Đã lòng đoái tới cơ đài
 Nhân duyên đâu tá giải bày thử nghe
 Bây giờ nước tỏ niềm tề
70. Rừng xanh ngổ truyện trước sau
 Hòa mừng hòa sộ vào tàu thêm rông
 Trên nghe nói sự lạ lùng
 Lệnh truyền xét xử cát hung đường nào
 Khi nên trời cũng khéo chiều
 Tìm ra quẻ tốt ứng vào duyên hay
 Truyền cho làm lễ trọn ngày
 Cầu xây Ô Thước duyên vầy phượng loan
 Sắt cầm diu dặt tiếng đàn
 Trước sân mừng thấy quế lan sánh bày
 Song song gái quế trai tài
 Xuân xanh sớm nở một cây đôi nhành
80. Dẫu rằng gá nghĩa cung xanh
 Quê xưa cảnh cũ ơn tình còn vương
 Lạ gì tiên tích dị thường
 Xa đường nhơn quả lánh đường phiền hoa
 Cội kỳ sẵn có bởi nhà

- Đem hai tiên tử biến ra ẩn vào
 Sóng dồi gió giặt biết bao
 Biển xanh một dải cù lao mấy trùng
 Nước non xanh biếc một vùng
 Đại An đâu đó xa trông, mịt mờ
 90. Cù huân thuật đã tới bờ
 Gặp ai già cả đợi chờ hỏi han
 Hỏi làng làng gốc Đại An
 Hỏi Tiểu, tiểu đã ủa tàn bấy lâu
 Rừng đưa man mác đâu đâu
 Chạnh lòng ân nặng nghĩa sâu chưa đền
 Khói hương may hầy còn nên
 Cảm lòng tiểu lão cất đền thờ chung
 Phương dân buổi ấy người đồng
 Ăn làm lễ lối còn không tỏ tường
 100. Chúa tiên lại mở lòng thương
 Dạy phương sinh lý tìm đường lễ nghi
 Đất rừng voi cạp thiếu chi
 Đón ngăn đủ phép hô tri dành yên
 Đoạn rồi tiên lại về tiên
 Lên non tạc tượng để miền nhân gian
 Phút đâu giá hạc xe loan
 Giữa ban ngày đã bằng ngàn lên mây
 Cõi Nam cảm mến đức dày
 Mây tuôn nước chảy sâu này khôn nguôi
 110. Từ ngày trâm gãy bình rơi
 Khuôn dung vắng hắt tằm hơi ả Hằng
 Nhớ lời tỏ vẻ dưới trăng
 Cung thuyền đục đã đề chùng vượt sang
 Quân kia nóng nảy bàng hoàng

- Đốt tan mây xóm mấy làng gần xa
 Lại không kiềng đến tượng bà
 Từ bi cho mấy cũng là khó dung
 Nổi cơn sóng gió dùng dùng
 Làm cho họ đắm cho xong một lần
120. Giữa dòng cột đá khôn vằn
 Dấu thiêng còn đó uy thần còn đây
 Khi đỉnh núi, khi trên mây
 Khi lên voi cười khi đầy cá bơi
 Hòn Cù, Hòn ẩn đạo chơi
 Sấm ran ba tiếng bóng ngời giữa không
 Oai linh hiển hách lạ lùng
 Gió tiên mây Phật cảm thông rất mầu
 Phương dân mừng đội ơn sâu
 Cùng nhau xây tháp dựng lầu nguy nga
130. Giữa xây một tháp thờ Bà
 Kê bên hữu dựng một tòa thờ ông
 Hai bên bốn tháp công đồng
 Thờ Cô thờ Cậu thờ Ông Mụ tiều
 Giữa dòng bia đá còn nêu
 Dấu xưa khoa đấu khôn điều giải uy
 Bia đá mà cảnh cũng kỳ
 Trái cây ăn được đem đi thi dùng
 Hai bên bốn tháp lừng lừng
 Năm hòn lồ nhố như giăng trước toà
140. Kia Hòn én nợ Hòn Gà
 Hòn Lớn Hòn Bé với là Hòn Bông
 Tả biên có mũi cây Sung
 Hữu biên có núi mũi Ông châu vào
 Đêm ngày sóng vỗ lao xao

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Đàn ve quyến gió thanh tao tứ mùa
 Có Viên Kiêu có Phượng Hồ
 Có lèn Ngũ Nhạc có đồ Bát Tiên
 Thường năm Tứ quý Tam nguyên
 Hương thơm đèn rạng dăng lên lễ thường
150. Kiêu ngai tàn quạt rõ ràng
 Kim Đồng Ngọc Nữ hai hàng hầu trong
 Này tên, này nỏ, này cung
 Này đồng nữ múa này đồng nam ca
 Tôn thần chẳng những người ta
 Thượng cần hạ thú cũng là đua nhau
 Cọp hùm đầu cũng cúi đầu
 Cá dăng dưới nước voi châu trên non
 Nghìn thu đi sản vẫn còn
160. Còn trời còn nước còn non còn dài
 Sứ xanh chơi chơi khôn sai
 Giúp vua dẹp giặc, ra tài làm mưa
 Qua quan này nhớ thuở xưa
 Sứ thần Chân Lạp phải đưa mình hầu
 Diễn sơn này nhớ thừa đầu
 Trung quân bắt cọp khấn cầu cũng linh
 Có khi đèo Cả hiện hình
 Có khi Tầm hơi hiển linh hạ màu
 Khắp trong dân chúng đầu đầu
 Giúp người chẳng quản khẩu cầu tự nhiên
170. Thần Kinh phong cảnh thiên nhiên
 Gần làng Cát Hải có đền Huệ Nam
 Quốc sơ mới dựng linh am
 Đến năm Minh Mạng thập tam sửa dần
 Đền Thiên chúa, miếu Thủy thần

- Ngạt ngào hương khói ngàn xuân đến giờ
Hàm long điện tả linh toà
Cảnh nào in cảnh tiên cư lạ đường
Nhìn ra trước mặt sông Hương
Dựa vào Hòn Chén lại càng thanh tao
180. Nước trong như suối động đào
Cây xanh như vẽ, cù lao tam thần
Núi xanh nước biếc mười phần
Thông reo chim hót họa vần sinh ca
Vực sâu trạnh lớn nổi ra
O thần linh đó ấy Hà Bá chẳng
E khi châu chực khôn lường
Đem đồ thủy phủ lên mừng cỗi tiên
- *
download sachmienphi.com
* *
- Download Sách Hay | Đọc Sách Online
- Nghìn thu non nước thiên nhiên
Thiên Ya Na Thánh Mẫu, lưu truyền sử xanh.

VĂN CHẦU BÀ LÝ CHIÊU HOÀNG

Bản văn này nói về bà Lý Chiêu Hoàng - vị vua cuối cùng của nhà Lý. Bản này được dùng trong hát thờ vào ngày tiệc đàn của Bà. Đền thờ Bà ở phố Hàng Bún, Hà Nội.

▪ **Bỉ:**

Thần Kim ngưỡng khai tấu thánh tôn
Tọa thượng dương dương nghiêm nhọc tôn
Nguyện thỉnh pháp âm thi huệ lực
Tuỳ cơ phó cảm nạp trần ngôn

▪ **Miếu:**

- Đời Đường thấy nhân Nghiêu đức Thuần
Muôn dân đều xướng thuận âm ca
Nước sông đầy khắp hằng hà
Địa sinh hiền thánh để ra trị đời
Miền Kinh Bắc là nơi đại địa
10. Dấu chung linh dành để đế vương
Ví dù có phép đông ngàn
Dành dành tán lá rõ ràng một hoa
Rầy nhân sử Lý ra kế vị
Tám đời cùng chuyển vị đổi thay
Lại còn thu cửu trắng cao
Ngọc Hoàng sai chúa hiện vào Lý gia
Hậu hậu tấu sinh ra thánh nữ
Khí hào quang rực rỡ cung doanh
Tư vãng ngọc chỉ giáng sinh
20. Phong tư cốt cách thông minh hơn người
So dưới đất trên trời ít có

- Bạc nữ trung phỏng độ một hai
 Vốn thiêng trí tuệ tính trời
 Vua trên yêu dấu quan đều sợ kính
 Vẫn có ý dành gìn hiền tử
 Mới sắc phong thánh nữ truyền ngôi
 Tự lên ngôi báu trị đời
 Lầu lầu đuốc tuệ sáng nơi hải tần
 Cái nguyên hiệu gọi rằng có đạo
30. Lệnh truyền ra bá cáo thần dân
 Thông minh suốt trị xa gần
 Ân ra cõi rộng đức nhuần các lâu
 Có phen lại gói dầu hướng thuận
 Khắp trong triều ngoài thuận âu ca
 Nhân vui thư viện ngâm nga
 Khi nhàn lại dạo gót qua kinh thành
 Lại có lúc thương tình dư ấn
 Truyền bách quan ra ngự xem hoa
 Hai trăm năm vận thái hoà
40. Nghĩ rằng dương vị đầu mà đắm dương
 Truyền hiền ý nhà đường pháp ứng
 Chiêu cầu hiền để chữ dấu thiêng
 Trong triều có kẻ nhân hiền
 Họ Trần ấy khá xứng lên ngôi càn
 Khắp trên dưới bá quan văn vũ
 Kiếm ấn đem truyền thụ Trần gia
 Đã an sở tấu nước nhà
 Xe loan ấy đã lánh ra điện ngoài
 Mỗi tự đầy dạo chơi thông thả
50. Sạch lòng trần nhàn giá thanh cao

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Có phen thích tính tiêu dao
 Khi chơi nước trí khi vào non nhân
 Truyền thể nữ theo chân hầu hạ
 Áo xiêm vàng hương sạ thoáng bay
 Hoàng bào long cổn đổi thay
 Sớm trưa dặm liễu thảng ngày đường thâu
 Nào hay cảnh cùng người có ý
 Chốn Tây Hồ thú vị thành thơi
 Có phen dạo bước ra chơi
60. Sen đua mặt nước hoa cười trên cây
 Xem cổ thụ rồng bay trướng tán
 Nước Tây Hồ lai láng trong xanh
 Tây Hồ đáy nước dành dành
 Sâu nông tầng khắp ngàn hình có nơi
 Nào hay cảnh trên người thông thả
 Gió thoảng đưa nức cả mùi hoa
 Quý xuân trong tiết tháng ba
 Ngọc Hoàng có chỉ truyền ra gọi về
 Gió đầu quện xiêm nghề pháp phối
70. Trên chúa bà ngự chính châu cung
 Nổi cơn một trận đùng đùng
 Lũng vang mặt bể mưa tuôn đầu ghềnh
 Bổng phút hóa vô hình vô ảnh
 Người trần gian biết thánh thần đâu
 Tin nghe mấy kẻ theo hầu
 Quanh mình gió quện ngát đầu mây vân
 Phép âm dương ai nghe được thấy
 Các thị hầu thấy thấy đều đi
 Thần thông cậy có thần uy

80. Đã thừa vắn giá lại phi thủy trình
 Quân tiên dưới Động Đình đón rước
 Hóa phép màu dâng nước đều lên
 Đàng vắn thời thượng giới tiên
 Nhưng mà cốt cách ưa lên cõi trần
 Khấp bốn cõi nhân dân cờ đảo
 Hóa phép thiêng ai có được hay
 Khi thời xa giá lên mây
 Khi thời ngụ thủy ai hay có thần
 Khi giả dạng văn nhân hiện thế
90. Mất trần gian ai dễ biết ai.
 Sẵn nơi được chốn an bài
 Mới làm hiển hiện cho người sợ kinh
 Đất lành lập cung đình một dãy
 Miếu cây đa hương lửa phụng thờ
 Đôi bên long hổ tranh đua
 Nước sông Trúc Bạch lững lờ Tô giang
 Long Châu ấy là ngàn nhân trí
 Thú tây còn ngụ ý sớm trưa
 Ai mà lịch sự quá ưa
100. Một giờ khôn vãi nửa giờ khôn van
 Cũng có kẻ qua đường hữu ý
 Làm cho ngổ rỏi chúa lại tha
 Danh thơm đồn khắp gần xa
 Rằng chung có nghiệp tám tòa đế vương
 Đã nên đức nữ vương hóa phép
 Trong ngoài đâu cũng biết uy linh
 Có voi quốc bảo triều đình
 Quan trung công phần có tình yêu đương

110. Đi qua miếu thẳng đường tác nghiệt
Phải ra tay cho biết phép thiêng
Làm cho mặt cấm mình nghiêng
Quản coi voi ấy đứng bên khấu đầu
Rầy nhân bầm long lâu số trước
Quốc công bèn mới bước ra xem
Hãy còn sự thấy quả nhiên
Bấy giờ mới đến miếu tiền khăn kêu
Khăn rồi thấy voi liền đứng dậy
Đức quốc công ngồi thấy cũng kinh
Truyền cho tu bổ miếu đình
120. Sắc phong Thượng đẳng tối linh rõ ràng
Ấy càng thấy phép thiêng ứng hiện
Trần Lê triều nức tiếng thần thông
Sắc rồng chói chói vua phong
Uy quyền danh vị sáng trưng danh danh
Tu đàn nhật an thành phụng sự
Tiết xuân thu lễ quý dám sai
Cửa thiên đã mở thần oai
Cà sa thay đổi từ bi mở lòng
Khi giá ngự long cung chốn ấy
130. Hóa chân hương cho thấy phép thiêng
Tiếng vang đều được bình yên
Ai mà cầu đảo hiển nhiên chuyển vận
Cũng có kẻ lỗ chân nhiệm nhật
Các cô hầu theo bắt chẳng tha
Có phen nhiều hại dân gia
Xuất thần nhập thánh ai mà chẳng kinh
Chúa nghe nói lời đình nổi giận

140. Từ rầy không được nhiều nhân gian
Đã vào ở chốn thuyền quan
Tu điều nhân phúc để yên mọi người
Trong thôn ấp các nơi yên tĩnh
Tủ dân đều hưng thịnh tài nguyên
Độ cho quốc thái dân yên
Kinh nghề xuống bể, hỏ lang về rừng
Chốn đông ngàn có thần trên cửa
Kỳ đức trình rục rỡ uy nghi
Kim thần ca tụng biểu thường nghi
Duy nguyên giảng lâm thi cánh phúc.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

CHÀU QUỲNH VĂN

Bản văn này nói về một trong những vị Châu hầu cận Mẫu. Bản này ít được sử dụng

- Cảnh bầu trời ba nghìn thế giới
 Cung Quảng Hàn bóng tới hiên mai
 Đào hồng liễu lục bẻ bai
 Khúc cầm ca vắng bên tai chạnh lòng
 Gió thoảng nồng hương xông mát mẻ
 Giáng sinh vào trần thế họ Lê
 Mây hoa tóc phượng phương phi
 Phong tư yếu diệu dung nghi khác thường
 Mới phong nàng Quỳnh Hoa công chúa
10. Về nào nùng trí tuệ khoan thai
 Thông minh có vẻ kỳ tài
 Nhất tiểu bách mỹ khác người thường nhân
 Tuổi thanh xuân vừa tuần đôi tám
 Chốn Hồng lâu ong bướm chen chân
 Bảng vàng tiến được tiên xuân
 Cam lòng đức ấy nghiêm quân tại đường
 Đạo cương thường khẳng khẳng hằng giữ
 Dốc một lòng đức tứ tòng tam
 Mới hay trong cõi Việt Nam
20. Giáng sinh thần nữ khác phạm tiên nga
 Cành mẫu đơn phát phơ bóng quế
 Nguyệt cỏi hiên bóng xế về tây
 Ai hay con tạo vẫn xoay
 Vui lên trúc hóa mai dày đòi phen
 Chốn hồ thiên hợp đoàn tiên nữ

- Thú vui về giá ngự xướng ca
 Ai hay lãng nguyệt bóng tà
 Cung tiên áo gót hào hoa siêu phàm
 Ấy ai làm reo thương ong nguyệt
30. Đức sinh thành thắm khiết chẳng khuây
 Từ khi chúa dỡ gót giày
 Niềm ân cúc dục đã xoay tấc lòng
 Tự thủy chung nguồn ân bể ái
 Nói liền đàn tiên mối tâu qua
 Ngọc Hoàng phê chiếu ban ra
 Ban cho chúa ở châu bà Liễu tiên
 Vâng lệnh truyền sớm trưa châu chực
 Giữ chung thành công, tắc đảm sai
 Anh linh có vẻ kỳ tài
40. Quyền hành chúc trượng trong ngoài đảm đang
 Đẹp lòng Thánh thêm càng yêu dấu
 Mời phong làm Thiên Hậu chúa tiên
 Ngai rồng thay mệnh cầm quyền
 Số sinh phó thác thường chuyên nhật dùng
 Chữ nhân nghĩa ra công tế độ
 Phù Việt Nam quốc tộ an ninh
 Chữ rằng Thánh giáng lưu ân
48. Phù hộ đệ tử thiên xuân thọ trường.

CHÂU QUẾ VĂN

Bản văn này nói về một trong những vị Châu của Mẫu. Bản này ít được sử dụng

- Bóng Kim ô sắc vàng xé xé
 Tiếng văn châu Mẫu Quế ngự lên
 Ngôi cao lơ lửng trung thiên
 Tòa vàng chói chói cửa đền thung dung
 Sớm khuya châu chực ngai vàng
 Ngày chơi phủ tía lầu hồng vào ra
 Khăng khăng giữ sổ Tam Tòa
 Đêm ngày châu chứa Liễu hoa cầm quyền
 Lầu lầu tam giới hoàng thiên
10. Quyền cai sắp hết cửa đền đầu đầu
 Trong ngoài thay thay trước sau
 Sửa sang Mẫu phó quyền châu bà coi
 Quân thần chúa chúa tôi tôi
 Hầu hầu hạ hạ nàng đôi dập diu
 Khoe tài tài khéo khéo chiều lòng xuân
 Đền thờ tả phượng hữu lân
 Hoa hoa liễu liễu thanh tân chơi bởi
 Dương đình chúc chén đầy vơi
 Cúc hoa điểm đốt ngọc người người hay
20. Đàn cầm khéo gảy năm giây
 Cung đình gió lọt lọt mây mây vàng
 Thung dung ghẹo khách qua đàng
 Nhớn tình lông lánh mày ngang đầm đầm
 Miệng cười hoa nở đáng trăm
 Răng đen rung rúc hoãn trầm đeo tai

- Đã nên ngôi báu trong triều
 Đã nên ngọc tốt vàng yêu chương toà
 Cho tươi tươi tốt bằng hoa
 Cho tài tài khéo ai mà dám đang
30. Càng nhìn càng thẩm càng duyên
 Nét na yếu điệu ưa nhìn thảo ngay
 Việc nào mà chẳng tới tay
 Lên đền xuống phủ chẳng ngày nào sai
 Có phen biến gái thành trai
 Ai thẩm thẩm ít, ai phai phai nhiều
 Đâu đâu là chẳng khăn cầu
 Đức chúa trong triều Thánh Mẫu Đồi Ngang
 Có phen giả ní giả năng
 Sai ý ý biến khăn năng năng lên
40. Có phen làm chúa Thượng Thiên
 Khi xuống thoải tộc thủy tiên thủy tề
 Phàm trần thấy nói tin nghe
 Mới chơi Phố Cát lại về Sòng Sơn
 Phàm trần vái vái van van
 Mới hay nhẩn nhục dương gian mờ mờ
 Đệ tử hương khói phụng thờ
 Kẻ khăn người vái nam mô khẩu đầu
 Lòng thành bệnh tật khỏi đau
 Vàng vàng bạc bạc chất tòa đầy vơi
50. Bệnh làm như thể giếng khơi
 Mông mênh lai láng biết trời phương nao
 Dò sông sông chẳng đủ sào
 Dò bể bể rộng trời cao mấy tầng
 Dò sao cho hết sự lòng
 Ví dù trời thấp sánh cùng lên chơi

- Biết đâu thông thả nghỉ ngơi
 Biết đâu là chốn thanh thoi mà tìm
 Tờ mờ như thể ban đêm
 Ruột tầm bối rối lại thêm to vò
 60. Châu rồi lại ra Kinh Đô
 Lạng Sơn Phố Cát bốn mùa rong chơi
 Biết ra lễ bái thỉnh mời
 Châu bà trắc giáng về nơi bản đền
 Thuốc bà ba vị thần tiên
 Giấy trắng nước thải tàn hương lại lành
 Lễ bà nón thắm hài xanh
 Đem về tiến nạp lấy danh cho đồng
 Bà về giá ngự thưng dung
 70. Độ cho đệ tử đều cùng bình an
 Lòng thành kính chúc dâng lên
 Phù hộ chúng tử thiên niên thọ trường.
-

KIM ĐỒNG NGỌC NỮ VÂN

Bản văn này nói về hai vị hầu cận Mẫu. Bản này ít được sử dụng

- Kim Đồng Ngọc Nữ bạn tiên
 Ruổi lên cho đến: Thượng Thiên Đế đình
 Vào chầu trước mặt Thiên Vương
 Khắp mười hai bộ Tiên nương công đồng
 Đôi hàng Ngọc Nữ chầu trong
 Lưu ly bảo ngọc, sân rồng hành loan
 Thung dung lễ nhạc đôi hàng
 Có cầu thủy tạ, bắc sang chính hồ
 Ấy là đất ngọc tiên đô
 10. Là nơi thủy giới, tây cù thanh tân
 Trăm hoa đua nở mùa xuân
 Ấy là đất ngọc tiên nhân đi về
 Hiệu là Cẩm Diêu cao nghè
 Vũ môn là cửa lưu ly Quảng Hàn
 Tốt tươi khai lộc tòa vàng
 Thực là cung cấm, muôn vàn thần thông
 Lòng tin tàu đức cứu trùng
 Kim Đồng Ngọc Nữ công đồng uy nghi
 Ba mươi sáu bộ tiên phi
 20. Chư vị hội nghị đàn tri thênh thênh
 Nam Tào Bắc Đẩu anh linh
 Chua sinh chua lộc, chứng minh đàn tiền
 Tôi tâu chúa Cửu Trùng Thiên
 Ở trên thượng giới cầm quyền Tiên đô
 Rày tôi bái vọng chầu vua
 Độ cho tín chủ, thiên thu thọ trường

TRẦN TRIỀU SỰ TÍCH VĂN

Bản văn này nói về Đức Thánh Trần Hưng Đạo, được sử dụng trong hát thi và khi hầu giá Đức Thánh Trần trong buổi lên đồng.

- Thần kim ngưỡng khải tấu thánh tôn
 Tọa thượng dương dương nghiêm nhước tôn
 Nguyệt thỉnh pháp âm thi huệ lực
 Tuỳ cơ phó cảm nạp trần ngôn
 Quốc sử lý Việt Nam Trần thị
 Lịch đế vương kế thế trị bình
 Thiên Trường, Tức Mặc địa danh
 Sơn hà dục tú chung linh kham kỳ
 Ngoại mạn di uy uy cùng phục
 10. Trung hoa đồng mộ đức tôn thân
 Thượng minh quân hạ lương thần
 Nhất đường ngư thủy long vân tao phùng
 Hội niên phong hà thanh hái yến
 Thời phúc sinh xuất hiện nam phương
 Tường vân ái dải lưu quang
 Hoàng thiên tích mệnh nam bang giảng trần
 Ứng mộng lý mãn tuần xuất thế
 Thác định sinh Trần thị tôn vương
 Dung nghi tướng mạo đường đường
 20. Khuê truong vĩ vọng đồng lương đại tài
 Võ thao lược hùng oai quán cố
 Văn kinh luân khí độ Việt nhân
 Triều ban bí cục hoàng thân
 Nội san bình chính ngoại cầu đồng binh
 Mưu quyết thủy Khổng Minh thức chí

30. Phép hành sư Bạch Khỉ chi doanh
Thiên cương thái ất tung hoành
Tứ kỳ bát chính quán tinh trận đồ
Tác miếu đường quy mô sáng chế
Lập triều đình cương kỷ hưng long
Uy danh cái thế anh hùng
Bắc Nam viết Thánh tây đông xưng thần
Bính Tuất niên trùng hưng chi nhị
Văn Nguyên tào chủ đế Đăng giang
Vạn binh hai động ba dương
Mã nhi kỳ hiệu tướng cường nam dương
Bá linh khát Ngô vương dới tội
Quá Nam thành phố hội lập công
Nhất phương nỗ lực khởi công
40. Nam quan cao cấp cứu trùng kiếm văn
Phán triều thần thủy năng đăng địch
Cứu lương dân thụ tắc gian nan
Bách quan thụ tấu thiên nhan
Cử Trần tướng, tiểu an tắc đồ
Anh tôn hạ long du bút tử
Chiếu đặc sai đại cử tiên phong
Phụng sai chiếu mệnh cứu trùng
Lĩnh ban kiếm ấn tiên phong khởi hành
Thống vạn binh tổng kiếm tiết chế
50. Quán chư quân nghệ chí Đăng giang
Bài sải thủy trận quang mang
Cổ minh lục điểm kỳ chương ngũ hành
Bá Linh hữu kỳ binh ngũ chí
Thị hùng tài bát uy vương sư
Mộc niên thánh xuất mưu kỳ

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Một sai tiềm phục thủy tề xuyên tào
 Tiền quân Vĩnh Lâm hầu đại tướng
 Tả quân sai Dã Tượng giáp công
 Hữu quân ông Yết Kiêu hùng
60. Hậu tuân Phò mã thượng công tiếp tụy
 Tánh cư trung hoàng kỳ diệu phát
 Lệnh chỉ huy điều bác ngũ quân
 Uy phong lẫm liệt như thần
 Sơn đồi thạch chuy hải tần ba dương
 Kiếm nhất chỉ thần kinh quý hám
 Pháo liên thanh thiên ám địa hôn
 Chương thiết sách Bả dương môn
 Nguyên tào phá tan vô tồn thoái lui
70. Ô Mã Nhi nan đảo thoát mệnh
 Đáo sinh cảm hiện thành kẻ công
 Bạch Đằng nhất trận thủy công
 Tặc Nguyên đại phá huyết hồng Mãn Giang
 Thánh hạ lệnh chiêu an dân thứ
 Thường quân quan ban tử hữu sai
 Thu hào vô phạm hoạch tài
 Ngân Hà tấy giáp kim bài thu bình
 Dẫn đại nghịch Bá Linh hành hiến
 Gia trọng hình trăm tiền phân tam
 Khí thịnh khí lộ khí giang
80. Quách đi mầu quán biên tàn thị uy
 Túc khai tấu đàn trì ngự chỉ
 Phán lịch bài binh sử lai kinh
 Thánh hồi bá tạ điện đình
 Cửu trung khai tịch yển quỳnh ngọc giao
 Tài hộ quốc công cao đệ nhất

- Sắc tằng phong lộc trật thiên trung
Nhất thiên hòa khí xuân phong
Kinh nghệ thất chí giáo long đắc thì
Kỳ niên hội tinh di vật hoán
90. Hội chí kỳ mãn hạn quy tiên
Chân không thoát lánh nghiệp duyên phong trần
Phép thăng đăng sa luân bình bình
Ánh hào quang hiển thánh linh thông
Quang thiên duệ nguyệt thu trung
Nhị thập nhất thánh hoán cung thăng đăng
Mộc quốc ân gia phong thượng đẳng
Tước đại vương gia tằng thái sư
Tôn tinh ẩn hiện nan khuy
Sinh vi danh tướng tử vi sinh thần
100. Phù Nam quốc phong thần khai linh
Bản lễ dân cường thịnh khang ninh
Bắc Ninh cảnh trí hữu tình
Địa linh tả khí trung anh dị trường
Cổ long khởi được sơn chính vị
Tiền minh đường lục thủy hợp giao
Song phong Bắc Đẩu Nam Tào
Hồi hình bá tướng huân cao hà thù
Trường sinh thủy thập thiên thu đảo
Thủy khẩu thông chinh đạo quang khai
110. Nghị ban kiến lập lâu dài
Tứ thời phụng sự ngưỡng hào vạn niên
Nguy nga chấn Nam thiên quốc tế
Hiển ứng năng tế thế độ dân
Bá Linh tử hiện dâm thân
Dạ thường quyền luyện nhân thai bào

NGÔ ĐỨC THỊNH

120. Giao nam nữ hưng yêu tác quái
 Nhân dân thường bị hại oan khiên
 Hữu sinh vô dưỡng mộng chiến
 Bệnh hành khinh trọng liên miên tiết sàng
 Tựa thánh tiên phần hưởng báí khấn
 Nguyệt thủy tình lân mẫn Phạm gian
 Bài sai bộ hạ các quan
 Tinh kỳ tróc nã Phạm Nhan gia hình
 Chấn uy thanh tà tính thất sắc
 Vạn dân gian cảm đức mội ân
 Hữu thủy sinh đức gian truân
 Linh kỳ thọ tịch nhân dân thọ trường
 Danh dương tối linh thiên cổ
 Thập tam tuyên khuê thủ quy tâm
 130. Ngưỡng thiên thánh đức hoàng thâm
 Sở cầu tất ứng giang lâm tỉnh đường
 Kim đệ tử phần hương tưởng vọng
 Dốc tâm thành cân trọng đạo cao
 Tuân uy quốc sư Trần triều
 Soạn thành nhất tập văn triều ức niên.

VĂN THÁNH TRẦN TRIỀU

Bản văn này nói về Đức Thánh Trần Hưng Đạo. Bản văn này ít được sử dụng

- Thuở nhà Trần mở mang bắc trị
Đất Thiên Trường, Túc Mặc hưng vương
Ngàn năm quân tử binh lương
Trời sinh thánh tướng khác hình người ta
Ý lúc trước thánh Bà cờ vọng
Thực Tiên đồng làm mộng phân minh
Vừa năm Nhâm Tý hành canh
Mồng mười tháng Chạp giờ Dần giảng sinh
10. Khi tướng đại chuyên cần học thức
Quyển thi thư chớ chắt năm xé
Kể chi những chuyện xa xa
Đem cầu trung hiếu, tạc ghi trong lòng
Cũng có lúc vào trong nội thị
Ngoài kinh đao đạo vị giảng đàm
Những câu nghĩa lý tập hàm
Tâm thần lĩnh lược, để làm kinh luân
Hoặc có cũng binh trần vũ diện
Tay cung thủ tập luyện tung hoành
Lại đem theo bước giảng minh
20. Thể lòng dân tử, nức lòng thái công
Những binh thư lầu thông mỗi bộ
Dấu Tôn - Ngô tài bộ nào ru?
Phong vân Long Hổ trận đồ
Tâm lòng đã tỏ, tạc đồ khởi dung
Phá kíp xem dòng sông cửa bể

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Vua nhà Nguyên nhòm ngó Nam bang
Tiền binh Ô Mã, Phạm Nhan
Tàu ba trăm chiếc duyên giang kéo vào
Quân năm ức lao xao Hồ mã
30. Trên triều đình chiếu hạ tiến công
Mỗi phen có Đức Thánh Ông
Vua sai linh ấn Nguyên nhưng đợi đầu
Các bộ tướng trước sau hội chiến
Theo Nguyên nhưng tứ diện bình Nguyên
Đằng giang các trại tiến lên
Thủy gia bộ nọ, mũi tên giáo trường
Quân tả hữu đương tròng tróc hoạch
Quân hậu tiền chém sạch hung nô
Trận tiền bắt được Phạm Nhan
40. Phân làm ba khúc dẫn mình xuống giang.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

VĂN THỜ NHỊ VỊ CÔNG CHÚA

Bản văn này nói về hai vị con gái của Đức Trần Hưng Đạo, được sử dụng trong hát thờ vào ngày tiệc dân nhà Trần

- Trên ngàn tia đùng đùng gió cuốn
 Đỉnh non xanh cuộn cuộn mây lồng
 Trần triều đương thuở hưng long
 Vua tôi cá nước mây rồng duyên ưa
 Giời sinh đức Đại Vương giúp trị
 Gia nguyên thần lai và ý thần
 Phong trào nẩy mực cầm cân
 Ngoài biên phủ viết mấy lần sửa sang
 Một sân rợp cành vàng lá ngọc
 10. Giòng kỳ lân chuy đặc liên sinh
 Một nhà chung đỉnh trăm anh
 Đông A rạng vẻ bắc đình thêm xuân
 Tiên bồng đảo vui trần bay xuống
 Phật Quan Âm cũng giáng chân thân
 Mơ màng giấc quế đêm xuân
 Sao sa diềm ứng thánh thần thác sinh
 Hoa sau trước trăm cành đua nở
 Đóa hải đường hớn hớ chiều xuân
 Dáng đài các vẻ thanh tân
 20. Song song ngọc đức vàng cân khác thường
 Tư giời lại đoan trang minh mẫn
 Việc khuê môn giảng sẵn gia đình
 Nữ tì bằng bực khoa danh
 Quyển vàng sách ngọc tập tành trong cung
 Buổi Vương phụ bệ rồng vàng chiếu

30. Ban kiểm cờ tiền tiểu giặc Nguyên
Trâm thoa đổi với cung tên
Giúp trong khốn nội chu toàn đám đang
So nương tử Đường Ngu thuở trước
Trên tử điền sớm đội ơn giời
Trâm anh nếp cũ lâu dài nền xưa
Nền nhân cửa tướng khắc vôi
Năm mây có chiếu trên giờ truyền cho
Đức thánh nữ kén vô cung cấm
Trướng lựa cung đầm thắm thiên hương
Giúp trong trị nước an bang
Chu mười tôi cố ấp Khương mới vừa
Đức nghĩa nữ duyên ưa quyền quý
Tước phu nhân Hiệu suý ngôi cao
40. Bia non ghi chép huân lao
Rõ ràng chung đỉnh dồi dào móc mưa
Khôn đức đều vẹn vừa trình thực
Giá đã đành kim ốc nhường ai
Phong tiên sớm đội ơn giời
Trâm anh nếp cũ lâu dài nền xưa
Trên tử điền sớm trưa châu chực
Áo cấm bào sục nức danh hương
Thâm nghiêm lầu Hán cung Đường
Kìa Chiêu dương với phần hương khác nào
50. Ra sáu phép gần xa sức khoẻ
Độ muôn dân già trẻ sống lâu
Giá đưa mây cuốn một màu
Ngày Nghiêu tháng Thuần ra màu quan sơn
Mới ra uy lực trí thần thông
Lưới sa cá nước mây rồng

- Nửa reo Bích Thủy nửa sông Ngân Hà
Thét một tiếng ngoan tà trốn chạy
Phép hai cô lũng lấy vên tiêu
Giá đưa đông liễu tây đào
60. Vào trung ra hiếu trăm chiều dăm đang
Ngàn thu để khói nhang nghi ngút
Chín rồng châu một giọt nước voi
Khi xuống đất lúc lên trời
Gươm vàng hai chiếc rạch đôi sơn hà
Quế lan đã một màu xanh lá
Cũng ra tay phù tá Đức ông
Quyền phong Tiết chế trào trung
Xe loan trẩy xuống mây rồng đưa lên
Gánh giang sơn hai vai còn nhẹ
70. Tuốt gươm thiêng rạch sẻ chín sông
Hương thơm thấu đến cửu trùng
Toả ra nghi ngút như dòng xích lâu
Đã khác chốn lâu Tản quán Sớ
Gửi vào nơi chử sử ngũ kinh
Bút hoa chép để rành rành
Hương thơm bất tuyệt phúc lành hữu dư
Người tâm niệm phụng thờ tấu đối
Kẻ khẩn cầu vọng bái xin con
Ai mà phải giống Phạm Nhan
80. Hay quân tàn sát hay đoàn yêu ma
Trên tấu đối ba tòa soi xét
Hai cô đều vạn phép uy linh
Muôn người bách bệnh tan tành
Nam sinh thanh tú nữ lành phương phi
Kể chi giống Mã Nhi bất nghĩa

- Cùng những loài càn sát ngành cường
Phong trần tuốt lưỡi gươm vàng
Chờ loài yêu quái ma vương bó ngoài
Bước vào chốn thiên thai quý phục
90. Chảy xuống miền địa ngục thần kinh
Hai cô vạn phép uy linh
Kẻ lên trưởng tía người về cung hoa
Khi lên điện thánh bà tấu đối
Khi về châu thánh phụ quý thừa
Trăm chiều nghiêm nhật khoan từ
Khi chơi địa phủ lúc du thiên đình
Thét một tiếng tà tính trốn lui
Phép hai cô dũng mãnh tài cao
100. Tàng hình biến tướng trăm chiều
Yêu ma sợ hãi tót vào trong Thanh
Thét một tiếng thần kinh quý phục
Hai cô đều giáng phúc lưu ân
Cát đảng duyên hợp Tấn Tấn
Các miền đệ tử xa gần cùng sang
Người xin đầu cửa đền sân miếu
Kẻ ra vào lĩnh chiếu đối guom
Đem về tu thiết tịnh đường
Đêm ngày vọng bái đèn hương khẩn cầu
Đặng sống lâu bách niên trường thọ
110. Lợi lộc tài đôi chữ kiêm thu
Lòng thành bái vọng hai cô
Năm canh quỳ trước hương lô khẩn cầu
Sớm khuya tam chấp khấu đầu
Ngàn năm hướng lộc thiên thâu thọ trường.

VĂN ĐỆ NHẤT VƯƠNG CÔ

Bản văn này nói về con gái cả của Đức Trần Hưng Đạo, được hát khi hầu giá này

- Trên phủ Tía quyền tuân Tiên nữ
Xuống hồng trần phục sự thánh quân
Mai cốt cách tuyết tinh thần
Giáng sinh gặp lúc nhà Trần trung hưng
Đất chung đúc mỗi tầng sơn thủy
Sinh ra người chính trị cung phi
Con Quan Thượng Quốc Thái sư
Ngôi là Hoàng nữ danh trì Bắc Kinh
Lúc xuống trước nức lòng quân vụ
10. Truyền chinh cho vãn chúa tử nhân
Cành vàng lá ngọc thanh tân
Dầu người mỹ nữ cung tần nào đương?
Ngoài chín bề quân vương giáng chỉ
Đệ nhất Nương Thần Nữ tiến cung
Cần khôn hai vị chính trung
16. Sân Rồng được sạch lầu rồng ngày nay.

VĂN ĐỆ NHỊ VƯƠNG CÔ

Bản văn này nói về con gái thứ hai của Đức Trần Hưng Đạo, được hát khi hầu giá này.

10. Nẻo Bồng Đảo Thiên nhiên phẩm chất
 Đoá Tiên hoa tỏ mặt xuân quang
 Mới hay chén ngọc đài vàng
 Ở trong hoa phủ ấy nàng Tiên hương
 Bà công chúa cứu vương nhà tướng
 Nữ anh hùng mà đang tiên phong
 Cũng là nuôi dẫu con dòng
 Chữ rằng Tứ đức Tam tông lâu thông
 Hội quân tướng tao phùng thiên tái
 Dẫu nữ trung phần dãi cũng mong
 Tự xưa nhớ Đức thánh ông
 Đã không xa xỉ dâm lòng ở kiêu
 Tranh Khổng Tước tuyển vào Điện Suý
 Người bề dưng Phạm Thị đường đường
 Khúc đàn cầm sắt khang tương
 Hái sơn lời thệ loan hoàng tình duyên
 Lúc chủ quỹ đường tiền hiếu dưỡng
 Cũng lắm khi binh trượng trông coi
 Hậu quân nghìn dặm xa khơi
 20. Xem như nội tướng thực tài Phu Nhân.

ÔNG ĐỆ TAM CỦA SUỐT

Bản này nói về con trai thứ ba của Đức Trần Hưng Đạo (đền thờ ở Cửa Suốt), được hát khi hầu giá này.

- Đời Trần thị mở mang Nam Hải
 Đức Đệ Tam dòng dõi Kim chi
 Mỗi phen giáp mã truy tuyền
 Đã vu hoa khắc lại đi phạt Sầm (nửa)
 Phong đại vương an tâm thần chúc
 Lại đem câu yển dục ra bàn
 Nghĩ rằng hiếu đạo chu toàn
 Nào ngờ mắc phải tiếng oan ở đời
 Dạ bảy tác khó bày khúc trực
 Để trời xanh vắng vạc sáng soi
 Mỗi năm tình kẻ cùng ai
 Đành rằng đem xuống tuyền đài cho cam
 Bổng nhất dạ thuyền mang ra bể
 Ông thủy thần thiết kế cũng hay
 Trên bãi bể có một cây
 Chỉ cây khản vái rằng nay có thần
 Chợt một đám hồng vân cuộn lại
 Mạnh tinh linh xuất ngoại trần gian
 Cảnh vui ngày lại bàn hoàn
 Trời riêng một cõi, người bàn Tam thai
 Mười ba ngọn nước ngoài cửa bể
 Khắp châu về chèo quế mệnh mong
 Ví không tú dục anh chung
 Thì đâu trấn được non sông ngoài này
 Phép hiển linh suy tay kinh vĩ

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Trụ thạch truy phụng sự lô hương
 Ngàn thu miếu mạo côn hoàng
 Vị thờ ở trong ngai vàng anh linh
 Điều dây vàng để đình ban sắc
30. Bia đá xanh vương tước thư danh
 Hải tần gió nổi sóng kinh
 Tàu bè qua đó tắc thành kính tôn
 Tiếng hiển hách xa đồn Nam Bắc
 Những tà ma đạo tặc cũng kinh
 Sống thời làm tướng Thiên thành
 Khi mà thác xuống U Linh làm thần
 Cứu những kẻ lương dân phải nạn
 Lại những người càn sát yêu tinh
 Độ cho những kẻ hữu sinh
40. Giải cho những kẻ bệnh tình trầm ngâm
 Xin chiếu dám đàn thanh sau trước
 Những nhà thờ giáng phúc trừ tai
 Lộc danh trời có riêng ai
 Xin rằng cho lấy đời đời hiển vinh.

VĂN ĐỨC THÁNH PHẠM

Bản văn này nói về Phạm Ngũ Lão, được sử dụng vào dịp tiệc đàn của vị này.

- 4
- Buổi trời đất xui nên vận thái
 Trên thánh quân dưới lại hiền thần
 Có long có hổ phong vân
 Ngoài biên trong cõi: kinh luân có người
 Hoàng Trần thuở thay trời trị thế
 Vững âu vàng kẻ kẻ thừa thừa
 Vũ công nào kềm ngàn xưa
 Sông Đằng tắm cá quét trừ sạch không
 Thiên tử mới lòng cán thực
 10. Đấng thân vương nhẹ sự ung dương
 Cơ trời hỡi họa khôn lường
 Có lo nội họa mới thường nội an
 Sài lang nọ khói lan ngoài ải
 Lào cùng Chiêm quen thói thừa cơ
 Ấy ai chém tướng tranh cờ
 Nổi danh thượng phụ bây giờ là ai
 Đòi có loạn sinh tài dẹp loạn
 Kia thử xem Lý Quảng, Á Phu
 Hải Dương cũng chốn Hoàng Chu
 20. Địa hình ngũ mã, đường phù tú chung
 Mạch thanh khúc Thanh Long ủng hộ
 Cánh hữu sa Bạch Hổ trùng vi
 Đất linh sinh bậc thần kỳ
 Nổi tài thượng tướng trời kia đã đành
 Gánh sông núi tung hoành nhất sáo

- Thét hùng beo khí tảo thiên quân
 Chí cao ngự bốn câu thần
 Tôn Ngô, Lý, Đỗ, võ văn gồm tài
 Bốn phương chí làm trai là thế
30. Láy kinh bang tế thế làm lòng
 Quân thân một gánh đeo bông
 Mặc ai xe ngựa ruổi rong trên đường
 Đấng Thượng Phụ có gương đức tháo
 Coi tướng người dung mạo hiên ngang
 Biết rằng tài học phi thường
 Đã thông kinh sử lại tường lược thao
 Dinh Vạn Kiếp áo trao hàn tú
 Lối thượng Hồng xa ngự Tề khung
 Quán sanh êm khúc loan hoàng
40. Trong quân nường tử chủ trương có Người
 Lượng thương hải yêu tài bảo tướng
 Gác tử vân kén tướng can thành
 Từ khi đánh phá nguyên binh
 Lĩnh quân Dục Thánh tuần hành Nam Cương
 Nghiêm kỷ luật cờ dương trống gióng
 Chính uy dung đại rộng cừu khinh
 Tràng An Thiên Tử tri danh
 Phong đình trao ấn, biên thành Đồng Nhung
 Hộ Thánh giá đẹp trong lao khấu
50. Cửu thân vương phá thấu trùng vi
 Trúc can sấm sét ra uy
 Du muôn tuần tượng số về một tay
 Cờ đại tướng tuyết bay sao nổi
 Sóng Tràng long ghềnh nổi sóng êm
 Tiếp thư hai bận dâng lên

- Cố cương đưa lại thốn kim sơn hà
Giặc Lào đã lánh xa nguyên tắc
Giặc Chiêm còn dở thói ngoan phong
Việt mao rầy lại tiến công
60. Mở mang đất hiểm để trong bụi hồ
Hiếu túc nộ tiền khu yếu cánh
Thiên vũ này quân mạnh kéo ra
Tẩy oan một ngọn thiên qua
Khiến người tử tiết cũng đà cam tâm
Trong mấy lúc uống đồng tắm sắt
Ngoài hai biên khói tắt mây tan
Hôi tanh xa dấu sài lang
Dân an cây cấy, việc nhàn phòng thu
Bạc phạt Chiêm Lào hứng tráng du
70. Đương thời danh tướng hân vi trù
Rõ ràng long bút thổ chu
Mấy câu vinh sử thiên thu còn truyền
Tài danh ấy đã nên quán cố
Coi ba quân cam khổ dữ đồng
Vây nên tướng sĩ một lòng
Phận chia đầy tớ, tình cùng cha con
Trận nhất khí chỉ non tiến dụ
Quân đồng cừu nghịch lỗ bài sai
Vô Hào xưa một nay hai
80. Dự câu nghi ngại không sai chút nào
Ngoài kinh địch đã sai đầu thố
Trong tặc thần lại ngó vạc Nguyên
Gan trung giận đứa mưu gian
Thanh guom tháo tặc binh tàn còn đây
Chiếu Ngọc Bệ trao tay dẹp loạn

90. Trãi ba triều đã dạn công lao
 Năm lần Phù ấn vinh bao
 Tiên phong Điện Suý dự vào sủng chương
 Tướng khốn ngoại soi gương oanh liệt
 Gái hóa môn dựng nếp cung phi
 Biển vàng thơ bạc ân thi
 Trung Hiền một thuở, khác gì Phục Ba
 Ngoại Hoa giáp sao xa ngũ trượng
 Tiễn lòng nhân ái tướng năm ngày
 Phúc thần phong sắc từ đây
 Đèn hương cố trạch, hương bay vọng đình
 Thần chính trực thông minh nhì nhất
 Phụng thanh linh thể vật bất di
 Máy ai linh kiếm đổi kỳ
100. Trừ tà trị bệnh ra uy tỏ tướng
 Trên giúp nước ngôi vàng vững đặt
 Dưới hộ dân vật lạc niên phong
 Dồi dào bể lặng sông trong
 Lo chi quý mị, mà mong thần đồ
 Đệ tử tôi dâng ca đọc tán
 Nguyên tôn thần giáng giám đàn thành
 Độ cho phú thọ khang ninh
 Câu ca lại hạ lại thành canh ca.

VĂN CHẦU TRẦN TRIỀU HIỂN THÁNH

Những bản văn này nói về các vị đời nhà Trần: các bà Nguyên tử quốc mẫu và Vương phi phu nhân; tử vị vương tử (bốn người con của Trần Hưng Đạo); các công Ngũ Hổ, Hắc Hổ (các vị thần tượng trưng) có công dẹp giặc Nguyên.

1. Văn chầu sự tích

Lòng thành đốt một nén hương
 Triều Trần thượng đẳng thánh vương thuở này
 Xem trong quốc sử mới hay
 Chép biên thánh tích khi nay tỏ tường
 Đương khi đời Lý Chiêu Hoàng
 Nam Sơn, Tức Mặc là làng cơ danh
 Vương phụ là đức An Sinh
 Cùng Đức Thánh Mẫu cầm lành hợp duyên
 Diễm lành vốn tự thiên nhiên

10. Thánh tiên đồng tử phút liền đầu thai
 Chí kỳ dặng sanh con trai
 Tài kiêm văn võ không ai sánh vơi
 Đương khi Trần chúa trị đời
 Tử triều Nguyên lão chẳng rời tác gang
 Dốc lòng phù tá quân vương
 Vì đời Đường Quách phần dương sao tày
 Lục thao tam lược thông hay
 Luyện thao binh tướng ra tay dẹp loạn
 Nguyên phong thiện bảo niên gian
20. Phú Lương phá giặc bảo an biên thủy
 Võ công hách hách đương uy
 Tiểu trừ những giống gian khi bắc hoàn

- Trung Hưng lại thuở nhị niên
 Bá Linh, Ô Mã, Phạm Nhan kia là
 Rợ Nguyên cường khẩu lai ra
 Chia làm ba ngả xông pha Nam Thành
 Nhân Tôn nghị luận triều đình
 Bài sai đức thánh thông minh quán trào
 Ngài cầm hoàng việt, bạch mao
 30. Thay quyền thiên tử hoàng bào ra thân
 Châm chư quốc nội quân dân
 Đều do đức thánh nhắc cân liệu đường
 Đem quân ra Bạch Đằng giang
 Nghị mưu bày chước mới bàn cấm chông
 Giặc Nguyên kéo vào Kỳ Trung
 Thuyền Mã Nhi mắc dùng dùng phá tan
 Sinh cầm Nguyên tướng Phạm Nhan
 Phụng nghinh Trần Chúa xe loan rước về
 Vua ban chức trong uy nghi
 40. Tôn làm sư phụ chính vì Quốc công
 Đến năm thứ sáu Hưng Long
 Hai mươi tháng tám gót hồng lên tiên
 Lập đền Kiếp Bạc đã yên
 Sắc phong thượng đẳng để truyền hậu lai
 Phạm Nhan khi đã thác rồi
 Bắt làm ma quỷ quái người hại nhân
 Pháp môn phù thủy nào dần,
 Chẳng ai chịu được những quân gian tà.
 Tâm thành cầu được thánh nhà,
 50. Ban phù ban phép bệnh hòa tiêu tan
 Yêu ma lánh xa đường chẳng dám
 Khắp Trung Nam thiên hạ tranh đua.
 Lễ đền Kiếp Bạc linh từ,

- Ai ai cũng được đội nhờ uy linh,
 Lịch triều Lê Nguyễn thanh minh.
 Gia vương trung liệt triều đình sắc phong,
 Chép làm ghi điển tôn sùng
 Đời đời hưởng lộc vô cùng an khang.
 Tiểu tôi tài thiển trí hèn,
 60. Lòng tin cầu thánh, thánh liền ban ân.
 Xin người trác đáng ân cần
 Phù trì đệ tử thiên xuân thọ trường.

2. Văn châu Đức nguyên từ Quốc mẫu

- Hương một chén kính thành đôi chữ,
 Trước điện tiền lục cúng tôn sùng,
 Đông A thuở hội mây rồng
 Đản sinh thánh Mẫu khắc vòng trần ai.
 Mầu da trắng mây ngài mắt phượng,
 Giáng Tiên nga nguyệt dạng mầu hương.
 Tứ vị ngũ sắc vân tường.
 Chúa Tiên giáng thế Minh Vương đương thì.
 Tuổi vừa đôi tám thanh kỳ
 10. Kết duyên Vương phụ chính vì phu nhân.
 Thanh lương phơi phới gió xuân,
 Giác hoè thoát nhắp mộng thần chiêm bao.
 Tiên đồng mặc áo thanh bào,
 Đa nga vóc ngọc áp vào nương lưong
 Mùi hương sạ trong cung thơm nức,
 Khắp tứ bề đài các sáng tinh,
 Thanh tiên đồng tử giáng sinh,
 Tài kiêm văn võ thông minh tốt vời
 Thừa Đình Lý ngôi giới thay đổi

20. Trần Nhân Tôn trị cõi Nam bang,
Đức thánh cả phù tá sửa sang,
Sớm trưa vững dạ cầu vương chẳng rời.
Dẹp những loài Phạm Nhan Ô Mã,
Trừ gian tà tàn phá Việt Nam.
Mới hay tiên thực khác phàm,
Thanh thanh gió cuốn hương thơm lên giời.
Uy danh để muôn đời ghi chép
Nổi dấu thiêng rừng bắc bể đông
Được Sơn cao ngắt từng không
30. Nam Tào, Bắc Đẩu hổ long lại chào.
Bạch Đằng giang trong veo một giải
Cuộc thủy sơn thu lại phi phong
Kia mai nọ trúc huệ thông
Núi non xanh ngắt mây rồng phủ quanh.
Chốn địa linh ắt sinh nhân kiệt,
Bực tướng tại Nam Việt nức danh.
Một bầu sơn thủy hữu tình
Mấy tòa đá mọc dành dành như in.
Trước cửa đền vắng lại sa mã,
40. Cõi bắc đông đôi ngả đều thông
Một nhà hưởng lộc vô cùng,
Phủ Nam, phủ Lạng cùng chung đền rồng.
Sắc gia phong anh linh đệ nhất
Đền khói hương châu chực đền trong.
Đức Thánh Mẫu chính ngự cầu cung
Ngai vàng đức thánh đức ông các toà.
Tiểu tôi nay khấu đầu cùng thủ,
Nay có nhà tín chủ cầu an.
Tám trung can dốc lòng mộ đạo,
50. Đến khiến người chỉ giáo độ cho

- Hoặc là thủy phủ đông phù
 Hay là Thượng đế đức vua Ngọc Hoàng
 Phép người hiển ứng dương dương
 Dám xin thực mệnh tim phương độ trì.
 Hay là thúc bá cô dì,
 Nội tà ngoại quỷ thần kỳ nơi đâu,
 Phép thần thông Mẫu kiêm tam giới
 Thấy dấu người tà lui thần kinh
 Đâu đâu phụng sự khói hương.
60. Kể trong quốc sử lại càng thần cơ
 Có khi vầy gió mưa tuôn
 Khi làm thượng cảnh tiên đô phi đẳng
 Khi thời bóng nguyệt lưng chừng
 Khi về tử các khi thăng ngọc lầu
 Thượng đồng lên dữ lành phán bảo
 Độ chư già giai lão bách niên
 Dầu ai tức trái tiền duyên
 Linh cơ đối chiếu phút liền tan không
70. Mười ba sứ hiển trong đạo thánh
 Dốc một lòng thành kính nào sai
 Tiểu tôi thiển nghĩ ngu tài
 Dám xin Thánh Mẫu giáng lai độ trì
 Hiển linh cứu khổ phò nguy
 Muôn dân trăm họ khấu quý làm tôi.

3. Văn cầu vương phi phu nhân

Hương một chiến kính thành đôi chữ
 Trước điện tiền đệ tử quỳ tâu
 Sách thần ghi chép nghìn châu
 Đông A thánh tích Nam châu chuyện kỳ
 Thuở thịnh hội Tiên phi giáng thế

NGÔ ĐỨC THỊNH

10. Gặp thánh nhân giúp trị quân vương
Rõ ràng quốc sắc thiên hương
Cây quỳnh nẩy lộc đèn vàng nở hoa
Gương cung quế Hằng Nga rạng vẻ
Sách thân vương chính vị Phu nhân
Khôn nghi sẵn mối huy âm
Tề Khương độ nét, Chân Nhâm sánh hiền
Trong cung khổn dụng nền nội tắc
Ngoài cửa công nhờ đức tử bi
Tài lương miếu, nét khê vi
Dấu thần lại có thần kỳ thác sinh
Điềm lân phượng đã trình quốc thuy
Sắc quỳnh dao thêm vẻ tiên trang
Một nhà chung đức cát tường
20. Môn mi khác giá đồng lương nhiều tài
Khi giặc Nguyên bên ngoài nhiễu loạn
Đem Vương công vãng chiếu tảo trừ
Nhà vua cử tướng phụng thờ
Trung trinh rất mực hiền từ một non
Đáng trọng phu sư tôn bảo quốc
Đáng Vương phi mẫu đức trì gia
Giời Nam đem lại hưu hoà
Dân yên vách nhận bể xa tắm kinh
Khâm sắc chỉ công thành ban tước
30. Ân phụ vương sau trước triều chương
Bốn tòa thánh tử phong vương
Một vì thánh nữ đường đường hậu phi
Sắc vương phi phu nhân bậc nhất
Rõ chữ vàng chói lợi nhất cung
Phúc nhà lộc nước vô cùng.
Gương soi vằng vặc hiển trung muôn đời

- Vạn ân nghĩa để nhời thuy dự
 Bóng thiết tha sao vụ thiên tân
 Dao Trì đã khác cõi trần
40. Thác từ mà Phật mà Thần mà Tiên
 Khi loan giá cung đền Túc Mặc
 Lúc đăng vân đông bắc Đục Sơn
 Phù rời nước thịnh dân an
 Non cao bể rộng khôn nguyên bao hàm
 Khắp bốn cõi phương Nam hiển hoá
 Rõ oan thu hạc giá mệnh truyền
 Thanh kinh thợ dệt không huyền
 Khuyên đời làm thiện chí bền niệm mô;
 Tụng thánh vương cầu ca trung hiếu
50. Ấy dạy người theo đạo ngũ luân
 Lòng từ thương kẻ ngu dân
 Kính trong tam giáo chuân chuân mảy nhời
 Người người đội ơn giới đức thánh
 Phải tu trì một mảnh chân tâm
 Đèn giới đầu cũng chiếu lâm
 Dám xin soi xét đăn thăm một hai
 Nguyên phúc lộc lâu dài thế thế
 Trong nước nhà thừa kế hưng long
 Một chương tụng đức ca công
 Ngửa trông phú tái trong vòng càn khôn.

4. Văn châu tứ vị vương tử

Vẻ phương tốt vũ mao cũng tốt
 Tinh lân nhân sừng sốt cũng nhân
 Xưa nay con thánh cháu thần
 Khuôn giới lại đúc thành thần như in

- Thuở Châu thế gây nên bàn thạch
 Trong tôn thân nhiều bậc anh hiền
 Thái sư khốn ngoại cầm quyền
 Việt mao chống với giặc Nguyên mấy lần
 Việc nhà nước muôn phần gian đại
 10. Nghĩa chí thân đành phải ra tay
 Hoàng thiên chúng dạ thảo ngay
 Lại sinh thánh tử để thay việc người
 Đức Hưng Vũ ấy chân Nguyên tử
 Thứ tử Hưng trí đức Hưng Hiếu Vương
 Thứ ba đức Hoàng Nhượng Vương
 Thứ tư Hưng Trí đồng lương hùng tài
 Tứ thánh tử kiêm toàn văn võ
 Cùng giảng dạy tam lược lục thao
 Khi Ngọc Lãng lúc Kênh Đào
 20. Lúc giặc gòi quyết chém đầu chẳng dong
 Con quan tướng nổi dòng quan tướng,
 Chữ tướng môn hữu tướng xưa nay
 Khuôn nhà luyện tập những ngày
 Cưỡi cung bát quái trong tay đã dùng
 So vào bực đồ long không kém
 Có như ai học hiểm không nên
 Trông vời thế cục chưa êm
 Đã ngày mài sắt lại đêm dũa đồng
 Nghĩ mình cũng là dòng đế trụ
 30. Nặng đôi vai quân phụ ái ân
 Sao cho quét sạch hồ trần
 Đền ân sơn hải vài phần chút nao
 Sá chi lũ xôn xao ong kiến
 Để nhọc người đã chiến suy tru
 Dẫn mình trong ánh chinh chu

- Thư sinh mà vượt thiên phu mới kỳ
 Khi vâng lệnh chuy tùy thánh giá
 Khi đón đường đánh phá Nguyên binh
 Khi ngày phục nỏ rừng xanh
40. Khi đêm ám tiến tiểu binh Thoát Hoan
 Khi chém tướng xông ngang trên trận
 Khi châu chu trên sóng Tràng giang
 Đã khi thu phục an bang
 Lại khi đánh cướp thuyền lương Vân Đồn
 Ấy là bực hoành tôn vương tử
 Mà cũng liều xuất tử nhập sinh
 Cho nên mãnh tướng hùng binh
 Ai ai cũng nức lòng thành cần vương
 Thơ ai vịnh “*Giang sơn hoành sáo*”
50. Cờ ai đề chữ “*Báo quốc ân*”
 Hai bên văn võ tướng quân
 Cùng đều nhất đức nhất tâm khác gì.
 Kìa những đứa ngoại di tàn bạo,
 Trông ngọn cờ phải xéo cho mau.
 Lưỡi gươm phát sạch lâu lâu
 Tán Nùng y cựu một màu thanh thanh
 Thượng tướng vịnh thái bình trí lực
 Thượng hoàng khen nhờ sức tôn thân
 Ôn phụ tử nghĩa quân thần
60. Gặp khi loạn lạc trung thần tỏ ra
 Vì tử thể mới là xứng chức
 Sắc phong vương sau trước vinh hoa
 Quốc ân về cả một nhà,
 Linh thông một cõi lệ hoa bốn cành.
 Chuyện Hoàng Việt sử xanh còn đó,
 Sông Bạch Đằng nước đỏ bấy lâu...

5. Văn châu nhị vị công chúa

- Trên ngàn tia đùng đùng gió cuốn
Đỉnh non xanh cuộn cuộn mây lồng
Trần triều đương thuở hưng long
Vua tôi cá nước mây rồng duyên ưa
Giời sinh đức Đại Vương giúp trị
Gia nguyên thần lại vị ý thân
Phong trào nảy mực cầm cân
Ngoài biên phủ viết mấy lần sửa sang
Một sân rợp cành vàng lá ngọc
10. Giòng kỳ lân chuyể dắc liền sinh
Một nhà chung đỉnh trâm anh
Đông A rạng vẻ bắc đình thêm xuân
Tiên bồng đảo vui trần bay xuống
Phật Quan Âm cũng giăng chân thân
Mơ màng giấc quế đêm xuân
Sao sa diễm ứng thánh thần thác sinh
Hoa sau trước trăm cành đua nở
Đóa hải đường hơn hở chiều xuân
Dáng đài các vẻ thanh tân
20. Song song ngọc đúc vàng cân khác thường
Tư giời lại đoan trang minh mẫn
Việc khuê môn giảng sẵn gia đình
Nữ tài bằng bực khoa danh
Quyển vàng sách ngọc tập tành trong cung
Buổi Vương phụ bệ rồng vâng chiếu
Ban kiểm cờ tiến tiểu giặc Nguyên
Trâm thoa đổi với cung tên
Giúp trong khốn nỗi chu toàn đảm đang
Soi nương tử Đường - Ngu thuở trước

30. Hào hùng trọng khuê các nhường ai
 Nền nhân của tướng khác vôi
 Năm mây có chiếu trên giờ truyền cho
 Đức thánh nữ kén vô cung cấm
 Trướng lựa cung đầm thắm thiên hương
 Giúp trong trị nước an bang
 Chu mười tội có áp Khương mới vừa
 Đức nghĩa nữ duyên ưa quyền quý
 Tước phu nhân Hiệu suý ngôi cao
 Bia non ghi chép huân lao
40. Rõ ràng chung đỉnh đôi dào móc mưa
 Khôn đức đều vẹn vừa trình thực
 Giá đã đành kim ốc nhường ai
 Phong tiên sớm đội ơn giờ
 Trăm anh nếp cũ lâu dài nền xưa
 Trên tử điện sớm trưa châu chực
 Áo cấm bảo sức nức danh hương
 Thâm nghiêm lâu Hán cung Đường
 Kia Chiêu dương với phần hương khác nào
 Ra sáu phép gần xa sức khoẻ
50. Độ muôn dân già trẻ sống lâu
 Gió đưa mây cuốn một màu
 Ngày Nghiêu tháng Thuần ra màu quan sơn
 Rắp quyết chí đôi đường vẹn cả
 Mới ra uy trí lực thần thông
 Lưới sa cá nước mây rồng
 Nửa reo Bích Thủy nửa sông Ngân Hà
 Thét một tiếng ngoan tà trốn chạy
 Phép hai cô lòng lấy văn tiêu
 Gió đưa đông liễu tây đào
60. Vào trung ra hiếu trăm chiều đảm đang

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Ngàn thu để khói nhang nghi ngút
Chín rồng châu một giọt nước vơi
Khi xuống đất lúc lên trời
Gươm vàng hai chiếc rạch đôi sơn hà
Quế lan đã một màu xanh lá
Cùng ra tay phù tá Đức ông
Quyền phong Tiết chế trào trung
Xe loan cháy xuống mây rồng đưa lên
Gánh giang sơn hai vai còn nhẹ
70. Tuốt gươm thiêng rạch xẻ chín sông
Hương thơm thấu đến cửu trùng
Toả ra nghi ngút như dòng xích lâu
Đã khác chốn lâu Tần quán Sở
Gửi vào nơi chữ sử ngũ kinh
Bút hoa chép để rành rành
Hương thơm bất tuyệt phúc lành hữu dư
Người tâm niệm phụng thờ tấu đối
Kẻ khẩn cầu vọng bái xin con
80. Ai mà phải giống Phạm Nhan
Hay quân tàn sát hay đoàn yêu ma
Trên tấu đối ba tòa soi xét
Hai cô đều vạn phép uy linh
Muôn người bách bệnh tan tành
Nam sinh thanh tú nữ lành phương phi
Kể chi giống Mã Nhi bất nghĩa
Cùng những loài càn sát ngạnh cường
Phong trần tuốt lưới gươm vàng
Trừ loài yêu quái ma vương bỏ ngoài
Bước vào chốn thiên thai quỷ phục
90. Cháy xuống miền địa ngục thần kinh
Hai cô vạn phép uy linh

- Kẻ lên trưởng tía người về cung hoa
 Khi lên điện Thánh Bà tấu đối
 Khi về châu Thánh Phụ quý thưa
 Trăm chiều nghiêm nhật khoan tù
 Khi chơi Địa phủ lúc du Thiên đình
 Thét một tiếng tà binh trốn lui
 Phép hai cô dũng mãnh tài cao
 Tàng hình biến tướng trăm chiều
100. Yêu ma sợ hãi tót vào trong Thanh
 Thét một tiếng thần kinh quý phục
 Hai cô đều giáng phúc lưu ân
 Cát đẳng duyên hợp Tấn Tàn
 Các miển đệ tử xa gần cùng sang
 Người xin dầu của đèn sân miếu
 Kẻ ra vào lĩnh chiếu đối gươm
 Đem về tư thiết tĩnh đường
 Đêm ngày vọng bái đèn hương khẩn cầu
 Đặng sống lâu bách niên trường thọ
110. Lợi lộc tài đôi chữ kiêm thu
 Lòng thành bái vọng hai cô
 Năm canh quý trước hương lô khẩn cầu
 Sớm khuya tam chấp khăn dầu
114. Ngàn năm hưởng lộc thiên thâu thọ trường.

6. Văn châu Đức Ông tả hữu

Đệ tử tôi khấu đầu vọng bái nhị vị tướng quân
 Trí mưu dũng lược ân cần ai qua
 Đương đời thịnh trị Đông A
 Muôn dân khang thái âu ca chơi bời
 Hay đâu cơ sự tại trời

- Bá Linh dối tội làm người lập công
 Về tâu Nguyên quốc cứu trùng
 Cối An Nam ấy thóc đồng đất dư
 Lịch triều Nam Bắc tranh đua
10. Thiên trào cử tướng xin thu lấy về
 Nguyên Hoàng thấy nói bèn nghe
 Việc An Nam ấy sai thì Bá Linh
 Ân phù vâng chiếu phát hành
 Ba quân thẳng chỉ tiến hành Việt Nam
 Âm âm tiếng trống gành đua
 Tàu du trăm chiếc quân thừa tám muôn
 Bạch Đằng nó đóng chín đồn
 Phân làm ba ngả hải môn xa gần
 Biên thần tâu đến vua Trần
20. Nhân Tôn quyết triệu quân thần bày ngay
 Phán rằng ai dẹp giặc này
 Đình thần tâu bày xin cử tướng quân
 Hai ông vâng chiếu thiên nhân
 Thao binh luyện mã muôn vàn ghê thay
 Cứ y thể trận dẫu bày
 Binh thì trăm vạn ngày nay sắp hàng
 Lệnh truyền thẳng đến Đằng Giang
 Cùng đức Thánh Cả toan lường mưu mô
 Dẹp quân Nguyên khấu giặc thù
30. Lệnh truyền nhị bộ tiền do chi tinh
 Đức ông Dã Tượng tả hành
 Yết Kiêu lục sĩ cờ xanh uy cường
 Hai ông đợi lệnh Đại Vương
 Đồng tâm hiệp lực một nhường đột xung.
 Phút liền dả trận hoả công,
 Nổi cơn gió giạt ùng ùng cháy ran

- Sinh cảm Nguyễn tướng Phạm Nhan
 Uy linh trận ấy đã vang góc giới
 Điều cổ về quê hương bản quán,
 40. Tuốt gương thiêng đem chém làm ba.
 Phân thân lưu hải lưu hà
 Nhân dân từ đây nhà nhà yên vui
 Lệnh truyền các đội phản hồi
 Khải hoàn sửa tấu ở nơi đền rồng
 Thẻ vàng ngự chế ra phong
 Hai ông đều cũng sắc rồng ban ư
 Tiểu tôi đốc trí phụng thờ
 Trên ơn Đức thánh dưới nhờ Đức ông
 Dầu khi thiếp linh phụ đồng
 50. Trừ tà trị bệnh thần thông phép màu
 Trái đầu dầu hương thơm cảnh lạ
 Xin hai ông giáng hạ điện trung.

7. Văn châu liệt vị tướng tướng

- Thần đệ tử tri tâm khấu ngưỡng
 Liệt Trần triều tướng tướng danh huân
 Thần hơn ái quốc trung quân
 Công lao tế thế an dân hiền tài
 Phù quốc gia đồng tâm hiệp lực
 Hộ miếu đường bá đức thi nhân
 Vận lương hiếu sách thập phần đảm đang
 Chấn uy cường Vĩnh Lam đại tướng
 Xuất hung tài Dã Tượng hữu danh
 10. Yết Kiêu trí dũng công thành
 Hậu quân đại tướng uy danh dụng kỳ
 Cao mong hùng thắng Khánh Dư

- Đại hành cùng Nguyễn Địa Lô tiếp tuyền
Nhất tế tâm khổ phù nguy
Công cao vũ trụ danh trì tứ phương
Triều đình trung liệt đường đường
Cường Nguyên thúc phủ biên cương khẩu đầu.
Tảo Hồ Khẩu thu hào vô phạm
Trảm Ô Linh tổng hãm Phong Đô
20. Phân thầy trảm thủ nghịch đồ
Thieu tàn cốt nhục phó hồ giang trung
Văn chung có tam thông chấn động
Thỉnh hội đồng tướng tướng hùng binh
Can qua cung kiếm kỳ tình
Thiên binh vạn mã anh linh đảo đầu
Hộ trì đệ tử bình an
Chung thân phúc lộc như san như hà.

8. Văn ngũ đình bộ tướng ngũ hổ thần quan

- Vẻ thiên tướng năm sao chói rọi,
Vùng địa duy năm nhạc ngất cao.
Âm dương tham lưỡng ngọc vàng.
Đạo thần biến hóa việc nào cũng chăm
Xem chư tướng trái trảm trận đánh
Chống giặc Nguyên đội lệnh thái sư
Năm dinh trong vệ ngoài cơ,
Đều y tiếng trống ngọn cờ mà theo.
Trước Chút Thước kia sau Huyền Vũ
10. Cướp Thành Long bạch hổ đôi bên
Nguyên nhung hiệu lệnh trời nghiêm
Guom vàng chỉ vậy vệ quyền trung quân
Biện quân sắc long văn hoa tản

- Diễn binh thư tam lược lục thao
 Trận đồ y phép Vũ Hầu
 Bày ra bát quái khếp vào cửu cung
 Quân xông trận theo giòng Bạch Hạc
 Quân tuần do đóng hạt Hải Dương
 Thủy quân ngăn bến Đại Hoàng
20. Thanh Hoa, Túc Mặc giữ đàng các nơi
 Lệnh hỏa tốc như lời như điện
 Chỉ kim qua quân tiến như phong
 Đất thiêng thần cũng giúp công
 Nước trào hiếu thuận cây thông hiệp phò
 Nực cười lũ Toa Đố, Ô Mã
 Cái trứng kia chọi đá mấy hơi
 Bạch Đằng, Hàm Tử mọi nơi
 Cờ mao quét sạch tanh hồi lâu lâu
30. Đức Thương phụ về châu tấu tiếp,
 Khao ngũ kinh mở tiệc thương công.
 Cửu trùng ban xuống sắc rồng
 Tước phong năm bậc phẩm phong chín hàm
 Một cương trường đã nhàn yên ngựa
 Vui thái bình ca nhã đầu hồ.
 Đang khi vô sự ưu du
 Đẩu ơn một đứng thái sư làm thầy
 Người đến lúc cuối mây thừa hóa
 Chốn linh tử hương hỏa ngàn niên
 Bình vạn vạn sĩ thiên thiên
40. Vắn quân tướng cũ khi trên cõi trần,
 Người quán xuất xứ thần tử thánh
 Người dự vào tứ chính tử kỳ
 Xưa kia chân ngực chuy tụy
 Nay thì thủ kiếm thủ kỳ hai bên.

- Vâng sắc lệnh xét xem hạ giới.
 Trượng uy linh tra hỏi ngay gian
 Nam dinh thống lĩnh các quan
 Bài sai hổ ngụ mọi phương mọi cò.
 Đông giáp - ắt cầm cờ Thanh đế
 50. Nam binh - dinh xích hổ cờ đào
 Trung ương Hoàng hổ quyền cao
 ứng vào mậu - kỷ thời trao cờ vàng
 Tây bạch kỳ thuộc vị canh - tân
 Quan thời sĩ võ kinh văn
 Tướng thời xuất quý nhập thần hiển nhiên,
 Người võ sĩ canh phiên ứng trực
 Những việc chi lập tức xử mau,
 Kể nào bệnh hoạn khẩn cầu
 Thời xem duyên có tình đầu những sao
 60. Hoặc ngoại cảm mắc vào ngũ vận
 Hoặc nội thương về phân ngũ hành
 Đã trông bệnh chứng tường minh
 Gánh búa nắm thuốc cho thanh bệnh người
 Hoặc ghẹo quấy vì nơi ngũ quý
 Hoặc quả trên vì lũ ngũ thông
 Thời cho tên tuổi chiêu cung
 Dấu son phê phán là xong án tà,
 Bao nhiêu kẻ trầm kha ẩn thống
 Lòng trung thành thời ứng như vang
 70. Trên là đội đức Đại Vương
 Thứ là nhờ sức bộ quan hộ trì
 Trước thời xét số di âm phước
 Sau thời xem tâm đức tu thân
 Trên phù quốc dưới cứu dân
 Bình công trì chính mắt thần không sai

Hương năm nén tâm trai khẩn nguyện
 Vận năm hành linh hiển thần thông
 Nhân này phong hội vân phong
 Tương đương thánh lệnh khắp trong cõi trần.

8. Văn châu Đức Phạm - diện suý thượng tướng quân

- Trên tỷ phủ đùn đùn mây thăm
 Dưới bình gian thăm thăm đoàn sanh
 Non sông dấu khi tính anh
 Đất thiêng dành để người lành giáng sinh
 Cửu họ Phạm vốn dòng lệnh tộc
 Đất Đường Phù chung dục phượng lân
 Ra quân tuổi mới đôi tuần
 Thông minh khác giá kinh luân gồm tài
 Thơ phú đã tựa tài Lý - Đỗ
10. Bình cơ càng ví họ Tôn - Ngô
 Cung tên bắm trí giang hồ
 Ước ao Lý Tĩnh hẹn hò Phần Dương
 Giáo một ngọn dọc ngang bốn cõi
 Chỉ đường mây quyết chí lập công
 Đồi Trần vừa thuở hưng long
 Non cao muôn trượng các lầu nghìn trùng
 Bên gác trượng nhờ lòng thượng tướng
 Trước trướng hùm dọi lệnh thánh minh
 Quyền trao giữ việc đồng binh
20. Luyện thao cung tướng tập tành cung tên
 Chợt có giặc Ai - Lao quấy rối,
 Voi nghìn con vào cõi biên cương
 Hịch truyền cho khắp bốn phương
 Trào đình phát áo miếu đình ban com

- Thánh muốn để danh thơm muốn kỷ
 Lén sang Tàu tìm thể lập công.
 Dạy voi học được phép dòng
 Trở về xin lĩnh tiên phong ẩn cò
 Phút một trận sấm vang điện chớp
30. Đầu quân Lào ắt đã rơi ngay
 Khải hoàn về đến sân mây
 Núi non mở mắt cỏ cây mở mây
 Trên cầu bệ khôn tay trí dững
 Dưới bách quan phương sức kinh luân
 Kim phù ban chức tướng quân
 Thanh bào ngọc đới đai cân rõ ràng
 Bóng vẫn hờ lại toan khởi động
 Tay ông lăm đem chống xe loan
 Thánh quan vâng lệnh trừ tàn
40. Lửa bùng góc núi sấm vang bên trời
 Trên yên ngựa ra tãi Mã Viện
 Vào hang hùm nổi tiếng ban siêu
 Rừng xanh bạt lũ cáo mèo
 Ngoài dân êm chiếu trong triều đủ xiêm
 Vân phù lại ban thêm danh tước
 Quan đại đà một bước một lên
 Khấp triều biết mặt biết tên
 Chốn mong bắn sẻ nơi xin gieo cầu
 Vâng hoàng thúc yêu màu trung chí
50. Rộng lòng cho kết chỉ lâu son
 Từ phen chuyên sách vương tròn
 Làm tôi đã dốc đạo con dấm chì.
 Chúc phò mã sánh vì quốc thích
 Dốc một lòng trợ tá phù nghênh
 Xiên Thành bỗng lại xâm biên

60. **ải quan đã thấy trao tin dưới thềm
 Trước điện tiền nửa đêm truyền hịch
 Quyết ra tay thảo nghịch trừ hùng
 Âm âm muôn đội binh hùng
 Uy linh một trận dùng dùng phá tan
 Biên cương đã dẹp yên đâu đấy
 Hải môn vừa thấy động thư chương
 Bắc bình trăm chiếc tàu sang
 Đóng đầy cửa bể kéo lên bên giang
 Trung quân có Phạm Nhan thống chế
 Phép diệu thay ngũ chỉ thần thông
 Trần binh mấy trận đột xung
 Ngạc kênh lai láng kiến ong còn nhiều
 Lệnh truyền tướng trong trào lên chục
 70. **Đức ông cùng Hoàng thúc tiến chinh
 Việc quân tựa hoả thiêu thành
 Kẻ toan kẻ phá người đánh mưu công.
 Đã được kẻ dưới sông khoét ván
 Lại thêm người trên cạn chém cây
 Áo ào gió cuốn mây bay
 Hoi gương sung đấu ngọn cờ cuốn mây
 Bạch Đằng giang âm âm một trận
 Quân Bắc lui đã chặn dòng sông.
 Phạm Nhan, Ô Mã nạp đầu
 80. **Muôn thuyền cũng phá muôn tàu cũng tan
 Phút mấy trận dẹp yên tam cõi
 Sáu quân điều rong ruổi âu ca
 Thanh gương rửa sạch Ngân Hà
 Gió xuân đưa khắp mưa hòa dưới trên
 Chúc điện sủi vịnh phong quan thánh
 Ấn phù ban quuyến cách thái su******

- Phúc nhà lộc nước thừa dư.
Giáp binh xếp để thi thư tập rèn
Hội hợp bậc văn thần mấy kẻ
90. Bàn bạc trong nghĩa lý vài câu
Chí cao tư tưởng Vô Hâu,
Một thiên ghi chép ném câu gieo vàng
Năm Mậu Tuất vừa sang Đoan ngo
Trên thiên đình mở sổ vôi ngay
Một phen phong tuyển tinh phi
Ba nghìn sa đất năm mây của gàn
Trong chín bề mười phần tướng mộ
Ngoài muôn dân nhiều độ mong trông
Triều đình tướng đến huân long,
100. Gia ban thượng tướng sắc phong rõ ràng
Miếu lập ở phần hương đất cũ,
Cảnh vật bày hoa cỏ làm vui.
Này cờ này giáo này voi
Đóng phương tỵ ngọ cao ngôi lâu đài
Nước ngăn đối biển ngoài trước mặt
Đóng phu kiên phụ bất đôi hàng
Lịch triều ngự chế sắc vàng
Muôn đời hương khói bốn phương linh thần
Việc hộ quốc tỵ dân nghiệm ứng
110. Nọ mưa cầu đảo nắng đều linh
Tôi nay bái vọng điện đình
Dám xin thắm tuất lòng thành kính tin
Cầu nguyện được niên niên phú quý
Để đời sau con quế cháu lan
Như mưa, như gió, như mây
Đạp vai kẻ cổ bắt ngay lên đồng
Làm cho lở núi cạn sông

120. Làm cho dưng mãnh anh hùng ai đang
 Trước cho tà đảng kinh hoàng
 Sau cho trần thế biết đảng tới lui
 Nay tôi khuya sớm phụng thờ
 Đội ơn ngài được đầy nhà quế lan.
 Đèn hương nghi ngút điện tiền
 Dám xin soi xét đèn hương phụng thờ
 Ngửa trông hách trạc uy linh
126. Phong hành vũ tẩu trung linh tĩnh đường.

10. Văn châu ngũ hổ

- Cầu thỉnh Ngũ hổ khi nay
 Nhớ tướng ngày đây còn ở rừng xanh
 Có khi hống động thiên đình
 Nhe nanh gương vuốt quý kinh phách hồn
 Có khi vào núi ra non
 Dững mãnh uy cường thực quý thần tinh
 Bầy tôi phụng sự hiển linh
 Sớm khuya hương khói tập tành luyện sai
 Bây giờ có việc đến mời
10. Thỉnh các quan tướng tốc lai cho cần
 Phép linh biến hóa xoay vần
 Trèo non vượt bể xa gần ai đang
 Có khi núi đất Nghệ An
 Xứ Lạng, xứ Thái cùng miền Tuyên Quang
 Tiếng đồn là đáng hổ lang
 Tôi xin luyện tập rõ ràng tĩnh trung
 Hoặc khi thiếp tính phụ đồng
 Cứu dân độ thế hết lòng cùng sư
 Chữ rằng lao bất khả từ

NGÔ ĐỨC THỊNH

20. Trình tể nghiêm túc tuy sư sai hành
Ra tay bố trận bài binh
Anh hùng dũng mãnh hiển linh đảo đàn
Hổ Hoàng, Hổ Bạch các quan
Hổ Thanh, Hổ Xích chư bàn dâng công
Hổ Hắc đi trước tiên phong
Lệnh cờ hiệu trống đồng lòng kéo ra
Bấy lâu tướng ở Thanh Hoa
Sơn lâm vắng vẻ ai hòa biết đâu
Chữ rằng như ý sở cầu
30. Hương đăng phụng sự chức châu các quan
Xin người hiệp lực đồng tâm
Việc quan sai khiến âm âm như bay
Gian tà phản ác bắt ngay,
Đem về bỏ ngục phân thây tức thì.
Chữ còn du đảng giang khê
Nghe luyện thi về tốc giảng điện trung
Tín chủ nay đã có lòng
Xin quan Ngũ Hổ đập đồng bước lên
Cả nhà đều được bình yên
40. Xin ngài chỉ phán truyền cho hay
Độ cho tín chủ ngày nay
Phúc lộc ngày đầy được hưởng thiên thu.

TRẦN TRIỀU SỰ TÍCH VĂN

Bản văn này nói về Đức Thánh Trần Hưng Đạo, được sử dụng trong hát thi và khi hầu giá Đức Thánh Trần trong buổi lên đồng.

- Thần kim ngưỡng khai tấu thánh tôn
 Tọa thượng dương dương nghiêm nhược tôn
 Nguyệt thỉnh pháp âm thi huệ lực
 Tuỷ cơ phó cảm nạp trần ngôn
 Quốc sử lý Việt Nam Trần thị
 Lịch đế vương kế thế trị bình
 Thiên Trường, Tức Mặc địa danh
 Sơn hà dục tú chung linh kham kỳ
 Ngoại man di úy úy cùng phục
 10. Trung Hoa đồng mộ đức tôn thân
 Thượng minh quân hạ lương thần
 Nhất đường ngư thủy long vân tao phùng
 Hội niên phong hà thanh hải yến
 Thời phúc sinh xuất hiện nam phương
 Tường vân ái đãi lưu quang
 Hoàng thiên tích mệnh nam bang giáng trần
 Ứng mộng lý mãn tuần xuất thế
 Thác định sinh Trần thị tôn vương
 Dung nghi tướng mạo đường đường
 20. Khuê trương vĩ vọng đồng lương đại tài
 Võ thao lược hùng oai quán cổ
 Văn kinh luân khí độ Việt nhân
 Triều ban bĩ cực hoàng thân
 Nội san bình chính ngoại cầu đồng binh
 Mưu quyết thủy Khổng Minh thức chí

- Phép hành sư Bạch Khỉ chi doanh
 Thiên cương thái ất tung hoành
 Tứ kỳ bát chính quán tinh trần đồ
 Tác miếu đường quy mô sáng chế
30. Lập triều đình cương kỷ hưng long
 Uy danh cái thế anh hùng
 Bắc Nam viết Thánh tây đông xưng thần
 Bình Tuất niên trùng hưng chi nhị
 Văn Nguyên tào chú đế Đằng giang
 Vạn binh hai động ba dương
 Mã nhi kỳ hiệu tướng cường nam dương
 Bá linh khát Ngô vương đối tội
 Quá Nam thành phó hội lập công
 Nhất phương nỗ lực khởi công
40. Nam quan cáo cấp cửu trùng kiếm văn
 Phán triều thần thủy năng đăng địch
 Cửu lương dân thụ tắc gian nan
 Bách quan thụ tấu thiên nhan
 Cử Trần tướng, tiểu an tắc đồ
 Anh tôn hạ long du bút tứ
 Chiếu đặc sai đại cử tiên phong
 Phụng sai chiếu mệnh cửu trùng
 Lĩnh ban kiếm ấn tiên phong khởi hành
 Thống vạn binh tổng kiêm tiết chế
50. Quân chư quân nghệ chí Đằng giang
 Bài sải thủy trận quang mang
 Cổ minh lục điểm kỳ chương ngũ hành
 Bá Linh hữu kỳ binh ngũ chí
 Thị hùng tài bát úy vương sư

- Mộc niên thánh xuất mưu kỳ
 Một sai tiềm phục thủy tê xuyên tào
 Tiền quân Vĩnh Lâm hầu đại tướng
 Tả quân sai Dã Tượng giáp công
 Hữu quân ông Yết Kiêu hùng
60. Hậu tuân Phò mã thượng công tiếp tụy
 Tánh cư trung hoàng kỳ diệu phát
 Lệnh chỉ huy điều bác ngũ quân
 Uy phong lẫm liệt như thần
 Sơn đồi thạch chuy hải tảo ba dương
 Kiếm nhất chỉ thần kinh quý hám
 Pháo liên thanh thiên ám địa hôn
 Chương thiết sách Bá dương môn
 Nguyên tào phá tán vô tồn thoái lui
 Ở Mã Nhi nan đảo thoát mệnh
70. Đảo sinh cầm hiến thánh kế công
 Bạch Đằng nhất trận thủy công
 Tặc Nguyên đại phá huyết hồng Mãn Giang
 Thánh hạ lệnh chiêu an dân thứ
 Thương quân quan ban tử hữu sai
 Thu hào vô phạm hoạch tài
 Ngân Hà tẩy giáp kim bài thu bình
 Dẫn đại nghịch Bá Linh hành hiến
 Gia trọng hình trăm tiễn phân tam
 Khí thịnh khí lộ khí giang
80. Quách đi mẩu quán biên tàn thị uy
 Túc khai tấu đàn trì ngự chỉ
 Phán lịch bài binh sử lai kinh
 Thánh hồi bái tạ điện đình
 Cửu trung khai tịch yển quỳnh ngọc giao

- Tài hộ quốc công cao đệ nhất
 Sắc tặng phong lộc trật thiên trung
 Nhất thiên hòa khí xuân phong
 Kinh nghệ thất chí giáo long đắc thì
 Kỳ niên hội tinh di vật hoán
90. Hội chí kỳ mãn hạn quy tiên
 Chân không thoát lánh nghiệp duyên phong trần
 Phép thăng đăng sa luân bình bình
 Ánh hào quang hiển thánh linh thông
 Quang thiên duệ nguyệt thu trung
 Nhị thập nhất thánh hoàn cung thăng dàng
 Mộc quốc ân gia phong thượng đẳng
 Tước đại vương gia tặng thái sư
 Tôn tinh ẩn hiện nan khuy
 Sinh vi danh tướng tử vi sinh thần
100. Phù Nam quốc phong thần khái lĩnh
 Bản lê dân cường thịnh khang ninh
 Bắc Ninh cảnh trí hữu tình
 Địa linh tà khí trung anh di trường
 Cổ long khởi được sơn chính vị
 Tiền minh đường lục thủy hợp giao
 Song phong Bắc Đẩu Nam Tào
 Hồi hình bá tướng huân cao hà thù
 Trường sinh thủy thập thiên thu đảo
 Thủy khẩu thông chính đạo quang khai
110. Nghị ban kiến lập lâu dài
 Tử thời phụng sự ngưỡng hào vạn niên
 Nguy nga chấn Nam thiên quốc tế
 Hiển ứng năng tế thế độ dân
 Bá Linh tử hiện dâm thân

- Dạ thường quyền luyện nhân thai bào
Giao nam nữ hưng yêu tác quái
Nhân dân thường bị hại oan khiên
Hữu sinh vô dưỡng mộng chiến
Bệnh hành khinh trọng liên miên tiết sàng
120. Tựa thánh tiền phần hưởng báı khấn
Nguyệt thủy tình lân mẫn Phạm gian
Bài sai bộ hạ các quan
Tinh kỳ tróc nã Phạm Nhan gia hình
Chấn uy thanh tà tinh thất sắc
Vạn dân gian cảm đức mội ân
Hữu thủy sinh đức gian truân
Linh kỳ thọ tịch nhân dân thọ trường
Danh dương tối linh thiên cổ
Thập tam tuyên khuê thủ quy tâm
130. Ngưỡng thiên thánh đức hoàng thâm
Sở cầu tất ứng giáng lâm tỉnh đường
Kim đệ tử phần hương tưởng vọng
Dốc tâm thành cân trọng đạo cao
Tuân uy quốc sư Trần triều
Soạn thành nhất tập văn triều ức niên.

VĂN THÁNH TRẦN TRIỀU

Bản văn này nói về Đức Thánh Trần Hưng Đạo. Bản văn này ít được sử dụng

- Thuở nhà Trần mở mang bắc trị
 Đất Thiên Trường, Túc Mặc hưng vương
 Ngàn năm quân tử binh lương
 Trời sinh thánh tướng khác hình người ta
 Ý lúc trước thánh Bà cò vọng
 Thực Tiên đồng làm mộng phân minh
 Vừa năm Nhâm Tý hành canh
 Mồng mười tháng Chạp giờ Dần giảng sinh
 Khi tướng đại chuyên cần học thức
 10. Quuyền thi thư chỗ chất năm xe
 Kể chi những chuyện xa xa
 Đem câu trung hiếu, tạc ghi trong lòng
 Cũng có lúc vào trong nội thị
 Ngoài kinh dao đạo vị giảng đàm
 Những câu nghĩa lý tập hàm
 Tâm thần lĩnh lược, để làm kinh luân
 Hoặc có cũng binh trần vũ điện
 Tay cung thủ tập luyện tung hoành
 Lại đem theo bước giảng minh
 20. Thể lòng dân tử, nức lòng thái công
 Những binh thư lâu thông mỗi bộ
 Dấu Tôn - Ngô tài bộ nào ru?
 Phong vân Long Hồ trận đồ
 Tâm lòng đã tỏ, tạc đồ khởi dung
 Phá kịp xem dòng sông cửa bể

- Vua nhà Nguyên nhòm ngó Nam bang
Tiền binh Ô Mã, Phạm Nhan
Tàu ba trăm chiếc duyên giang kéo vào
Quân năm ức lao xao Hồ mã
30. Trên triều đình chiếu hạ tiến công
Mỗi phen có Đức Thánh Ông
Vua sai lĩnh ấn Nguyên nhung đội đầu
Các bộ tướng trước sau hội chiến
Theo Nguyên nhung tứ diện bình Nguyên
Đằng giang các trại tiến lên
Thủy kia bộ nọ, mũi tên giáo trường
Quân tả hữu đương tròng tróc hoạch
Quân hậu tiền chém sạch hung nô
Trận tiền bắt được Phạm Nhan
40. Phân làm ba khúc dẫn mình trường giang.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

VĂN THỜ NHỊ VỊ CÔNG CHÚA

Bản văn này nói về hai vị con gái của Đức Trần Hưng Đạo, được sử dụng trong hát thờ vào ngày tiệc dân nhà Trần

- Trên ngàn tia đùng đùng gió cuốn
 Đỉnh non xanh cuộn cuộn mây lồng
 Trần triều đương thuở hưng long
 Vua tôi cá nước mây rồng duyên ưa
 Giời sinh đức Đại Vương giúp trị
 Gia nguyên thần lai vả ý thân
 Phong trào nẩy mực cầm cân
 Ngoài biên phủ Việt mấy lần sửa sang
 Một sân rợp cảnh vàng lá ngọc
10. Giòng kỳ lân chuy dặc liền sinh
 Một nhà chung đỉnh trăm anh
 Đông A rạng vẻ bắc đình thêm xuân
 Tiên bồng đảo vui trần bay xuống
 Phật quan âm cũng giáng chân thân
 Mơ màng giấc quế đêm xuân
 Sao sa điểm ứng thánh thần thác sinh
 Hoa sau trước trăm cành đua nở
 Đóa hải đường hơn hỏ chiều xuân
 Đáng đài các vẻ thanh tân
20. Song song ngọc đực vàng cân khác thường
 Tư giời lại đoan trang mình mẫn
 Việc khuê môn giảng sấn gia đình
 Nữ tì bằng bực khoa danh
 Quyển vàng sách ngọc tập tành trong cung
 Buối Vương phụ bộ rồng vàng chiếu

30. Ban kiểm cờ tiền tiểu giác Nguyên
Trâm thoa đối với cung tên
Giúp trong khốn nội chu toàn đảm đang
So nương tử Đường Ngu thuở trước
Trên tử điền sớm đội ơn giới
Trâm anh nếp cũ lâu đài nền xưa
Nền nhân cửa tướng khắc vờ
Năm mây có chiếu trên giới truyền cho
Đức thánh nữ kén vô cung cấm
Trưởng lựa cung đảm thăm thiên hương
Giúp trong trị nước an bang
Chu mười tôi có áp Khương mới vừa
Đức nghĩa nữ duyên ưa quyền quý
Tước phu nhân Hiệu suý ngôi cao
40. Bìa non ghi chép huân lao
Rõ ràng chung đỉnh dôi dào móc mưa
Khôn đức đều vẹn vừa trình thực
Giá đã đành kim ốc nhường ai
Phong tiên sớm đội ơn giới
Trâm anh nếp cũ lâu đài nền xưa
Trên tử điền sớm trưa châu chực
Áo cấm bào sức nức danh hương
Thâm nghiêm lầu Hán cung Đường
Kia Chiêu dương với Phần hương khác nào
50. Ra sáu phép gần xa sức khoẻ
Độ muôn dân già trẻ sống lâu
Giá đưa mây cuốn một mầu
Ngày Nghiêu tháng Thuần ra màu quan sơn
Mới ra uy lực trí thần thông
Lưới sa cá nước mây rồng

- Nửa reo Bích Thủy nửa sông Ngân Hà
Thét một tiếng ngoan tà trốn chạy
Phép hai cô lũng lầy vân tiêu
Giá đưa đông liễu tây đào
60. Vào trung ra hiệu trăm chiều đảm đang
Ngàn thu để khói nhang nghi ngút
Chín rồng châu một giọt nước vơi
Khi xuống đất lúc lên giờ
Gươm vàng hai chiếc rạch đôi sơn hà
Quế lan đã một màu xanh lá
Cũng ra tay phù tá Đức ông
Quyền phong Tiết chế trào trung
Xe loan trẩy xuống mây rồng đưa lên
Gánh giang sơn hai vai còn nhẹ
70. Tuốt gươm thiêng rạch sè chín sông
Hương thơm thấu đến cửu trùng
Tỏa ra nghi ngút như dòng xích lâu
Đã khác chốn lâu Tần quán Sở
Gửi vào nơi chử sử ngũ kinh
Bút hoa chép để rành rành
Hương thơm bất tuyệt phúc lành hữu dư
Người tâm niệm phụng thờ tấu đối
Kẻ khẩn cầu vọng bái xin con
Ai mà phải giống Phạm Nhan
80. Hay quân tàn sát hay đoàn yêu ma
Trên tấu đối ba tòa soi xét
Hai cô đều vạn phép uy linh
Muôn người bách bệnh tan tành
Nam sinh thanh tú nữ lành phương phi
Kể chi giống Mã Nhi bất nghĩa

90. Cùng những loài càn sát ngạnh cường
 Phong trần tuốt lưỡi gươm vàng
 Chờ loài yêu quái ma vương bỏ ngoài
 Bước vào chốn thiên thai quý phục
 Chảy xuống miền địa ngục thần kinh
 Hai cô vạ phép uy linh
 Kể lên tướng tía người về cung hoa
 Khi lên điện thánh bà tấu đối
 Khi về châu thánh phụ quý thừa
 Trăm chiều nghiêm nhậm khoan từ
 Khi chơi địa phủ lúc du thiên đình
 Thét một tiếng tà tinh trốn lủi
 Phép hai cô dũng mãnh tài cao
 Tàng hình biến tướng trăm chiều
 Yêu ma sợ hãi tót vào trong Thanh
 Thét một tiếng thần kinh quý phục
 Hai cô đều giáng phúc lưu ân
 Cát đẳng duyên hợp Tấn Tàn
 Các miền đệ tử xa gần cùng sang
 Người xin dấu cửa đền sân miếu
 Kể ra vào linh chiếu đối gươm
 Đem về tu thiết tịnh đường
 Đêm ngày vọng bái đèn hương khẩn cầu
 Đặng sống lâu bách niên trường thọ
110. Lợi lộc tài đôi chữ kiêm thu
 Lòng thành bái vọng hai cô
 Năm canh quý trước hương lô khẩn cầu
 Sớm khuya tam chấp khấu đầu
 Ngàn năm hưởng lộc thiên thâu thọ trường.

VĂN ĐỆ NHẤT VƯƠNG CÔ

Bản văn này nói về con gái cả của Đức Trần Hưng Đạo, được hát khi hầu giá này

- Trên phủ Tía quyền tuân Tiên nữ
Xuống hồng trần phục sự thánh quân
Mai cốt cách tuyết tinh thần
Giáng sinh gặp lúc nhà Trần trung hưng
Đất chung đúc mỗi tầng sơn thủy
Sinh ra người chính trị cung phi
Con Quan Thượng Quốc Thái sư
Ngôi là Hoàng nữ danh trì Bắc Kinh
Lúc xuống trước nức lòng quân vụ
10. Truyền chinh cho vẫn chưa từ nhân
Cành vàng lá ngọc thanh tân
Dấu người mỹ nữ cung tần nào đương?
Ngoài chín bề quân vương giảng chỉ
Đệ nhất Nương Thân Nữ tiến cung
Cần khôn hai vị chính trung
17. Sân Rồng được sạch lầu rồng ngày nay.

VĂN ĐỆ NHỊ VƯƠNG CÔ

Bản văn này nói về con gái thứ hai của Đức Trần Hưng Đạo, được hát khi hầu giá này.

10. Nẻo Bồng Đảo Thiên nhiên phẩm chất
Đóa Tiên hoa tỏ mặt xuân quang
Mới hay chén ngọc đài vàng
Ở trong hoa phủ ấy nàng Tiên hương
Bà công chúa cửu vương nhà tướng
Nữ anh hùng mà dạng tiên phong
Cũng là nuôi dưỡng con dòng
Chữ rằng Tứ đức Tam tông lâu thông
Hội quân tướng tào phùng thiên tải
Dẫu nữ trung phần dãi cũng mong
Tự xưa nhớ Đức thánh ông
Đã không xa xỉ dám lòng ở kiêu
Tranh Khổng Tước tuyển vào Điện Suý
Người bề đồng Phạm Thị đường đường
Khúc đàn cầm sắt kháng tương
Hải sơn lời thệ loan hoàng tình duyên
Lúc chủ quỹ đường tiền hiếu dưỡng
Cũng lắm khi binh trượng trông coi
Hậu quân nghìn dặm xa khơi
21 Xem như nội tướng thực tài Phu Nhân.

ÔNG ĐỆ TAM CỦA SUỐT

Bản này nói về con trai thứ ba của Đức Trần Hưng Đạo (dân thờ ở Cửa Suốt), được hát khi hầu giá này.

- Đời Trần thị mở mang Nam Hải
 Đức Đệ Tam dòng dõi Kim chi
 Mỗi phen giáp mã truy tuy
 Đã vu hoa khắc lại di phạt Sầm (nửa)
 Phong đại vương an tâm thần chúc
 Lại đem'câu yển dục ra bàn
 Nghĩ rằng hiếu đạo chu toàn
 Nào ngờ mắc phải tiếng oan ở đời
 Dạ bảy tác khó bày khúc trực
 10. Để trời xanh vằng vặc sáng soi
 Mỗi năm tình kẻ cùng ai
 Đánh rằng đem xuống tuyền đài cho cam
 Bổng nhất dạ thuyền mang ra bể
 Ông thủy thần thiết kế cũng hay
 Trên bãi bể có một cây
 Chỉ cây khấn vái rằng nay có thần
 Chợt một đám hồng vân cuộn lại
 Mảnh tinh linh xuất ngoại trần gian
 Cảnh vui ngày lại bàn hoàn
 20. Trời riêng một cõi, người bàn Tam thai
 Mười ba ngọn nước ngoài cửa bể
 Khắp châu về chèo quế mệnh mộng
 Ví không tú dục anh chung
 Thì đâu trán được non sông ngoài này
 Phép hiển linh suy tay kinh vĩ

- Trụ thạch truy phụng sự lô hương
 Ngân thu miếu mạo côn hoàng
 Vị thờ ở trong ngai vàng anh linh
 Điều dây vàng để đình ban sắc
30. Bia đá xanh vương tước thư danh
 Hải tần gió nổi sóng kinh
 Tàu bè qua đó tắc thành kính tôn
 Tiếng hiển hách xa đồn Nam Bắc
 Những tà ma đạo tặc cũng kinh
 Sống thời làm tướng Thiên thành
 Khi mà thác xuống U Linh làm thần
 Cứu những kẻ lương dân phải nạn
 Lại những người cần sát yêu tinh
 Độ cho những kẻ hữu sinh
40. Giải cho những kẻ bệnh tình trầm ngâm
 Xin chiếu đam đàn thành sau trước
 Những nhà thờ giáng phúc trừ tai
 Lộc danh trời có riêng ai
 Xin rằng cho lấy đời đời hiển vinh.

VĂN ĐỨC THÁNH PHẠM

*Bản văn này nói về Phạm Ngũ Lão, được sử dụng vào dịp tiệc
đán của vị này.*

- Buổi trời đất xui nên vận thái
Trên thánh quân dưới lại hiền thần
Cổ long có hổ phong vân
Ngoài biên trong cõi: kinh luân có người
Hoàng Trần thuở thay trời trị thế
Vững âu vàng kế kế thừa thừa
Vũ công nào kềm ngàn xưa
Sông Đằng tắm cá quét trừ sạch không
Thiên tử mới lòng cán thực
10. Đấng thân vương nhẹ sự ứng dương
Cơ trời hối họa khôn lường
Có lo nội họa mới thường nội an
Sài lang nọ khói lan ngoài ải
Lào cùng Chiêm quen thói thừa cơ
Ấy ai chém tướng tranh cò
Nổi danh thượng phụ bây giờ là ai
Đời có loạn sinh tài dẹp loạn
Kìa thử xem Lý Quảng, Á Phu
Hải Dương cũng chốn Hoàng Chu
20. Địa hình ngũ mã, đường phù tú chung
Mạch thanh khúc Thanh Long ứng hộ
Cánh hữu sa Bạch Hổ trùng vi
Đất linh sinh bậc thần kỳ
Nổi tài thượng tướng trời kia đã dành
Gánh sông núi tung hoành nhất sáo

- Thét hùng beo khí tảo thiên quân
 Chí cao ngụ bốn câu thần
 Tôn Ngô, Lý, Đổ, võ văn gồm tài
 Bốn phương chí làm trai là thể
30. Lấy kinh bang tế thế làm lòng
 Quân thân một gánh đeo bong
 Mặc ai xe ngựa ruổi rong trên đường
 Đấng Thượng Phụ có gương đức tháo
 Coi tướng người dung mạo hiên ngang
 Biết rằng tài học phi thường
 Đã thông kinh sử lại tướng lược thao
 Dinh Vạn Kiếp áo trao hàn tử
 Lối thượng Hồng xa ngụ Tề khương
 Quán sanh êm khúc loan hoàng
40. Trong quân nường tử chủ trương có Người
 Lượng thượng hải yêu tài bảo tướng
 Gác tử vân kén tướng can thành
 Từ khi đánh phá nguyên binh
 Lĩnh quân Dục Thánh tuần hành Nam Cương
 Nghiêm kỷ luật cờ dương trống gióng
 Chính uy dung đại rộng cừu khinh
 Tràng An Thiên Tử tri danh
 Phong đình trao ấn, biên thành Đồng Nhung
 Hộ Thánh giá dẹp trong lao khấu
50. Cứu thân vương phá thấu trùng vi
 Trúc can sấm sét ra uy
 Dư muôn tuần tượng sô về một tay
 Cờ đại tướng tuyết bay sao nổi
 Sông Tràng long ghềnh nổi sóng êm
 Tiệp thu hai bận dâng lên

60. Cổ cương đưa lại thốn kim son hà
Giặc Lào đã lánh xa nguyên tắc
Giặc Chiêm còn dở thói ngoan phong
Việt mao rầy lại tiến công
Mở mang đất hiểm để trong bụi hồ
Hiếu túc nộ tiền khu yếu cánh
Thiên vũ này quân mạnh kéo ra
Tẩy oan một ngọn thiên qua
Khiến người tử tiết cũng đà cam tâm
Trong mấy lúc uống đồng tắm sắt
Ngoài hai biên khói tắt mây tan
Hồi tanh xa dấu sài lang
Dân an cây cấy, việc nhàn phòng thu
Bạc phạt Chiêm Lào hứng tráng du
Đương thời danh tướng hàn vi trù
70. Rõ ràng long bút thổ chu
Mấy câu vinh sử thiên thu còn truyền
Tài danh ấy đã nên quán cổ
Coi ba quân cam khổ dữ đồng
Vây nên tướng sĩ một lòng
Phận chia đầy tớ, tình cùng cha con
Trận nhất khí chỉ non tiến dụ
Quân đồng cừu nghịch lỗ bài sai
Vô Hâu xưa một nay hai
80. Dự câu nghi ngại không sai chút nào
Ngoài kinh địch đã sai đầu thổ
Trong tặc thần lại ngó vạc Nguyên
Gan trung giận đứa mưu gian
Thanh guom thảo tặc binh tàn còn đây
Chiếu Ngọc Bệ trao tay dẹp loạn

- Trải ba triều đã dạn công lao
 Năm lần Phù ấn vinh bao
 Tiên phong Điện Suý dự vào sủng chương
 Tướng khốn ngoại soi gương oanh liệt
90. Gái hóa môn dụng nếp cung phi
 Biển vàng thơ bạc ân thi
 Trung Hiền một thuở, khác gì Phục Ba
 Ngoại Hoa giáp sao xa ngũ trượng
 Tiến lòng nhân ái tướng năm ngày
 Phúc thần phong sắc từ đây
 Đèn hương cổ trạch, hương bay vọng đình
 Thần chính trực thông minh nhì nhất
 Phụng thanh linh thể vật bất di
 Mấy ai lĩnh kiếm đôi kỳ
100. Trừ tà trị bệnh ra uy tỏ tướng
 Trên giúp nước ngôi vàng vững đặt
 Dưới hộ dân vật lạc niên phong
 Dồi dào bể lặng sông trong
 Lo chi quý mị, mà mong thần đồ
 Đệ tử tôi dâng ca đóc tán
 Nguyên tôn thần giáng giám đàn thành
 Độ cho phú thọ khang ninh
 Câu ca lại hạ lai thành canh ca.

VĂN CHẦU TRẦN TRIỀU HIỂN THÁNH

Những bản văn này nói về các vị đời nhà Trần: các bà Nguyên tử quốc mẫu và Vương phi phu nhân; tử vị vương tử (bốn người con của Trần Hưng Đạo); các công Ngũ Hồ, Hắc Hồ (các vị thần tượng trưng) có công dẹp giặc Nguyên.

1. Văn chầu sự tích

- Lòng thành đốt một nén hương
 Triều Trần thượng đẳng thánh vương thuở này
 Xem trong quốc sử mới hay
 Chép biên thánh tích khi nay tỏ tường
 Đương khi đời Lý Chiêu Hoàng
 Nam Sơn, Tức Mặc là làng cơ danh
 Vương phu là đức An Sinh
 Cùng Đức Thánh Mẫu cầm lành hợp duyên
 Điềm lành vốn tự thiên nhiên
10. Thánh tiên đồng tử phút liền đầu thai
 Chỉ kỳ đăng sanh con trai
 Tài kiêm văn võ không ai sánh với
 Đang khi Trần chúa trị đời
 Tứ triều Nguyên lão chẳng rời tác gang
 Dốc lòng phù tá quân vương
 Vì đời Đường Quách phần đương sao tày
 Lục thao tam lược thông hay
 Luyện thao binh tướng ra tay dẹp loạn
 Nguyên phong thiện bảo niên gian
20. Phú Lương phá giặc bảo an biên thủy
 Võ công hách hách đương uy
 Tiều trừ những giống gian khi bắc hoàn
 Trung Hưng lại thuở nhị niên

- Bá Linh, Ô Mã, Phạm Nhan kia là
 Rợ Nguyên cường khẩu lai ra
 Chia làm ba ngả xông pha Nam Thành
 Nhân Tôn nghị luận triều đình
 Bài sai đức thánh thông minh quán trào
 Ngài cầm hoàng việt, bạch mao
30. Thay quyền thiên tử hoàng bào ra thân
 Châm chur quốc nội quân dân
 Điều do đức thánh nhắc cân liệu đường
 Đem quân ra Bạch Đằng giang
 Nghĩ mưu bày chước mới bàn cấm chông
 Giặc Nguyên kéo vào Kỳ Trung
 Thuyền Mã Nhi mắc dùm dùm phá tan
 Sinh cầm Nguyên tướng Phạm Nhan
 Phụng nghinh Trần Chúa xe loan rước về
 Vua ban chức trọng uy nghi
40. Tôn làm sư phụ chính vì Quốc công
 Đến năm thứ sáu Hưng Long
 Hai mươi tháng tám gót hồng lên tiên
 Lập đền Kiếp Bạc đã yên
 Sắc phong thượng đẳng để truyền hậu lai
 Phạm Nhan khi đã thác rồi
 Bắt làm ma quỷ quái người hại nhân
 Pháp môn phù thủy nào dẫn,
 Chẳng ai chịu được những quân gian tà.
 Tâm thành cầu được thánh nhà,
50. Ban phù ban phép bệnh hòa tiêu tan
 Yêu ma lánh xa đường chẳng dám
 Khắp Trung Nam thiên hạ tranh đua.
 Lễ đền Kiếp Bạc linh từ,
 Ai ai cũng được đội nhờ uy linh,

- Lịch triều Lê Nguyễn thanh minh.
 Gia vương trung liệt triều đình sắc phong,
 Chép làm ghi điển tôn sùng
 Đồi đồi hưởng lộc vô cùng an Khang.
 Tiểu tôi tài thiên trí hèn,
 60. Lòng tin cầu thánh, thánh liền ban ân.
 Xin người trác đáng ân cần
 Phù trì đệ tử thiên xuân thọ trường.

2. Văn châu Đức nguyên từ Quốc mẫu

- Hương một chẹn kinh thành đôi chữ,
 Trước điện tiền lục cung tôn sùng,
 Đông A thuở hội mây rồng
 Dẫn sinh thánh Mẫu khác vòng trần ai.
 Mầu da trắng mây ngài mắt phượng,
 Giáng Tiên nga nguyệt dạng mầu hương.
 Tứ vị ngũ sắc vân tường.
 Chúa Tiên giáng thế Minh Vương đương thì.
 Tuổi vừa đôi tám thanh kỳ
 10. Kết duyên Vương phụ chính vì phu nhân.
 Thanh lương phơi phới gió xuân,
 Giác hoè thoát nhắp mộng thần chiêm bao.
 Tiên đồng mặc áo thanh bào,
 Da ngà vóc ngọc áp vào nương lưng
 Mùi hương sạ trong cung thơm nức,
 Khấp tứ bề đài các sáng tinh,
 Thanh tiên đồng tử giáng sinh,
 Tài kiêm văn võ thông minh tốt với
 Thừa Đình Lý ngôi giờ thay đổi
 20. Trần Nhân Tôn trị cõi Nam bang,

- Đức thánh cá phù tá sửa sang,
Sớm trưa vững dạ cầu vương chẳng rời.
Dẹp những loài Phạm Nhan Ô Mã,
Trừ gian tà tàn phá Việt Nam.
Mới hay tiên thực khác phàm,
Thanh thanh gió cuốn hương thơm lên giới.
Uy danh để muôn đời ghi chép
Nổi dấu thiêng rừng bắc bể đồng
Dược Sơn cao ngất từng không
30. Nam Tào, Bắc Đẩu hổ long lại chào.
Bạch Đằng giang trong veo một giải
Cuộc thủy sơn thu lại phi phong
Kìa mai nọ trúc huệ thông
Núi non xanh ngắt mây rồng phủ quanh.
Chốn địa linh ắt sinh nhân kiệt,
Bực tướng tài Nam Việt nức danh.
Một bầu sơn thủy hữu tình
Mấy tòa đá mọc dành dành như in.
40. Trước cửa đền vàng lai sa mã,
Cối bắc đông đôi ngá đều thông
Một nhà hưởng lộc vô cùng,
Phủ Nam, phủ Lạng cùng chung đền rồng.
Sắc gia phong anh linh đệ nhất
Đền khói hương châu chực đền trong.
Đức Thánh Mẫu chính ngự cầu cung
Ngai vàng đức thánh đức ông các tòa.
Tiểu tôi nay khấu đầu cùng thú,
Nay có nhà tín chú cầu an.
Tám trung can dốc lòng mộ đạo,
50. Đến khiến người chỉ giáo độ cho
Hoặc là thủy phủ đông phủ

- Hay là Thượng đế đức vua Ngọc Hoàng
 Phép người hiển ứng dương dương
 Dám xin thực mệnh tìm phương độ trì.
 Hay là thúc bá cô dì,
 Nội tà ngoại quỷ thần kỳ nơi đâu,
 Phép thần thông Mẫu kiêm tam giới
 Thấy dấu người tà lủi thần kinh
 Đâu đâu phụng sự khói hương.
60. Kể trong quốc sử lại càng thần cơ
 Có khi vầy gió mưa tuôn
 Khi làm thượng cảnh tiên đô phi đảng
 Khi thời bóng nguyệt lưng chừng
 Khi về tử các khi thăng ngọc lầu
 Thượng đồng lên dữ lạnh phán bảo
 Độ chu già giai lão bách niên
 Dầu ai tức trái tiền duyên
 Linh cơ đôi chiều phút liền tan không
 Mười ba sứ hiển trong đạo thánh
70. Dốc một lòng thành kính nào sai
 Tiểu tôi thiện nghĩ ngu tài
 Dám xin Thánh Mẫu giáng lai độ trì
 Hiển linh cứu khổ phò nguy
 Muôn dân trăm họ khấu quỳ làm tôi.

3. Văn châu vương phi phu nhân

Hương một chiến kinh thành đôi chữ
 Trước điện tiền đệ tử quỳ tâu
 Sách thần ghi chép nghìn châu
 Đông A thánh tích Nam châu chuyện kỳ
 Thuở thịnh hội Tiên phi giáng thế
 Gặp thánh nhân giúp trị quân vương

10. Rõ ràng quốc sắc thiên hương
Cây quỳnh nẩy lộc đền vàng nở hoa
Gương cung quế Hằng Nga rạng vẻ
Sách thân vương chính vị Phu nhân
Khôn nghi sẵn mối huy âm
Tề Khương độ nét, Chân Nhâm sánh hiền
Trong cung khốn dựng nền nội tắc
Ngoài cửa công nhờ đức từ bi
Tài lương miếu, nét khê vi
Dấu thân lại có thần kỳ thác sinh
Điềm lân phượng đã trình quốc thuy
Sắc quỳnh dao thêm vẻ tiên trang
Một nhà chung đức cát tường
20. Môn mi khác giá đồng lương nhiều tài
Khi giặc Nguyên bên ngoài nhiễu loạn
Đem Vương công vâng chiếu tảo trừ
Nhà vua cử trướng phụng thờ
Trung trinh rất mực hiền từ một non
Đáng trọng phu sự tôn bảo quốc
Đáng Vương phi mẫu đức tri gia
Giời Nam đem lại hưu hoà
Dân yên vách nhận bể xa tắm kinh
Khâm sắc chỉ công thành ban tước
30. Ân phụ vương sau trước triều chương
Bốn tòa thánh tử phong vương
Một vì thánh nữ đường đường hậu phi
Sắc vương phi phu nhân bậc nhất
Rõ chữ vàng chói lọi nhất cung
Phúc nhà lộc nước vô cùng.
Gương soi vằng vặc hiển trung muôn đời

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Vạn ân nghĩa để nhời thủy dụ
 Bóng thiết tha sao vụ thiên tân
 Dao Trì đã khác cõi trần
 40. Thác từ mà Phật mà Thần mà Tiên
 Khi loan giá cung đèn Túc Mặc
 Lúc đăng vân đông bắc Dược Sơn
 Phù rời nước thịnh dân an
 Non cao bể rộng khôn nguyên bao hàm
 Khắp bốn cõi phương Nam hiển hoá
 Rõ oan thu hạc giá mệnh truyền
 Thanh kinh thợ dệt không huyền
 Khuyên đời làm thiện chí bền niệm mô;
 Tụng thánh vương câu ca trung hiếu
 50. Ấy dạy người theo đạo ngũ luân
 Lòng từ thương kẻ ngu dân
 Kinh trong tam giáo chuân chuân mấy nhời
 Người người đội ơn giới đức thánh
 Phải tu trì một mảnh chân tâm
 Đền giới đầu cũng chiếu lâm
 Dám xin soi xét đản thăm một hai
 Nguyên phúc lộc lâu dài thế thế
 Trong nước nhà thừa kế hưng long
 Một chương tụng đức ca công
 Ngửa trông phú tái trong vòng càn khôn.

4. Văn châu Tứ vị vương tử

Vẻ phượng tốt vũ mao cũng tốt
 Tinh lân nhân sừng sốt cũng nhân
 Xưa nay con thánh cháu thần
 Khuôn giới lại đức thành thần như in

- Thuở Châu thế gây nên ban thạch
 Trong tôn thần nhiều bậc anh hiền
 Thái su khôn ngoại cầm quyền
 Việt mao chống với giặc Nguyên mấy lần
 Việc nhà nước muôn phần gian đại
10. Nghĩa chí thân đành phải ra tay
 Hoàng thiên chứng dạ thảo ngay
 Lại sinh thánh tử để thay việc người
 Đức Hưng Vũ ấy chân Nguyên tử
 Thử tử Hưng trí đức Hưng Hiếu Vương
 Thử ba đức Hoàng Nhượng Vương
 Thử tư Hưng Trí đồng lương hùng tài
 Tứ thánh tử kiêm toàn văn võ
 Cùng giang tay tam lược lục thao
 Khi Ngọc Lãng lúc Kênh Đào
20. Lúc giặc giời quyết chém đầu chẳng dong
 Con quan tướng nổi dòng quan tướng,
 Chũ tướng môn hữu tướng xưa nay
 Khuôn nhà luyện tập những ngày
 Cưỡi cung bát quái trong tay đã dùng
 So vào bực đồ long không kém
 Có như ai học hiểm không nên
 Trông vờ thể cục chưa êm
 Đã ngày mài sắt lại đêm dũa đồng
 Nghĩ mình cũng là dòng đế trụ
30. Nặng đôi vai quân phụ ái ân
 Sao cho quét sạch hổ trần
 Đền ân sơn hải vài phần chút nao
 Sá chi lũ xôn xao ơng kiến
 Để nhọc người đã chiến suy tru
 Dẫn mình trong áng chính chu

- Thư sinh mà vượt thiên phu mới kỳ
 Khi vâng lệnh chuy tuý thánh giá
 Khi đón đường đánh phá Nguyên binh
 Khi ngày phục nở rừng xanh
40. Khi đêm ám tiến tiểu bình Thoát Hoan
 Khi chém tướng xông ngang trên trận
 Khi châu chu trèo sán Tràng giang
 Đã khi thu phục an bang
 Lại khi đánh cướp thuyền lương Vân Đồn
 Ấy là bực hoành tôn vương tử
 Mà cũng liều xuất tử nhập sinh
 Cho nên mãnh tướng hùng binh
 Ai ai cũng nức lòng thành cần vương
 Thơ ai vịnh "*Giang sơn hoành sáo*"
50. Cờ ai đề chữ "*Báo quốc ân*"
 Hai bên văn võ tướng quân
 Cùng đều nhất đức nhất tâm khác gì.
 Kia những đứa ngoại di tàn bạo,
 Trông ngọn cờ phải xéo cho mau.
 Lưỡi gươm phát sạch lâu lâu
 Tán Nùng y cựu một màu thanh thanh
 Thượng tướng vịnh thái bình trí lực
 Thượng hoàng khen nhờ sức tôn thân
 Ôn phụ tử nghĩa quân thần
60. Gặp khi loạn lạc trung thần tỏ ra
 Vì tử thế mới là xứng chức
 Sắc phong vương sau trước vinh hoa
 Quốc ân về cả một nhà,
 Linh thông một cõi lệ hoa bốn cảnh.
 Chuyện Hoàng Việt sử xanh còn đó,
 Sông Bạch Đằng nước đỏ bấy lâu...

5. Văn châu nhị vị công chúa

- Trên ngàn tia dùng dùng gió cuốn
 Đỉnh non xanh cuộn cuộn mây lồng
 Trần triều đương thuở hưng long
 Vua tôi cá nước mây rồng duyên ưa
 Giời sinh đức Đại Vương giúp trị
 Gia nguyên thần lại vị ý thân
 Phong trào nảy mực cầm cân
 Ngoài biên phủ viết mấy lần sửa sang
 Một sân rợp cành vàng lá ngọc
10. Giòng kỳ lân chủy dắc liền sinh
 Một nhà chung đỉnh trâm anh
 Đông A rạng vẻ bắc đình thêm xuân
 Tiên bồng đảo vui trần bay xuống
 Phật Quan Âm cũng giảng chân thân
 Mơ màng giấc quế đêm xuân
 Sao sa điểm ứng thánh thần thác sinh
 Hoa sau trước trăm cành đua nở
 Đóa hải đường hớn hỏ chiều xuân
 Dáng dài các vẻ thanh tân
20. Song song ngọc đức vàng cân khác thường
 Tu giời lại đoan trang minh mẫn
 Việc khuê môn giảng sẵn gia đình
 Nữ tài bằng bực khoa danh
 Quyển vàng sách ngọc tập tành trong cung
 Buồi Vương phụ bệ rồng vãng chiếu
 Ban kiểm cờ tiến tiểu giặc Nguyên
 Trâm thoa đối với cung tên
 Giúp trong khốn nỗi chu toàn đảm đang
 Soi nương tử Đường - Ngu thuở trước

30. Hòa hùng trọng khuê các nhường ai
 Nền nhân cửa tướng khác vời
 Năm mây có chiếu trên giới truyền cho
 Đức thánh nữ kén vô cung cấm
 Trướng lụa cung đầm thấm thiên hương
 Giúp trong trị nước an bang
 Chu mười tội có áp Khương mới vừa
 Đức nghĩa nữ duyên ưa quyền quý
 Tước phu nhân Hiệu suý ngôi cao
 Bìa non ghi chép huân lao
40. Rõ ràng chung đỉnh dồi dào móc mưa
 Khôn đức đều ven vĩa trình thực
 Giá đã đành kim ốc nhường ai
 Phong tiên sớm đội ơn giới
 Trăm anh nếp cũ lâu dài nền xưa
 Trên tử điện sớm trưa châu chực
 áo cảm bảo sức nức danh hương
 Thâm nghiêm lầu Hán cung Đường
 Kia Chiêu dương với Phần hương khác nào
 Ra sáu phép gần xa sức khoẻ
50. Độ muôn dân già trẻ sống lâu
 Gió đưa mây cuốn một màu
 Ngày Nghiêu tháng Thuần ra màu quan sơn
 Rắp quyết chí đôi đường vẹn cả
 Mới ra uy trí lực thần thông
 Lưới sa cá nước mây rồng
 Nửa reo Bích Thủy nửa sông Ngân Hà
 Thét một tiếng ngoan tà trốn chạy
 Phép hai cô lừng lẫy vãn tiêu
 Gió đưa đông liễu tây đào
60. Vào trung ra hiếu trăm chiều đảm đang

- Ngàn thu để khói nhang nghi ngút
Chín rồng châu một giọt nước voi
Khi xuống đất lúc lên trời
Gươm vàng hai chiếc rạch đôi sơn hà
Quế lan đã một màu xanh lá
Cũng ra tay phù tá Đức ông
Quyền phong Tiết chế trào trung
Xe loan chảy xuống mây rồng đưa lên
Gánh giang sơn hai vai còn nhẹ
70. Tuốt gương thiêng rạch xẻ chín sông
Hương thơm thấu đến cửu trùng
Toả ra nghi ngút như dòng xích lâu
Đã khác chốn lâu Tần quán Sở
Gửi vào nơi chử sử ngũ kinh
Bút hoa chép để rành rành
Hương thơm bất tuyệt phúc lành hữu dư
Người tâm niệm phụng thờ tấu đối
Kẻ khẩn cầu vọng bái xin con
Ai mà phải giống Phạm Nhan
80. Hay quân tàn sát hay đoàn yêu ma
Trên tấu đối ba tòa soi xét
Hai cô đều vạn phép uy linh
Muôn người bách bệnh tan tành
Nam sinh thanh tú nữ lành phương phi
Kể chi giống Mã Nhi bất nghĩa
Cùng những loài càn sát ngạnh cường
Phong trần tuốt lưỡi gương vàng
Trừ loài yêu quái ma vương bỏ ngoài
Bước vào chốn thiên thai quý phúc
90. Chảy xuống miền địa ngục thần kinh
Hai cô vạn phép uy linh

- Kể lên tướng tía người về cung hoa
 Khi lên điện Thánh Bà tấu đối
 Khi về châu Thánh Phụ quý thừa
 Trăm chiều nghiêm nhặt khoan từ
 Khi chơi Địa phủ lúc du Thiên đình
 Thét một tiếng tà binh trốn lủi
 Phép hai cô dũng mãnh tài cao
 Tàng hình biến tướng trăm chiều
100. Yêu ma sợ hãi tót vào trong Thanh
 Thét một tiếng thần kinh quý phục
 Hai cô đều giáng phúc lưu ân
 Cát đảng duyên hợp Tấn Tần
 Các miền đệ tử xa gần cùng sang
 Người xin dấu cửa đền sân miếu
 Kể ra vào lĩnh chiếu đối gương
 Dem về tư thiết tĩnh đường
 Đêm ngay vọng bái đèn hương khẩn cầu
 Đặng sống lâu bách niên trường thọ
110. Lợi lộc tài doi chủ kiếm thu
 Lòng thành bái vọng hai cô
 Năm canh quý trước hương lô khẩn cầu
 Sớm khuya tam chấp khẩn đầu
114. Ngàn năm hưởng lộc thiên sâu thọ trường.

6. Văn châu Đức ông tả hữu

Đệ tử tôi khấu đầu vọng bái nhị vị tướng quân
 Trí mưu dũng lược ân cần ai qua
 Đương đời thịnh trị Đông A
 Muôn dân khang thái âu ca chơi bởi
 Hay đâu cơ sự tại trời

- Bá Linh đối tội làm người lập công
Về tâu Nguyên quốc cứu trùng
Côi An Nam ấy thóc đồng đất dư
Lịch triều Nam Bắc tranh đua
10. Thiên trào cử tướng xin thu lấy về
Nguyên Hoàng thấy nói bèn nghe
Việc An Nam ấy sai thì Bá Linh
Ân phù vãng chiếu phát hành
Ba quân thẳng chỉ tiến hành Việt Nam
Ầm ầm tiếng trống ganh đua
Tàu dư trăm chiếc quân thừa tám muôn
Bạch Đằng nổ động chín đồn
Phân làm ba ngả hai môn xa gần
Biên thần tâu đến vua Trần
20. Nhân Tôn quyết triệu quân thần bày ngay
Phán rằng ai dẹp giặc này
Định thần tâu bày xin cử tướng quân
Hai ông vãng chiếu thiên nhân
Thao binh luyện mã muôn vàn ghê thay
Cứ y thế trận dần bày
Bình thì trăm vạn ngày nay sắp hàng
Lệnh truyền thẳng đến Đằng Giang
Cùng đức Thánh Cả toan lường mưu mô
Dẹp quân Nguyên khấu giặc thù
30. Lệnh truyền nhị bộ tiền do chi tình
Đức ông Dã Tượng tả hành
Yết Kiêu lực sĩ cò xanh uy cường
Hai ông đối lệnh Đại Vương
Đồng tâm hiệp lực một nhường đột xung.
Phút liền đá trận hỏa công,
Nổi cơn gió giật đùng đùng cháy ran

40. Sinh cầm Nguyên tướng Phạm Nhan
 Uy linh trận ấy đã vang góc giời
 Diệu cổ về quê hương bản quán,
 Tuốt gươm thiêng đem chém làm ba.
 Phân thây lưu hải lưu hà
 Nhân dân từ đây nhà nhà yên vui
 Lệnh truyền các đội phản hồi
 Khải hoàn sửa tầu ở nơi đền rồng
 Thếp vàng ngự chế ra phong
 Hai ông đều cũng sắc rồng ban ư
 Tiểu tôi dốc trí phụng thờ
 Trên ơn Đức thánh dưới nhờ Đức ông
 Dầu khi thiếp linh phụ đồng
 50. Trừ tà trị bệnh thần thông phép màu
 Trái đầu đầu hương thơm cảnh lạ
 Xin hai ông giảng hạ điện trung.

7. Văn châu liệt vị tướng tướng

- Thần đệ tử tri tâm khấu ngưỡng
 Liệt Trần triều tướng tướng danh huân
 Thần hơn ái quốc trung quân
 Công lao tế thế an dân hiền tài
 Phù quốc gia đồng tâm hiệp lực
 Hộ miếu đường bá đức thi nhân
 Vận lương hiếu sách thập phần đảm đang
 Chấn uy cường Vĩnh Lam đại tướng
 Xuất hung tài Dã Tượng hữu danh
 10. Yết Kiêu trí dũng công thành
 Hậu quân đại tướng uy danh dụng kỳ
 Cao mong hùng thắng Khánh Dư

- Đại hành cùng Nguyễn Địa Lô tiếp tuyền
 Nhất tế tâm khở phủ nguy
 Công cao vũ trụ danh trì tứ phương
 Triều đình trung liệt đường đường
 Cường Nguyên thúc phủ biên cương khẩu đầu.
 Tảo Hồ Khẩu thu hào vô phạm
 Trảm Ô Linh tổng hãm Phong Đô
 20. Phân thầy trảm thủ nghịch đồ
 Thiêu tàn cốt nhục phó hồ giang trung
 Văn chung có tam thông chấn động
 Thịnh hội đồng tướng tướng hùng binh
 Can qua cung kiểm kỷ tình
 Thiên binh vạn mã anh linh đảo đầu
 Hộ trì đệ tử bình an
 Chung thân phúc lộc như san như hà.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

8. Văn ngữ đình bộ tướng ngũ hổ thần quan

- Vẻ thiên tướng năm sao chói rọi,
 Vùng địa duy năm nhạc ngất cao.
 Âm dương tham lưỡng ngọc vàng.
 Đạo thần biến hóa việc nào cũng chăm
 Xem chư tướng trái trảm trận đánh
 Chống giặc Nguyên đội lệnh thái sư
 Năm dinh trong vệ ngoài cơ,
 Điều y tiếng trống ngọn cờ mà theo.
 Trước Chút Thước kia sau Huyền Vũ
 10. Cướp Thành Long bạch hổ đôi bên
 Nguyên nhung hiệu lệnh trời nghiêm
 Gươm vàng chỉ vậy vệ quyền trung quân
 Biện quân sắc long văn hoa tản

- Diễn binh thư tam lược lục thao
 Trận đồ y phép Vũ Hầu
 Bầy ra bát quái khếp vào cứu cung
 Quân xông trận theo giòng Bạch Hạc
 Quân tuần do đóng hạt Hải Dương
 Thủy quân ngăn bến Đại Hoàng
 20. Thanh Hoa, Túc Mặc giữ đàng các nơi
 Lệnh hoả tốc như lôi như điện
 Chỉ kim qua quân tiến như phong
 Đất thiêng thần cũng giúp công
 Nước trào hiếu thuận cây thông hiệp phò
 Nực cười lũ Toa Đô, Ô Mã
 Cái trứng kia chọi đá mấy hơi
 Bạch Đằng, Hàm Tử mọi nơi
 Cờ mao quét sạch tanh hồi lâu lâu
 Đức Thượng phụ về châu tấu tiếp,
 30. Khao ngũ kinh mở tiệc thưởng công.
 Cừu trùng ban xuống sắc rồng
 Tước phong năm bậc phẩm phong chín hàm
 Một cương trường đã nhàn yên ngựa
 Vui thái bình ca nhà đầu hồ.
 Đang khi vô sự ưu du
 Đẩu ơn một đứng thái sư làm thầy
 Người đến lúc cuối mây thừa hoá
 Chốn linh tử hương hoả ngàn niên
 Bình vạn vạn sĩ thiên thiên
 40. Vắn quân tướng cũ khi trên cõi trần,
 Người quán xuất xứ thần tử thánh
 Người dự vào tứ chính tử kỳ
 Xưa kia chân ngực chuy tụy

- Nay thì thủ kiếm thủ kỳ hai bên.
 Vâng sắc lệnh xét xem hạ giới.
 Trọng uy linh tra hỏi ngay gian
 Nam dinh thống lĩnh các quan
 Bài sai hổ ngự mọi phương mọi cò.
 Đông giáp - át cầm cờ Thanh đế
 50. Nam bính - đình xích hổ cò đào
 Trung ương Hoàng hổ quyền cao
 Ứng vào mậu - kỷ thời trao cò vàng
 Tây bạch kỳ thuộc vị canh - tân
 Quan thời sĩ võ kinh văn
 Tướng thời xuất quỷ nhập thần hiển nhiên,
 Người võ sĩ canh phiên ứng trực
 Những việc chỉ lập tức xử mau,
 Kể nào bệnh hoạn khẩn cầu
 Thời xem duyên có tình đầu những sao
 60. Hoặc ngoại cảm mắc vào ngũ vận
 Hoặc nội thương về phạm ngũ hành
 Đã trông bệnh chứng tường minh
 Gánh bùa nắm thuốc cho thanh bệnh người
 Hoặc ghẹo quấy vì nơi ngũ quý
 Hoặc quở trâu vì lũ ngũ thông
 Thời cho tên tuổi chiêu cung
 Dấu son phê phán là xong án tà,
 Bao nhiêu kẻ trầm kha ẩn thống
 Lòng trung thành thời ứng như vang
 70. Trên là đội đức Đại Vương
 Thứ là nhờ sức bộ quan hộ trì
 Trước thời xét sổ di âm phước
 Sau thời xem tâm đức tu thân
 Trên phù quốc dưới cứu dân

Bình công tri chính mắt thần không sai
 Hương năm nén tâm trai khẩn nguyện
 Vận năm hành linh hiển thần thông
 Nhân này phong hội vân phong
 Tương đương thánh lệnh khắp trong cõi trần.

8. Văn châu Đức Phạm - điện suý thượng tướng quân

- Trên tỷ phủ dùn dùn mây thăm
 Dưới bình gian thăm thăm đoàn sanh
 Non sông dấu khi tính anh
 Đất thiêng dành để người lành giáng sinh
 Cửu họ Phạm vốn đồng lệnh tộc
 Đất Đường Phủ chung dục phượng lân
 Ra quan tuổi mới đôi tuần
 Thông minh khác giả kinh luân gồm tài
 Thơ phú đã tựa tài Lý- Đỗ
10. Bình cơ cang vi họ Tôn - Ngô
 Cung tên bấm trí giang hồ
 Ước ao Lý Tĩnh hẹn hò Phần Dương
 Giáo một ngọn dọc ngang bốn cõi
 Chỉ đường mây quyết chí lập công
 Đồi Trần vừa thuở hưng long
 Non cao muôn trượng các lâu nghìn trùng
 Bên gác trượng nhờ lòng thượng tướng
 Trước trượng hùm đợi lệnh thánh minh
 Quyền trao giữ việc đồng binh
20. Luyện thao cung tướng tập tành cung tên
 Chợt có giặc Ai - Lao quấy rối,
 Voi nghìn con vào cõi biên cương
 Hịch truyền cho khắp bốn phương
 Trào đình phát áo miếu đình ban com

- Thánh muốn để danh thơm muôn kỷ
 Lén sang tàu tìm thể lập công.
 Dạy voi học được phép dòng
 Trở về xin lĩnh tiên phong ấn cờ
 Phút một trận sấm vang điện chớp
30. Đầu quan Lào ắt đã rơi ngay
 Khải hoàn về đến sân mây
 Núi non mở mắt cỏ cây mở mây
 Trên cửu bệ khôn tay trí dưng
 Dưới bách quan phường sức kinh luân
 Kim phù ban chúc tướng quân
 Thanh bào ngọc đới đai cân rõ ràng
 Bóng vãn hổ lại toan khởi động
 Tay ông lăm đem chống xe loan
 Thánh quan vâng lệnh trừ tàn
40. Lửa bùng góc núi sấm vang bên trời
 Trên yên ngựa ra tãi Mã Viện
 Vào hang hùm nổi tiếng ban siêu
 Rừng xanh bạt lũ cáo mèo
 Ngoài dân ôm chiếu trong triều đủ xiêm
 Vân phù lại ban thêm danh tước
 Quan đại đà một bước một lên
 Khắp triều biết mặt biết tên
 Chốn mong bắn sẻ nơi xin gieo cầu
 Vàng hoàng thúc yêu màu trung chí
50. Rộng lòng cho kết chỉ lầu son
 Từ phen chuyên sách vương tròn
 Làm tôi đã dốc đạo con dấm chi.
 Chúc phò mã sánh vì quốc thích
 Dốc một lòng trợ tá phù nghênh
 Xiên Thành bỗng lại xâm biên

- Ải quan đã thấy trao tin dưới thềm
 Trước điện tiền nửa đêm truyền hịch
 Quyết ra tay tháo nghịch trừ hùng
 Âm âm muôn đội binh hùng
 60. Uy linh một trận dùng dùng phá tan
 Biên cương đã dẹp yên đầu đất
 Hải môn vừa thấy động thu chương
 Bắc bình trăm chiếc tàu sang
 Đóng đầy cửa bể kéo lên bên giang
 Trung quân có Phạm Nhan thống chế
 Phép diêu thay ngũ chỉ thần thông
 Trần binh mấy trận đột xung
 Ngạc kên lai láng kiến ong còn nhiều
 70. Lệnh truyền tướng trong trào lên chực
 Đức ông cùng Hoàng thúc tiến chinh
 Việc quân tựa hoá thiêu thành
 Kể toan kẻ phá người đánh mưu công.
 Đã được kẻ dưới sông khoét ván
 Lại thêm người trên cạn chém cây
 Áo ào gió cuốn mây bay
 Hơi gươm sung đấu ngọn cờ cuốn mây
 Bạch Đằng giang âm âm một trận
 Quân Bắc lui đã chập dòng sông.
 Phạm Nhan, Ô Mã nạp đầu
 80. Muôn thuyền cũng phá muôn tàu cũng tan
 Phút mấy trận dẹp yên tam cõi
 Sáu quân điều rong ruổi âu ca
 Thanh gươm rửa sạch Ngân Hà
 Gió xuân đưa khắp mưa hòa dưới trên
 Chúc điện suý vinh phong quan thánh
 Ấn phù ban quyền cách thái sư

- Phúc nhà lộc nước thừa dư.
Giáp binh xếp để thi thư tập rèn
Hội họp bậc văn thần mấy kẻ
90. Bàn bạc trong nghĩa lý vài câu
Chí cao tư tưởng Võ Hầu,
Một thiên ghi chép ném câu gieo vàng
Năm Mậu Tuất vừa sang Đoan Ngọ
Trên thiên đình mở sổ vời ngay
Một phen phong tuyến tinh phi
Ba nghìn sa đất năm mây cửa gần
Trong chín bệ mười phần tướng mộ
Ngoài muôn dân nhiều độ mong trông
Triều đình tướng đến huân long,
100. Gia ban thượng tướng sắc phong rõ ràng
Miếu lập ở phần hương đất cũ.
Cảnh vật bày hoa cỏ làm vui.
Này cờ này giáo này voi
Đóng phương tỳ ngọc cao ngôi lâu đài
Nước ngăn đối biển ngoài trước mặt
Đóng phu kiên phụ bất đôi hàng
Lịch triều ngự chế sắc vàng
Muôn đời hương khói bốn phương linh thần
Việc hộ quốc tỳ dân nghiệm ứng
110. Nọ mưa cầu đảo nắng đều linh
Tôi nay bái vọng điện đình
Dám xin thăm tuất lòng thành kính tin
Cầu nguyện được niên niên phú quý
Để đời sau con quế cháu lan
Như mưa, như gió, như mây
Đạp vai kẻ cổ bắt ngay lên đồng
Làm cho lở núi cạn sông

- Làm cho dững mãi anh hùng ai đang
 Trước cho tà đảng kinh hoàng
 120. Sau cho trần thế biết đảng tới lui
 Nay tôi khuya sớm phụng thờ
 Đội ơn ngài được đầy nhà quế lan.
 Đèn hương nghi ngút điện tiền
 Dám xin soi xét đèn hương phụng thờ
 Ngửa trông hách trạc uy linh
 126. Phong hành vũ tấu trung linh tỉnh đường.

10. Văn châu ngũ hổ

- Cầu thỉnh Ngũ hổ khi nay
 Nhớ tướng ngày dấy còn ở rừng xanh
 Có khi hống đông thiên đình
 Nhe nanh giương vuốt quỷ kinh phách hồn
 Có khi vào núi ra non
 Dững mãi uy cường thực quỷ thần tinh
 Dầy tôi phụng sự hiển linh
 Sớm khuya hương khói tập tành luyện sai
 Bây giờ có việc đến mời
 10. Thỉnh các quan tướng tốc lai cho cần
 Phép linh biến hóa xoay vần
 Trèo non vượt bể xa gần ai đang
 Có khi núi đất Nghệ An
 Xứ Lạng, xứ Thái cùng miền Tuyên Quang
 Tiếng đồn là đáng hổ lang
 Tôi xin luyện tập rõ ràng tĩnh trung
 Hoặc khi thiếp tính phụ đồng
 Cứu dân độ thế hết lòng cùng sư

20. Chữ rằng lao bất khả từ
Trình tề nghiêm túc tuy sư sai hành
Ra tay bố trận bài binh
Anh hùng dũng mãnh hiển linh đảo đàn
Hổ Hoàng, Hổ Bạch các quan
Hổ Thanh, Hổ Xích chư bàn dâng công
Hổ Hắc đi trước tiên phong
Lệnh cờ hiệu trống đồng lòng kéo ra
Bấy lâu tướng ở Thanh Hoa
Sơn lâm vắng vẻ ai hòa biết đâu
Chữ rằng như ý số cầu
30. Hương đăng phụng sự chực châu các quan
Xin người hiệp lực đồng tâm
Việc quan sai khiến âm âm như bay
Gián tả phản ác bất ngay,
Đem về bỏ ngục phân thây tức thì.
Chữ còn du đăng giang khê
Nghe luyện thì về tốc giáng điện trung
Tín chủ nay đã có lòng
Xin quan Ngũ Hổ đạp đồng bước lên
Cả nhà đều được bình yên
40. Xin ngài chỉ phán truyền cho hay
Độ cho tín chủ ngày nay
42. Phúc lộc ngày đầy được hưởng thiên thu.

11- Văn châu hắc hổ

Cầu thỉnh quan Hắc khi nay
Thiên tướng giáng hạ ở đây sơn lâm
Đến tuần mồng một ngày rằm
Khẩn cầu tai tỉnh thành tâm mới về

- Nén hương bát nước bông huê
 Sớm khuya khuyên luyện cả nhà lòng tin
 Bắc phương nhâm quý chấn yên
 Tính quân chúa tế các miền sơn lâm
 Sắc phong là đức hổ thần
10. Phép hay độ thể cứu dân bệnh hàn
 Trừ tà trị bệnh cầu an
 Phụ đồng thiếp tính khôn ngoan mọi bề
 Sớm khuya khổ nhục chẳng nề
 Nghe luyện thí tóc đảo về điện trung
 Bài sai lĩnh ấn tiên phong
 Hắc Hồ dũng mãnh oai hùng là tên
 Tiếng lừng khắp hết thị thành
 Bắc phương Hắc Hồ anh linh rõ ràng
 Tướng thời dũng mãnh uy cùng
20. Thông thiên bạt địa nghĩa nhường khôn ngoan
 Bao nhiêu tiền kiếp Phạm Nhan
 Đem ra cắn rồn ăn gan tức thì
 Bắt lấy tà quỷ một khi
 Tuốt gươm lói ruột phân thi tan tành
 Thực là biến hóa uy linh
 Biến nào tướng đã ra tay
 Hồn kinh phách lạc khôn hay được toàn
 Phù hộ tín chủ bình an
30. Đoạn rồi tướng lại vào miền non cao
 Có khi vào chốn Ba Đèo
 Khi lên núi Tản khí vào Thanh Hoa
 Nghệ Anh phố Cát vào ra
 Tuyên Quang, Hưng Hóa cùng là Lạng Sơn
 Tướng thời có đức có nhân
 Oai hùng dũng mãnh thần thông ai bì

- Có khi lại xuống Giang Khê
Nước trong tắm mát nhờn nhờn chơi bờ
Dầu khi có việc tôi mời
40. Tướng nghe tôi luyện tôi sai thì về.
Thần thông tốc giảng uy nghi
Một phút chớ thì thỉnh tướng cấp lai
Tướng thời đừng có nghe ai
Dầu khi nó lễ tiền tài chẳng tha
Bắt ngay những đứa gian tà
Đem về cửa điện khảo tra mọi bề
Dầu ai cầu đảo việc chi
Hễ thấy sai tướng tướng tùy thấy sai.
Thần thông tốc giảng tốc lai,
50. Cấp cấp giảng hạ chớ nài công danh
Cấp cấp như luật lệnh.

12- Văn sai bắt tà (Thánh tiền cung thỉnh)

- Trên đức Thánh Cả nguy nguy đang đang
Dưới đức Thánh Ông trạc trạc quyết linh
Bài văn võ tòa đình các quan, nay tôi khát
Âm dương đã được, cầu nguyện đã rồi, đồng đã vào ngời,
Các quan áp đả, thần thông biến hoá,
Cho chóng chớ lâu, nào là quan Hoàng thúc áp đầu
Đánh cho giao đảo, quan Nam Tào Bắc Đẩu,
Áp đả lưỡng kiến, tài sai võ võ lưỡng biên,
Hỏa tốc đao đàn, chỉ huy tậ, là tậ tốc giảng...
10. Đức Thánh Cả cảm quyền thống tướng
Lệnh sai hành vạn vạn tinh binh
Lĩnh vàng sắc chỉ trào đình
Bài sai thủy bộ tung hoành đi ra

- Gió lung lay ngọn cờ thẳng trở
 Trống từng từng tay vỗ hò reo
 Vang lừng những tiếng chiêng kêu
 Ba ngày kéo đến chật kèn Giang Khê
 Truyền cho phá sạch tàu bè
 Bất loài ma quỷ chẳng tha đâu là
 20. Phân thân cho nó làm ba
 Trừ tan loài quỷ yên bề sinh linh
 Gió về khải tấu Đế đình
 Giặc đã phá hết tan tành còn đâu,
 Mới hay đức thánh nhiệm màu
 Phép thiêng độ thế an dân cửa nhà
 Đức ông có lệnh truyền ra
 Các quan thủy bộ cùng là chư đình
 Phạm Nhan nó phạm Nam thành
 30. Đông sung Tây đoạt tung hoành mọi nơi
Đông thì cửa tiền cửa đài
 Cửa then cửa chốt cùng ngồi Bạch Long
 Bắc thủ Yên Việt, Yên Phong
 Tả lân hữu hổ dùng dùng kéo binh
 Đức ông vâng chỉ trào đình
 Quyền oai tổng đốc sai hành các quan
 Ngọn cờ ngọn dáo vua ban
 Đánh đông dẹp bắc cho yên nước nhà
 Thủy sai tiết chế chư quân
 Dem lương quân chiến tàu bè nghênh ngang
 40. Bộ sai quân rất tài năng
 Quân mừng quân Thổ sẵn sàng cung tên
 Truyền cho quân mạnh tướng bền
 Ai mà phạm luật tôi liền chẳng tha
 Nguyên sai một tướng Mã Nhi

- Quyền sai tiết chế tàu bè tiến sang
 Bạch Đằng giang hội đồng chư tướng
 Tiến binh vào cho tới đỉnh Đông
 Chiêng khua cờ phất trống rung
 Tay chèo chân đạp oai hùng ai đang
50. Đức Đại Vương mưu mô thần toán
 Vận chưởng chung số vận tinh binh
 Tàu bè phá đã tan tành
 Sinh cảm Ô Mã hành hình chẳng tha
 Phân thân cho nó làm ba
 Kéo còn tội nó vẫy hòa bố danh
 Bể đông đã bạt tam kên
 Uy nghi tiếp tấu Đế đình ngự ban
 Sắc phong tiết chế đại quan
 Trung Hưng tướng cả để truyền hậu lai
60. Từ ngày Thánh thăng thiên đài
 Ngọc Hoàng sắc hạ cứu người dương gian
 Miếu từ lập ở Dục Sơn
 Một bên Bắc Đẩu một bên Nam Tào
 Đức vua cao long châu hổ phục
 Phép thần thông quỷ khốc tà kinh
 Sắc phong Thượng đẳng tối linh
 Xuân thường thu tự kinh thành như xưa
 Bắc đông hai xứ phụng thờ
 Kẻ xin đổi chiếu người nhờ tàn hương
70. Dù ai tính khi thất thường
 Tà mà ám ảnh quái người dương gian
 Tiền sai văn võ lưỡng ban,
 Thiên thiên lực sĩ vạn vạn tinh binh,
 Chính thân bắt được đích danh.
 Diệu về khảo trị gia hình chẳng dong

80. Kê thì chém vút xuống sông
 Kê thì vằm thịt xương giồng gốc cây
 Yêu ma tà quý chúng bay
 Đưa ra hải ngoại cứu người thế gian
 Thỉnh thánh giáng hạ bản đàn
 Phù trì đệ tử thọ tràng thiên xuân.

13. Văn lễ tạ

- Thần kim ngưỡng vọng thấu chu tôn
 Tọa thượng dương dương nghiêm nhược tôn
 Nguyên thành pháp âm thi huệ lực,
 Tuỳ cơ phó cảm nạp trần ngôn,
 Lĩnh cờ lĩnh kiếm phụng thờ
 Nén nhang bát nước sớm khuya giữ gìn
 Điện đương lục cung đã yên
 Hư không giảng ứng điện tiền lai lâm
 Tuỳ chông tùy mỗ ba hồi
10. Cầu sao được vậy cho tôi bằng lòng
 Lại thêm phò mã đức ông
 Trước voi sau ngựa dùng dùng hò reo,
 Thu tinh tróc quỷ trăm chiều,
 Cát hung báo ứng họa tiêu phù cầu.
 Dầu ở đâu nghe lời triệu thỉnh,
 Đáo đàn tiền hiển ứng uy linh
 Lại thêm thỉnh thiên binh địa chính.
 Hỏa tốc tuỳ hành chóc chuyển oan khiên
 Thủy chung hai chữ chiến chiến
20. Túc thì áp đảo ngay lên mình đồng:
 Tróc tà trị bệnh trị hung
 Chiêng trống tam thông phát động uy linh

- Thượng thiên la đồng thành đồng bích
 Hạ địa vông thiết toả thiết đình;
 Thiên thiên lực sĩ tinh binh
 Các quan tróc quỷ ra hình chẳng tha,
 Lòng dân giám giờ non mai nước
 Cần hương đẳng phụng sự chẳng sai
 Tâm thành cầu khẩn hôm mai
30. Nguyên xin muôn kiếp chẳng sai to hào.
 Chữ rằng ân ái tương giao
 Thanh đồng đức thánh, nghĩa nào còn hơn
 Thánh thi lực trí vô biên
 Tôi thì khấn nguyện ngày đêm kêu cầu
 Trông ơn đức thánh cao xa,
 Tàu lên Thượng đế các tòa chứng tri
 Đức ông hùng dũng mãnh uy
 Giúp đàu được đầy, ba kỳ ngưỡng chiêm,
 Cửa đền trang lệ tôn nghiêm
40. Trước sông sau núi cảnh xem hữu tình
 Bốn bề thủy nhiễu chung quanh
 Nam Tào, Bắc Đẩu dành dành đôi bên
 Lục đầu uốn khúc chầu lên
 Tả văn hữu võ đôi miền thông dong,
 Thính thánh thánh giáng điện chung
 Phù hộ đệ tử vô cùng an Khang.

NGŨ VỊ HOÀNG TỬ VĂN

Bản văn này nói về năm vị Quan Lớn trong hệ thống Tứ Phủ, bản này được sử dụng khi hát thờ

10. Bóng kim ô ánh vàng chói chói
 Côi trắng già vôi vọi ngất cao
 Trời xanh vàng vặc ngôi sao
 Mây tuôn năm sắc đỏ đào bốn phương
 Phóng hào quang khắp hòa thiên hạ
 Vàng nguyệt soi chiếu cả hư không
 Bốn mùa xuân, hạ, thu, đông
 Muôn dân mới biết âm dương phép màu
 Trên thượng lầu Ngọc Hoàng thái cực
 Dưới bách quan châu chực hôm mai
 Ngọc Hoàng ngự cảnh thiên thai
 Đền rồng cao ngất cửa đài thâm nghiêm
 Mới ứng điềm rồng bay phượng múa
 Tử lân giỡn thất bộ sao sa
 Tám nghìn tiên nữ bách hoa
 Sớm khuya châu chực vua cha Ngọc Hoàng
 Trong đền vàng hương trầm xạ
 Ngoài thành mây khói toả nguy nga
 Mây rồng năm thức phủ che
20. Thánh hoàng thái hậu tức thì thụ thai.
 Năm Bính Dần mỏng mười tháng tám
 Thái hậu bà sinh được năm ông
 Bách quan vọng bái cửu trùng
 Thượng đế giáng bút sắc phong thái hoàng
 Chuyển bốn phương đông, tây, nam, bắc

- Tam phủ đều hoá tốc tới ngay
 Tam tòa thánh mẫu ngự mây
 Bách thần ngự gió ông nay cuối rồng
 Chuyển dùng dùng phá non rẽ nước
30. Đến điện tiền sau trước mừng vui
 Nhất bào sinh được năm trai
 Những ông diện mạo thánh tài thần thông
 Hiến sắc không chiêu chương bất nhị
 Đã nên tài quốc sĩ vô song
 Uy gia dũng mãnh vô cùng
 Thượng thiên dám địch thủy cung dám bì
 Ông hoàng cả bẩm sinh tài thánh
 Biến lạ nhường đức tính tình anh
40. Uy gia khắp hết thiên đình
 Làm mưa làm gió khai thành khai sông
 Các cửa sông đầu đầu đều phục
 Ai ai đều mến đức ngựa trông
 Ông Hai lục trí thần thông
 Xách non đem để ngăn sông Hoàng Hà
 Chuyển trời đất mưa sa chớp ló
 Nổi cơn giông cây cối đổ xô
 Tuôn mây gió thổi mịt mù
 Muôn loài quỷ mị làm cho rụng rời
 Vang tiếng sét ông sai lôi giáng
50. Vạn quỷ tà phách tán hồn bay
 Ông Ba vạn phép ai tà
 Sông Ngân cũng bước bể dầy cũng qua
 Gổ chò hoa sai quân lên lấy
 Các cửa ngàn đầu đầy đều kinh
 Chúa Mường chúa Mán thần linh

- Thượng ngàn các cửa phục tình làm tôi
 Có phen dạo Bồng Lai tiên cảnh
 Gió ra về khắp tỉnh Thiên Thai
 Thanh nhàn ngự thủy ông chơi
60. Mười hai cửa bể ai ai đến châu
 Chiếc long chu tôn ông giá ngự
 Mái chèo lan tiên nữ chèo đưa
 Quân ông rộn rục trên bờ
 Dưới sông ông ngự thực là vui thay
 Tiệc đàn loan thính ông Đệ Tứ
 Vốn con trời cai ở thiên cung
 Sắc vàng Thượng đế gia phong
 Quyền cai tiết chế uy hùng dậy vang.
 Chuyển mười phương trên trời dưới đất
70. Quán thông tri quý Phật thuyền gia
 Cầu Ông bác Ngân Hà
 Liệt hàng tinh tú bày ra ngang trời
 Mới thử chơi sao sa lác đác
 Cưỡi diêu cùng lầu các đế tinh
 Tam quang thất đẩu ngũ hành
 Nhị thập bát tú thiên đình hà sa
 Mới gọi qua Nam Tào, Bắc Đẩu
 Sổ nhân gian lão ấu chép biên
 Người nào hiểu thuận thảo hiền
80. Tu nhân tích đức sổ biên thọ trường
 Bao nhiêu kẻ ngang tàng bạo ngược
 Chỉ hại người chẳng trước thời sau
 Lỗi nhảm ông tha chi đâu
 Bao nhiêu đệ tử quy đầu đội ơn
 Nức hơi xuân vui mừng khánh hạ

90. Thỉnh ông về xe giá phủ trên
Ông Năm dỡ việc thượng thiên
Hình dung nhan sắc chúa tiên nào bì
Tướng uy nghi da ngà mắt phượng
(Về) râu rồng khí tượng ung dung
Uy ra lục trí thần thông
Làm cho cát đá bay tung ngang trời
Mấy thử chơi mưa sa bão giạt
Quý cùng tà xiêu bạt tán đi
Có phen ngự xuống đàn trì
Vội vàng ngựa bạc tức thì thưởng quân
Có phen dạo non nhàn nước trí
Cảnh bầu trời sơn thủy long lâu
Năm ông giá ngự thượng châu
100. Phủ hộ đệ tử thiên thu thọ trường.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

ĐỆ NHẤT HOÀNG TỬ VĂN

Bản văn này nói về Quan Lớn Đệ nhất trong hệ thống Tứ Phủ, được dùng hát hầu giá Quan Lớn Đệ nhất khi lên đồng.

- Hương một triện chín lần soi thấu
 Giải lòng trần khái tấu linh thông
 Thỉnh mời Đệ Nhất tôn ông
 Lai lâm chứng giám điện trung uy hùng
 Anh linh trí lục thần thông
 Quản cai tam giới uy phong phép màu
 Thượng thiên xe giá lên châu
 Khâm thừa sắc chỉ công hầu ra uy
 Nổi cơn mưa gió tức thì
10. Sấm vang tám cõi mây che ngát trời
 Đuộm nhuần thiên hạ đòi nơi
 Thừa nhân ông mới dạo chơi các toà
 Ba mươi sáu động tiên nga
 Bồng Lai tiên cảnh chẳng xa chút nào
 Chúa tiên đang quả bàn đào
 Rượu tiên thơ thánh thấp cao đòi tuần
 Cung thương lầu bạc ngũ âm
 Cờ tiên đưa nước bách thần nhớn nhor
20. Ngọc Hoàng ngự chỉ phán ra
 Bước vào bãi tạ xuống qua cõi trần
 Kíp đòi thổ địa, long thần
 Hỏi xem thiên hạ vạn dân thế nào
 Sớ lên tâu nộp thiên tào
 Ngọc Hoàng giá ngự ngôi cao đế đình
 Dưới tòa thủy tể long cung
 Vua cha thấy mặt trong lòng yên tin

- Triều thần văn võ đôi bên
 Ông tâu các việc thượng thiên lệnh hành
 Xuống chầu thủy điện long tinh
30. Mười hai cửa bể cảnh thanh tú mầu
 Long, xà, ngư biết về chầu
 Sóng xô mấy lớp nước triều mấy phen
 Uy thanh chấn động kinh thiên
 Phút thôi ông đã ngự lên lâm tùng
 Có phen giá ngự sơn trung
 Thạch bàn xe giá mây rồng tàn che
 Du muôn thú vật cảm thi
 Dâng hoa tiến quả bốn bề xôn xao
 Chúa tiên mừng rỡ đón chào
40. Cảnh nào là chẳng mỹ miều thanh tân
 Xuống trần vui thú cõi trần
 Thiên đình có khách hồng trần dâng hoa
 Dưới thủy tề, long, xà phục cụng
 Sơn lâm đều mến đức đại vương
 Trái qua thiên hạ bốn phương
 Lòng trần khải tấu thấp hương khăn cầu
 Tự nhiên ứng biến nhiệm mầu
 Hoặc ai số hệ về đâu những là
 Đệ tử hiến cúng hương hoa
50. Khẩu đầu vọng bái ông dà độ cho
 Sấm sanh gà, lợn, trâu, bò
 Đèn hương trầu quả thầu cho cõi lòng
 Chí thành hữu cảm tất thông
 Sở cầu tất ứng giáng lâm hộ trì
 Chữ rằng thánh giáng lưu ân
56. Đa tài đa lộc thiên xuân thọ trường.

ĐỆ NHỊ VƯƠNG QUAN VĂN

Bản văn này nói về quan Đệ Nhị trong hệ thống Tứ Phủ, được sử dụng khi hầu giá Quan Đệ nhị

- Thình mời Hoàng đế Tinh quân
 Hiệu ông Đệ nhị thần đồng giảng sinh
 Vốn xưa ông tại thiên đình
 Đêm ngày châu chực ở trong lâu đài
 Sở sinh sở tử trên đời
 Một tay biên chép chẳng sai số nào
 Bách quan văn vũ nội tào
 Khi ra bệ ngọc khi vào tòa trướng
 Thông minh chính trực mọi đường
 10. Kiên hào đỉnh túc chẳng nhường một ai
 Thiên tào Đệ nhị thứ hai
 Thông tri tam giới mọi nơi xa gần
 Phép ông hành vũ hành phong
 Đâu đâu đấy cũng phục tình làm tôi
 Trời làm đại hạn nắng nôi
 Kiêu ông đảo vũ một thôi dần dần
 Ông sai hà bá thủy thần
 Tự nhiên nổi trận đùng đùng mưa sa
 Điều hòa thiên hạ xướng ca
 20. Nam nữ trẻ già sợ phép tôn ông
 Lệnh truyền sai xuống thủy cung
 Thủy tề thủy tộc thủy tiên thủy tề
 Thình mời ông cả ông hai
 Ông ba ông bốn lại mời ông năm
 Lệnh truyền gia bảo chư quân
 Tự nhiên mưa gió mông mênh đồn đồn
 Hợp hòa thiên hạ dưới trên
 Bờ nào bờ ấy nước chan đầy bờ
 Dù ai đi sớm về trưa

30. Phong điều vũ thuận thái hòa nghỉ ngơi
 Có phen thông thả ngồi chơi
 Tuyển người số mực chép người số son
 Vua cha nghe hết nguồn cơn
 Ai làm nấy chịu chẳng còn có oan
 Sai xuống hạ giới làm quan
 Sinh vào quý tộc hiền lương đức lành
 Vừa năm Ất Dậu thai sinh
 Mồng ba tháng một đã sinh ra người
 Tuổi vừa ba, bốn đi chơi
40. Văn thi phú lục mọi tài mọi ngoan
 Song đường mừng rỡ yêu đương
 Rằng nhà có phúc kẻ thương người vì
 Chẳng ngờ thương đế đến kỳ
 Mồng ba tháng một một khi giờ Dần
 Sắc sai hà bá thủy thần
 Quân tiên đón rước chẳng nhằm một ai
 Ngủ lơ hiệu lệnh tướng trời
 Nhị thập bát tú mọi nơi chương toà
 Đều thôi vâng lệnh vua cha
50. Rước ông đệ nhị trên tòa thượng thiên
 Song đường thương nhớ chẳng yên
 Sao ông nữ đế mỗi phiên dương gian
 Sinh thành dưỡng dục núi non
 Lấy ai khuya (sớm) thần hôn cho đành
 Vốn xưa ông ở thiên đình
 Con vua thượng đế giáng mình dương gian
 Dù ai có lệnh kêu van
 Khấn ông Đệ nhị thọ khang yên lành
 Thiên tư chính trực thông minh
60. Giáng đền giáng phủ anh linh muôn phần
 Chữ rằng thánh giáng lưu ân
 Đa tài đa lộc thiên xuân thọ trường.

ÔNG GIÁM SÁT VĂN

Bản này nói về Quan Đệ nhị trong hệ thống Tứ phủ. Bản này ít được sử dụng.

- Thông minh chính trực, giúp nước phù đời
 Quyền ông cai, khắp hết mọi nơi
 Vàng Ngọc chỉ, giáng lâm Nam Việt
 Anh hùng hào kiệt, độ khắp vạn dân
 Sắc gia ban: Thượng Đẳng tôn thần
 Quyền giám sát, kiêm tri phủ viện
 Nghe văn thỉnh lỵ, giá ngự điện trung
 Chữ "Sở cầu hữu cảm tất thông"
 Hộ Đệ tử đồng qua phú quý
 10. Nén hương dâng:
 Đức vua cha chính ngự ngai vàng
 Thỉnh quan giám sát, các quan Thủy tề
 Thượng Ngàn tám cõi đồng quy
 Bao nhiêu điện cũng về tay ông
 Sông Sơn cho chí phủ Trung
 Phủ Dầy Vân Cát, quyền ông tiện hành
 Khi qua tỉnh Nghệ tỉnh Thanh
 Nam Định, Ninh Bình, Hà Nội, Bắc Ninh
 Tuyên, Cao, Thái, Lạng các thành
 20. Cao Bằng, Bảo Lạc cảnh Thanh chơi bởi
 Tống Tề Lương Việt mọi nơi
 Trãi mười tám nước, vào chơi Nam thành
 Quảng Bình, Quảng Trị các doanh
 Thừa Thiên, Thuận hóa, chơi thành Quảng Nam
 Biên Hòa, Bình Thuận dạo sang

- Khánh, Yên, Quảng Ngãi, ông sang chơi bởi
 Gia Định, Bình Định thành thời
 Thủy Xá, Hỏa Xá cùng nơi Xiêm thành
 Khắp hòa các tỉnh nước danh
30. Quyền cai khắp hết Sơn Tinh Thủy Tề
 Sơn lâm cầm thú hồi quy
 Bây giờ ông xuống giang khê chơi bởi
 Thủy binh chọn lấy năm mươi
 Thuyền rồng năm chiếc ra chơi Bắc Hà
 Hải môn mấy cửa Quốc gia
 Khi vào Quảng Trị, khi ra Vụng Trò
 Trên thời đá mọc lô xô
 Dưới thì kinh ngạc nhấp nhô châu vào
 Truyền cho đội giáo đội đao
40. Đội khiên đội mộc, binh đao sẵn sàng
 Đức ông chính ngự ngai vàng
 Kiêm tri Tam giới, Ngọc Hoàng sắc phong
 Lệnh truyền giở mũi thuyền rồng
 Chỉ ra Hà Tĩnh, các sông hay là
 Cửa Còn thờ Đức cháu Bà
 Truyền quân đóng lại, xuống ca ba ngày
 Quyền cai khắp hết đồng tây
 Hồi sinh cái tử, ai rày dám đương?
 Ngự thôi ông xuống hạ sơn
50. Đền thờ Tứ phủ, các quan hội đồng
 Ngoài thì sư tử ngự ông
 Tam đầu cửu vĩ, dưới sông khấu đầu
 Truyền cho thủy bộ các dinh
 Đều cùng trở mũi cho tàu ông ra
 Thuởng lưỡng cho đến ba ba

- Thủy tề các xứ bước ra chơi bởi
Hàn môn Trạch khẩu thành thời
Lệnh truyền bắt đủ năm mươi thanh đồng
Vào châu Tam vị thánh cung
60. Truyền sai các Bộ bắt đồng cho mau
Ngự xong ông trở mũi tàu
Dưới sông trên chợ đâu đâu vui mừng
Xuôi buồm thuận gió thung dung
Cờ bay phát phới, súng bằng pháo ran.
Có khi chơi chốn Dương gian
Ra đến Quốc tế, bốn phương khẩn cầu
Cửa Sung, cửa Bích đâu đâu
Phủ đào cảnh cũ, về châu chúa Tiên
Đạo chơi non nước khắp miền
70. Phủ Dầy Thiên Bản, ông lên Vụng Điền
Ghé thăm qua tỉnh Hưng Yên
Qua sông Tô Lịch, rẽ lên sông Trùng
Ba nghìn thế giới làng làng
Kiếm tri khắp hết, trên rừng dưới sông
Sắc phong Giám Sát Quận Công
Lịch triều năm đạo Sắc Rỗng gia ban
Có khi thăm cảnh Hương Sơn
Vân Nam Bắc quốc, luôn sang Miến Lào
Thăm rồi ông lại quay vào
80. Sông Sơn Ba Dội Mẫu trao quyền hành
Thượng Ngàn non nước trong xanh
Các cô thể nữ nức danh vui chào
Có khi sang thăm nước Lào
Ghé xuống Kẻ Chợ đường nào cũng thông
Bây giờ ông ngự ra đồng

- Dương gian nhớn nhục ai không biết gì
 Bệnh thì khi tỉnh khi mê
 Com ăn chẳng được, nước thì cảm hơi
 Thuốc thời chẳng uống được trôi
90. Phép ông uy trời, khôn đối được đâu
 Bây giờ ông lại về châu
 Sắc ban Giám sát, đứng đầu bách quan.
 Khắp hòa Tứ phủ vạn linh
 Phép ông hùng cường, vạn mã thiên binh
 Truyền cho các đội các dinh
 Vào tâu ra dụng, triều đình ai đang
 Khi lên châu vua Ngọc Hoàng
 Nam Tào Bắc Đẩu các quan cũng nhường
 Rồi ông lại xuống Diêm vương
100. Hội đồng Thập Điện rõ ràng phân minh
 Con vua Thượng Đế Thiên Đình
 Cầm cân sinh tử, quyền hành một tay
 Có khi cầm sổ cao dày
 Quyền ông Giám Sát, sai nay giữ mình
 Có phen phó hội Thiên Đình
 Kiểm tri khắp hết Thủy tinh Thượng Ngàn
 Về đến chúc chuông Thành Hoàng
 Kiểm tri các bộ Tiên Nàng dưới trên
 Phép ông Lục trí thần thông
110. Xuất thần nhập thánh khắp miền trần gian
 Tà ma thấy bóng chạy tan
 Khu trừ Càn Thát, Phạm Nhan đẳng tà.
 Mười ba cửa bể gần xa
 Ngàn xanh ta, chỗ bày ra một mình
 Có phen lên thác xuống ghềnh

- Tám muôn công tử, một mình tay ông
 Vốn xưa ở nước Việt Đông
 Nam thành đã trải, Bắc cung đã từng
 Giáng sinh vào cửa Đại Vương
120. Thiên văn địa lý, đã nhường ngôi cao
 Võ ông ví với Đức Quan
 Văn ông so với Mạnh Nhan thay là
 Giáng sinh mỏng một tháng ba
 Trung thiên chính ngọc, được giờ xuất thân
 Xuân Huyền mừng rỡ muôn phần
 Sinh ra là đáng trung thần trượng phu
 Giáng sinh vào cửa họ Chu
 Tình trung bất nhị, cơ đồ nên trai
 Sắc phong Thượng đẳng linh thần
130. Xuống nước Nam Việt, quân cai bách thần
 Xin ông mở rộng lòng nhân
 Phù hộ đệ tử, thiên xuân thọ trường.

ĐỆ TAM VƯƠNG QUAN VẦN

Bản văn này nói về Quan Tam phủ (thờ ở Nam Hà) trong hệ thống Tứ phủ. Bản này được hát khi hầu giá Quan Tam phủ trong buổi lên đồng.

- Trịnh giang biên doanh ngân lai lảng
 Đôi vàng hồng soi rạng nam minh
 Con vua thủy quốc Động Đình
 Đệ tam hoàng tử giáng sinh đèn rồng
 Đức gồm vẹn thung dung hòa mặ
 Bẩm sinh thành tự chất dung nhan
 Thỉnh mời hoàng tử vương quan
 Phi phương diện mạo dung nhan khác thường
 Hàng châu chực thiên đường thủy phủ
 10. Chốn nam minh quy củ bốn phương
 Ra uy chấp chính kỷ cương
 Cầm cân nảy mực sửa sang việc đời
 Chốn long giai cầm quyền thay chúa
 Phép mầu quan tối tú tối linh
 Lệnh truyền thủy bộ chư dinh
 Binh tùy binh bộ chơi miền trần gian
 Có phen nhàn ngự ngai vàng
 Tuần du khắp hết cõi phàm trần gian
 Chiến thuyền lan nổi dòng Xích Bích
 20. Đua mái chèo du lịch bốn phương
 Có phen dạo sông Giầu sông Hát
 Khi lên ghềnh lên thác vui chơi
 Có phen vào lạch ra khơi
 Sai quân lẩy gỗ xoan đào chò hoa

30. Có phen chơi ngã ba Tuần Hạc
 Bạn loan ngồi đàn hát vui chơi
 Đạo xem phong cảnh mọi nơi
 Qua hang Anh Vũ sang chơi nước người
 Có phen chơi cửa dài cửa bích
 Khi ra khơi vào lạch thảnh thơi
 Thuyền rồng trăm chiếc chèo bơi
 Dọc ngang tuần Lảnh là nơi đi về
 Trái giang khê lên ngàn xuống bể
 Lảnh giang từ quý địa danh lam
 Đèn thờ tán tía kiệu vàng
 Tả long hữu hổ thạch bàn uy nghi
 Hóa tức thì lâu đài điện các
40. Dâng nước về thủy quốc một khi
 Có phen lấy ngọc lưu ly
 Đùng đùng dâng nước phép thì ai đương
 Khắp sông Thương, sông Thao, sông Cá
 Trở ra về đóng ngã ba Chanh
 Xướng ca đàn hát tập tành
 Thi ngâm phú độc đàn tranh chơi bởi
 Có phen lại về nơi thủy phủ
 Đóng cân đai áo mũ vào râu
 Năm ba đồng tử theo hầu
50. Vào râu vương phụ ra châu mẫu nương
 Có phen lại phi phương biến hóa
 Vào Nghệ An thượng hạ đại giang
 Thuyền rồng chèo quế buồm lan
 Khi chơi Tô Lịch khi sang sông Cầu
 Có phen ngự nam lâu bắc điện
 Trở ra về tới huyện Thiên Tôn

- Đạo miền thác cái thác con
 Khi chơi sông hát khi sang sông Bờ
 Đạo thần thơ Tản Viên, Tam Đảo
60. Truyền chư quân đội đạo tiên phong
 Chiêng kêu cờ phát trống rung
 Bè sau thuyền trước giữa dòng lệnh dênh
 Trống cầm canh chiêm vàng ánh ỏi
 Lót xanh vàng chìm nổi dư muôn
 Triều thần văn vũ bách quan
 Sai lên đón rước vương quan về châu
 Trên các lầu thơ ngâm phú đọc
 Ngoài sân rồng ca chúc chén tiên
 Vua cha giá ngự ngai vàng
70. Phán đòi hoàng tử vương quan vào châu
 Ngự giờ lâu phán lời nhân thứ
 Sai ông lên cứu trợ trần gian
 Một tay hoàng tử vương quan
 Cứu sinh cũng lắm độ oan cũng (nhiều)
 Rầy ông đã về châu nhân đức
 Cứu nhân (gian) vạn ức siêu sinh
 Rầy ông về chốn thủy cung
78. Công phù đệ tử khang ninh thọ trường.

VĂN QUAN ĐỆ TỬ

Bản văn này nói về Quan Đệ tử trong hệ thống Tứ phủ, được sử dụng khi hầu giá Quan Đệ tử.

- Tiệc ban loan mời Quan Đệ tử
 Vốn con Trời cai sứ Thiên cung
 Bả vàng chơi chói vua phong
 Quyền Quan Đệ tử oai hùng ai đang
 Khắp mười phương trên trời dưới đất
 Quán kiêu tri đạo Phật Thiên gia
 Cầu Ô đem bắc Ngân Hà
 Liệt hàng tinh đầu bày ra ngang trời
 Cánh ngư vui sao sa lác đác
 10. Cửu Diệu cùng đài các Đế tình
 Tam quang thất đầu ngư hành
 Nhị thập bát tú Thiên đình hà sa
 Mới tâu qua Nam Tào Bắc Đẩu
 Sổ trần gian lão ấu chép biên
 Người nào hiếu thuận thảo hiền
 Tu nhân tích đức, sổ biên thọ trường
 Bao nhiêu kẻ ngang tàng bạo ngược
 Chỉ hại người không trước thì sau
 Lỗi lầm có sá chi đâu
 20. Bao nhiêu đệ tử quy đầu làm tôi
 Nức hương xuân mừng vui khách hạ
 Thịnh tôn ông xa giá ngự lên
 Phép ông hiển hách nhiệm màu
 Ra uy sát quỷ đầu đầu kinh hoàng

▪ **Phủ:**

- Y quan văn vật
 Nói dẫu thiêng Tú phủ vạn linh
 Sơn xuyên đục tu, hà hải chung linh
 Thiên niên đốc một bầu trong vũ trụ
 Trên phù tía ngai vàng lồ lộ
30. Vẻ lâu đài in bóng nước tranh vanh
 Bảng vàng treo thiên cổ vị nhân
 Gồm Nam Bắc xa thu về một mối
 Kỳ lễ nghĩa văn minh chi hội
 Dương thanh danh vạn vật chi đô
 Tiếng anh linh dương trật bơi
 Dục cò đảo thành tâm sở nguyện
 Thiên lý giang lưu uyển chuyển
 Nghĩa phương tiện đại các tranh vanh
 Lưu bích không đạo cảnh non bông
40. Tài thao lược vang lừng trong vũ trụ
 Sắc tạng phong lịch triều thiên vạn cổ
 Tiếng anh linh nhất thủ trần gian
 Sắc Rồng chơi chơi vua ban.

ĐỆ NGŨ VƯƠNG QUAN VẤN (QUAN TUẦN TRANH)

Bản văn này nói về quan Đệ ngũ ở hàng Quan Lớn trong hệ thống Tứ Phủ. Đền thờ ở Linh Giang Hải Dương. Bản này được sử dụng hầu giá quan Tuần Tranh khi lên đồng.

- Đệ tử tôi khấu đầu cung thủ
Tiến văn chầu đệ ngũ Long vương
Tính ông chính trực uy cương
Thần thông lục trí ai đương anh tài
Cảnh thiên thai ông hằng chầu chực
Các bộ nàng dương dục dâng hoa
Chầu thôi ông trở ra về
Truyền quân dâng nước thủy tề chan chan
Khắp bốn phương đầu đầu lừng lẫy
10. Khắp mọi miền đã dậy thần cơ
Cửa sông đầu đó phụng thờ
Đức ông lại nổi đền thờ Tuần Tranh
Cảnh am thanh nhiều bề lịch sự
Vốn đặt bày từ cổ dĩ lai
Có phen chơi chốn thiên đài
Đào, lan, quế, huệ sum vầy xướng ca
Trên bát ngát long xà, hổ phục
Dưới tam đầu cử khúc chầu lên
Lân giong phượng múa đôi bên
20. Thỉnh ông Đệ ngũ ngự lên ngai rồng
Sắc vua phong kiêm tri tam giới
Hay trác tà sát quỷ trừ tinh
Đức ông vạn pháp muôn linh

- Quyền ông cai quản âm binh nhà trời
 Ngự đồng chơi mình quyền bóng quý
 Nuơng uy trời thuy khí đoan trang
 Đức ông hiển hách uy quang
 Ra tay tế độ trần (gian) được nhờ
 Đạo thần thơ ra uy hùng hổ
30. Nuơng uy trời cứu độ sinh nhân
 Đùng đùng nổi trận phong vân
 Thương đồng ban phép cứu dân trừ tà
 Khắp gần xa bách quan đều phục
 Ai có lòng hưởng phúc hà sa
 Dù ai bệnh hạn không qua
 Cầu quan đệ ngũ bệnh đà tan không
 Tôi dốc lòng ơn ông vạn bội
 Hoặc ai mà nhâm lỗi truyền tha
 Hay là cách trở giang hà
40. Cầm cờ chỉ núi núi đà tan không
 Tiếng nức danh tung hoành dũng lược
 Cảnh non bông nước nhược bông lai
 Khi chơi bạn trúc bạn mai
 Bàn loan tiệc ngọc sum vầy xướng ca
 Các bộ nàng ra tay bẻ quế
 Ông đạo chơi thành thị hồ tiên
 Ba nghìn thế giới dư thiên
 Tiếng ông đệ ngũ khắp miền đông tây
 Uy ra thổi gió thét mây
50. Phép ông ứng hiện đổ cây tốc nhà
 Bốn phương hòa đội ơn đức cả
 Ai có lòng hỉ xả từ bi
 Phút thôi ông lại biến đi

- Cưỡi tướng bạch hổ lên châu thượng thiên
 Khi cầm quyền còn đương (tra) số
 Hay ông còn đổi số cho ai
 Thiên binh văn vũ gồm tài
 Đức ông lịch sự đáng trai anh hùng
 Đêm ngày giữ việc thủy cung
60. Đợi lệnh cứu trùng cứu trợ sinh nhân
 Ai mà cầu nhân đắc nhân
 Cầu phúc đắc phúc bản thân điều hoà
 Ông kiêm tam giới các toà
 Ông về giá ngự xướng ca điện tiền
 Chữ thập biến làm chữ thiên
 Phù hộ đệ tử thiên niên hòa hài
 Một nguyên giáng phúc trừ tai
 Đồng gia nam nữ ai ai thịnh cường
 Hai nguyên buôn bán trăm đường
70. Tiền tài lưu loát bạc vàng đề đa
 Nguyên thứ ba ông hầu cập đệ
 Hộ tiểu tôi phú quý sang giàu
 Bốn nguyên quốc phú dân an
 Can qua ninh tỉnh dân ai thái bình
 Ông về linh giáng điện đình
 Phù hộ đệ tử khang ninh thọ trường.

GIẢO LONG HẦU

Phạm Văn Khiêm

Bản văn này nói về quan Đệ ngũ Tuần Tranh ở hàng Quan Lớn trong hệ thống Tứ Phủ, được hát khi hầu giá quan Đệ ngũ Tuần Tranh.

- Kỳ sơn cùng thủy lưu canh thuyết
Long hầu đi ngũ chân hòa kiệt
Ninh giang có địa tẩy oan cừu
Anh dũng hiên ngang huyền nhật nguyệt
Viết sử chép hùng triều thập bát
Cảnh địa linh Bạch hạc Phong châu
Dựng nền xã tắc dài lâu
Nhớ ơn tiên tổ đời sau giữ gìn
Vừa gặp hội bể yên sóng lặng
Triệu bách thần gia tăng phong công
Quan Tuần Tranh lắm liệt oai hùng
Cứu dân hộ quốc nên công hàng đầu
Giảo long hầu khâm ban sắc tứ
Chấn Ninh giang thủy bộ chư danh
Bao phen đắp lũy xây thành
Khắp miền duyên hải sông Tranh nức lòng
Tài cung kiếm sáo cùng võ tử
Đức kinh luân ví tựa Trương Tô
Phong lưu mã thượng giang hồ
Cung cầm dưới nguyệt con đò trên sông
Chí đã sắc ngoài vòng cương tỏa
Hay đâu là duyên nợ ba sinh
Buồng xuân thiếu bạn chung tình
Thỏa lòng tráng sĩ tài danh phủ nguyện

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Thề non nước nên duyên kỳ ngộ
 Bỗng sai nên mắc nợ oan khiên
 Tin đâu khẩn cấp ban truyền
 Quan quân tầm nã khắp miền sông Tranh
 Khấp thủy điện cung đình tra xét
30. Bất long hầu
 Tội vì ong bướm lả lơi
 Chiết hoa đoàn tụ tội trời không dung
 Lệnh viễn xứ sơn cùng thủy kiệt
 Nỗi oan này có biết hồi cao minh
 Hoàng bào đã nhuộm chàm xanh
 Tắm thân dành nhẽ nhục vinh lẽ thường
 Đường thiên lý quan sơn bờ ngõ
 Hỏi trăng già có tỏ cho ai
 Hỏi trăng hỏi gió hỏi trời
40. Hỏi rằng nguyệt lão trên người vì đâu
 Hỏi hoa cỏ mưa dầu nắng dải
 Vẫn tốt tươi há ngoại phong ba
 Có cây có thâu lòng ta
 Sơn cùng thủy kiệt sương sa lạnh lùng
 Chữ thác trong còn hơn sống đục
 Nước sông cùng tắm ngọc Côn Sơn
 Kiệt cùng hiu hắt trăng non
 Sông cùng trong đục nước tuôn đôi dòng
 Ngắm cảnh vật mà lòng như cắt
50. Nợ trần hoàn quyết dứt cho xong
 Lòng riêng đã quyết với lòng
 Mượn dây oan nghiệt cho xong tội trời
 Rừng hoa cỏ thương người đã khuất
 Bỗng ùng ùng gió giật mưa bay
 Nỗi oan chuyển động đất trời

60. Dây oan đã biến thành đôi long xà
 Vì cô quận tin nhà hữu phúc
 Thử lòng người trong lúc lánh thân
 Tháng hai vừa tiết trung tuần
 Ông bà nong lão mộng thần ứng ngay
 Giấc mộng tỉnh mới hay sự lạ
 Đôi long xà tựa cửa hai bên
 Long xà kỳ dị thảo hiền
 Từ khi xuất hiện vui thêm cửa nhà
 Ba tháng sau đàn gà đã hết
 Thương rắn hiền không biết lo sao
 Khó khăn âu cũng tính liều
 Ông bà nong lão sớm chiều đông tây
 Bỗng một buổi tai bay họa rủi
 70. Hai ông bà mắc tội của công
 Lệnh nghiêm sấm sét dưng dưng
 Tậu gà nuôi rắn không dung tội này
 Lệ nuốt lệ đắng cay xiết kể
 Thương long xà tựa thể thương con
 Khẩn đàn tạ trước công môn
 Xin đem đổi rắn thả luôn giữa dòng
 Con phong vũ âm âm nổi dậy
 Sóng bạc đầu nước xoáy mệnh mong
 Long xà thoát xuống thủy cung
 80. Nước rẽ đôi dòng cuộn cuộn chứa chan
 Khấp duyên hải sấm ra từ đấy
 Bóng long hầu nổi dậy nơi nơi
 Những phường hại nước hại nòi
 Gian tà quỷ quyết tội trời không tha
 Dìm đáy nước về tòa thủy tộc

90. Tội gia hình bồ lúc sai ngoa
 Lễ thường tội báo oan gia
 Hại nhân nhân hại sự đà không sai
 Nước Văn Lang từ thời Thục trị
 Giặc Triệu Đà cố ý xâm lăng
 Triều đình hạ lệnh tiến binh
 Thuyền bè qua bến sông Tranh rợp trời
 Bổng nổi trận phong lôi bão táp
 Ba quân đều khủng khiếp sợ kinh
 Hỏi ra mới biết oan linh
 Trình bày hương án lễ trình bên sông
 Mời trưởng lão trong vùng thôn xóm
 Khẩn vừa xong gió đoạn sóng yên
 Uy linh sự đã hiển nhiên
100. Lệnh truyền dân xã lập đền bên sông
 Công cứu quốc gia phong thượng đẳng
 Tước long hầu truy tặng đại vương
 Biển vàng thánh thọ vô cương
 Hiếu trung khí tiết đôi đường vẹn hai
 Oan đã tỏ soi đời càng tỏ
 Trấn Ninh Giang thiên vạn cổ tới anh linh

▪ *Thơ:*

110. Sông Tranh! sông Tranh ơi! sông Tranh
 Trắng nước còn in một mảnh tình
 Lầm liệt tung hoành oai tráng sĩ
 Ngàn năm ghi để dấu anh linh
 Hỡi ai qua bến sông Tranh
 Nhớ người tráng sĩ tài danh tuyệt vời
 Dấu rằng nước chảy hoa trôi
 Sông Tranh còn đó, ơn người còn ghi.

ĐỆ THẮT VƯƠNG QUAN VĂN (QUAN ĐIỀU THẮT)

Bản văn này nói về quan Đệ thất trong hàng Quan. Dùng để hát khi lên đồng giá này.

- Trần Nam thiên hải hà chung tú
Nổi dấu thiêng trong phủ Thái Ninh
Con vua thủy quốc Động Đình
Đào tiên điều thất anh linh khác thường
Bóng đức ông anh linh tế độ
Tài gồm ba văn vũ ai qua
Đêm ngày châu chực vua cha
Sắc phong làm chúa quốc gia cầm quyền
Trước sân rồng ngôi cao lồi lõm
10. Vâng lệnh truyền tế độ muôn dân
Uy ra lẫm liệt thánh thần
Giang hà hải ngoại đội ân phục tòng
Bóng đức ông thung dung khí tượng
Vẻ râu rồng mắt phượng ai đương
Thông minh chính trực uy cường
Trừ tà sát quỷ phép càn thần thông
Giá ngự đồng những người thanh quý
Tuyên văn châu giáng khí anh linh
20. Có phen biến tướng hiện hình
Hô phong hoán vũ phép kinh ai tày
Có phen ngự Phú Dây, Thiên Bản
Vào quỳ tâu chính quán mẫu vương
Có phen chơi cảnh Đồi Ngang
Chầu đèn Thánh Mẫu Thượng Ngàn anh linh

- Trên thiên đình chầu vua thượng đế
Lại về châu thủy tể long cung
Thuyền rồng chèo quế buồm lan
Khí chơi nước nhược khi sang ngũ hồ
Có phen dạo kinh đô thành thị
30. Ngự lầu hồng phủ tía thành thoi
Có phen dạo khắp mọi nơi
Tiêu dao Tây Trúc thánh thoi Phật tiền
Có phen ngự Tản Viên Tam Đảo
Hội quần tiên đàm đạo xướng ca
Cung đàn thánh thót thánh tha
Rượu tiên thơ thánh thần cơ đua tài
Tiệc vầy vui thịnh ông Đệ Thất
Vốn con trời cai quán thủy cung
Sắc vàng chơi chơi vua phong
40. Quyền cai thiết chế uy hùng dậy vang
Chuyển mười phương trên trời dưới đất
Quán thông tri quy Phật thuyền gia
Cầu ô ông bắc ngân hà
Liệt hàng tinh tú bày ra ngang trời
Mới thử chơi sao sa lác đác
Cửu diệu cùng dài các đế tinh
Tam quang thất đầu ngũ hành
Nhị thập bát tú thiên đình hà sa
Mới hỏi qua Nam Tào Bắc Đẩu
50. Số nhân gian lão ấu chép biên
Người nào (trung) hiếu thảo hiền
Tu nhân tích đức số (biên) rõ ràng
Một nén hương xin ông soi thấu
Hộ trì cho lão ấu thiên xuân.

VĂN ÔNG HOÀNG TRIỆU

Bản văn nà được dùng để hát khi hầu hầu giá ông Hoàng Triệu trong hệ thống Tứ Phủ, đền thờ ở Thanh Hóa.

- Chí càn khôn nổi miền Nam Việt
 Đất Thanh Hoa nhân kiệt địa linh
 Có ông Hoàng Triệu giáng sinh
 Vào nhà Nguyễn Tộc nên danh tướng tài
 Ông là con vua thứ hai
 Đời Lê Thái Tổ quản cai triều đình
 Có nhà họ Mạc bất bình
 Vua sai quan Triệu để hành binh sang
 Khi đi tế độ nghiêm trang
10. Khi về đóng đất Tống Sơn Triệu Tường
 Hay đâu sự lạ phi thường
 Hoàng về cho tới Triệu Tường sứ Thanh
 Bái đồ còn dấu anh linh
 Công người ghi để sử xanh muôn đời
 Việt sử chép đời vua Lê Thái Tổ
 Đức Nguyễn Kim phò chúa an dân
 Sinh ông Hoàng Triệu trung thần
 Đã hay kinh sử lại nhuần binh thư
 Giận họ Mạc quyết trừ căn thảo
20. Đứng trung thần giữ đạo khương duy
 Ra tay huấn luyện binh kỳ
 Làm cho họ Mạc khiếp uy nhường tài
 Đã nên đứng khôi đai đệ nhất
 Dải Hoành Sơn khởi vận hoàng đồ
 Sắc vàng chói chói ngàn thu

30. Lầu son phủ tía để đồ muôn đời
 Đất Đại Việt chia Trung Nam Bắc
 “Khí anh linh” đệ nhất thuộc kỳ trung
 Đất Thanh Hoa giới để một dòng
 Trời sinh đáng anh hùng cái thế
 Triều Lê Kỳ có nhà Nguyễn thị
 Trời định sinh Đệ nhị vương quan
 Vẻ tốt tươi lá ngọc cành vàng
 Tài văn võ đôi đường kiêm vẹn cả
 Giận nguy Mạc quy mô dân xã
 Lê Quốc Công chỉ hám cầu tài
 Quan Triệu người vâng lệnh bài sai
 Đề binh mã ra ngoài Bắc Trán
 Vận thần toán bày binh bố trận
 40. Mạc thế cùng chiếu cuốn thu quân
 Nẻo Cao Bằng Mạc chứa ẩn thân
 Ra lệnh chỉ cư dân định cảnh
 Ca khải tấu triều đình phụng mệnh
 Gió đưa lay phút lánh cõi tiên
 Sổ bia vàng chơi chói để tên
 Sắc truy tặng ngũ môn chủ soái
 Lập đền thờ Triệu quan thành ngoại
 Biển vàng ban truyền đến hậu lai
 Thỉnh quan giá ngự đền đài
 50. Công phù đệ tử đời đời vinh hoa.

KHAO SƠN TRANG

Bản văn này được dùng để cúng Sơn trang. Sơn Trang là 12 cô hầu hạ các chúa Châu thuộc Nhạc phủ trong hệ thống Tứ Phủ.

10. Hoa trăm thức miệng cười đua nở
Đàn ngũ âm tay gõ nên chương
Tiếng đàn vang gảy khúc nam thương
Điểm dót nhẽ nữ tài đã đáng
Áo năm sắc mớ ba hoa mạ
Dịu dàng thay quốc sắc khôn so
Vẽ phù dung phấn điểm son tô
Chiều liễu yếu lược gài trâm giắt
Đã nên đáng phong tư quốc sắc
Lại có duyên thiệp tính phu đồng
Đệ tử con thỉnh giảng đàn trung
Xin các bộ nàng đồng tâm hiệp lực

Vậy có thơ rằng:

20. Yếu điệu xinh thay các bộ nàng
Hoa cười ngọc thuyết vẽ đoan trang
Tôi xin các bộ nàng đường xa chẳng quản
Nhè nhẹ khoan khoan chân bước xuống đàn
Bài sai thập nhị các cô tiên nàng
Thần thông hóa phép đảo đàn chũng dây
Thỉnh mời cô Đệ Nhất sơn tình
Tính hay sung ngái bạn cùng cỏ hoa
Cô Đôi nhan sắc nét na
Cơm lam thịt thính thực là nét hay
Cô Ba yếu điệu ai tà
Vốn dòng chanh ớt chua cay cũng là

- Cô Tư tính hạnh hiền hoà
 Tính cô chỉ thích muối cà làm vui
 Cô Năm cai quản các đồi
 Tính hay sung khế xa xôi cũng tìm
 Cô Sáu cai quản rừng sim
 30. Măng chua mướp đắng cũng tìm mà dâng
 Cô Bảy cai quản các rừng
 Tính cô chỉ thích mắm chưng ngạt ngào
 Cô Tám lịch sự bánh bao
 Tính hay cua ốc ai nào dám dâng
 Cô Chín cai quản Sông Sơn
 Tính cô chỉ thích măng giang măng vầu
 Cô Mười cai quản rừng dâu
 Đồi kia núi nọ thú mào xét soi
 40. Cô Mười một cai quản các ngòi
 Tính cô chỉ thích chiếc thoi đôi hài
 Thỉnh mời công chúa Mười Hai
 Nón đeo túi vóc dao quai diu dàng
 Hôm nay tiến lễ sơn trang
 Kim ngân thoi núi cổ bàn tiến dâng
 Com lam gạo lóc thom lừng
 Ốc, tôm, cua, cá, giò nem đủ mùi
 Măng chua, khế thái hoa hồi
 Trầu tèm cánh phượng cô đôi chứng minh
 Lòng thành tiến lễ sơn tình
 50. Mỡ tôm cùng muối, đậu xanh bỏ bỏ
 Mắm tôm vừng lạc cá khô
 Mười hai gồng gánh các cô về rừng
 Lòng thành tiến lễ thù ân
 Các cô nhận đủ về rừng thánh thơi

- Độ cho đệ tử hơn người
 Độ cho đệ tử đời đời vinh hoa
 Độ cho phúc đẳng hà sa
 Chữ tai hạn ách tổng ra hải ngoại
 Độ cho già trẻ gái trai
 60. Đồng gia thịnh vượng lộc tài hoan hân
 Chữ rằng thánh giáng lưu ân
 Mười hai cô lưu lộc thiên xuân thọ trường.

LUYỆN NGŨ DINH

- Trên đầu có chữ sắc phong
 Dưới chân có chữ tứ tung ngũ hành
 Sơn lâm vắng vẻ am thanh
 Non nhân nước trí định sinh thánh thần
 Đùng đùng một trận phong vân
 Hào quang sáng khắp chín lầu tòa sen
 Đâu đâu là chẳng ơn trên
 Chợ quê nương bóng muôn dân được nhờ
 Ruốc về hương khói phụng thờ
 10. Tập tành mở luyện sớm khuya canh chày
 Gió thổi bay màn phông phách trúc
 Thuở ban khen học được phép tiên
 Trên thượng ban có năm quan tướng
 Luyện thời về áp dẫn đồng nhân
 Tướng thời quảng đại quang nhân
 Thanh nhàn tự tọa sạch tình lâu lâu
 Thấy Phật tổ khẩu đầu vọng bái
 Thánh lại ban đức đại uy linh
 Có phen sống động thiên đình

20. Nhe nanh gio vượt quỹ tinh bạt hồn
 Có phen tướng xuống diêm môn
 Tà thần phục tội quỹ tinh khẩn đầu
 Dưới thủy tinh các loài cùng phục
 Năm ông đều lại tới lên non
 Tới đâu thời đẩy kinh hồn
 Khi vào Tây Trúc khi sang đền Sòng
 Khi chơi nước nhược non bồng
 Khi vào Kiếp Bạc khi sang Ngũ Hồ
 Khi chơi cực lạc ngao du
30. Khi giảng đồng phù áp dẫn đồng nhân
 Tướng thời biến hiện hổ thần
 Luyện hình hổ tướng nhơn tinh sáng loè
 Đã vào ra thần thông biến hiện
 Nghe tôi khuyên luyện thời về
 Cam lòng phụng sự sớm khuya
 Y như hỏa tốc điều thì pháp lai
 Truyền gia truyền dôi muôn đời
 Con con cháu cháu muôn đời bình yên
 Áp đảo điện đình, cấp cấp chủ luật linh.

KHAO SƠN TRANG

Là một trong những bản văn dùng để cúng Sơn trang (cúng các vị thánh ở miền rừng núi trong hệ thống Tứ Phủ).

10. Sắc cung thỉnh đức chúa Sơn trang
 Vốn tiền duyên sinh ở trên ngàn
 Giáng vào hệ tộc danh xưng thị mại
 Cảnh núi rừng lịch đại muôn niên
 Tính Tuyên Quang qua núi đồng tiền
 Ý La miên tam cò xuất nhập
 Nét đoan trang thông minh chính trực
 Tiếng đàn hành dầy dứt tiếng vang
 Cũng có phen ghẹo khách qua đàng
 Dáng yếu điệu hình dung tâm thước
 Vẻ cốt cách thanh tân sắc nước
 Giọng trai lơ mục thước đỉnh đang
 Tính anh linh dậy khắp bốn phương
 Sắc phong hiệu bạch anh công chúa
 Đền thờ châu chung linh đức tú
 Cảnh thiên nhiên sơn thủy hữu tình
 Khắp thượng du muông mán Sơn tinh
 Toàn hạ giới lại châu quy phục
 Cảnh miếu thờ châu từng cúc chúc
20. Trước cửa đền lân phục nghê quỳ
 Địa thắng tích ngọc điệp kim chi
 Cùng hoa thảo tứ thời đua nở
 Áo khăn lam quần xanh sắc sỡ
 Cổ kiềng vàng tay xuyên hoãn đeo
 Túi dao quai túi chiện quàng vai
 Quần xà cạp chân đi hài dứa bẹ
 Dùng cách ăn chơi trang hoàng sạch sẽ

30. Phong tứ thời mâm lá đĩa lau
Thấy thịt khô thịt thính lá rau
Cùng măng giang măng tre măng nứa
Thịt gà rừng lợn loang đổi bữa
Khế chua sung chất gừng cay
Cùng mắm tôm cua ốc tính hay
Rượu tằm uống vô này hũ khác
Ếch mắm, cá trứng tôm mặn nhạt
Bánh bún cùng mắm mực thơm cay
Chè xanh nước thơm bay ngào ngọt
Cũng có phen dạo chơi dăm ba cô Muồng Mán
40. Hiện ra người buôn bán éo le
Cũng có khi chơi sườn núi non khe
Lại dạo tới ngàn me ngàn mái
Đền kiệt cùng chúc thượng đi lại
Đền Bắc Lệ dèo Kếng qua chơi
Lại về đến suối Ngang phố Vị
Cũng có phen lên ngàn xuống thoải
Lại qua chùa Nhất Nhị Tam Thanh
Vốn xưa ở rừng xanh núi đỏ
Dấu thôn quê hay người thành thị
50. Không biết căn số vì đâu
Chúa làm cho chóng mặt rức đầu
Thành tâm lễ, chúa cho lại đỡ
Tiến lễ chúa hài xanh vàng lá
Người trần gian nhõn nhục khôn hay
Bệnh đậu lòa càng dày lưỡi trắng
Chúa ngự đồng trang nghiêm cung đa cấm
Y phục dùng cấm tú thiên hoa
Sốc bốc xoàng nhịp bảy nhịp ba
Cảnh tiên múa rầm rả khoan nhạt

60. Nay đệ tử thành tâm lễ vật
Thỉnh chúa về giáng hạ đền trung
Đệ tử tôi cảm vọng vô cùng.

KHAO CÁC QUAN NGŨ HỔ
(Ngũ đình)

- Sắc cung thỉnh ngũ phương ngũ tướng
Ngũ hổ anh linh ở trên thiên đình con vua Đế Thích.
Đêm ngày hách dịch, cung điện ba tòa
Xung đột vào ra, thần thông dũng mãnh
Ngọc Hoàng có lệnh phật thánh chỉ truyền
Sai xuống dân gian, thạch bàn chốn ấy
Quan tướng lưng lẩy có phép thần thông
Đạo khắp Tây Đông, cứu nhân độ vật
Lòng thành kính lễ, cung thỉnh các quan
10. Túc giáng bản đền, chứng minh công đức
Đệ tử con phần hương nhất triệu
Nén nhang thơm ngũ hổ chứng tri
Nghe con triệu thỉnh thời về
Thần thông dũng mãnh uy nghi hùng cường
Trước điện đường khấn đầu vọng bái
Trên tòa vàng phật thánh chứng tri
Tướng quân ngự cảnh lưu ly
Thuyền từ chở khách từ bi độ người
Mổ ba hồi gia trì triệu thỉnh
20. Ngũ hổ thần nhĩ thỉnh nhõn khai
Thần thông dũng mãnh tốc lai
Hào quang chớp giật, các nơi sấm rền
Suối cam tuyền rừng xanh núi đỏ
Ngàn tiêu phương ngọn cỏ nương mây
Bao nhiêu tà quý khi nay

- Vắng nghe tiếng hét hồn bay phách rời
Nhớ thuở dời khai thiên lập địa
Quan tướng nay xuất thế tu hành
Sang tây một tiểu mật kinh
30. Có quan ngũ hổ độc hành tiêu dao
Sớm ra vào tối nằm nghe kinh
Khi đủ lành chẳng hề
Tưởng khi Phật thánh ban công
Thú vui đạo thích không dung tha tà
Nghe trên tòa cú lời Phật thuyết
Nghìn dặm đều hóa phép oai linh
Quý tâu Phật thánh thăm tình
Sắc phong quan tướng anh linh ở đâu
Khi đứng hầu lương ban thị tập
40. Lúc sai hành khu trục quỷ mà
Khi vâng lệnh xuống Diêm la
Mở cờ đẹp nước khảo tả thu tình
Lên thiên đình nương mây cuối gió
Chốn thiên ma thần nữ ai đang
Uy linh đã khắp bốn phương
Đã ngoài sợ hãi, lại trong kính nhường
Các yêu tinh thoáng trông đã khiếp
Cơn gió mưa đã dạo bốn phương
Có nanh có vuốt khác thường
50. Quỷ tà hồ dễ đảm đang địch cùng
Hoặc còn chơi cảnh Tào Khê
Non bồng nước trí, hay về am thanh
Hay là lên thiên đình châu trực
Hay tướng về Tây Trú nghe kinh
Nghe lời triệu thỉnh đình ninh
Quan tướng hiện hình tốc đáng đàn trung.

CHẦU ĐỆ NHẤT

Bản văn này nói về Chầu Đệ nhất trong hệ thống Tứ Phủ, dùng để hát khi hầu giá Chầu Đệ nhất.

10. Gió kim phong ánh vàng xé xé
 Văn con mời chầu quế hiện lên
 Ngồi cao lơ lửng trung thiên
 Tòa vàng chói chói cửa đền thung dung
 Sớm khuya vui vẻ đền rồng
 Khi chơi phủ tía lâu hồng vào ra
 Khăng khăng giữ sổ tam tòa
 Đêm ngày chầu chực liễu hoa cầm quyền
 Lầu lầu tam giới hoàng thiên
 Quyền sai cửa phủ cửa đền không đâu
 Trong ngoài thay thay trước sau
 Sửa sang chính phủ mặc hầu hầu coi
 Quan thần phải đạo làm tôi
 Nàng hầu nàng hạ cô đôi hầu bà
 Đang xinh đang tốt đang yêu
 Tài khoe lại khéo ai chiều lòng xuân
 Đền thờ tả phụng hữu lân
 Huê cúc huê sỏi thanh tân chơi bởi
 Thiên đình chót vót đầy vơi
20. Âu ca điểm đốt cột người người hay
 Đàn cầm khéo gảy năm dây
 Cung quỳnh gió lọt chuốt mây mây vàng
 Thung dung cột khách qua đàng
 Nhón tinh lóng lánh mây ngang đầm đầm
 Miệng cười hoa nở đáng trăm

- Vàng đeo biêng biếc thông tòng tòng đeo
 Đã nên ngôi báu trong triều
 Đã nên ngọc tốt vàng yêu dương tòa
 Đã tươi lại tốt như hoa
30. Đã tài lại khéo ai hòa đám đang
 Càng nhìn lắm vẻ thiên nhiên
 Nét na hòa thuận muôn ngàn thảo ngay
 Việc gì mà chẳng đến tay
 Lên đèn xuống phủ không ngày nào sai
 Có phen biến gái hiện trai
 Khi cần cần kíp khi sai quở liền
 Khi tha cất nhẹ như tiên
 Đêm khi bà ám như thuyền bó neo
 Bệnh làm trăm chứng hiểm nghèo
40. Châu Quê trong triều giả ngự đòi ngang
 Có phen giả ví giả nàng
 Sau ví ví ám có nàng nàng lên
 Phán ra làm Thánh thượng thiên
 Xưng làm thánh thủy tiên thủy tề
 Trần phàm thấy nói tin nghe
 Khẩn thôi giả lễ miếu nghề nhà quen
 Trần phàm vái vái van van
 Mới hay nhẩn nhục trần gian được nhờ
 Xem ra thì số phải thờ
50. Khi xưa khẩn thánh bây giờ thờ ơ
 Thanh đồng đàm luyện sớm trưa
 Kẻ khẩn người vái nam mô khẩn đầu
 Làm cho bệnh nặng khối đau
 Kim ngân vàng bạc xếp tàu còn vơi
 Bệnh làm như thể giếng khơi

- Mệnh mông lai láng biết trời phương nao
 Dò sông ác chẳng đủ sào
 Dò biển biển rộng trời cao mấy tầng
 Đố ai dò hết sự lòng
60. Ví như trời thấp sông cùng lên chơi
 Biết đâu thanh vắng nghỉ ngơi
 Biết đâu là chốn thánh thời ra vào
 Quế huê giá ngự vồng đào
 Khi ra ghé miếu khi vào châu vua
 Châu rồi thẳng tới kinh đô
 Đồi Ngang phố Cát bốn mùa vui thay
 Tháng ba trảy hội Phú Dầy
 Qua phố Nam Định sang ngay Phủ Dầy
 Sông Sơn châu đã dạo qua
70. Giao cầu lông đim quạt ban đôi môi
 Ai lịch sự giá ngự đồng chơi
 Ví dù thiên hạ thiếu gì nơi chằm đồng
 Rầy thang mai thuốc lấy đâu được liền
 Thuốc bà tam vị thần tiên
 Tàn nhang nước thải độ cho lại lành
 Giả lễ bà lục tía hải xanh
 Đem về tiến thánh lấy danh cho đồng
 Thịnh bà trắc giáng đèn trung
80. Độ cho đệ tử hưng long thọ trường.

CHẦU ĐỆ NHỊ THƯỢNG NGÀN

Bản văn này nói về Chầu Đệ nhị trong hệ thống Tứ Phủ. Bản này được hát trong buổi lên đồng khi hầu giá Chầu Đệ nhị.

- Dâng văn tiên thánh thượng ngàn
 Đông công tuần quán giáng đàn chứng dầy
 Trên ngàn gió cuốn rung cây
 Dưới khe cá lặn chim bay về đàn
 Canh khuya nguyệt lặn sao tàn
 Chiếc thoi bán nguyệt khoan khoan chèo vào
 Gập ghềnh quán thấp lầu cao
 Khi ra núi đỏ lúc vào ngàn xanh
 Thượng Ngàn Đệ nhị tối linh
10. Ngôi cao công chúa quyền hành núi non
 Anh linh đã khắp tiếng đồn
 Sấm ran mặt bể mưa tuôn đầu ghềnh
 Da ngà mát phượng long lanh
 Mặt hoa tươi tốt mắt xanh rườm rà
 Nhị hồng tuyết điểm mầu da
 Cổ tay tựa ngà đầu vấn tóc mai
 Vốn dòng công chúa thiên thai
 Giáng sinh hạ giới quản cai thượng ngàn
 Quản cai các lũng các làng
20. Sơn tinh cảm thú hổ lang khăn đầu
 Khắp hòa tam lục thập châu
 Chín từng khe suối một bầu tiêu dao
 Dong chơi ngàn quế ngàn đào
 Khi ra thác cái khi vào thác con
 Chim kêu vượn hót véo von

- Chóp bể đôi đoạn mưa vào từng cơn
 Khi nường gió lúc thác gièm
 Khi bể càn quế khi vin càn hồng
 Vui chơi nước nhược non bông
30. Phố Cát đèn Sòng sông Cả sông Thao
 Lân rờn phượng múa thấp cao
 Ngàn mây thấp thoáng trăng sao lũng lơ
 Nón buồn vai quẩy lẳng hoa
 Đèn kia phủ nợ vào ra chơi bởi
 Khi thanh vắng lúc lại êm trời
 Ngồi trên đỉnh núi ghẹo người Hằng Nga
 Tang tình thôi đọc lại ca
 Bể bai giọng Xa-ê a giọng Mường
 Tiếng Kinh tiếng Mán tỏ tường
40. Lục châu Quan hóa lưu lương lưu lo
 Rong chơi bát cảnh ngũ hồ
 Đua chèo bắt lái hò dô lại về
 Khi chơi ngàn mái ngàn me
 Ngàn giang ngàn núi trúc tre ngàn vầu
 Đôi cô Thổ Mán theo hầu
 Cô xe chỉ thắm cô râu hạt vàng
 Sơn lâm dọn quán bán hàng
 Non xanh đỉnh đỉnh tuyết sương reo hò
 Khăn xanh áo lục nhơn nhơ
50. Khi vào Ba đội lúc cô đường chèo
 Môi son má phấn mỹ miều
 Miệng cười hoa nở mọi chiều mọi hay
 Đêm trăng quạt gió màn mây
 Bóng thông che tán bóng mai tựa hình
 Đì xuôi lúc lại về ghềnh

60.

Đua chèo tiếng phách tiếng sênh reo hò
Chè tàu ba chén tính ưa

Thanh bông hoa quá ngự thừa lại ban
Yêu ai tài lộc châu ban

Ghét ai châu quả khôn ngoan được nào
Xem trong sự tích tân la

Vậy nên phúc đẳng hà sa vô cùng

Đệ tử dốc một lòng thành kính

Dâng bản văn trình châu ngự giáng lâm

Mời châu giáng phúc từ trung

Khuông phù đệ tử tăng long thọ trường.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

CHẦU ĐỆ TAM THOẢI PHỦ

Bán văn này nói về Chầu Đệ tam Thoải phủ trong hệ thống Tứ Phủ, được dùng hát khi hầu giá Chầu Đệ tam Thoải phủ.

- Tiểu tôi rung trống quỳ tâu
 Tâu qua thủy phủ trước sau trình bày
 Thỉnh bà khâm sai về đây
 Hành phong giá vũ làm rảy gió mây
 Cuời mây dâng nước mịt mờ
 Vua cha phán hỏi chầu bà về đây
 Chầu bà thánh mẫu thiêng thay
 Khâm sau đệ tử chân tay ra vào
 Việc làm phảng phất chiêm bao
 10. Vi nam vi nữ trần nào ai hay
 Bệnh nhân lòng da vơi đây
 Cơm ăn chẳng được nước rảy cầm hơi
 Thuốc vào lại hãm bỏ hơi
 Xem trong chứng bệnh nhân hải hùng
 Khâm sai bà đã ứng trong bao giờ
 Bệnh làm như thể lửa hơ
 Tứ chi quyết lãnh trời gò chân tay
 Phái đi thỉnh bóng mời đồng
 Cầu lên xem xét gia trung thế nào
 20. Hay là cô tổ nhập vào
 Dưới tòa thủy phủ quan cao Động Đình
 Tín chủ sửa lễ tâm thành
 Vua cha Động Đình hiệp nghị quan hay
 Mời bà khâm sai về đây
 Trần gian số điện kêu rầy làm sao

30. Khâm sai đặt gối râu vào
 Râu qua thủy phủ quan cao trình bày
 Khâm sai thủy phủ thiêng thay
 Mẫu cất bà rầy giữ bình dương gian
 Châu bà chưa có lễ ban
 Khéo mời khéo luyện khéo van mới về
 Trông ơn đại đức đàn trì
 Trần gian bắt đang để thời bà con
 Khéo kêu bà độ cho người
 Rút bình về thủy lên chơi thạch bàn
 Thấy người phù thủy dương gian
 Tay cầm búa sắt roi sơn khảo trừ
 Phán rằng lễ ấy cho hư
40. Khuyên mời chẳng có khảo trừ vào ai
 Khâm sai giận chẳng già nhờ
 Người lại vì người tiền lại vì tiền
 Chớ nghe thầy bói càn xuyên
 Nơi khăn chẳng khăn khăn liền nơi đầu
 Bây giờ đệ tử kêu cầu
 Xin bà nghĩ lại trước sau thương đồng
 Bà lại hóa phép thần thông
 Tiếp lộc cho đồng cứu trợ bệnh nhân
 Chữ rằng Thánh giáng lưu ân
 Thánh Bà lưu phúc thiên xuân thọ trường.

THỦ ĐIỆN CÔNG CHÚA VĂN

Bản văn này nói về Châu Thủ đền, Thủ điện châu Đệ tam trong hệ thống Tứ Phủ, được dùng hát để hát hầu giá châu Đệ tam thủ đền khi lên đồng. Ngoài ra còn dùng để hát thờ vào những ngày lễ của tín ngưỡng Tứ Phủ như tán hạ, nhập hạ v.v...

- Xuân qua ba tiết tháng hè
 Thu rồi đông tới mây che thanh nhàn
 Mừng giàu mừng thịnh mừng sang,
 Phủ lại mừng quý quan sang mừng giàu
 Làm tôi châu đố được sống lâu
 Phơ phơ tóc bạc trên đầu bằng bông
 Trúng rồng lại nở ra rồng
 Hạt thông lại nở chồi thông rườm rà
 10. Dân an quốc thái xướng ca tôi bởi
Quân thân phải đạo chúa tôi
 Trên thuận lòng trời dưới đẹp lòng dân
 Hội đồng ba phủ nghiêm quân
 Thủ điện công chúa thanh tân hay là
 Tóc mây một mái rườm rà
 Lung ong má phấn da ngà tàu điểm trang
 Trâm cài lược giắt mái đầu
 Áo hoa hiên ngự gương phau phau
 Tay đàn tang tính tình tang
 20. Miệng cười hoa nở ai đang trâu hầu
 Muôn dân thiên hạ đầu đầu
 Quyền bà cai các bộ hầu nàng tiên
 Rong chơi cửa phủ cửa đền
 Vâng lệnh Mẫu truyền giảng phúc trừ tai

- Ban công ban lộc tiếp tài
 Độ cho già tre đời đời hiển vinh
 Khi chơi trống phách rập rình
 Đỉnh đang thi phú tính tình giao ca
 Thơ thơ phú phú ngâm nga
 30. Cung năm dịp bảy cung ba dịp mười
 Thơ dâng đã bốn câu rồi
 Lạy bà báo hộ tiểu tôi yên lành
 Chậu nước trong xin bà tẩy diện
 Vuông nhiều điều còn vẹn liêm phong
 Xin bà đại xá cho đồng
 Kéo còn nhảm lẫn kéo còn đại ngầy
 Chúa tiên khéo miệng khéo tay
 Miệng thời tấu đối tay may vóc rồng
 Xách dây theo mẫu vô cùng
 40. Dệt tám vóc rồng tiên đức vua cha
 Lộc tài châu mới ban ra
 Bổng lộc cho lắm lại nhiều hơn xưa
 Đồng con hương khói phụng thờ
 Ba mươi mồng một mười tư hôm rằm
 Chữ rằng Thánh giáng lưu ân
 Thủ đền ban lộc thiên xuân thọ trường.

CHÂU THÁC BỜ

Phạm Văn Khiêm

Bản văn này nói về Châu Đệ tam (hay còn gọi chúa Thác Bờ) trong hệ thống Tứ Phủ, được dùng hát để hát hầu giá châu Đệ tam khi lên đồng.

- Nương xanh ngắt trắng lồng ánh cúc
 Nước sông Đà bên ngọc long lanh
 Có ai đi lễ Mẫu Hòa Bình
 Chợ Bờ hang Miếng thác ghềnh cheo leo
 Chợ Phương Lâm sớm chiều đông đúc
 Đội ngư phường độc mộc bán buôn
 Chuông vàng văng vẳng sớm hôm
 Xa nghe tiếng guốc gọi hồn rừng ngang
 Danh Châu thác trên ngàn lưng lẩy
 10. Đất Hòa Bình đã dậy oai linh
 Nửa đêm giờ tý hiện hành
 Áo pha màu tuyết bên mình túi dao
 Thường vượt suối băng đèo hái thuốc
 Luyện một bầu tiên được hồi sinh
 Nức danh châu Thác Hòa Bình
 Vì đời đem lại tuổi xanh cho đời
 Gieo lúa mạch ngô khoai sắn đỗ
 Cứu người đời trăm họ an vui
 Non tiên cảnh vật tuyệt vời
 20. Thác Bờ thắng tích là nơi quê nhà.
 Dậy chim bạch yến ngâm thơ
 Chim ung gõ mõ gà rừng tụng kinh
 Công xòe cánh bên ghềnh múa quạt

- Phượng gảy đàn ca hát đêm thâu
Dạy voi kéo gổ bắc cầu
Dựng đèn Mẫu ngự dựng lầu chúa chơi
Lầu hóng mát thảnh thơi chái chuốt
Nước long lanh lược dất trâm cài
Vẻ nào mà chẳng tính ưa
30. Có le nhiều nổi thanh tân chơi bởi
Tốt tươi nhị nở hoa cười
Dáng xinh dáng lịch dáng người sơn trang.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

CHẦU THÁC BỜ

Đoàn Đức Đang

Bản văn này nói về Chầu Đệ tam (chúa Thác Bờ), dùng hát để hát hầu giá chầu Đệ tam Thác Bờ (một vị thánh núi người Mường được đưa vào thành chầu Đệ tam Thác Bờ, thờ ở Thác Bờ, Hòa Bình).

- Vàng nhật nguyệt đêm ngày soi tỏ
Cánh Thác Bờ rực rỡ càn khôn
Lô xô đá mọc đầu nguồn
Khen ai khéo tạc bên luồng chơi vơi
Cảnh Thác Bờ là nơi thắng tích
Lập đền thờ thanh lịch biết bao
Sông Đà nước chảy rì rào
Sau đền đá mọc tháp cao mấy tầng
Cảnh thanh xuân thiếu quang soi tỏ
10. Chầu Thác Bờ tiên nữ giáng sinh
Họ Mường áo trắng đai xanh
Lưng đeo xà tích, bên mình dao quai
Đôi mắt phượng hoa cài trâm dắt
Vàng trán xinh vẽ mặt thêm tươi
Môi son như đóa hoa cười
Cong cong mày liễu, mắt ngài thu ba
Tóc rườm rà rẽ đôi cánh phượng
Giải Ngân Hà uốn lượn đường hoa
Xinh xinh để liễu vật vờ
20. Người thanh thì cảnh Thác Bờ nên thanh
Thú hữu tình rong chơi các ngã
Bước ngao du khắp cả non cao
Mường Bi, Mường Nậm, Phố Sào

- Chông Mâm, Yên Lịch lại vào Kim Bôi
 Khắp mọi nơi kêu cầu vọng bái
 Ai lỗi làm châu đoái lòng thương
 Dù ai duyên số dở dang
 Lòng thành thấp một tuần nhang kêu cầu
 Nếu nhất tâm hữu cầu tất ứng
 30. Châu độ cho phúc đẳng hà sa
 Dù ai bệnh nặng không qua
 Lòng thành kêu chúa Thác Bờ cứu cho
 Châu cứu cho tai qua nạn khỏi
 Lại cứu người qua cõi trầm luân
 Nước tiên tẩy sạch bụi trần
 Thanh cao rồi lại mười phần thanh cao
 Chữ cương thường treo cao giá ngọc
 Chữ công dung tử đức khuyến ghi
 Đệ tử khấn vái tâu quy
 40. Thác Bờ công chúa độ trì chứng minh
 Đấng anh linh soi đời vời vợi
 Mất chữ tâm thì tội phải mang
 Lưới trời bố khắp bốn phương
 Hại nhân, nhân hại khôn lường thoát thân
 Đã nên đáng cảm cân nẩy mực
 Lấy chữ tội chữ phúc châu cân
 Đừng khoe trọn vẹn muôn phần
 Chữ đức mà kém, châu cân sao bằng
 Đừng khinh kẻ bần hàn
 50. Cây đức tươi tốt vẻ vang sau này
 Cung đàn tiếng hát hôm nay
 Độ cho đệ tử lộc đầy phúc dư.

BẠCH HOA CÔNG CHÚA

Bán văn này nói về vị Thánh nữ của một địa phương, được dùng hát để hát thờ trong ngày tiệc dân của vị Thánh nữ này, hoặc các đệ tử của một đền hầu giá Châu thủ đền.

- Vàng đan quế cung thiềm giải tỏ
 Vàng vặc soi trần thế tam thiên
 Hai vàng phong nguyệt vô biên
 Gió xuân diu dặt vang rền nhật khoan
 Tổ niềm đan thấy trong tích cũ
 Chốn lạc xuyên thủy tú sơn thanh
 Vào nhà họ Vũ phúc lành tộc cao
 Điểm xà thủy mộng trao dưới trướng
 10. Khi giảng trần thoang thoang mùi hương
 Hoàng hà sáng khắp bốn phương
 Đĩnh sinh thần nữ phi phương ai tà
 Hằng chái chuốt đêm ngày dưỡng dục
 Giá yêu bằng vàng ngọc nét na
 Nửa giảng bóng ánh trăm hoa mỉm cười
 Má phần giới phau phau tựa tuyết
 Mặt lầu lầu vẽ nguyệt in hoa
 Mất đường tình tú ngân hà
 20. Đa đường tựa tuyết tóc dà dà vân
 Vẽ thanh tân dịu dàng yếu diệu
 Vẽ phu du uốn éo nhờn nhờn
 Vẽ nào vẽ chẳng quá ưa
 Hoa xuân mới nhị nguyệt thu vừa tròn
 Gia xem bằng vàng côn ngọc lệ
 Đan thanh nào ai vẽ cho y

30. Phong tư ngôn hạnh dung nghi
 Giá so Tổng tử vi bì Tề Khương
 Miền cung dâu tằm khí du tiên
 Tạo đoan sinh hóa vi huyền
 Trần gian dễ tổ phép tiên ẩn tàng
 Trong lục đạo mơ màng bỏ ngõ
 Chẳng ngờ là châu ở tiên cung
 Có phen vui thú non bông
 Xôn xao Ngọc Nữ Kim Đồng chen chân
 Có phen dạo lầu Tản quán Sở
 Hiện ra người tố nữ nhơn nhơ
 Có phen vui thú yên hà
40. Phím đàn cọt khách khúc ca gheo người
 Đâu đâu đều có đón hoa đưa
 Nhưng là mền cảnh quả ưa
 Đến Đông Quang bỗng say sưa mọi chiều
 Trên bát ngát chim kêu vượn hót
 Dưới suối vàng thánh thót nhật khoan
 Nước nguồn tuôn chảy cuộn reo
 Rừng thông reo hát tiếng đàn tiếng sênh
 Núi chênh vênh tầng cao tầng thấp
50. Ngàn cỏ lau cao ngát màu xanh
 Đã nên là chốn cảnh thanh
 Châu thường biến tướng hiện hình bách đoan
 Uy lệnh ra sấm vang lửa cháy
 Chốn sơn lâm đã dậy anh linh
 Có phen biến tướng hiện hình
 Quỷ thần cũng phục thất kinh tiềm tàng
 Phương dân đã bàng hoàng khủng khiếp
 Lập đền thờ cung phụng khói hương

60. Thời thường hiển hách uy quang
 Trừ tai giáng họa lại càng anh linh
 Kể xuôi ngược lên ghềnh xuống thác
 Cũng đều nhờ tiên pháp thần cơ
 Tụ long, Báo lạc, Tam kỳ
 Sông Thao, sông Cả, sông Bờ, sông Dâu
 Khắp đâu đâu nức danh thần nữ
 Nhà nhà đều phụng sự hương hoa
 Tuyên Quang, Hưng Hóa gần xa
 Dù cây cũng được nhờ đội ơn
70. Thời vừa thừa lễ quân thịnh trị
 Muôn dân đều ngổ của song then
 Âu ca thiên bảo vang rền
 Nhà no người đủ dân an thuận thời
 Bồng nhiên thủy một cơn họa dấy
 Trống ếch kêu lừng lẫy vang khe
 Đàn ong lữ kiến vo ve
 Ra uy hóa phép đều là sạch không
 Dở đao cung dẹp yên trăm họ
 Khúc âu ca đội chùa muôn ơn
 Quân hổ ai dễ cấm ngăn
80. Có đoàn những nhiều thôn dân tung hoành
 Trên bát ngát rừng xanh xiết kể
 Mặc sức dầu khuynh rẽ ngã cây
 Thánh tiên nổi trận cấm thay
 Sai về thử phép biết tay kéo nhòn
 Trên sông Cả một cơn hóa phép
 Loài bạo hung đã khiếp uy linh
 Lập đền khăn đảo kiến thành
 Mở lòng nhân thứ phúc lành xuống cho

90. Ghềnh nhị thúy chất đồ hóa vật
Thượng đồng lên ở giữa dòng sông
Tự nhiên biến hóa thần thông
Lò đồ trôi đến đền rồng Đông Quang
Đôi bên hể ai trông thấy
Đều báo nhau lánh chạy đòi khi
Chúa yêu phong cảnh kinh kỳ
Tả thời Bạch (hồ) hữu thời Thanh long
Cánh Tây Hồ nước trong trong leo lẻo
Tô Lịch giang uốn éo xinh ghê
Bốn phương sum họp bốn bề
100. Điện đài cao ngất miếu nghề rung rinh
Thôn Nguyên khiết bên ghềnh nhị thúy
Rất thanh tao cánh trí phổ hoa
Chầu thường hiển hiện vào ra
Nhờ ơn Thánh Mẫu ai hòa dám đương
Có phen đuổi thành hoàng xuất ngoại
Thôn dân đều khấn bái lại tha
Lập đền phụng sự nguy nga
Lửa hương nghi ngút xướng ca rập rình
Đã nên đáng anh linh thần nữ
110. Ưc vạn niên điển tự vinh phong
Trên thời treo chữ thánh cung
Dưới thời trăm họ đều cùng đội ơn
Đệ tử tôi xa gần phụng sự
Đủ bốn mùa hoa quá tiến dâng
Chữ rằng thánh giáng lưu ân
Thần giáng lưu phúc thiên xuân thọ trường.

CHẦU ĐỆ TỨ KHÂM SAI VẤN

Bản văn này nói về Chầu Đệ tứ Khâm sai trong hệ thống Tứ Phủ, được dùng hát để hát hầu giá Chầu Đệ tứ khi lên đồng.

- Chấn Nam thiên nữ trung Nghiêu Thuần
 Đất Sơn Nam có đáng trâm anh
 Quý hương An Thái xã danh
 Có tiên thân nữ giáng sinh cõi trần
 Điều thời phụng mệnh Hoàng ân
 Ngụ đồng ánh bóng khắp miền gần xa
 Ra uy sát quỷ trừ tà
 Chiêu tài tiếp lộc gần xa cho đồng
 Khâm sai Tứ Phủ tùy tòng
 10. Chiêu Dung công chúa ngũ đồng cứu dân
 Trong nghĩa thân ngoài thời nghĩa dưỡng
 Nương uy trời độ lượng bao dung
 Mặt hoa mày liễu má hồng
 Gồm no tú đức tam tông vẻ vang
 Mày ngài, mắt phượng phi phương
 Lung ong má phấn xem càng tốt tươi
 Miệng châu cười trăm hoa đua nở
 Dáng lên tài tiên nữ bỗng lai
 Vào râu ra rộng khoan thai
 20. Đã trong hiển ứng lại ngoài tối linh
 Chốn Thiên đình ca ngâm châu chực
 Các nàng tiên náo nức dâng hoa
 Châu thôi lại trở ra về
 Khi qua Thiên Bán, lúc vào Đồi Ngang
 Miếu giữa đường giá ban sắc chỉ

- Bốn chữ vàng chính khí nghiêm trang
 Lân vờn phượng múa nhà vàng
 Thị tòng bộ chúng các nàng đôi bên
 Có phen lên thanh sơn tú thủy
30. Hóa phép màu lục trí thần thông
 Quản cai Tam Phủ Công Đồng
 Quyền châu coi sóc đền rồng vào ra
 Sở Tam Tòa chép biên sau trước
 Lại sửa sang hương lược trầu cau
 Dù ai tiếp cúng khấn cầu
 Quyền châu ra rộng vào tâu thông hành
 Lên thiên đình ngự về thủy phủ
 Tiến văn châu kích cổ tam thông
40. Thịnh mời chắt giáng từ trung
 Hoặc chơi nam bắc tây đông chốn nào
 Trên thiên tạo cốn đang tra số
 Hay châu còn đổi số cho ai
 Hay còn chơi cánh bông lai
 Hay về An Thái là nơi quê nhà
 Hay châu ra kinh đô thành thị
 Vào Kính Thiên tọa vị Hồng Lâu
 Hay chơi năm cửa nhà lầu
 Hay chơi Phố Mới, Cầu Châu, Cầu Đèn
 Lên trên đến Cầu Đông, Cầu Giác
50. Gió về Hàng Bạc, Hàng Ngang
 Hàng Buồm châu lại dạo sang
 Mã Mây, Phố Mới, Hàng Đường, Đồng Xuân
 Dạo chơi khắp hết xa gần
 Hàng Đồng, Hàng Thiếc, Hàng Cân, Hàng Đào
 Chợ Huyện, Chùa Tháp, Đình Ngang

- Cắm chỉ Đền Cờn các vạn dưới sông
 Có phen châu ngự thuyền Rồng
 Qua hồ Trúc Bạch lại dong Tây Hồ
 Lệnh truyền tiên nữ chèo đua
60. Qua đền Trấn Võ lên chùa Huyền Thiên
 Vực Kim Ngưu có đền An Thái
 Cảnh hội đồng có giải Tô Giang
 Thiên Tích châu lại dạo sang
 Sai các tiên nàng châu chực dâng hoa
 Phút thôi châu trở ra về
 Ngự trong bản điện sớm khuya hội đồng
 Có phen châu ngự đường trong
 Đạo khắp phủ tía lầu hồng vào ra
 Có phen chơi Đồi Ngang, Phố Cát
70. Đứng nhón nhơ bóng mát cây cao
 Nghê An châu lại từng vào
 Đạo chơi các chốn lầu cao Kinh thành
 Có phen châu chực tỉnh Thanh
 Sòng Sơn Ba Dội tập tành vui chơi
 Thường vắng lại bán hàng chiều khách
 Thấy ai ngang ngược ra tay
 Mặc ai phù phép tìm thầy
 Thành tâm khẩn vái châu dày lại tha
 Lòng kính chúc hương hoa tịnh thủy
80. Hóa phép màu lục trí thần thông
 Kiêm tri Tam Phủ lục Công Đồng
 Tóc lai giáng hạ từ trung thay là
 Đền thờ châu Bạch Hoa công chúa
 Châu Mai Hoa tối tú chứng minh
 Khuông phù đệ tử khang ninh thọ trường.

CHẦU NĂM SUỐI LÂN

Đoàn Đức Đang

Bản văn này nói về Chầu Năm trong hệ thống Tứ Phủ, được dùng để hát hầu giá Chầu Năm, Chầu Lục khi lên đồng. "Chầu Năm Suối Lân" đền thờ ở huyện Hữu Lũng - Lạng Sơn. Cảnh đền thờ có con suối: Suối Lân.

- Ai lên tới Lạng Sơn châu thổ!
 Ngắm cánh rừng thác đổ suối reo
 Dớ trang tích cũ Lê triều
 Suối Lân công chúa mi miểu diễm hương,
 Nét đoan trang vẻ nhường ngọc thuyết,
 Đôi mày ngài nửa khuyết vàng trắng
 Trâm cài soi nước suối Lân
 Gót tiên hài xỏ cảnh rừng thanh thang,
 Hoa đua nở trên ngàn tay hái,
 10. Gửi trên vai nặng trái chín thơm
 Rung rinh quấy gánh đầu non,
 Vẳng nghe tiếng khướu véo von trên cành
 Động lá rừng chim oanh gọi bạn,
 Nhác trông lên canh nhận chập chờn
 Cuộc kêu gọi cánh chiều hôm,
 Tiếng chim gõ kiến nổi buồn băng khuâng
 Tiếng hổ gầm vang trong hang động
 Đàn báo đen dạo lượn tìm mồi
 Bầy nai ngơ ngác trên đồi
 20. Rừng thiêng thăm thẳm núi rừng thêm ghê
 Con suối nhỏ xuôi về Hữu Lũng

- Đàn cá vàng lơ lửng dưới khe,
 Đêm đêm hổ báo châu về
 Lung linh màu sắc đua khoe trước đền
 Con suối nhỏ đôi bên cầu bắc,
 Sau lưng đền đá chất trập trùng,
 Phép tiên biến hóa thần thông,
 Mẫu sai Châu giữ cửa rừng Suối Lân
 Châu thương dân đêm khuya biến hiện
30. Áo chàm xanh thêu lượn nét hoa
 Nửa đêm gà gáy canh tà,
 Cất cao tiếng hú hiện ra giữa rừng,
 Hô thần chú bỗng dừng núi chuyển
 Các cửa ngàn bất tiếng muông kêu,
 Tà ma phách tán hồn xiêu
 Các loài ác thú sợ đều ẩn thân,
 Để cho biết Suối Lân công chúa,
 Phép Sơn Trang đức tổ ban truyền
 Phép tiên lấy lá làm thuyền
40. Mười hai Thổ Mán đôi bên cầm chèo,
 Tiếng nhịp đẩy hồ reo bắt cái
 Châu tới đâu cánh lại thêm tươi
 Hoa thơm cỏ ngọt trên đồi
 Ban công thưởng lộc cho người nhất tâm
 Hôm nay lại giáng đền trung,
 Khuông phù đệ tử thiên xuân thọ trường.

CHẦU LỤC VĂN

Bản văn này nói về Châu Lục (sáu) trong hệ thống Tứ Phủ, được dùng hát để hát hầu giá Châu Lục khi lên đồng.

- Hương thơm một triệu kính dâng
Thỉnh mời công chúa lục cung ngự về
Bắc Giang về ngả tháng tư
Lục cung hiển thánh miếu thờ nghiêm trang
Ai lên đến Suối Ngang Bắc Lệ
Hỏi thăm đền châu ngự nơi nao
Hỏi thăm Đền Lũng mà vào
Trên đền châu ngự thấp cao mấy tầng
Đền thờ lập ở giữa rừng
10. Chim kêu, vượn hót vang lung sớm hôm
Đền thờ Suối Lục vắt ngang
Lối xuống Đèo Kẽng lối sang Công Đồng
Đền thờ hoa quả xanh um
Lẳng la châu quảy núi Dùm vô qua
Tức thời về tới Ý La
Nửa đêm giờ tý hiện ra đồng tiền
Có phen châu về tỉnh Tuyên
Chín Tư Bắc Lệ là miền ngự vui
Hữu Lũng châu là nơi Bắc địa
20. Lục cung từ dấu khí thanh lam
Anh linh lừng lẫy thượng ngàn
Đản tuần tháng chín Nam bang quy đầu
Khắp hòa Hữu Lũng các châu
Sơn lâm Mán Thố quy đầu làm tôi
Lên chơi Bích Động thành giới

- Non cao nghi ngút đỉnh thời đá rêu
Trần gian đừng chớ có trêu
Hái măng kiếm củ châu đều quố ngay
Giờ về mới biết linh thay
30. Nón xanh hài sảo kều ngay châu về
Cửa đền ngoạn cảnh giang khê
Trên rừng dưới suối sống ghê bạc đầu
Dưới sân đền đường tàu xe hỏa
Chạy qua đền về ngã Thất Khê
Sơn Lâm chốn ấy tứ bề phong quang
Mời châu chắc giáng bản đền
Công phù đệ tử thiên niên thọ trường.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

NỮ TƯỚNG BÁT NÀN

Phạm Văn Khiêm

Bản văn này nói về Châu Tám trong hệ thống Tứ Phủ, dùng để hát hầu giá Châu Tám khi lên đồng. Châu Bát Nàn là một nữ tướng của Hai Bà Trưng, đền thờ ở Thái Bình và nhiều nơi khác.

▪ **Miếu:**

Việt Nam thừa dưới quyền Đông - Hán
 Giang sơn ta ám đạm thê lương
 Giận thay Tô Định bạo cường
 Đem quân giày xéo quê hương cõi bờ
 Thửa bảy giờ cổ nhà họ Vũ
 Nấy chồi lan một nụ xinh tươi
 Nhụy phong, trăng khuyết tuổi mười
 Thơ văn xem cũng ít người khôn so
 Lục cử đình dành cho nữ kiệt

10. Đường kiếm hoa khoanh nguyệt rạch mây

▪ **Thống:**

Tuổi xuân vừa độ trắng đầy
 Môi son mắt phượng, má hây tuyết hồng
 Nét ngọc trong sánh cùng trăng nước
 Tô Định kia muốn ước duyên hài
 Từ thân quyết một liều hai
 Lẽ đâu lại gả cho loài súc sinh
 Tô Định nổi bất bình sấm sét
 Sai chặt đầu Vũ Chất làm đôi
 Máu hồng lòng trẻ sục sôi

20. Thét đòi nợ máu vung đôi kiếm thần

▪ **Bình:**

Máu thù ngập đôi chân nữ kiệt
Tắm áo xanh mầu huyết phú đầy
Tay thần phá mấy vòng vây
Gót tiên mãi miết trời mây tối dần
Băng tới bến thấy thuyền nan nhỏ
Đôi kiếm thần thuận gió chèo bơi
Lệ sầu reo giải sông xuôi

▪ **Génh:**

Nước non chất nặng vai người nữ chinh
Lâm râm khăn cao mình soi tỏ

▪ **Còn:**

30. Nàn sông dưới cửa từ bi
Mười vị sư bước chân đi nhẹ nhàng
Chúa Bát Nàn hiên ngang đứng giữa
Đôi mắt người như lửa hào quang
Thương dân lệ nhớ đôi hàng
Trên vai nặng gánh giang sơn chưa đền
Bổng cửa thuyền trời liền tối lại
Thấp nhang thơm trước vái Phật trời
Sau là từ tạ dân nuôi
Nói xong kiếm bạc chém đôi quân thù

▪ **Xá:**

40. Trận huyết chiến bụi mà trời đất
Chúa Bát Nàn nhờ Phật độ cho
Một mình chém giết bao thù
Xông pha giữa đám quân thù tên bay
Vung kiếm bạc đôi tay đã mỏi
Phá vòng vây thẳng lối ra sông

Mệnh mông nước cuốn đôi dòng
 Hiếu trung trọn vẹn giải cùng trời cao
 Lấy kiếm bạc thân đào tự sát
 Gốc thông kia ghi tạc sử sanh

▪ **Nhịp một:**

50. Bát Nàn đại tướng nổi danh
 Tháng ba ngày tám năm dần về tiên
 Dân nhớ ơn lập đền phụng sự
 Phật ban cho nhị tự "tối linh"
 Bảng vàng cứu nước thơm danh
 Gươm thiêng để lại khúc hành quan xưa
 Tiên La tự cánh chùa vời vợi
 Ai có lòng ngộ lối thênh thang
 Thiện nam tín nữ bốn nhang

▪ **Dồn:**

- Nhớ ngày hồi đức Bát Nàn vãng lai
 60. Đệ tử này dâng bài văn tiến
 Công đức kia trời biển còn mang
 Anh linh rực rỡ nét vàng
 Dấu thiêng ghi để muôn vàn đời sau.

CHẦU MƯỜI ĐỒNG MỎ

Phạm Văn Khiêm

Bản văn này nói về Chầu Mười trong hệ thống Tứ Phủ, được dùng để hát hầu giá Chầu Mười khi lên đồng, vị nữ thần có công đánh giặc Minh ở vùng Chi Lăng, Đồng Mỏ Lạng Sơn.

- Ai lên Đồng Mỏ Chi Lăng
 Nhớ người nữ kiệt cứu dân tiền triều
 Nước non gặp vận hiểm nghèo
 Chầu Mười Đồng Mỏ sớm chiều xông pha
 Vốn người sinh quán Mỏ Ba
 Cẩn lao nối dõi nghiệp nhà đao cung
 Gặp thời Thái Tổ trung hưng (khởi binh)
 Theo vua dẹp giặc Liễu Thăng hàng đầu
 Vua sai trấn giữ các châu
 10. Khắp hòa xứ Lạng địa đầu Giang Sơn
 Giặc Minh quen thói bạo tàn
 Mưu đồ xâm lấn biên cương bạo tàn
 Lệnh truyền hiệu triệu các châu
 Sơn trung các tướng nghe châu ra binh
 Mười đồng chiến lược tung hoành
 Dẹp tan giặc giữ triều đình phong công
 Rước châu trở lại Sơn Trung
 Giúp dân lập ấp trong vùng Mỏ Ba
 Đức Tài đã dậy gần xa
 20. Bản mừng cao lũng trẻ già đội ơn
 Cuối thu mãn hạn về tiên
 Nhân dân kỷ niệm lập đền Mỏ Ba
 Người gần cho tới người xa
 Rủ nhau trẩy hội Mỏ Ba sớm chiều
 Đường đi khúc khuỷu cheo leo

- Chênh vênh núi đá tai mèo nhấp nhô
 Một bầu sơn thủy họa đồ
 Suối trong uốn khúc đền thờ trang nghiêm
 Long xà hổ phục chim muông
30. Vượn dâng trái chín ngát hương hồng đào
 Nghe chim gõ mõ sớm chiều
 Phượng hoàng tung cánh mỹ miều họa ca
 Nửa đêm giờ tý hiện ra
 Áo vàng phát phối khăn hoa dịu dàng
 Lung đeo kiếm bạc cung vàng
 Cuỡi trên mình ngựa hiên ngang oai hùng
 Đêm thanh bẻ lái giữa dòng
 Lạng Giai Bán Thỉ, Kỳ Cùng Lạng Sơn
 Ngừng thuyền yết kiến chúa tiên
40. Thoát thôi châu lại lên miền Tam Thanh
 Trở về Bắc địa Long Thành
 Sông Hương núi Ngự như tranh họa đồ
 Tháp chùa Thiên Mụ nhấp nhô
 Sài Gòn, Gia Định chơi chùa Vĩnh Nghiêm
 Bạch Đằng, Bến Nghé, Thủ Thiêm
 Chơi thôi châu lại về đền Cốc Giang
 Lãng ông cổ tích danh lam
 Khi chơi Đà Lạt khi sang Vũng Tàu
 Khấp hòa tam thập lục châu
50. Công Tum Đắc Lắc một bầu sơn trung
 Rừng xa châu đã từng sang
 Rừng Ban Mê Thuật tiên nằng đón đưa
 Chôm chôm, xoài cát rừng dừa
 Trăm hoa nghìn quả tiễn đưa chân người
 Bắc Nam chung một bầu trời
 Tấu hương khấn nguyện châu Mười giáng lâm
 Chữ rằng số nguyện tòng tâm
 Vun trồng công đức muôn năm vững bền.

CHẦU BÉ VĂN

Bản văn này hát khi hầu giá Châu Bé trong hệ thống Châu.

- Trên sơn lâm ngôi cao mát mẻ
 Cung thỉnh mời Châu Bé tối linh
 Kim chi ngọc diệp rành rành
 Châu Bé Bắc Lệ hách danh thay là
 Vốn tiên nữ Hằng Nga giáng thế
 Cõi trần phàm ai dễ biết đâu
 Khắp hòa tam thập ngàn châu
 Non nhân nước chỉ một bầu cảnh tiên
 Đã lên đứng danh truyền Nam Việt
10. Hóa phép mầu lăm liệt ai qua
 Nón bướm vai quẩy lẳng hoa
 Khi xuống Đèo Kẽng lúc ra Công Đồng
 Đạo chơi chốn non bồng bích thủy
 Trở ra về Phố Vị Suối Ngang
 Khắp hòa các lũng các làng
 Lên đến Châu Bé Thượng Ngàn tối linh
 Khắp châu thổ phụng tình vọng bái
 Kẽ ngược xuôi qua lại cúc cung
 Non cao nước biếc ngàn trùng
20. Khi lên bái yết kiết cùng Lạng Sơn
 Tiếng dậy vang trên ngàn dưới thủy
 Trở ra về Nhất Nhị Tam Thanh
 Khôn ngoan trần thế lọt vành
 Ngao du khắp hết rừng xanh khai hoàn
 Lúc thừa nhàn xe loan cung điểm
 Giá ngoại đồng phần điểm sơn tô
 Khăn xanh áo lụa phát phơ

NGÔ ĐỨC THỊNH

30. Kiểng vàng hoẵng bạc lắng lơ người (ngàn)
 Nét đoan trang nào ai dám đo
 Vốn anh linh đã có tiếng vang
 Thung dung dạo gót lên ngàn
 Nhắc trông tựa thể tiên nàng Nguyệt Nga
 Khi hội hợp năm, ba Thổ Mán
 Hiện nên người giả bán hàng chơi
 Sơn lôm rừng vắng các đồi
 Dấu thiêng Bắc Lệ là nơi quê nhà
 Vốn tiên nữ Hằng Nga giáng thế
 Cõi trần phạm ai để biết đâu
 Chơi khắp hòa tam thập lục châu
40. Non nhân nước trí một bầu cảnh tiên
 Địa linh ghi tạc ngôi đền
 Tả long hữu hổ đôi bên châu vào
 Đã nên đáng quyền cao nhất thống
 Ngôi đền thờ lỏng lộng càn khôn
 Ngự tam thai ngũ nhạc án tiền
 Trăng thanh gió mát quần tiên hội đồng
 Khi vui ngự chiếc xe rồng
 Khi buồn phách trúc đàn thông tỳ bà
 Dập dìu yến vũ oanh ca
50. Thoắt thôi lại trở về tòa lâm sơn
 Chim kêu vượn hót trên ngàn
 Dưới khe cá bạc, cá vàng châu lên
 Mời Châu lai giáng bản đền
 Công phù đệ tử khang ninh thọ trường.

ĐỨC VUA BÁT HẢI VÂN

Bản văn này nói về Đức Vua Cha Bát Hải (đền thờ ở Thái Bình) được dùng trong hát thờ

10. Tiểu tôi phục vọng khấu đầu
 Dâng tiến văn châu trong phủ Thái Ninh
 Phủ Thái Ninh trong miền Vũ Dực
 Danh tiếng đồn (náo) nức gần xa
 Động Đình sông vắng ngã ba
 Tới về linh thượng đẳng trên tòa uy nghi
 Đôi bên ngựa phục voi quý
 Nhớn nhor phượng múa hạc thì châu lên
 Trước án tiền nức mùi hương xạ
 Trên đèn hương khói tỏa vân long
 Biển vàng vạn tuế thánh cung
 Nguy nguy lỗ lỗ cửa rồng nguy nga
 Dưới sông lác đác chèo qua
 Buồm dương thuận gió thực là trang nghiêm
 Cánh lạ nhường cây chiều uốn éo
 Lá ú ê yếu điệu màu xanh
 Bốn bề sơn thủy nhiễu quanh
 Gần xa đều đến phục tình làm tôi
 Cảnh bầu trời địa linh nhân kiệt
 20. Cõi An Nam lắm liệt ai đương
 Minh đường sông cái đại giang
 Bên sau huyền vũ đột càng thêm cao
 Ké anh hào gần xa đều đến
 Cẩn việc gì hiển hiện linh thông
 Lại ban cho các thanh đồng
 Có lòng quả thánh ban công lộc nhiều

30. Bách quan văn võ thần liêu
 Khâm sai về tể dập diu đai cân
 Đứng chặt sân y quan lễ nhạc
 Tầu tam tuần tiến bước thung dung
 Tuần sơ tuần á tuần chung
 Nội thông ngoài dẫn đều cùng khoan thai
 Hạ tuần tháng tám đôi hai
 Trái qua xem dạng khoan bơi đua chèo
 Tiếng hòa reo dưới sông lưng lầy
 Trên xướng ca đàn gẩy sênh rung
 Cối trần dễ mấy đâu hơn
 Thơm danh nức tiếng dậy miền Thái Ninh
 Trên đế đình khâm thừa sắc mệnh
 40. Dưới An Nam quốc chính hộ dân
 Vĩnh thiên xuân thiên trảng địa cửu
 Vua đều ban lão ấu bách niên
 Sinh ra con phượng châu tiên
 Lưu ân giáng phúc dãi truyền miền
 Đức vua giá ngự bản đền
 Ban tài ban lộc thượng thiên cho đồng
 Ban mạnh ban khỏe cho đồng dể đa.
 Lộc gần cho chí lộc xa
 Bốn phương hội hợp về qua đền này
 50. Ban cho tiền tốt liễu dày
 Bổng lộc cho lắm về đây cho nhiều
 Ban cho giải nhất thêm yêu
 Bổng tiếp cho lắm lại nhiều hơn xưa
 Ban cho hương khói phụng thờ
 Ngày rằm mồng một sớm trưa chuyên cần
 Chữ rằng thánh giáng lưu ân
 Đa tài đa lộc thiên xuân thọ trường.

THÁI NINH PHỦ VĂN

Bản văn này được hát thờ ở đền Bát Hải (Thái Bình) vào những ngày hội.

- Đệ tử, tôi vọng bái khẩn đầu
 Thần, tiến văn châu, cửa phủ Thái Ninh
 Phủ Thái Ninh trong miền Phụ Dực
 Danh tiếng đồn náo nức gần xa
 Động Đình sông vắng ngã ba
 Tối linh thượng đẳng trên tòa uy nghi
 Đôi bên ngựa đứng voi quỳ
 Phụng thi đua múa, hạc thi châu lên
 Trước án tiền nức mùi hương xạ
 Trên đèn hương khói tỏa văn lung
 Chữ rằng: "Van tuế thánh cung!"
 Quy mô lồng lộng, cửa rồng nguy nga
 Dưới sông lác đác chèo qua
 Buồm giương thuận gió, ắt là Tiêu Tương
 Cảnh lại nhường cây, châu uốn éo
 Lá dầm khê, yếu điệu màu xanh
 Bốn bề sơn thủy vân quanh
 Gần xa đều đến, phục tình làm tôi
 Địa linh chiếm lấy một ngôi
 Thiên hạ tái hồi về phục Đại Vương
 Minh đường sông Cái đai giang
 Đôi bên huyền vũ, cảnh càng thêm cao
 Ké anh hào, gần xa đều đến
 Cầu việc gì, ứng nghiệm linh thông
 Có khi hóa vũ hành phong

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Phép thiêng rẽ nước, giao long đi về
Dưới Thủy Tề, Công Đồng nghị luận
Trên Thượng Thiên, mở trận mưa sa
Trần gian ai dễ biết thay?
30. Độ cốt độ thày, lại được ăn công
Thánh độ cho khắp thanh đồng
Có lòng thờ thánh: Ban công lộc nhiều
Bách quan văn vũ thần liêu
Khâm sai về tới đập diu đai cân
Đứng chập sấn y quan lễ nhạc
Tửu tam tuần tiến bước thung dung
Tuần sơ tuần a tuần chung
Nội thông ngoại dẫn, đôi lòng khoan thai
Lễ thường tiến cống đồ tươi
40. Sắc phong thượng đẳng, muôn đời truyền lại
Hạ tuần tháng tám đôi hai
Trải qua xem cũ, ra bơi mái chèo
Mở hò reo, dưới sông lưng lầy
Trên xướng ca, đàn gẩy xênh trong
Bốn mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông
Thảnh thơi Thánh vực, ruổi rong Thiên đàng
Trống vang lưng, chiêng vàng điểm dót
Giọt đồng hồ, thánh thót ngân nga
Dưới sông lưng lầy kêu loa
50. Thượng từ Đò Tị, hạ là Bến Bông
Đôi bên sông đỏ đào rực rỡ
Nhác trông lên đã ngỡ động Tiên
Cõi trần dễ mấy đâu hơn
Thơm danh, nức tiếng, phủ miền Thái Ninh
Trên Thiên đình, khâm thừa Đế mệnh

60. Dưới Việt Nam, quốc chính hộ dân
Thần thông biến hóa muôn phần
Bùa thiêng phép diệu, xa gần sơ ury
Mấy huyền vi thiên trường địa cửu
Phù hộ cho hòa hảo bách niên
Sinh ra con phượng, cháu tiên
Lưu ân giáng phúc, thiên niên thọ trường.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

THẬP VỊ HOÀNG TỬ VÂN

Bản văn này nói về mười vị Hoàng tử con Vua cha Bát Hải, được dùng để hát thờ vào những ngày tiệc đàn.

- Vua cha Bát Hải Động Đình
Sinh ông hoàng Cả anh linh ra đầu
Hoàng đôi vua sinh ra sau
Thiên hạ đảo cầu ông ngự đền vương
Hoàng Ba giữ việc đế vương
Tiếng ông lừng lẫy bốn phương dùng dùng
Hoàng Tư làm chúa thủy cung
Hoàng Năm giữ sổ đèn rồng vua cha
Hoàng Sáu hóa phép càn gia
10. Vua sai ông trấn hải hà nam minh
Quan Hoàng Đệ nhất đào tiên
Nổi một trận gió đổ cây lóc nhà
Ông làm bão giạt mưa sa
Hành phong gió vũ đổ nhà lóc cây
Hoàng Tám chinh trực lòng ngay
Linh vua một đấu để rầy cứu dân
Hoàng Chín yếu diệu thanh tân
Vua sai ông trấn ở trong đền Cờn
20. Hoàng Mười trấn thủ Nghệ An
Ở huyện Thiên Bản làm quan Phủ Dầy
Mười ông đã được làm quan
Lịnh sắc Ngọc Hoàng lên chốn Lâm Sơn
Các quan đem binh lên ngàn
Truyền quân súng nổ đã vang dậy trời
Các quan đã lên, tới nơi

- Phán rằng dân xã một nhời rằng hay
 Các quan lấy gỗ cho ngay
 Kìa rừng gỗ cả chò ngay vảy rồng
 Các quan Tam Phủ Công Đồng
30. Gỗ chò ngã xuống chặt rừng dư (thiên)
 Các quan dâng hồng thủy lên
 Đóng bè chở gỗ về đền vua cha
 Gỗ về đến sông Bạc Hà
 Cơ nào đội ấy sắp ra đôi hàng
 Hoàng Bảy lại có lòng hơn
 Sai quân vớt gỗ làm đền lấy danh
 Vua cha Bát Hải Động Đình
 Sinh ông Hoàng Cả anh linh là nhường
40. Bóng ông đạo khắp bốn phương
 Ông lại tàu dùng về đền vua cha
 Quỳnh Côi huyện ấy bao xa
 Đòi dân Cổ tuyết nay ta ông truyền
 Dân về vớt gỗ đem lên
 Hết bao nhiêu tiền ông sẽ hỏi công
 Truyền làm đền ngoài, đền trong
 Đền chính vua ngự, đền rồng ông chơi
 Sai quân mắc võng ra ngoài
 Làm cái cửa võng ra chơi điểm trà
 Truyền đòi nam nữ trẻ già
50. Liền ông liền bà đi đánh lấy cây
 Đánh được thì đem về đây
 Trồng quanh điện này để các quan chơi
 Các quan cưỡi ngựa thành thời
 Để an dân sự quan chơi thuyền rồng
 Ngã ba chốn ấy linh thông

NGÔ ĐỨC THỊNH

60. Trông thấy thuyền rồng không dám chèo qua
 Thuyền bé lớn nhỏ đi qua
 Ai đi đến đấy tạ qua đền thờ
 Khấn rằng tôi lạy đức vua
 Con cái châu chực bây giờ ở đâu
 Khấn rằng cho vẹn sự này
 Kim ngân châu báu lễ rầy các quan
 Lái buồn hát xướng ca
 Thành tâm giả lễ truyền tha lại lành
 Khéo kén như đồng tốt thanh
 Mình càng bóng quế đã dành hầu ông
 Chữ rằng thành giáng lưu ân
 Mười ông lưu phúc thiên xuân thọ trường.

downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

ĐỨC HOÀNG QUẬN CẬU

Bản văn này nói về ông Hoàng Cả trong hệ thống Tứ Phủ, được dùng khi hầu giá ông Hoàng Cả.

- Bóng trắng thanh gió vàng phơi phới
Động Đình hồ Bát Hải Long Vương
Có ông Hoàng quận phi phương
Khi thăng thượng giới đẹp duyên cuối rồng
Chầu vua Đế Thích chính cung
Bốn châu tám cõi tăng long đuê huê
Ác vàng thờ ngọc thời đưa
Đào tiên sớm đã báo hoa cừ trùng
Ngày lành giữa tháng quý đông
10. Tiêu phong cửa đã treo cung non đoài
Ông Hoàng đẹp dễ tốt tươi
Ngồi ở trên trời quyền chấn bốn phương
Mặt hồng mày liễu đoan trang
Tuyết thu da trắng mây nhuộm tóc xanh
Khăn hồng mặc áo vàng anh
Trần phạm ai dễ vẽ tranh nào tày
Vòng vàng, vòng bạc đeo tay
Cổ đeo thẻ bạc, chân giầy vân hoa
Đẹp lòng Thánh Mẫu Vua Cha
20. Nâng niu như thể bông hoa trên ngành
Đào tơ ba bảy tuổi xanh
Anh tài có một thông minh siêu trần
Đầu thuyền quý Phật Quan Âm
Thần thông diệu trí minh tâm thiện tài
Trong thời học phép Như Lai

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Ngoài thời luyện tập văn bài sử kinh
 Tiêu dao di dưỡng tính tình
 Thơ tiên một túi Phật kinh trăm tò
 Khi phong nguyệt lúc tử bi
30. Khi xem hoa nở khi chờ trăng trong
 Khi Thiếu Linh lúc Non Bồng
 Ngọn cây mắc võng, lòng sông thả thuyền
 Người thành thị, khách lâm tuyền
 Nam thanh nữ tú mệnh quyền bóng ông
 Phong quang đẹp ý Đức Hoàng
 Khác nào thu cúc xuân lan tới tuần
 Xiết bao bể ái nguồn ân
 Ban tài ban lộc thi ân thi từ
 Các Đẳng thuận gió xuân đưa
40. Xui lòng quân tử hưng thơ hảo cầu
 Mười hai tố nữ theo hầu
 Trâm hoa cài tóc, nhiễu Tào vắt vai
 Đầu lược khám, chân dận vân hài
 Cổ đeo thẻ bạc trái tai hoãn vàng
 Yên chí phấn sáp điểm trang
 Cô dâng gối xếp cô mang quạt Tào
 Cô dâng bí thuốc hộp trầu
 Cô dâng khăn ngự, cô xâu hạt tràng
 Sửa sang nâng rước Đức Hoàng
50. Hương xông trướng huệ màn lan hoa hồng
 Bóng trăng chen lá ngô đồng
 Quỳnh tương tay uốn khúc rồng bá bai
 Khi vui chơi, lúc nói cười
 Khi đi châu chực khoan thai nào nà

ĐỨC HOÀNG QUẬN VĂN

Bản văn này nói về ông Hoàng Cả trong hệ thống Tứ Phủ, được dùng khi hầu giá ông Hoàng Cả.

- Bóng trắng thanh gió vàng phơi phơi
 Động Đình hồ Bát Hải Long Vương
 Có ông Hoàng quận phi phương
 Khi thăng thượng giới đẹp duyên cưới rồng
 Châu vua Đế Thích chính cung
 Bốn châu tám cõi tăng long đuê huê
 Ác vàng thỏ ngọc thoi đưa
 Đào tiên sớm đã báo hoa cửu trùng
 Ngày lành giữa tháng quý đông
 10. Tiêu phong cửa đã treo cung non đoài
 Ông Hoàng đẹp dễ tốt tươi
 Ngồi ở trên trời quyền chấn bốn phương
 Mặt hồng mày liễu đoan trang
 Tuyết thu da trắng mây nhường tóc xanh
 Khăn hồng mặc áo vàng anh .
 Trần phàm ai dễ vẽ tranh nào tày
 Vòng vàng, vòng bạc đeo tay
 Cổ đeo thẻ bạc, chân giầy vân hoa
 Đẹp lòng Thánh Mẫu Vua Cha
 20. Nâng niu như thể bông hoa trên ngành
 Đào to ba bảy tuổi xanh
 Anh tài có một thông minh siêu trần
 Đầu thuyền quy Phật Quan Âm
 Thần thông diệu trí minh tâm thiện tài
 Trong thời học phép Như Lai

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Ngoài thời luyện tập văn bài sử kinh
 Tiêu dao di dưỡng tính tình
 Thơ tiên một túi Phật kinh trăm tờ
 Khi phong nguyệt lúc từ bi
 30. Khi xem hoa nở khi chờ trăng trong
 Khi Thiếu Linh lúc Non Bồng
 Ngọn cây mắc võng, lòng sông thả thuyền
 Người thành thị, khách lâm tuyền
 Nam thanh nữ tử mệnh quyền bóng ông
 Phong quang đẹp ý Đức Hoàng
 Khác nào thu cúc xuân lan tới tuần
 Xiết bao bể ái nguồn ân
 Ban tài ban lộc thi ân thi từ
 40. Các Đẳng thuận gió xuân đưa
 Xui lòng quân tử hứng thơ hảo cầu
 Mười hai tổ nữ theo hầu
 Trâm hoa cài tóc, nhiễu Tầu vắt vai
 Đầu lược khảm, chân dận vân hài
 Cổ đeo thẻ bạc trái tai hoãn vàng
 Yên chí phấn sáp điểm trang
 Cô dăng gối xếp cô mang quạt Tầu
 Cô dăng bí thuốc hộp trầu
 Cô dăng khăn ngự, cô khâu hạt tràng
 Sửa sang nâng rước Đức Hoàng
 50. Hương xông trưởng huệ màn lan hoa hồng
 Bóng trăng chen lá ngô đồng
 Quỳnh tương tay uốn khúc rồng bả bai
 Khi vui chơi, lúc nói cười
 Khi đi châu chực khoan thai nã nã
 Vào châu phủ mẹ đền cha

60. Ra châu Tú Vị Vua Bà hùng nường
 Bánh bao thơ túi rượu bầu
 Khăn hồng đai thắt thê vàng cầm tay
 Khi nường gió lúc xe mây
 Khi rung khánh ngọc khi lay chuông vàng
 Mười phương đã nức tiếng đồn
 Ai ai cũng sợ hoàng tôn uy hùng
 Vua bà ngự chỉ sắc phong
 Quyền cai giám sát thanh đồng bốn phương
 Tiểu tôi tấu lạy ông hoàng
 Ngự về phủ Mẫu việc quan vui mừng
 Đăng trà quả thực kính dâng
 Đạo quan thái nữ chen chân đứng chầu
 Sửa sang khăn ngự áo quần
70. Long hương đồng bạc túi trâu cau non
 Cổ thờ dâng Đức Hoàng tôn
 Đỏ tươi thạch lựu xanh non bích đào
 Hoàng tôn mặc áo cẩm bào
 Đường hoa mới mở như sao giữa trời
 Trái đào bỏ rủ đôi vai
 Tay tròn bút trúc miệng cười nở hoa
 Dập dìu tiếng nhạc tiếng ca
 Thỉnh ông hoàng quận ngự tòa nghiêm trang
 Khoan thai cười nói nhẹ nhàng
80. Tàn hương nước thải ông ban cho đồng
 Thỉnh về giá ngự thưng dung
 Ban mạnh ban khỏe cho đồng đề đa
 Thờ Phật thờ Thánh trên tòa
 Thánh cho bốn chữ vinh hoa thọ trường.

HOÀNG BA THOẢI VĂN

Phạm Văn Khiêm

Bản văn này nói về ông Hoàng Ba (Bơ) trong hệ thống Tứ Phủ, dùng để hát hầu giá ông Hoàng Ba khi lên đồng.

- Trên điện ngọc rồng bay năm sắc
 Dưới Động Đình ghềnh thác nguy nga
 Mệnh mông một dải Ngân Hà
 Âm âm sóng vỗ xa xa bạc dàu
 Loài thủy tộc đầu tìm đến
 Vượt vũ môn xuất hiện thần long
 Biển lên mặt nước lạ lùng
 Ông Hoàng Bơ Thoải chân rung khác thường
 Hoàng Bơ Thoải dương dương dung mạo
10. Mặt nhường gương tiết tháo oai phong
 Thanh xuân một dáng anh hùng
 Toàn tài văn võ lầu thông mọi đường
 Sáng tựa gương trần ai chẳng bụi
 Bầu rượu tiên thơ túi sênh sang
 Khăn thêu áo trắng đai vàng
 Võ hài chân dận vai mang đôi hèo
 Cuối ngựa bạch vai đeo cung tiễn
 Tay kiếm vàng trước điện bước ra
 Thương dân trên cõi sa bà
20. Lòng tham chìm đắm đức hòa khó lên
 Trước bệ Ngọc Hoàng liền tấu đối
 Lên cõi trần mở hội phúc duyên
 Khâm sai Hoàng kíp băng miền
 Phong lôi một trận rước lên cõi phàm

- Bạn tiên nữ xếp hàng rong ruổi
Cá kinh nghề thẳng lối tiến đưa
Sai quân đường trực trên bờ
Trống dong cờ mở thực là nghiêm trang
Sắp hai hàng tàn vàng tàn tía
30. Kiệu vàng son nghi vệ bát âm
Tuần vương nghỉ gót dừng chân
Họa thơ Lý Đỗ ca ngâm độ cờ
Tịch xong lại chèo đua bẻ lái
Truyền chèo về Bát Hải dong chơi
Quỳnh Côi, Phượng Dục mấy nơi
Sông Thao, sông Cả qua chơi Lục Đầu
Chơi sắp hết sông Cầu, sông Mã
Thuyền ba quân các ngả thi đua
Lên rừng lấy gỗ chõ hoa
40. Đem về dâng tiến Vua Cha Động Đình
Ngự Bắc Kinh Thăng Long quý địa
Phủ Tây Hồ tú khí danh lam
Dừng thuyền bái yết mẫu vương
Mẫu ban chấp chính cầm quyền vào ra
Cho coi sóc các tòa cung nội
Riêng một bầu phượng ruổi loan ca
Đồng Công Tuần Quán các tòa
Cây ai bóng mát rườm rà tốt tươi
Đàn cá lội rõ mười không khác
50. Kết thành lâu dàn đặt đêm thanh
Trăng soi đáy nước thủy đình
Cố tàu Hoàng Thoải xinh xinh khác thường
Tàu sáng bác kim cương lấp lánh
Biết bao người mến cảnh say sưa

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Trách ai vô ý không ngờ
Qua không báỉ yết thực là khó van
Ai biết phép gia ban tài lộc
Độ cho người văn học thông minh
Thương ai hữu ý khánh thành
60. Nhân dân lạc nghiệp nông canh thuận hòa
Nền nông nghiệp dân ta giàu mạnh
Trên thị trường sát cánh năm châu
Bốn phương gió Á mưa Âu
Mối tình hữu nghị dài lâu muôn đời
Đất linh địa Cảnh Ninh còn đó
Lập đền thờ tế độ dân sinh
Hoàng về trắc giăng điện đình
Cuồng phù đệ tử khang ninh thọ trường.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

ÔNG HOÀNG BẢY

Phạm Văn Khiêm

Bản văn này nói về ông Hoàng Bảy (hàng ông Hoàng) trong hệ thống Tứ Phủ, có đền thờ ở Bảo Hà, Yên Bái (còn gọi là ông Bảy Bảo Hà). Được dùng khi hát hầu giá ông Hoàng Bảy khi lên đồng giá này.

- Gió nam thoảng hương bay ngào ngạt
 Bóng gác tà đã gác non tây
 Trăng in mặt nước vui đầy
 Bảo Hà có tích xưa nay còn truyền
 Quan Hoàng Bảy trấn miền Bắc địa
 Hợp binh hùng thủy lục Thao Giang
 Quân cơ mưu lược luận bàn
 Doanh trung thương có hai ông hoàng vào ra
 Quan Hoàng Bảy Bảo Hà chính vị
 10. Cùng tướng công đệ nhị Hoàng Hai
 Can qua dẫu bể biển đời
 Anh hùng xưa đã ra người cung tiên
 Nhớ công đức lập đền phụng sự
 Thổ, Mán, Nùng tiên nữ dâng hoa
 Thú vui điệu khách chén trà
 Phong lưu thuốc cống Bảo Hà dâng ông
 Hoàng hoa tửu khăn hồng xếp gối
 Ngụ tính tình phong nguyệt họa ca
 Nhấn ai lên đất Bảo Hà
 20. Ném mùi phong nguyệt ấy là thần tiên
 Cõi bắc địa còn truyền cố tích
 Quan Bảo Hà thực đích trung quân
 Sinh thời làm tướng trung thần

- Tắc lòng yêu nước thương dân hãy còn
 Dầu bể cạn non mòn cũng quyết
 Thử ra tài cho biết oai danh
 Bao phen chiến lược tung hoành
 Định an xã tắc để binh cõi ngoài
 Đất Lào Cai là nơi dựng võ
30. Quyết ra tay đội ngũ tiến công
 Biên cương súng nổ đùng đùng
 Sa trường xương núi máu sông chẳng nề
 Dem quân về Thất Khê trấn thủ
 Đền Bảo Hà lạc thú huê viên
 Mãn tuần chiếu triệu nổi thiên
 Tắm thân thoát lánh nghiệp duyên cõi trần
 Bổng một trận sâu vân ám kết
 Hiện chân hình đạo hết Bắc Nam
 Vui cùng nước biếc trắng ngàn
40. Tốt tươi quả lạ trắng vàng dịu huu
 Độ dân xã ngày Nghiêu tháng Thuần
 Cõi Việt Nam Bắc trấn oai danh
 Từ bi cái dữ làm lành
 Chọn người nữ tú nam thanh chán đồng
 Ké xuôi ngược dưới sông trên bộ
 Ai khẩn cầu tế độ thì qua
 Hoàng về trắc dáng diện hòa
 Hộ tri đệ tử vinh hoa thọ trường.

THƠ CHẦU ÔNG BẢY

Phạm Văn Khiêm

(Phỏng theo "chí làm trai" của Nguyễn Công Trứ)

- Trần ai tri kỷ
Khách tài tình hồ dễ mấy ai hay
Côi nhân sinh ba vạn sáu ngàn ngày
Say cũng lụy không say cũng tục
Khoảng trời đất dọc ngang ngang dọc
Nợ tang bồng vay trả trả vay
Trái cân khôn hun đúc vững bền tay
Kho vô tận không xoay mà vẫn đủ
Giáo trăm trận xông pha vào huyệt hổ
10. Khách tài tình còn nợ thú phong lưu
Bóng hoa đăng soi đỏ mặt anh hào
Dấu khanh tướng cũng siêu siêu mùi thế vị
Ai đã biết trần ai tri kỷ
Có hay lòng trắng sĩ lúc đêm xuân
Sáo vi vu như gió đục mây vần
Cho bỏ lúc tang bồng non với nước
Gió xuân thổi hương bay ngào ngọt
Vẳng cung đàn khúc hát gọi hồn xuân
Tài tình hỡi khách thi nhân.

ĐỆ BÁT HOÀNG TỬ VẤN

Bản văn này nói về ông Hoàng Bát, hoàng tử trong hệ thống Tứ Phủ. Bản này ít được sử dụng vì ít người hầu giá ông Hoàng Tám.

- Chốn long đài mây tuôn năm vẻ
Cung Quảng Hàn bóng xế thêm loan
Trước làn gió thoảng đưa hương
Ngai vàng lồ lộ long nhan lâu lâu
Đệ tử tôi khẩn đầu tự sự
Tâu Động Đình hoàng tử Long Cung
Khâm thừa thượng đế sắc phong
Quyền cai đệ bát đức ông nhiệm mầu
10. Khi lên chầu Ngọc Hoàng Thượng đế
Lúc ra về Thủy tề Long cung
Có phen biến hóa thần thông
Lót vàng chìm nổi bể đông dư nghìn
Lên thượng thiên cười mây ngàn gió
Ngọn cờ đào thẳng trở đường tiên
Có phen chơi cánh lê viên
Lầu lầu thu nguyệt soi bên giang hà
Khi thông thá bàn trà điểm nước
Hợp bạn tiên tử thuốc thi ngâm
Dập diu hầu hạ dư trăm
20. Kẻ dâng khăn ngự người trăm xuyên ngà
Khi trác giáng sa hà biến hóa
Ngự vân long sa mã trì khu
Vân cù cuối hạc ngao du
Biển hồ đòi lúc non vu đôi lần
Bao thế giới mặc lòng thông thả

30. Cảnh giang hồ chi sá trần ai
 Phiêu diêu tứ phủ đàn cài
 Ba nghìn chín vạn côi ngoài tràng sinh
 Lên thiên đình khâm thừa ngọc ấn
 Chuyển uy hùng linh ấn binh nhung
 Tá ban văn tướng anh hùng
 Hữu ban vũ tướng hội đồng dưới trên
 Phó kim liên hiện hình biến tướng
 Giá ngự đồng ngọc trưởng long phan
 Triều thần văn vũ bách quan
 Thủy binh cơ đội ban ban về châu
 Quân sắp hầu cung đeo kiếm giắt
 Tùy lệnh hành cờ phát trống rung
 Có phen nổi trận dưng dưng
 40. Ba đào sông dợn mênh mông hải hà
 Khi hiện ra tam đầu cửu vĩ
 Dưới thủy tề nước rẽ làm đôi
 Tự nhiên nổi trận phong lôi
 Thấy trên mặt nước có đôi bạch xà
 Lệnh truyền ra bát phân thời khắc
 Thét tiếng vang chớp giắt mưa sa
 Ngự thôi về chốn Diêm La
 Vào châu Thượng Đế Vua Cha Động Đình
 Trước long đình khoan thai lễ nhạc
 50. Mũ kim cương đai bạc xênh xang
 Vào châu Thượng Đế nghiêm trang
 Vũ ban nhất phẩm văn ban tin dưng
 Lệnh cửu trùng quyền trao chúc sự
 Ngự lên đồng cứu tử độ sinh
 Đêm ngày châu chực thánh kinh

NGÔ ĐỨC THỊNH

60. Số son số mực đã tinh lâu lâu
 Phút nam lần lại chơi bắc điện
 Phút thần thông biến hiện vô phương
 Thánh thời kim mã ngọc đường
 Nguy nguy tái thượng dương dương tại tiền
 Giá ngự lên cứu dân độ thế
 Nương uy trời sửa trí quân sinh
 Muôn năm thông thả miếu đình
 Đức ông hoàng tử anh linh khác mẫu
 Khắp đâu đâu nức danh từ ấy
 Ai kẻ còn dám lấy làm khinh
 Ra tay cái tử hoạn sinh
 Tà ma cũng phục yêu tinh tiềm tàng
 Giáng bản dân trừ tà trị bệnh
 Phép anh linh hiển thánh cứu dân
 Ra uy chí chính chí nhân
 Soi gương khúc trực cảm cân công bình
 Tám lòng thành tùy tâm sở nguyện
 Giáng phúc lành ứng hiện hà sa
 Một nguyện phúc lộc đề đa
 Trừ tai hạn ách tống ra hải ngoại
 Thứ hai nguyện đình tài hậu phát
 Kêu đồng gia (kinh) ngạc tranh vanh
 Ba nguyện phú quý khang ninh
 Lưu ân giáng phúc môn đình thọ xuân.

ÔNG HOÀNG CHÍN CỜN MÔN

Phạm Văn Khiêm

Bản văn này nói về ông Hoàng Chín trong hệ thống Tứ Phủ, đền thờ ở Cửa Cờn, Nghệ An. Được dùng để hát hầu giá ông Hoàng Chín khi lên đồng giá này.

- Hương một triệu lòng thành dâng hiến
 Con thỉnh mời quan chín Cờn Môn
 Khâm thừa thượng đế chỉ tôn
 Sai Quan Hoàng Chín Cờn Môn giáng trần
 Trên chín bệ cao thâm vồng cực
 Dưới bách thần mộ đức kinh luân
 Cù lao chín chữ quần thần
 Sinh quan Hoàng Chín kinh luân gồm tài
 Văn thơ phủ sanh ngài Đổ, Lý
 10. Võ lược thao cái thế Tôn Ngô
 Cung tên mã thượng giang hồ
 Tuổi vừa đôi tám đăng khoa triều đình
 Bẩm sinh thành công minh chính trực
 Quyết về đời ra sức lược thao
 Gặp cơn sóng gió ba đào
 Mười hai cửa bể sớm chiều xông pha
 Cửa Cờn Môn dựng cờ soái lĩnh
 Lệnh quan truyền nghiêm chỉnh ba quân
 Quyết lòng vì nước vì dân
 20. Trấn an cửa bể dẹp quân bạo cường
 Quan mở đường dân an quốc thái
 Dùng phép màu cứu độ nhân sinh
 Muốn dân hưởng phúc an lành
 Nêu cao khí tiết oai danh muôn đời
 Nước dù cạn công người không cạn

- Đá dẫu mòn gương sáng còn soi
 Anh linh lưu dấu muôn đời
 Cửa quan rộng mở cứu người hữu nhân
 Ngẫm cơ tạo xoay vần sống thác
30. Hãy tu đi rồi để ngày mai
 Xưa nay sinh hóa ở đời
 Quan Hoàng giáng thể cứu người tôn sinh
 Phật hữu tình từ bi phổ độ
 Quyết lánh đường có có không không
 Làm nên thiên tử đỉnh chung
 Cho người có đức có công đó mà
 Chữ tu dưỡng như gương nga vàng vạc
 Bóng soi người hữu đức hữu nhân
 Lánh đường đạo tặc tham sân
40. Tu nhân tích đức ngàn năm vẫn còn
 Đức nhân sánh cán khôn vũ trụ
 Công ơn người muôn thừa không phai
 Nhang thơm dâng trước tiền đài
 Nhớ ngày Quan Chín ra đời cứu dân
 Tiết trùng cửu quy tuần hạc lánh
 Nhớ ơn người dâng lánh hương hoa
 Rượu quỳnh rót chén Đồ tô
 Chúc Hoàng muôn tuổi đề thơ họa vắn
 Vậy có thơ rằng:
50. Bút pháp linh linh riệu nhập thần
 Hoa khai quả kết vạn gia xuân
 Tay Tiên kính bút an thiên hạ
 Trăm họ âu ca cổ thánh thần
 Bút thần diệu pháp diệt trừ tình
 Quan về giáng bút độ dân lành
 Quan về giáng bút cho hoa nở
 Cánh quạt thơ đề cứu sanh linh.

ÔNG HOÀNG MƯỜI

Phạm Văn Khiêm

Bản văn này nói về ông Hoàng Mười (dền thờ ở Bến Thủy, Nghệ An) trong hệ thống Tứ Phủ. Bản này được hát khi hầu giá ông Hoàng Mười...

- Cành hồng thấp thoáng trăng thanh
 Nghệ An có đức thánh minh ra đời (Hoàng Mười)
 Gươm thiêng chống đất chỉ trời
 Đánh đông dẹp bắc việc ngoài binh nhung
 Thanh xuân một đấng anh hùng
 Tài danh nổi tiếng khắp vùng trời Nam
 Hai vai nặng gánh cương thường
 Sông Lam sóng cả buồm giương một chèo
 Dựng nên đức Thuận nhân Nghiêu
 10. Sông yên biển lặng sớm chiều thánh thời
 Khi Bích Động lúc Bồng Lai
 Non nhân nước trí mọi nơi ra vào
 Cỏ hoa hơn hỏ đón chào
 Nhớ xưa Lưu Nguyễn lạc vào thiên thai
 Trời Nam có đức Hoàng Mười
 Phong tư nhất mực tuyệt vời không hai
 Nền trí dũng bậc thiên tài
 Văn thao võ lược tư trời thông minh
 Tiêu dao di dưỡng tánh tình
 20. Thơ tiên một túi Phật kinh trăm tờ
 Khi phong nguyệt lúc từ bi
 Khi xem hoa nở khi chờ trăng trong
 Khi Thiếu Linh lúc Non Bồng
 Cành cây mắc võng lòng sông thả thuyền

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Người thành thị khách lâm tuyền
 Nam thanh nữ tú mình quyền bóng sang
 Phong quang đẹp ý Đức Hoàng
 Khác nào thu cúc xuân lan tới tuần
 Xiết bao bể ái nguồn ân
30. Ban tài tiếp lộc thi nhân thi từ
 (Gác) đăng mượn gió xuân đưa
 Xui lòng quán tử đề thơ hảo cầu
 Năm ba tiên nữ theo hầu
 Trâm hoa cài tóc nhiều Tầu vắt vai
 Phong hoa tuyết nguyệt đượm mùi
 Dâng câu thiên bảo chúc lời tăng long
 Trần duyên chưa chút được lòng
 Đường mây sớm trở xe hồng thượng thiên
 Nghê thường hội nghị thần tiên
40. Nghe tin người đến xe duyên chạnh lòng
 Vân tiên mượn cánh chim hồng
 Xin người soi tỏ tác lòng cho chẳng
 Cầu Ô đem bắc sông Ngân
 Ngồi trong cung Quảng đóm xuân mơ màng
 Bóng trắng soi tỏ canh trường
 Đã cam tác dạ tuyết sương cùng người
 Thủy tiên diu dặt đón mời
 Bấy lâu khao khát đầy voi chạnh lòng
 Vượt bể đào tới ngàn xanh
50. Đường tiên cánh cũ nặng tình nước non
 Trúc xinh cô Quế cũng giòn
 Phù dung yếu điệu mầu đơn nảo nùng
 Ngày ngày lên núi ngóng trông
 Đỏ hai khóe hạnh chờ mong Đức Hoàng
 Nhớ xưa hẹn ngọc thể vàng

- Mừng nay tỏ mặt Đức Hoàng tới nơi
 Lên núi rồi lại xuống đồi
 Dưới trăng luống những đứng ngồi ngẩn ngo
 Vào rừng hái lá đề thơ
60. Cây đôi cánh nhận tin đưa tới người
 Cối trần mở tiệc mừng vui
 Đông về nhớ Đức Hoàng Mười
 Rượu đào kính chúc thánh minh
 Phương hoa tuyết nguyệt phẩm bình mấy chương
 Ngâm câu thể sự vô thường
 Tác sơn mượng nước cảnh dương tươi nhuận
 Vắng người vắng cả mùa xuân
 Nhớ người vì nước, vì dân, vì đời
 Thế gian nhớ miệng Hoàng cười
70. Nhớ khăn Hoàng chút, nhớ lời Hoàng ban
 Khi Phở Cát lúc Đồi Ngang
 Nón kinh vô ngựa dặm ngàn tiêu dao
 Đường đường cung kiếm anh hào
 Túi thơ bầu rượu sớm chiều xênh xang
 Hào hoa thấy hội tiên hương
 Chấm đồng nhậm lính khắp miền đông tây
 Khi nương gió lúc cười mây
 Khi rung chuông ngọc khi lay chuông vàng
 Hoàng về gối xếp ai mang
80. Hèo hoa ai vác ngựa Hoàng ai trông
 Lệnh truyền cô Quế cô Hồng
 Hèo hoa gối xếp đèn lồng tay mang
 Cô Lan cô Huệ xếp hàng
 Gióng yên dắt ngựa lên đường vân du
 Thuyền rồng thấp thoáng chèo đưa
 Tinh kì nhã nhạc Hoàng về Nghệ An.

THẬP NHỊ TIÊN NÀNG VẦN

Bản vắn này nói về 12 cô Sơn Trang hầu cận các Chúa, các Châu trong Nhạc phủ. Bản này được hát khi hầu giá các Châu, các Cô miền thượng, khi khai quang hương, khi múa nến.

- Khâm sai thập nhị tiên nàng
 Quần là áo lượt điểm trang rườm rà
 Nàng Cả áo lượt quần là
 Nàng Hai trăm giắt như hoa ưa nhìn
 Nàng Ba chơi cảnh hồ tiên
 Rẽ mây mà xuống kéo phiến tri âm
 Nàng Tư chơi cảnh tùng lâm
 Đạo nọ âm thầm chúa nhớ cô thay
 Nàng Năm, nàng Sáu đầu đây
 10. Đêm khuya tửu lạnh canh chày dơi trông
 Nàng Bảy thất đầy lưng ong
 Cùng cô nàng Tám đệ đồng đi chơi
 Nàng Chín cho đến nàng Mười
 Ra tay giúp việc ép hai vai đồng
 Mười Một, Mười Hai một lòng
 Nỡ đi chốn khác luống công ai đền
 Tựa diễn diễn tùy phù tùy chú
 Hỡi cô hầu vui thú thanh tân
 Vui về giắt áo quần chân
 20. Cổ đeo chàng mạng, đầu trăm hoa cài
 Tựa hiên mai cảnh hồng thấp thoáng
 Hỡi cô hầu đã đáng chúa yêu
 Đêm đêm khăn túi nâng niu
 Ngày ngày trang điểm dập diu vào ra

- Chúa tiên trâm giắt hài hoa
 Đàn đàn đọc đọc xướng ca dịu dàng
 Tóc mây muôn mượt vắt ngang
 Chân đi dịu dàng yếu điệu nét na
 Miệng cười nở trăm thú hoa
 30. Tay dèo vòng cánh cố đà ngán cao
 Hây hây môi hạnh má đào
 Phau phau da tuyết khác nào thần tiên
 Lửa hương duyên đã bén duyên
 Đạo đồng thờ thánh đã nguyên bấy lâu
 Lòng tin bát nước khơi trầu
 Xin cô giảng xuống độ cho phen này
 Và thêm luyện tập đêm ngày
 Nỡ nào mà để chốn này ra đi
 Có thương chữ vị là vì
 40. Xin cho đệ tử có khi lạng vãng
 Có công Phật thánh gia ban
 Mượn cầu Ô Thước bắc đường sông Ngân
 Xa xôi ất cũng nên gần
 Vương chơi lại để ân cần bấy lâu
 Nỡ nào mà đi chơi đâu
 Thời công lệnh ấu biết hầu làm sao
 Khánh rền chuông tốt cù lao
 Đêm đông rót đĩa dầu hao canh dài
 Đồng hồ canh đã sang hai
 50. Nàng ân nàng ái vấn loài sơn trang
 Tính hay măng trúc măng giang
 Măng tre măng nứa chè đường cơm lam
 Tính hay sim mái đi tìm
 Để hầu ai có của đem dâng nàng

- Nào khi tàu lá che sương
 Không quán xa đường chẳng ngại nước mây
 Bây giờ xe giá về đây
 Sơn lâm chưa dễ một cây nên rừng
 Tướng trai đầu đội mũ rồng
 60. Tướng gái đeo vòng đầu chải tóc mai
 Có phen lược giắt trâm cài
 Lược cài trâm giắt khác loài sơn trang
 Nàng hỡi nàng lại đây nhủ thực
 Biết lòng nàng có thực cùng chăng
 Bạn cùng nước suối cỏ (rừng)
 Kia núi nọ rừng ai dễ biết hay
 Sinh tre đàn nứa vui thay
 Trông ra bát ngát kia cây nọ rừng
 Suối chảy ngang kia non nọ nước
 70. Tôi mấy nàng từ trước chẳng sai
 Nào là nàng Cả, nàng Hai
 Nường Ba, nường Bốn ép hai vai đồng
 Nghe rồi ba hỡi trống rung
 Hội đồng chư tướng hành phong đao đàn
 Trên các quan dưới các bộ nàng.

CÁC CÔ VĂN

Bản văn này nói về 12 cô tiên nương hầu cận. Bản văn này ít được sử dụng.

- Trước tiền điện, nhang dâng một chén
 Lòng chí thành thấu đến Cửu Thiên
 Gió bay ngào ngạt hạo diên
 Lòng tin xin tấu, một thiên văn châu
 Trước tôi cầu: Lục Cung Tiên Nữ
 Sau tôi mời: các bộ thái hoa
 Nàng Cả, nàng Hai, nàng Ba
 Nàng Đào, nàng Hạnh cùng là nàng Mai
 Khắp mười hai Chúa Tiên Thần Nữ
 Vốn các nàng châu ở Thiên cung
 Năm thường vâng lệnh Cửu Trùng
 Giải hạ giới, nhi đồng các nơi
 Dù lành dữ, nhờ tay cô thái
 Biết mà kêu, chẳng phải lo âu
 Chẳng nề nhà khó nhà giàu
 Hễ ai thành kính: Là cầu tất tinh
 Tử hoàn sinh, cơ màu tạo hóa
 Trọng biến khinh, phép lạ thần thông
 Thấy ai lân áp tây đông
10. Các cô đi rải hoa bông độ rày
 Tín chủ nay lòng thành sợ hãi
 Lập đàn lên (kêu) với Tiên Nương
 Lễ nghi sắm sửa vội vàng
 Lòng tin bát nước, nén hương khẩn nguyện
 Nguyện Tiên Nương, đàn duyên giáng phó
- 20.

30. Dốc một lòng cứu hộ nhân gian
 Nay tôi thiết lễ kỳ an
 Hương hoa trái quả, trên đàn kính dâng
 Xin cô trắc giáng lai lâm
 Chứng minh tín chú, thành tâm đảo cầu
 Khi đã thái, thì mau bốc hốt
 Chưa giải thì xin một đôi hoa
 Phù hộ tín chủ một nhà
 Con con cháu cháu, đều là tốt tươi
 Thuận thiên trời đã thừa hoa quả
 Y nhật tuần, chẳng sợ thuốc thang
 Lại cho ẩm thực như thường
 Để cho thân thể, ôn lương điều hòa
 Thanh khoản rồi, trong nhà vui vẻ
 Phù hộ cho trẻ già bình an
 Muôn đời đội đức chúa Tiên
 Hộ cho tín chủ, thiên niên thọ trường.
- 40.

CÔ CẢ VĂN

Bản văn này nói về cô Đệ Nhất trong hệ thống Tứ Phủ, được sử dụng hát hầu giá cô Đệ Nhất khi lên đồng.

- Dưới Động Đình hoa rơi lai láng
Cửa rèm châu thấp thoáng bóng trắng
Đời Lê Thái Tổ trung hưng
Anh linh ra sức Liễu Thăng đầu hàng
Lệnh khoa màu theo quan sử giá
Chọn ngày lành giáng hạ thần tôn
Ra vào ngọc điện Kim Môn
Danh thơm ngoài cõi tiếng đồn trong cung
Đức Vương Mẫu có lòng quảng đại
10. Phong cô làm công chúa thủy cung
Ngọt ngào nổi dấu thiên hương
Phấn son chải chuốt áo vàng trai lơ
Bực thần nữ phong cô nhan sắc
Vẻ khuynh thành nhất mực trần gian
Hãy hãy má phấn tựa hương
Mặt hoa đầy đặn trán vuông chữ điền
Vẻ thiên nhiên hình dung tầm thước
Gót hài hoa càng bước càng xinh
Đã nên quốc sắc khuynh thành
20. Mây ngang bán nguyệt dành dành tựa hoa
Áo mớ ba chân hài mở phượng
Lược đôi môi nhẵn ngọc luồn tay
Gương soi phấn điểm nào tà
Cổ đeo chàng mạng đôi tai hoãn vàng
Nét dịu dàng lại càng vinh hiển

NGÔ ĐỨC THỊNH

30. Giá ngự đồng phán chuyện các nơi
 Thông tri dưới bể trên trời
 Lầu son phủ tía cô ngồi thành thoi
 Lúc nhàn nhạ lên chơi tỉnh Bắc
 Kén được đồng nhan sắc nét na
 Thiên triều bông báo trải qua
 Quỳnh Lôi thắng tới Thổ Hà Vạn Vân
 Trải phủ Thuận qua đền Dâu Khâm
 Tới đền Ghềnh xuống trạm Hoàng Mai
 Có lẽ đi hán đi hải
 Qua đền Cổ Vũ, Hàng Gai, Hàng Gà
 Dở ra về Hàng Buồm, Phố Khách
 Gặp Minh Hồng khúc khích cười reo
 Rong chơi Cầu Gỗ, Hàng Đào
 40. Trở về Hàng Bạc lại vào Phúc Tân
 Tháng hai hội đền Dâm, đền Sở
 Ninh Xá từ đền Lộ Đức Ông
 Nhớn nho đứng mũi thuyền rồng
 Khuyên luyện thanh đồng châu chục dâng hoa
 Lại trở ra cô về đền Sét
 Xuống Bạch Mai bái yết chùa Vua
 Đạo chơi Trưng Trắc, Hai Bà
 Đức Viên, Hòa Mã trở ra Tây Hồ
 Có phen dạo khắp thành đô
 50. Qua Phủ Tây Hồ về tới Chân Tiên
 Mời cô trắc giáng bản đền
 Phủ hộ đệ tử thiên niên thọ trường.

THƯỢNG NGÀN SƠN TINH CÔNG CHÚA VĂN (VĂN CÔ ĐÔI THUỢNG)

Bản văn này nói về Cô Đôi Thượng Ngàn, được dùng để hát hầu giá Cô Đôi Thượng Ngàn trong hệ thống Tứ Phủ...

- Dứng trên ngàn rừng xanh bát ngát
Trông thấy Bà ngõ Phật Quan Âm
Tay đàn miệng lại ca ngâm
Thánh tha thánh thót tiếng trầm nhật khoan
Vượt trên non ru con rầu rĩ
Dưới suối ngàn chim nỉ véo von
Vui về thú cảnh lâm sơn
Bà Mừng, bà Mãn hát ngâm toi bởi
Hát tiếng đây, tiếng với lã chã
10. Thú hữu tình càng ngư càng vui
Ba gian đèn mát thanh thời
Sớm rong sườn núi tối ngồi đầu non
Trúc véo von đàn thông lưng lầy
Nước đầu ghềnh rây rẩy khoan khoan
Hát rằng tang tích tình tang
Ai ơi có biết bà Ngàn tôi chẳng
Tặc thụ khiêu là á mị tắc
Tặc thụ nắm là mị phí giao
Phát phơ bà tựa non cao
20. Rừng kia núi nọ ra vào sơn lâm
Khi măng vầu com lam gạo lóc
Mái sim cùng rau luộc dài vây
Thỉnh bà giáng hạ chứng tri
Bà Mừng, bà Mãn một khi giáng đàn

- Hát lú lường lú lo lú liếc
 Giá ngự đồng trạc quyết anh linh
 Thịnh bà Công Chúa Sơn Tinh
 Tay ngần ngần trắng má in vè hồng
 Vẻ phù dung dịu dàng cách điệu
 30. Nét đoan trang yếu điệu phi phong
 Hây hây da trắng tuyết đông
 Tóc rà rà biếc lung ong dịu dàng
 Thoảng mùi hương chân đi nhả nhận
 Mặc áo xiêm chân dận hải hoa
 Trạnh lòng vàng đá người ta
 Châu mày quân tử xốt xa yêng hùng
 Cách nảo nùng nhiều bề lịch sử
 So tài cao sĩ tú thi nhân
 Các bà là các vẻ xuân
 40. Thanh tân đòi một tám thân vạn mười
 Vẻ tốt tươi miệng cười hoa nở
 Bức thanh thanh tố nữ thuyền quyền
 Bà Ân bà Ái là tên
 Bà Lan bà Huệ chúa tiên thượng ngàn
 Hợp bạn loan non bông nước nhược
 Đàn ngũ huyền lâu thuộc Chiêu Quân
 Cảnh thanh xuân lại thêm xuân
 Éo le nhiều nỗi thanh tân chơi bởi
 Giả làm người thiết tha ghẹo khách
 50. Dạy chim thiêng sênh phách véo von
 Khi bà dạy vượn ru con
 Réo ra réo rất nỉ non buồn rầu
 Chím cầm thú gọi nhau réo rất
 Dựng ngư ca tiểu dịch lừng lừng

- Có phen bà dậy người rừng
Nói ra trăm tiếng giống chung ngôn từ
Đất Trang Chu hiệu là Diệu Tín
Đức thuyền sư nổi tiếng anh linh
Lạng Sơn thú ấy cảnh thanh
60. Đồng Công, Tuần Quán hữu tình thanh tao
Giữa năm thân anh hòa giáng khí
Thác đỉnh sinh sơn trị chúa tiên
Vốn người hình thể phương viên
Trăm anh lệnh tộc cũng nên hiển hào
65. Bản Dao cao cha là chúa Mọi
Phép thần tiên khắp cõi dám đương
Tổ sư đặc đạo sơn trang
Sinh ra một nàng vận phép truyền cho
Phán thụ các di sơn mọi phép
70. Đáng mô phù trưng quyết anh linh
Nào bà điều nghĩa tàng hình
Thỉnh mời các bộ sơn tinh ngự về
Chữ biển đề Đại Vương Lê Mại
Bảo hộ cho tai nạn băng tiêu
Đời đời phúc lộc phong nhiêu
Hãy hãy ngày Thuần tháng Nghiêu thọ trường.

CÔ CAM ĐƯỜNG

Đoàn Đức Giang

Bản văn này nói về Cô Đồi (được thờ ở Cam Đường, Hà Bắc) sử dụng khi hầu giá Cô Đồi Cam Đường.

- Lòng thành thấp một tuần hương
 Dâng văn sự tích Cam Đường tiên cô
 Quê nhà ở đất xưa Đình Bảng
 Giòng nổi giòng buồn vải bán to
 Quán gì nắng sớm chiều mưa
 Rung rinh quẩy gánh sớm trưa cho đời
 Nào tơ lụa vải sồi lĩnh tía
 Đủ mặt hàng chẳng thiếu thức chi
 Xa xôi gót ngọc quán gì
10. Cong cong đòn gánh quẩy đi cho đời
 Cô tới đâu hoa cười chim hót
 Các bản làng nhẹ gót thênh thênh
 Suối khe đôi núi gặp ghềnh
 Vải tơ đem đến ẩm tình ngược xuôi
 Dân đâu đó nhớ người tiên nữ
 Vẻ thanh thanh mắt tựa sao sa
 Thơm thơm tóc phượng đã đà
 Hây hây má phấn da ngà lưng ong
 Lúm đồng tiền giá trong ngọc thuyết
20. Nở nụ cười liễu nguyệt hờn hoa
 Khăn vương đen thẫm đậm đà
 Lưng đeo sà tích tai hoa bấm vàng
 Áo đổi vai dịu dàng vạt thắt

- Mỗi lưng bao nhiệm nhật đường cong
 Tư trời sánh với trăng trong
 Công dung đức hạnh vô cùng thanh tao
 Sở mẫn hạp thiên tào bồng gọi
 Tiên về trời để lại nhớ thương
 Người tiên gửi đất Cam Đường
30. Dấu thiêng để lại bốn phương phụng thờ
 Thủa sinh thời vải tơ đem đến
 Lúc về trời vẫn hiện đêm khuya
 Canh ba quấy gánh đi về
 Tay tiên hái quả trảy huê cho đời
 Sang canh tư dạo chơi các bản
 Gọi chim rừng gọi sáng canh năm
 Anh linh nức tiếng bốn phương
 Có cô tiên nữ Cam Đường thiêng thay
 Dân đâu đấy đêm ngày ngưỡng mộ
40. Đội ơn cô tế độ sinh nhân
 Ban tài tiếp lộc xa gần
 Kêu sao được vậy nhân dân ơn nhờ
 Đôi đây nải thủa xưa ghi lại
 Cô Cam Đường tiếng mãi mai sau
 Hôm nay dâng tiếng văn châu
 Cung đàn tiếng hát đôi câu tâm thành
 Cô về lại giáng điện đình
 Xin cô bốn chữ khang ninh thọ trường.

VĂN CÔ CAM ĐƯỜNG

Phạm Văn Khiêm

- Gương tàn tảo đời đời ghi nhớ
 Chữ kiệm cần ví tựa vàng son
 Trăm năm bia đá vẫn mòn
 Cam Đường cổ tích miếu đường ngàn thu
 Đường Quan Lộ, Chợ Dầu, Đình Bảng
 Có hai cô buôn bán tha hương
 Đòn cong túi đẩy dịu dàng
 Ngược xuôi thuận nẻo Cam Đường chợ xa
 Hai túi đẩy lượt là nhiều vải
 10. Lựa tơ vàng sồi dũi hoa trơn
 Hai vai nặng gánh cần khôn
 Chàm xanh lĩnh tia nâu non vải rồng
 Đường xa lắt mà lòng chẳng ngại
 Giúp người đời có vải ấm thân
 Niềm tin đồn đại xa gần
 Cam Đường biên giới thổ dân nức lòng
 Bổng một buổi trời đông tuyết lạnh
 Vai nặng nề quảy gánh non xa
 Chiều hôm bóng đã xế tà
 20. Núi non khuất khúc vào ra vắng người
 Cụ dừng bước bên đồi đỗ gánh
 Biết đây ngờ đã định mưu gian
 Cường hung một lũ bạo tàn
 Thẳng tay cướp của lại toan hại người
 Âu cũng bởi số trời đã định
 Nợ trần hoàn nhẹ gánh gian lao

- Tinh linh trở lại Thiên Tào
Cam bề hoặc tứ quyết liều hai thân
Ngàn hoa có tần ngần rủ lá
30. Cảm thương người một dạ kiên trinh
Nỗi oan khuất thấu Thiên Đình
Mối xông cổ mộ oành dành bên non
Phép linh ứng hiện hồn đưa khách
Cứu cho người thoát ách cường hung
Độ người trên bộ dưới sông
Thuận buồm xuôi gió thông dong đi về
Khấp hương bản nhờ uy tế độ
Ai khẩn cầu phúc thọ tài danh
Cam Đường dựng miếu anh linh
40. Sở cầu như nguyên thời tình thế gian
Thường đạo cảnh Đông Cuồng Trái Hút
Đền Bảo Hà Ngồi Hóp Lao Cai
Sông Thương bẻ lái chèo bơi
Khi vào Rừng Cấm khi chơi Làng Giàng
Khi chơi cảnh Hà Giang Bắc Mực
Thú lâm tuyền rừng trúc rừng mai
Cam Đường quả ngọt hoa tươi
Lẳng hoa cô quẩy trên vai nhịp nhàng
Thất đại ngang xuyên vàng xà tích
50. Ống vôi trầu đỏ quạch thơm cay
Yếm đào dải lụa tung bay
Mặc áo đổi vạt chân giày quai ngang
Miếu Hai Cô Cam Đường cổ tích
Hiếu anh linh hách trịch thế gian
Mát cam dịu mía ngọt đường
Tiên cô giảng phúc bản mừng hanh thông.

CÔ BA THOẢI

Bản văn này nói về cô Ba Thoải cung trong hệ thống Tứ Phủ, được sử dụng để hát hầu giá cô Ba khi lên đồng.

- Kim chi ngọc điệp rành rành
 Bóng cô Ba Thoải anh linh thay là
 Vốn dòng con đức vua cha
 Giáng sinh giờ ngọc hiện là thần tiên
 Phép cô lực trí ai đang
 Dịu dàng cách điệu cô Ba ai tày
 Vòng vàng nhẫn ngọc đeo tay
 Cổ đeo tràng mạng chân giầy nhiều hoa
 Tới tuần tuổi mới mười ba
 Vào thưa ra gửi vua cha yêu dùng
 Đẹp bằng Nghiêu Thuần nữ trung
 So tề tài sắc tiên cung nào tày
 Có khi về chơi thủy phủ
 Ván khăn châu áo ngự điểm trang
 Tính cô hay hát hay đàn
 Ngũ hồ gảy khúc Nam Thương tính tình
 Ngự chơi dêu một đèn một phũ
 Thiếu thức hầu sắm đủ dâng ngay
 Dâng cô quả nón đôi hài
 Dâng gương dâng lược vòng tay quạt ngà
 Ngự đồng cô mới phán ra
 Cửu người dương thế gần xa tiếng đồn
 Thanh nhân cô ngự đồng chơi
 Hàng Tàu sắm đủ năm mùi nhiều hoa
 Thanh đồng dâng quả dâng hoa

- Chè sen rượu cúc năm ba chén vàng
 Cô điểm trang da ngà mắt phượng
 Ngự về đền Thánh Mẫu rong chơi
 Cá vàng cá bạc đủ đôi
30. Thá trong bể cạn lại chơi thanh nhàn
 Đền thờ chậu sói chậu lang
 Bốn bề phong cảnh chan chan ngắt lừng
 Đền vui náo nức tung bừng
 Lên đền cô Thoải xem bằng động tiên
 Lầu chuông gác tía đôi bên
 Trông ra lại thấy nhường liền đế đô
 Khen ai khéo họa địa đồ
 Trước sông Vị Thủy, trước hồ Tràn Giang
 Vẻ vang lịch sử năm đàng
40. Hồ xây bán nguyệt gác toàn lục lăng
 Chữ rằng thanh giảng lưu an
 Phù hộ đệ tử thanh xuân thọ trường.

CHÈO ĐÒ:

▪ **Bĩ:**

- Cô lệnh đèn một chiếc thuyền rồng
 Khi êm trời cô bé lái
 Sóng to cô cảm vững tay chèo lên tiếng hò khoan
 - Phách nhất, phách nhất
 Cô bước chân xuống thuyền
 Phách nhì cô dận nhịp
 Phách ba cô cảm chèo
50. Cô mở lái chèo ra
 Trắng thanh gió mát
 Cô đà chèo chơi

NGÔ ĐỨC THỊNH

60. Cô chèo tới nơi
Tới nơi phủ bóng
Tới tỉnh Ninh Bình
Nghệ An Thanh Hóa
Tới phủ Thừa Thiên
Cô Ba lênh đênh
Bơi một chiếc thuyền rồng
Chèo đi tứ tỉnh



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

CÔ BA BÔNG

Phạm Văn Khiêm

Bản văn này nói về Cô Ba (đền thờ ở Ba Bông ở Thanh Hóa) trong hệ thống Tứ Phủ, được sử dụng khi hầu giá Cô Ba Bông.

- Hàn Sơn tú khí chung linh
 Có cô Ba Thoải giảng sinh phù đời
 Hồi ai đi ngược về xuôi
 Sông bao nhiêu nước ơn người bấy nhiêu
 Nhớ xưa tích cũ Lê triều
 Có Cô Ba Thoải mỹ miều thanh xuân
 Khăng khăng nắm vững cơ trần
 Phò Lê diệt Mạc bao lần xông pha
 Ba Bông chốn ấy quê nhà
 10. Vì đời vùng lải vượt qua thác ghềnh
 Thuyền nan rẽ sóng xinh xinh
 Đón người vì nước vì tình non sông
 Hàn Sơn Phong Mực Ba Bông
 Ấy nơi đón khách thoát dòng gian nguy
 Qua cơn binh lửa bất kỳ
 Ngọc chìm đáy nước cô về thủy cung
 Hoa đào còn đợi gió đông
 Xót người thực nữ tơ hồng chưa trao
 Về thanh giá ngọc càng cao
 20. Biết đâu quân tử mà trao duyên hải
 Nương dâu một chút biến đời
 Bụi trần rũ sạch ra người cung tiên
 Thuyền bè xuôi ngược các miền

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Nhớ công ơn đức lập đền khói nhang
 Lê triều sắc tặng gia ban
 Anh hùng thiếu nữ trung can muôn đời
 Dầu rằng nước chảy hoa trôi
 Sông kia dù cạn công người còn thơm
 Đền thanh hiện giữa Thác Hàn
30. Tay tiên cô gảy cung đàn nam thương
 Độ người cách trở viễn phương
 Bắc cầu Chúc Nữ Ngưu Lang đợi chờ
 Thuận dòng lá thắm đề thơ
 Kẻ mong trực tiết người chờ cung phi
 Ba Bông biến hiện đi về
 Trăng thanh gió mát canh khuya bán hàng
 Nào là kẻ Bắc người Nam
 Cầu sao được vậy về đền Ba Bông
 Hải cùm nón trắng tiến dâng
40. Tôn nham phụng sự dốc lòng đảm sai
 Biết ra tiếp lộc tiếp tài
 Buôn may bán đắt, gặp người gặp duyên
 Ai mà bất chính đảo điên
 Lắm bạc nhiều tiền cũng đổ ra sông
 Thương ai chắm lính nhận đồng
 Hiếu trung trọn vẹn tam tông đảm đang
 Thương ai núi ngọc non vàng
 Giận ai cô để nhỡ nhàng bể khơi
 Giận thời uống nước cảm hơi
50. Khi mê khi tỉnh khi chơi khi cười
 Bệnh làm tựa thể giếng khơi
 Mệnh mỏng lai láng biết trời phương nao
 Dò sông sông chẳng đủ sào

- Dò bể bể cạn trời cao mấy tầng
 Xem ra mới biết sự lòng
 Động về thủy phủ Ba Bông Thác Hàn
 Kim ngân số điệp lập đàn
 Dâng văn kiêu thỉnh Thác Hàn Ba Bông
 Thuyền rồng nón trắng tiến dâng
 60. Khăn điều áo thắm tiền trăm trầu trình
 Hình nhân lột trắng xinh xinh
 Cứu cho ai được yên lành như chơi
 Canh ba biển hiện ra người
 Chiếc thoi bán nguyệt chèo bơi giữa dòng
 Thác Hàn đến ngã Ba Bông
 Thuận buồm xuôi gió thông dong đi về
 Bầu trắng túi gió dễ huê
 Khi chơi Phố Cát, khi về Đèn Dầu
 Dù ai buôn bán đâu đâu
 70. Mười hai tháng sáu rủ nhau tìm về
 Dù ai buôn bán trăm nghề
 Mười hai tháng sáu thì về đèn cô
 Hài cuờm nón trắng tiến dâng
 Lâm râm khấn nguyện cô chứng tâm lòng thành
 Nương dâu một phút biến dời
 Bụi trần rũ sạch ra người cung tiên
 Hoa đào còn đợi gió đông
 Xót người thực nữ khăn hồng mới trao
 Vé thanh giá ngọc càng cao
 80. Biết đâu quân tử mà trao duyên hải.

CÔ BA TÂY HỒ

Phạm Văn Khiêm

Bản văn này nói về ông Cô Ba ở Phú Tây Hồ, được sử dụng hát hầu giá Cô Ba Tây Hồ khi lên đồng.

Ngàn xưa lưu dấu Tiên Rồng
Trời Nam sinh Thánh Thăng Long hóa rồng
Đình Lê truyền đến Lý Trần
Bao con binh cách bao lần phong ba!
Kinh kỳ nức tiếng phồn hoa
Anh linh hiển hách Cô Ba Tây Hồ
Bốn mùa lan, huê nở đua
Hương sen ngào ngạt lý ngư về châu
Trắng thanh giải cổ bến lâu

10. Sáng soi khắp hết, long lâu thủy đình
Tây Hồ sóng gợn lung linh
Một bầu sơn thủy cảnh thanh dị kỳ
Dấu tiên cổ tích còn ghi
Có cô Ba Thoải đi về sớm khuya
Phong tư đức hạnh khác vời
Mẫu ban coi sóc trong ngoài vào ra
Tây Hồ chính quán quê nhà
Dấu tiên gặp trọng cầm ca, nhạc thiều
Xuân về quả đón, hỏi chào
20. Tay cô vun xới cho đào nở hoa
Bích đào tiến đến Vua Cha
Đào bạch cô tiến Tam Tòa Mẫu Vương

- Hoa lan, hoa huệ, hải đường
 Mẫu đơn, thược dược, đỗ quyên, hoa hồng
 Chậu quất, cô tiến Công Đồng
 Nhân dân thiện tín mắt trông tỏ tường
 Quất xanh hoa trắng tỏa hương
 Quất chín lá bóng ánh vàng rung rinh
 Quất vàng bán khắp thị thành
30. Ôn Cô giáo hóa dân lành từ xưa
 Vườn hoa, cây cảnh, cổ đồ
 Nuôi tằm dệt lụa tiên cô mở đường
 Chuông chùa trầm bổng vang vang
 Vẳng nghe cô gọi Trâu Vàng tới nơi
 Dấy rằng chuông trống ba hồi
 Mẹ con phải kịp tới nơi cổ truyền
 Đêm thanh quý trước cửa đền
 Nghe lệnh Cô truyền gió nổi Nam phong
 Mát lòng dân khỏi bức nóng
40. Qua cơn bĩ cực thoát vòng u mê
 Dù ai buồn bán trăm nghề
 Mười ba tháng tám nhờ về phủ đây
 Thương người dạ thảo lòng ngay
 Tài ba lỗi lạc sớm cày - chiều thợ
 Thương người rắc đậu trồng ngô
 Xót người cùng khổ bốn mùa ăn đong
 Giận ai tiền chảy bạc ròng
 Công lao một chút, chỉ hòng tạc bia
 Lột bình tàn tán xưa kia
50. Kiệu hoa, vồng lọng, nay về nơi đâu?
 Hồ còn rộng, nước còn sâu
 Tù nhân, tỉnh ngộ, trước sau mấy là

NGÔ ĐỨC THỊNH

Giận phường xảo trá điêu ngoa
Thiệt thời một chút nói ra phũ phàng
Lời cô chỉ nói rõ ràng
Qua cơn ác mộng, lên đường Thuấn Nghiêu.

▪ *Ngâm vào chèo đò:*

- Chiều chiều gió thổi hiu hiu
Trùng trùng sóng bạc sáo diều vi vu
Trăng thanh bẻ lái khoan hò
Bạn tiên rẽ sóng chèo đua trước đèn
Cây si bóng mát kẻ bên
60. Bạn tiên hội họp trước đèn hò ca
Người gần cho chí người xa
Rủ nhau lên phủ thán ba hội đèn
Anh hùng thanh lịch thuyền quyền
Tâm hương phụng sự một niềm dấm sai
Thương ai hữu đức hữu tài
Ngư phường, nông nghiệp đẹp người đẹp duyên
Tiền nhân vị liễu oan khiên
70. Tham sân tam nghiệp, liên miên thán ngày
Nhơn quan, thế hệ không hay
Minh Đồ Họa lạc, táng ngày nhuộm nhơ
Tâm chung hỏa liệt không cờ
Mê mê, sáng sáng, trối vò chân tay
Chiêm bao mộng hiện đêm ngày
Báo cho mà biết cô rày không dung
Thỉnh tu lễ sám tội căn
Thỉnh thánh hội đồng cô Thoái ngự chơi
Thành tâm tiến bản văn mỗi
80. Tây Hồ cô Thoái ngự vui tức thì.

▪ Văn phục lục tiếp vắn:

Xá bắc:

- Tục truyền Lãng Bạc xưa kia
 Có loài cừu vĩ hồ ly hại người
 Mẫu truyền Cô kíp vâng lời
 Thần thông pháp vũ dẹp loài yêu tinh
 Đẹp xong yêu hiện nguyên hình
 Rõ ràng cừu vĩ hồ tinh khác thường
 Đẹp loài yêu quái đã tan
 Dậy dân xe chỉ kết làm thủ công
 Chỉ ngũ sắc kết làm vòng
10. Nhớ tết Đoan Ngọ đề phòng yêu ma
 Nhân dân từ trẻ chí già
 Kết quả cầu, quả khế, quạt hoa năm màu
 Kết nhện kết túi tăng sáu
 Khánh vòng quả lựu rượu bầu túi thơ
 Chỉ ngũ sắc trời yêu tà
 Ấy là tục lệ Cô Ba Tây Hồ...!
 Hương thơm hoa ngát lễ nghi
 Kim ngân, só điệp, tiến về các cung
 Lễ riêng một chiếc thuyền rồng
20. Lãng hoa cô quấy thung dung xa gần
 Tây Hồ, Tử Tổng, Nhật Tân
 Ruộng xanh, hoa ngát, thơm xuân trẻ già
 Bốn phương thiện tín gần xa
 Rủ nhau hội Mẫu tháng Ba tìm về
 Nghe vãn cảnh tỉnh sớm khuya
 Tiếng chuông phụ Mẫu vọng về quê hương.

VĂN CÔ SÁU

Đoàn Đức Giang

Bản văn này nói về Cô Sáu trong hệ thống Tứ Phủ, được dùng hát hầu giá Cô Sáu khi lên đồng

- Đệ tử con dâng bài văn tấu
 Cung thỉnh mời Cô Sáu Sơn Trang
 Đèn thờ lập ở trên ngàn
 Lô xô đá mọc ngổn ngang mấy tầng
 Nước suối chảy rì rầm róc rách
 Cá lượn mình lẩn lách dưới khe
 Đèn cây thờ mọc xum xuê
 Lối lên Sông Hòa, lối về Suối Ngang
 Cảnh chín tư trên ngàn lông gió
 10. Lục cung tử thượng đẳng tối linh
 Càng thêm nức tiếng thơm danh
 Trừ tà trị bệnh cứu sinh cho đời
 Tiên Cô Sáu nghe lời Mẫu Thượng
 Hái thuốc tiên độ lượng nơi nơi
 Nón xanh đứng đỉnh trên đồi
 Chân cuốn xà cạp, chiếc guai trên vai
 Thật ưa ngắm đôi tai vòng bạc
 Thẳng đường ngôi mườn mượt tóc mây
 Da ngà vẻ ngọc hây hây
 20. Môi trầu cắn chỉ vẽ đầy khuôn trắng
 Nở nụ cười hàm răng nhưng nhúc
 Má hây hây sục nức hương bay
 Áo lam ngắn vạt rộng tay

30. Lung linh đầy nước, tóc mai hoa cài
 Bước khoan thai lên hầu Thánh Thượng
 Sớ trạng dâng kính ngưỡng Tam Tòa
 Mẫu yêu cô Sáu nét na
 Độ cho đệ tử gần xa yên lành
 Tính đành hanh trên đời có một
 Kẻ gian tà rất mực không tha
 Thư phù luyện ấn canh ba
 Canh tư đốt thuốc vào ra cửa rừng
 Hú một tiếng khắp vùng im bật
 Đón Mẫu về ngự đất trang châu
 Mẫu sai cô Sáu theo hầu
 Tay cầm cành ngọc, đứng hầu một bên
 Đức Mẫu Thương chỉ lên đỉnh núi
 Cô vâng lời vượt suối băng ngàn
 Tới đầu cầm thú reo vang
40. Voi quý hổ phục bên đàn ông cô đi
 Tiếng tử quy bên đồi gọi bạn
 Tiếng gà rừng gọi sáng năm canh
 Hái hoa, trẩy quả trên cành
 Hái tài, hái lộc lấy danh cho đồng
 Mời cô lai giáng điện chung
 Khuông phù đệ tử thiên xuân thọ trường.

CÔ CHÍN VẦN

Bản văn này nói về Cô Chín (cô thứ 9 thuộc hàng Cô) trong hệ thống Tứ Phủ. Bản này dùng để hát hầu giá Cô Chín.

10. Róng gương nga, soi miền Nam Việt
Gặp bạn hiền, ai biết rằng ai?
Có cô Thần nữ đan đài
Quản cai chín giếng, nơi ngoài Sông Sơn
So bề tài sắc ai hơn?
Hoa ghen mặt ngọc, liễu nhường mày châu
Cung Quế cô ngự long lâu
Dạo chơi khắp hết non sông nước nhà
Động Đình thủy phủ ngao du
Khi hồ Ba Bể, khi hồ Đan Dương
Ngũ hồ thú vị lạ lùng
Có đà dạo khắp, bốn phương xa gần
Phép cô giá vũ đăng vân
Cứu người ngoài Bắc, hiển thần cõi Nam
Dấu đông Mẫu để trong am
Cây si đánh dấu, ngàn năm thành chồi
Nền son liệt truyện hắc hoi
Ngũ hành Bát Quái luân hồi Đồ Thư
Phép hay biến hiện thần cơ
20. Nhờ ơn Quốc Mẫu, đã dư thể thần
Cô hay cứu trợ người trần
Ai hay nhủ bảo, biết thân giữ gìn
Vâng lời Mẫu nhủ cô lên
Nhờ tay Tạo Hóa, được nên Châu Trần
Muôn nhờ gặp chốn thanh tân

- Nhường xa bạn học, nhường gần bạn Tiên
 Ba trắng đã ước mười nguyên
 Miếu thờ cô lập, Thạch Bàn cây si
 Sông Sơn rừng suối đi về
30. Một mầu hương lửa, bốn mùa gió trắng
 Thanh tâm lịch sự đâu bằng?
 Lầy cây làm tán, lầy trắng làm đèn
 Thiếu chi cổ thụ cam tuyền
 Một mầu hương khói, bốn bên suối rừng
 Đàn thông phách suối vang lưng
 Chim dâng quả cúng, vượn dâng hoa hầu
 Tiếng đồn khắp hết đầu đầu
 Kẻ xin phép nhiệm, người cầu bùa thiêng
 Nén hương bát nước khấn nguyện
40. Lễ kêu cô Chín, dâng lên Thánh Tòa
 Tàn hương nước thải ban ra
 Uống vào bệnh đỡ, cả nhà bình yên
 Xin cô giáng hạ điện tiền
 Cây si giếng nước là nền dầu xưa
 Đồng cô hương khói phụng thờ
 Máy người đã dễ, được nhờ lộc vinh
 Trần gian lễ bạc tâm thành
 Cô lên cô tấu, thiên đình thánh cung
 Tai trừ lộc hưởng thiên chung
50. Bát thiên thu hưởng, thiên xuân thọ trường.

CÔ CHÍN GIẾNG

Phạm Văn Khiêm

Bản văn này thờ Cô Chín Giếng (cạnh đền thờ Cô có giếng) trong hệ thống Tứ Phủ, được hát khi hầu giá này.

- Gió thu thoáng ngát hương lan
 Trăng soi chín giếng nước vàng long lanh
 Thanh hoa sơn thủy hữu tình
 Có cô Chín Giếng anh linh khác thường
 Sinh thời hầu cận Mẫu vương
 Dọn hàng quán mát âm dương núi Sông
 Cầm đàn cô luyện năm cung
 Gọi hồn non nước dục lòng thế nhân
 Cung thương gió Sở mây Tần
 10. Hồ cầm nguyệt vọng hoa xuân mĩ cười
 Sự lòng cố quốc đầy vơi
 Sang thu nước chảy thuyền xuôi ngược dòng
 Xé chiều mây tản tuyết đông
 Cống hồ tạm biệt tạ lòng quân vương
 Lú lô chìm én gọi đàn
 Ư ơ tiếng gọi nỉ non đêm trường
 Sáng trời gà gáy tan sương
 Còn vang khúc nhạc đêm trường đầy vơi
 Tuy rằng theo Mẫu về trời
 20. Anh linh xuất hiện núi đồi Thanh Hoa
 Cây sung cô lấy làm nhà
 Cây lan cổ thụ lắm hoa nhiều cành
 Đền thờ sơn thủy hữu tình

- Đôi bên long hổ đua tranh châu vào
 Minh đường tụ thủy hợp giao
 Cây si cô mắc võng đào họa ca
 Tháng hai nô nức gần xa
 Rước vào Ba Dội lại ra Đền Sòng
 Âm dương đôi mạch giao thông
30. Chín mươi chín giếng Công Đồng chảy ra
 Giữa đường chính sứ người qua
 Trắng thanh gió mát hiện ra bán hàng
 Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An
 Kể vô cầu tự, người rước chân nhang về thờ
 Lòng người như nước mùa thu
 Thắm nhuận cây cỏ bốn mùa tốt xanh
 Tay tiên tía lá vin cành
 Hoa tươi quả chín để dành đôi sau
 Chân người đã bước tới đâu
40. Mở đường nhân nghĩa bắc cầu vinh hoa
 Nón buồn vai quảy lẳng hoa
 Khi vào xứ Huế khi ra Bắc thành
 Bóng hồng đứng đỉnh non xanh
 Trăng in đáy nước long lanh suốt vàng
 Gót tiên dong ruổi dặm ngàn
 Hoa phô sắc tía lục lam da trời
 Lòng trần đục lấm ai ơi
 Vô duyên hồ dễ mấy người gặp tiên
 Vì dân đã nặng lời nguyên
50. Bể sâu đã cạn cõi tiên chưa về
 Cô vân ảm đạm chiều hè
 Muôn dân thành thị thôn quê ơn người
 Anh hùng nữ kiệt ai ơi

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Linh uy quét sạch bầu trời sáng trong
Hồng dương rực rỡ tây đông
Trăng sao vằng vặc bể trong muôn đời
Tắm hương khăn nguyệt Phật trời
Nôm na kính chúc mấy lời vãn ca
Cô về trắc giáng điện tòa
60. Đem nước chín giềng ban cho mọi người
Lòng trần đã rửa sạch rồi
Tu nhân tích đức muôn đời hiển vinh.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

CÔ BÉ THƯỢNG

Bản văn này thờ Cô Bé Thượng Ngàn trong hệ thống Tứ Phủ, được dùng hát hầu giá Cô Bé Thượng.

- Riêng một thú non ngàn Thiếu linh
 Đỉnh non bông một cánh sơn trang
 Xinh thay một thú trên ngàn
 Bầu trời cảnh Phật phong quang bốn mùa
 Trên bát ngát trăm hoa đua nở
 Cảnh vật bầy bách thú vui chơi
 Chim bay phấp phới một nơi
 Cá theo dòng nước ngược xuôi vẫy vùng
 Trên ngàn từng gió rung lác đác
 10. Dưới sườn non đá chất cheo leo
 Sông Thương nước chảy trong veo
 Kể xuôi người ngược hò reo vang lừng
 Núi đá xếp tầng tầng cao ngất
 Ngàn cỏ hoa tằm tấp phát phơ
 Rong chơi ngàn mạn ngàn mơ
 Ngàn giang, ngàn nứa trúc tre ngàn vầu
 Niềm thích chí một màu phong cảnh
 Mùi com lam thịt thính tính ưa
 Đồng Đăng ao cá Chợ Bờ
 20. Cao Bằng Thành Lạng Tam Cờ tỉnh Tuyên
 Kìa Chợ Mới nọ miền Cây Thị
 Chùa Tam Thanh nhất nhị vào ra
 Đồng Công, Tuần Quán, Bảo Hà
 Sông Thao, sông Cả, sông Bờ, sông Dâu
 Kìa ngư phủ buông câu thả lưới

- Nọ tiểu phu hái củi bông lau
 Bốn mùa gió mát trăng thâu
 Hoa xuân mát mẻ mấy lòng âm êm
 Thú cảnh vật rừng sim cá lười
30. Sẵn măng giang, măng nứa, măng tre
 Bạn tiên đừng đỉnh ra về
 Nón chiến hài sảo lẳng huê ngọt ngào
 Sớm Sóng Lô tối vào Tuần Hạc
 Bạn tiên ngồi đàn hát lú lô
 Rượu tám hiến đủ ba vò
 Cơm lam thịt thính khế chua măng vầu
 Thoi độc mộc đua nhau bẻ lái
 Vượt muông trùng thác cái thác con
 Ẩm ẩm nước chảy đá mòn
40. Xa nghe tiếng vượn ru con buồn rầu
 Loài bách thú rủ nhau tìm đến
 Vượt muông trùng đem tiến quả hoa
 Lệnh truyền bạch tượng chín ngà
 Tiên cô thượng ngự kèn loa sập xình
 Ngự tính tình đàn thông một khúc
 Nhịp sênh ngô sáo trúc véo von
 Rừng khuya chim cú gọi hồn
 Ma thiêng nước độc đầu non hổ gầm
 Loài diểu thú âm thầm lặng lẽ
50. Tiếng gà rừng thường lệ điểm canh
 Nửa đêm giờ tý hiện hình
 Áo chàm khăn trắng đai xanh mỹ miều
 Dận hải sảo lưng đeo cung tiễn
 Hú ba quân thẳng tiến rừng sâu
 Lệnh truyền Mán mọi sơn đầu

- Nghe cô hạ lệnh ở đâu tìm về
Cho trấn khắp sơn khê rừng cấm
Các cửa ngàn các động bao xa
Dù ai mắc bệnh hiểm nghèo
60. Tiên cô phù phép bệnh đều tan không
Kẻ ngược xuôi dưới sông trên bộ
Ai dốc lòng tiếp lộc dễ đa
Cô về trắc đáng dương tào
Độ trì đệ tử vinh hoa thọ trường.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

CÔ BÉ ĐÔNG CUÔNG

Phạm Văn Khiêm

Bản văn này nói về Cô Bé (được thờ ở Đông Cuông - Yên Bái) trong hệ thống Tứ Phủ, được hát khi hầu giá này.

- Nương xanh bát ngát núi đồi hùng vĩ
 Đền Đông Cuông tú khí trung linh
 Sông Thao thác đổ trướng hình
 Đông Cuông cổ tích hữu tình danh lam
 Tiên Cô Bé trên ngàn lưng lầy
 Đất Đông Cuông đã dậy thần oai
 Trăng in mặt nước ghềnh ngai
 Chênh vênh núi đá suối dồi bao la
 Tiên Cô Bé vào ra hầu cận
10. Việc trong ngoài cần mẫn sớm trưa
 Mẫu ban coi sóc các tòa
 Nhờ tay Cô Bé thông già thêm xanh
 Giữa giờ tý hiện hình bẻ lái
 Vượt lên ghềnh thác cái thác con
 Thác Chèm bắt nhịp hò khoan
 Phố Lu, Tráí Hút lại sang Bảo Hà
 Nón tu lơ lửng hoa đủng đỉnh
 Đàn ngũ âm tang tính tình tang
 Đêm thành mắc võng giữa ngàn
20. Bạn tiên hội họp khúc đàn giao ca
 Vòng bạch ngọc tay ngà uốn khúc
 Quạt thanh phong áo lục xuyên ghê
 Đầy ngàn hoa quả xum xuê

- Mão đầu hái quả tiến về Đông Cung
 Ôn Cô Bé bản mừng thịnh thái
 Đền Đông Cung đặc đại tối linh
 Nhấp nhô cá lượn trước ghềnh
 Giếng trong lầu mát xinh xinh khác thường
 Vượn ru con trên ngàn rầu rĩ
30. Suối gảy đàn vắng vắng êm tai
 Quy thần phục trước ghềnh ngai
 Bầy chim bạch hạc bày đôi đèn lồng
 Giục canh tác gà rừng báo thức
 Gọi hè về rạo rức tiếng ve
 Mua ngâu đóm lửa lập lòe
 Tiếng trâu gõ mõ tiến về cô thôn
 Thuyền xuôi ngược giương buồm bẻ lái
 Đội ngư phương sớm tối buông câu
 Trãi bao nắng nỏ mua dầu
40. Hoa đào đua nở về châu chúc tiên
 Lệnh tiên nữ ban truyền các tướng
 Cưỡi trên mình bạch tượng gia quân
 Lệnh truyền các chúng sơn thần
 Sơn trang tám tướng hộ dân trừ tà
 Nghe hiệu lực kèn loa rạo rức
 Nữ yêu thần khiếp phục thần oai
 Ôn trên giáng phúc trừ tai
 Dân nhờ phúc ấy núi đôi nở hoa.

SÔNG SƠN CẬU QUẬN VĂN

Bản văn này nói về Thánh Cậu (được thờ ở Sông Sơn) trong hệ thống Tứ Phủ, được sử dụng hát khi hầu giá này.

10. Vàng đông mãn bóng dương vôi vôi
 Soi vườn hồng chơi chói nhân gian
 Vốn xưa châu chực đèn vàng
 Vào ra cửa Mẫu sữa sang một hoàng
 Trên ngọc bộ chén vàng tay lỡ
 Xuống trần gian vào cửa dân ngay
 Điều lành hùng mộng khôn thay
 Bào thai đủ tháng mười ngày sinh ra
 Khác người ta long hành hối bộ
 Ấn tam đình lộ lộ nở nang
 Dung nghi tính hạnh phi thường
 Ngọc lành vàng tốt yêu đương chẳng rời
 Phút nghe thấy trên trời chiếu chỉ
 Rước hoàng về thượng đế tiên cung
 Xe loan gió lọt bụi hồng
 Cảnh huyền duy phút mộng xuân rầu rầu
 Chốn hồng lâu trong lòng phỉ ngộ
 Chạnh nghĩ là cậu ở xứ Thanh
 Sông Sơn thượng đẳng tối linh
20. Việt Nam tú khí địa danh đầu bằng
 Duy nghìn thu tặng phong quốc tế
 Khấp làm tôi bốn bể chín châu
 Châu rồi cậu lại ngao du
 Đồi Ngang, Phố Cát kinh đô thị thành
 Áo cánh xanh phát phơ lòng đỏ

- Quần hoa hiên vòng cổ vòng tay
 Khăn đào đầu đội xinh thay
 Vai mang túi gấm chân giầy rong chơi
 Cậu hoàng vừa bảy tuổi xanh
30. Miệng cười hoa nở mọi hình mọi xinh
 Chân đá cầu đồng trinh đánh đáo
 Tay quạt Tàu hảo tổ báo tiền
 Cậu quận be bé hạt tiêu
 Bé xinh bé đẹp Vua yêu Mẫu dùng
 Các châu cô khăn hồng áo thắm
 Thấy cậu đi càn ngắm càng say
 Năm ba đất دیu đang tay
 Trông cậu quận thực thay hữu tình
 Hát tiếng Kinh lú lo vui vẻ
40. Đẹp như ngàn bẻ nhỏ thanh tân
 Trẻ già nam nữ xa gần
 Cậu hoàng chơi đó mười phần ngời xem
 Hoặc phải ai sương thu nắng hạ
 Cậu ban cho nước lã tàn nhang
 Ra tay chuyển bệnh dễ dàng
 Trừ tai tống ác bình an tháng này
 Ai đến đền ban tài tiếp lộc
 Cho trong nhà ngũ phúc lâm môn
 Đền thờ Chúa vị Thánh tôn
50. Anh linh thiên cổ cho con cái nhờ
 Đệ tử tôi phụng sự khói hương
 Vì một lòng sớm tối dăm sai
 Thỉnh cậu giá ngự đền đài
 Phù hộ đệ tử đời đời bình an.

CẬU QUẬN PHỦ DÂY VẦN

Bản văn này nói về Thánh Cậu (được thờ ở Phủ Dầy) trong hệ thống Tứ Phủ, được dùng khi hát hầu giá này.

- Lòng tin tiến một coi trầu
 Dâng bản văn châu thỉnh Cậu về đây
 Cậu xưa vốn ở Phú Dầy
 Châu chục đêm ngày hầu hạ vào ra
 Tuổi Cậu mới độ lên ba
 Hình dung sắc thái thật là xinh thay
 Đầu đội nón chân đi giày
 Áo xanh khăn đỏ vòng tay quạt Tầu
 Khi châu thượng đế khăn đầu
 10. Khi trở về châu thánh mẫu thủy cung
 Thấy ai thờ phụng có lòng
 Cậu về giá ngự diện trưng chơi bơi
 Cậu thì có sắc có tài
 Khắp hết diện đài đâu chẳng ngự chơi
 Ai mà sạch sẽ tốt tươi
 Sửa sang lịch sự đến nơi tức thì
 Cậu nay tính hạnh nhu mì
 Hình dung nhan sắc mọi bề mọi hay
 Lại xem phong cảnh mọi nơi
 20. Đài kia giá nọ rong chơi phố phường
 Miệng cười hoa nở phi phương
 Khăn hồng áo cánh rõ ràng thực xinh
 Thấy đâu vui tính hữu tình
 Cậu về giá ngự như hình thần tiên
 Vốn xưa Cậu ở giang biên
 Con vua Thủy Tề giáng miền nhân gian.

CẬU HOÀNG MÚA SƯ TỬ

Những bản văn dưới đây được dùng để hát hầu giá Cậu khi lên đồng; khi giá Cậu có múa sư tử, đánh cờ, đánh bài

- Trung thu gió mát trăng trong
Cậu về gió ngự đèn rồng vua cha
Kỳ lân sư tử dâng ra
Chiêng vàng trống ngọc điểm ba bốn hồi
Bàn tiên tấp nập khắp nơi
Xem cậu Hoàng quân múa vui trước nhà
Giải treo la liệt gần xa
Đèn rồng quạt phượng khắp hòa hai bên
Thoạt vào cậu múa điện tiên
10. Xăm xăm gót ngọc ở trên sân rồng
Côn vàng cậu múa tả đột hữu xung
Kỳ lân độ sức anh hùng xem sao
Đôi bên Bắc Đẩu Nam Tào
Khen thay nghệ thuật anh hào không hay
Giải lấy xong cậu lại ban tài
Tạ xong ba lễ phán rồi cậu ngồi nghe văn
Khúc đàn lưu thủy hành văn
20. Nghe như gió giục mây vần mưa sa
Đĩa vàng bát ngọc bày ra.

TỔ TÔM

Lương Ngọc Tùng

- Cánh non bông tiên ông nhàn rồi
 Giáng về đồng ngự hội tổ tôm
 Màn hoa chắn gió đông nồm
 Hiên rồng bóng quế chiều hôm đánh bài
 Bóng tiên ông khoan thai cách điệu
 Trên sập vàng rải chiếu long lân
 Hương xông gấm vóc áo quần
 Dương tay châu báu kim ngân xoay bài
 Tiên tứ cố tam khôi nhất kính
 10. Tú thập hồng bạch định chi chi
 Tôm lèo bạch thủ gà ly
 Bí tu xuyên lục nước gò hoàng cũng chơi
 Trước điện tiên mua vui vào hội
 Dâng đào tiên đỏ ối điểm tâm
 Xoay bài truyền dờ nhạc âm
 Dừng xênh hạc vũ họa cùng phụng minh
 Lên thiên đình vui cùng tiên nữ
 Về trần gian phụng sự uy linh
 Thần thông biến hóa hiện hình
 20. Hộ trì đệ tử hiển vinh muôn đời
 Lệnh truyền điệu ống đôi môi
 Thuốc lào Vĩnh Bảo hút chơi vài tuần
 Khói thơm tỏa khắp xa gần
 Hương bay ngào ngạt hương xuân trẻ già
 Kêu giong tựa thế pháo hoa
 Thuốc lào Tiên Lãng gần xa tiếng đồn

- Đuộm mùi phong nguyệt nước non
Đê mê quốc túy quốc hồn xưa nay
Đố ai hút thuốc không say
30. Cậu Hoàng hút thuốc khói bay rợp trời
Hoa thơm quả đẹp tốt tươi
Lộc ban già trẻ mọi người bình an
Thanh đồng thiện tín mười phương
Văn hay tiền hết cậu ban khăn hồng
Lệnh truyền ban giá hoàng cung
36. Ghế đem tiền chuộc khăn hồng dâng lên.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

ĐÁNH XÓC ĐĨA

- Đĩa vàng bát ngọc bày ra
 Bạn tiên giải chiếu bày ra tức thì
 Phàm tâm tả hữu hồ kỳ
 Cậu Hoàng ngồi xóc bốn bề xôn xao
 Tiếng tiền trong đĩa rào rào
 Cậu ba bán chẵn ai nào dám cân
 May ai có phúc có phần
 Mở ra một sấp mười phân vẹn mười
 Một quan giam lại thành hai
10. Ván sau gắp bốn câu thắng hoài như không
 Người trần gian khát nước tứ tung
 Bảo nhau đánh lẻ khắp trong một bàn
 Tiền tiền bạc bạc dư muôn
 Biết đâu đen đỏ thiệt hơn thế nào
 Con đen như gió thổi ào
 Năm canh cậu trút hết cả vào trần gian
 Những toan xe giá về ngàn
18. Vẳng nghe tiếng hát cậu Hoàng lại ngự vui.

BÀI TAM CÚC

Cuộc cờ xóa xóa bày bày
 Ván bài tam cúc xưa nay tức cười
 Được thua ván kết mà thôi
 Khi suy tướng sĩ cũng đi đòi nhà ma
 Khi bình địa lúc phong ba
 Hiếu trung giữ tốt ấy là tài danh

- Pháo kia nổi hiệu lôi oanh
 Tốt không bảo vệ giữ mình được sao
 Người nay đợi lệnh Thiên tào
 10. Giữ xe pháo mã điều vào giáp công
 Tốt đều mở hội xung phong
 Bắc cầu sĩ tượng xe hồng tiến ra
 Xưa nay việc nước việc nhà
 14. Giữ bền sĩ tốt ấy là thành công.

BẮN CUNG ĐÁNH CỜ

- Anh hùng có một không hai
 Côn quyền kiếm kích gồm tài kinh luân
 Đường dương rạng vẻ đai cân
 Cung đeo kiếm dắt tiến quân vượt ngàn
 Ba quân nghe lệnh truyền lan
 Bốn phương tám hướng quanh ngàn bủa vây
 Cung vàng cậu cầm chắc trên tay
 Tên thần lấp sẵn tên bay nhẹ nhàng
 Chim ưng đà điều đại bàng
 10. Cùng loài hổ báo sói lang hại người.

VĂN CÚNG CÔ HỒN

Nguyễn Du

Bản văn này là một trong những bản được dùng để cúng cô hồn (những linh hồn không có người cúng tế) vào tiết Vu lan (rằm tháng bảy âm lịch) hay một số nghi lễ của tín ngưỡng Tứ Phủ.

- Xin Đại Thánh Át nan tôn giả
 Dầu cô hồn sáu ngả chúng sinh
 Mười phương thập loại hữu tình
 Đất diu tới sự chứng minh đàn tràng
 Cam lộ hiển hai hàng nam nữ
 Trai soạn bày hương thụ tùy tâm
 Minh ân đại sĩ giáng lâm
 Tiếp lên sinh độ hóa sinh liên đài
 Nay con chọn được ngày giờ tháng tốt
10. Lễ vật dâng gọi chút tiền đưa
 Nào người thay buổi chiều thu
 Ngán lau nhuộm bạc lá ngô rụng vàng
 Đường bạch dương bóng chiều xơ xác
 Ngọn đường lê lác đặc sương sa
 Lòng nào lòng chẳng xót xa
 Cõi dương còn thế hướng là cõi âm
 Trong trường dạ tối tăm trời đất
 Có khôn thiêng phảng phất u minh
 Thương thay thập loại chúng sinh
20. Hồn đơn, phách chiếc, lênh đênh quê người
 Hương khói đã không nơi nương tựa
 Hồn mồ côi lữ lữ truân chuyên
 Còn chi ai khá ai hèn

- Còn chi mà nói ké hèn người ngu
 Nay Phật tử cầu cho giải thoát
 Nước tĩnh bình, sái hạt dương chi
 Muôn nhờ Đức Phật tử bi
 Giải oan tể độ hồn về Tây phương
 Nào những hồn tính dương kiêu hãnh
30. Từ những năm cướp giành non sông
 Nói chi những buổi tranh hùng
 Tưởng khi thất thế vận cùng mà đau
 Bỗng phút đâu mưa lâu ngói bỏ
 Khôn đem mình làm đũa thất phu
 Giàu sang lớn, nặng oán thù
 Máu tươi lai láng, xương khô rã rời
 Đoàn vô tư lạc loài nheo nhóc
 Quỷ không đầu kêu khóc đêm mưa
 Đã hay thành bại là cơ
40. Mà u hồn biết bao giờ cho tan
 Nào những hồn màn loạn trướng huệ
 Những cây mình cung quế hăng nga
 Một phen thay đổi sơn hà
 Tắm thân chiếc lá biết là về đâu
 Trên lầu cao dưới cầu nước chảy
 Phận đã đành trăm gãy binh rơi
 Khi nào đông đúc vui cười
 Mà khi nhắm mắt không người nhật xương
 Thảm thiết nhẽ, không hương không khói
50. Hồn vẫn vơ dòng suối ngàn sim
 Thương thay chân yếu tay mềm
 Càng năm càng héo, càng đêm càng rầu
 Nào những hồn mũ cao áo rộng

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Ngọn bút son thác sống ở tay
 Kinh luân chất một túi đầy
 Đêm đêm Quán Nhạc lại ngày Y Chu
 Thịnh mãn lắm, oán thù càng lắm
 Trăm loài ma mồi nắm xung quanh
 Nghìn vàng khôn đổi lại thân
60. Lầu cao viện hát tan tành còn đâu?
 Kẻ thân thích vắng sau vắng trước
 Biết lấy ai bát nước nén nhang
 Cô hồn thất thiếu lang thang
 Nặng oan khôn nhẽ tìm đường hóa sinh
 Nào những hồn bại binh bố trận
 Tranh nhau vào lấy ẩn nguyên hung
 Gió mưa sấm sét dùng dưng
 Phơi thầy trăm họ nên công một người
 Khi thất thế tên rơi đạn lạc
70. Bãi sa tràng thịt nát máu trôi
 Bơ vơ góc bể chân trời
 Nắm xương vô chủ biết vùi nơi nao?
 Trời xâm xẩm mây gào gió thét
 Khí âm u mờ mịt trước sau
 Ngày đêm xương trắng giải dầu
 Còn đâu kẻ tự còn đâu thiên đường
 Nào những hồn tính đường chi phú
 Tự làm mình nhện ngủ kén ăn
 Ruột rà không kể chí thân
80. Dầu làm nên nửa dành phần cho ai
 Khi nằm xuống không ai nhấn nhủ
 Cửa phù vân dầu có như không
 Sống thời bạc chảy tiền dòng

- Thác không đem được một đồng nào đi
 Khóc ma muốn thương vì hàng xóm
 Hòm gỗ đa bó đóm đưa đêm
 Ngần ngơ ruộng mạ đồng chiêm
 Hàn hương giọt nước biết tìm về đâu.
 Nào những hồn muốn cầu chữ quý
90. Lân la vào thành thị quan nha
 Máy thu lia cửa lia nhà
 Văn chương đã chắc đâu mà tiến thân?
 Dọc hàng quán phải tuần mưa nắng
 Vọ con nào nuôi nắng kiêng khem
 Vội vàng liệm sắp chôn nghiêng
 Anh em thiên hạ lảng giềng người dung
 Bóng tang tử xa gần hương khúc
 Bãi sa trắng kẻ dọc người ngang
 Cô hồn nhờ gửi tha hương
100. Gió trắng hù hắt, khói hương lạnh lùng.
 Nào những hồn vào sông ra bể
 Cánh buồm giương chạy xé gió đông
 Gặp cơn đông tố giữa dòng
 Dem thân chôn rấp vào dòng kinh nghệ.
 Nào những hồn đi về buôn bán
 Đòn gánh tre chín rạn hai vai
 Gặp cơn mưa nắng giữa trời
 Hồn đường phách xá lạc loài nơi nao?
 Nào những hồn mắc vào khoái lính
110. Bỏ việc nhà đi gánh việc quan
 Nước khe còm nắm gian nan
 Dãi dầu nghìn dặm, lắm than muôn đời
 Trong chiến trận mạng người như rác

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Thân mệnh dành đạn lạc tên rơi
 Lập lòe ngọn lửa ma trôi
 Tiếng oan vắng vắng tối trời càng thương.
 Nào những hồn nhỡ nhàng một kiếp
 Liễu tuổi xanh buồn nguyệt bán hoa
 Ngẩn ngơ khi trở về già
120. Ai chồng con tá biết nhờ cậy ai?
 Sống đã chịu một đời phiền não
 Thác lại nhờ hóp cháo lá đa
 Đau đớn thay phận đàn bà
 Kiếp sinh ra thế biết là tại đâu?
 Nào những hồn nằm cầu gối đất
 Suốt tháng ngày hành khát ngược xuôi
 Thương thay cũng một kiếp người
 Sống nhờ hàng xử, chết vui đường quan
 Nào những hồn mắc oan tù rạc
130. Gửi mình vào chiếu rách một manh
 Nằm xương chôn rấp bên thành
 Kiếp nào cõi được oan tình ấy đi
 Nào những hồn thiếu nhi tám bé
 Lỡ giờ sinh lìa mẹ lìa cha
 Lấy ai bồng bế xót xa
 U ơ tiếng khóc xót xa não lòng
 Nào những hồn chìm sông lạc suối
 Nào những hồn sẩy cối sa cây
 Nào những hồn leo giếng đứt dây
140. Hồn trôi nước lụt, hồn lây cháy thành
 Hồn thì mắc sơn tinh thủy quái
 Hồn thì phải nanh khái ngà voi
 Nào hồn có để không nuôi

- Nào hồn sa sảy, nào hồn gian phi
 Gặp phải lúc đường đi lỡ bước
 Cầu Nại Hà kẻ trước người sau
 Mỗi người một nghiệp khác nhau
 Hồn xiêu phách lạc biết đâu bây giờ
 Hoặc là ẩn ven bờ dọc bụi
150. Hoặc là nương ngọn suối chân mây
 Hoặc là bụi cỏ bóng cây
 Hoặc là cầu nọ quán này chờ vợ
 Hoặc là nương thân từ, Phật tự
 Hoặc là đầu chợ, cuối sông
 Hoặc là trong khoáng đồng không
 Hoặc là gò đồng, hoặc vùng lau tre
 Sống đã chịu nhiều bề thảm thiết
 Ruột héo khô da rết cắn cắn
 Dãi dầu biết mấy mươi năm
160. Khóc than dưới đất ăn nằm trong sương
 Nghe gà gáy tìm đường lánh ẩn
 Lặn mặt trời lặn đạn tìm ra
 Cô hồn nam nữ trẻ già
 Nông, công, thương, sĩ lại mà nghe kinh
 Nhờ Phật lực siêu sinh tịnh độ
 Phóng hào quang cứu khổ độ u,
 Khắp trong tứ đại bộ chu (châu)
 Nào phiền trút sạch, oán thù rửa xong
 Trên chư Phật thần thông quảng đại
170. Chuyển pháp luân tam giới thập phương
 Dưới nhờ Địa Tạng đại vương
 Ngọc linh dương chiếu dẫn đường độ sinh
 Nhờ pháp Phật uy linh rất mạnh

- Khuya giấc mơ phút tỉnh chiêm bao
 Mười loài là những loài nào?
 Tới đây quy Phật, niệm cầu vãng sinh
 Kiếp phù sinh như hình như ảnh
 Có chữ rằng "vạn cảnh giai không"
 Ai ai lấy Phật làm lòng
180. Tự nhiên siêu thoát khỏi trong luân hồi
 Đàn chẩn tế, vãng lời Phật giáo
 Cửa có chi bát cháo nén hương
 Gọi là một chút tư lương,
 Giúp cho làm của ăn dương siêu sinh
 Đã đến đây dưới trên ngồi lại
 Cửa làm duyên chốn ngại bao nhiêu
 Phép thiêng biến ít ra nhiều
 Trên đều tôn giả chia đều chúng sinh
 Phật hữu tình từ bi phá độ
190. Chớ ngại rằng có có không không,
 Nguyên xin Thế Chí Quan Âm
 Cửu lạc giáo chủ, phóng quang tiếp hồi
 Nam mô siêu sinh tịnh độ bồ tát ma ha tát
 Nam mô siêu sinh tịnh độ bồ tát ma ha tát
 Nam mô siêu sinh tịnh độ bồ tát ma ha tát

VĂN THÍ THỰC (CÚNG CHẢO)

Là một bản văn dùng để cúng cô hồn (những linh hồn không có người cúng tế) trong nghi lễ Tứ Phủ.

Hàn lâm sở lý dạ trầm trầm ái ngại cô hồn khổ não tâm nguyện tịch phong trần vô dạm cúng hoa ngâm hạnh thụ, hữu trường ngâm kim chiêu hạnh ngộ bồ đề quả phụ chúng đẳng chúng sinh hoan hỉ tâm chí sỉnh thiên đường phi viễn lộ oan mộng giai thoát xuất hàn lâm.

Nào là các chúng cô hồn nghe thầy thỉnh cầu đầu đầu thời đến.

Thầy giao khắp Đồ Sơn các huyện
Cùng Cao Bằng Đồng Mỏ xưa nay
Khắp trên rừng dưới biển mọi nơi
Trong bản phủ ngoài thời tứ trấn
Nào những kẻ đao binh tử trận
Cùng những người chết đói sa cây
Kẻ hùm tha tự vẫn dọa dầy
Hồn mất nước phách bay ngọn cỏ
Trên thầy rao khắp thập nhị hải môn
Dưới thầy rao khắp thiên hoa lừng lẫy
Gần xa thầy thấy già trẻ gái trai
Đường trong đường ngoài thiên thiên vạn vạn
Tây Trúc đáng đá tây luân cạnh đồn
Nhị Hà quan đáng hồn xiêu phách lạc
Vâng lệnh thầy rao đáng mặt bước vào chẳng được
Loạn hàng tháo thủ diện khấn quốc vương
Phật truyền cho phái cú đặt chốn ngôi yên
Phật phát cho quần trai áo cánh quần hồ
Phát cho hồn gái khăn đào yếm đỏ

10.

20. Phát cho rõ mặt rõ tên chẳng được ai chiếm
Lần của ai linh mà vào nghe văn thiết thực
Thương thay quả phụ cô nhi
Kẻ thì đói rách người thì khó khăn
Chẳng ai đem tế cho ăn
Dạ đói cật rét tẩm thân cơ hàn
Bằng người cá cái vô vàn
Phải con binh cách tồi tàn sạch không
Sa cơ lỗ bước long đong
Vợ chẳng gặp chồng, cha chẳng gặp con
Thác đi làm kiếp cô hồn
30. Lênh đênh mặt nước đầu non dải dầu
Chẳng biết ăn đâu ở đâu
Ngày sầu nắng hạ, đêm sầu mưa đông
Phải khi mưa gió bão bùng
Tìm nơi cây cỏ quán không nương nhờ
Kìa chùa nọ miếu quanh co
Tìm nơi cúng cháo nương nhờ kiếm ăn
Gió xuôi gió ngược sum soán
Dạ đói cật rét thiệt thân nhiều bề
Thương thay những kẻ đề huề
40. Con ẩm con dất tối về sớm trưa
Thương thay những đứa tiểu nhi
Sẩy cha lạc mẹ lấy gì tựa nương
Tín chủ nghĩ đến mà thương
Trầm luân ắt cũng có đường siêu thăng
Ai ơi cứ ở cho lành
Kiếp này không gặp để dành kiếp sau
Nào trời có phụ ai đâu
Sở nguyện như ý, sở cầu tòng tâm

50. Những mong mông một ngày rằm
 Thường thường thiết thực một mâm giữa trời
 Miếng ăn không quản bằng mời
 Nhiều ít chẳng quản đầy vơi chẳng nề
 Ăn rồi lại trở ra về
 Phù hộ tín chủ đồng gia yên lành
 Lập đàn khoa giáo tụng kinh
 Có văn khí thực tập tành mời khuyên
 Hỡi các quan chúng sinh ở đâu thời đến
 Dù trai dù gái dù trẻ dù già
 Lũ năm, lũ ba bảo nhau ngồi xuống
 Nhiều người ăn ít, ít người ăn nhiều
 Của chẳng bao nhiêu mà chia cho khắp
 Có thơ rằng ăn của người phù hộ cho người
 Tống ách trừ tai gái cùng trai bước lên côi
 Thọ đều được cộng lộc sinh cơ vãng lại.
- 60.

VĂN CHẦU TỔ

Phạm Văn Khiêm

Bản văn này nói về các vị chầu tổ tại gia, dùng để hát thờ khi giỗ tết của các gia đình hay dùng để hát khi họ hầu giá chầu tổ tại gia của họ.

- Chim tung cánh nương nhờ tổ
 Ngắm trần hoàn trăm họ gian lao
 Nhớ cầu bách điều quy sào
 Trăm khe ngàn suối dồn vào một sông
 Ôn tổ tiên vun trồng công đức
 Tự tình thần vắng vắng ngàn thu
 Nhớ câu âm thủy nguyên xưa
 Ngọn mà không gốc cơ đồ vững sao
10. Cửa họ ta đông dôi trăm anh
 Xót vì hoa sớm lìa cành
 Cội trời giở sổ thiên đình tiêu dao
 Trăm năm tử cũng như sinh
 Ôn ai vun xới cho cành nở hoa
 Đức đáng dọi sơn hà cấm tú
 Đức sáng cùng vũ trụ bao la
 Nhớ nguồn sáng dọi lòng ta
 Ôn dòng sữa mẹ công cha ai từng
 Thuyền cập bến nhờ tay người lái
20. Ôn mở đường dẫn lối từ xưa
 Gãy cành bời tại phong ba
 Ai xui gió táp cho hoa lìa cành
 Cơ tạo hóa hữu sinh hữu tử
 Máy huyền vi khép mở khôn hay

- Nhớ ơn Bành Tổ cao dày
 Nhớ ơn cô tổ như cây có cành
 Tuy không được trường sinh vĩnh kế
 Cùng mở đường thế hệ mai sau
 Trăm năm một cuộc bể dâu
30. Tóc xanh rồi cũng bạc đầu không xa
 Chim không tổ như nhà không mái
 Tưởng ra đường ruột rối từng phen
 Hỏi rằng người ở cung tiên
 Hay về thủy phủ nơi miền giang tân
 Cõi u minh hàn lâm xứ sở
 Dọc trăm trăm cơ mộ thu hương
 U hồn liễu cách dương quan
 Tàu tiên giọt nước mưa sương lạnh lùng
 Sầu muốn địa hoa rừng dã thảo
40. Tưởng Phật từ hương đạo rước lên
 Nay chơi Tây Trúc tòa sen
 Ngựa xin chắc giáng về miền dương gian
 Thăm con cháu thăm làng xóm cũ
 Thăm phố phường dòng họ gần xa
 Nơi ăn chốn ở trong nhà
 Suy thời phù hộ thịnh đà mừng vui
 Ứng mộ chiêm biết người hiển hiện
 Thiết lô hương lập điện tại gia
 Có không ở tại lòng ta
50. Không mà vẫn có ấy là phép thân
 Chữ sắc dục bao lần tụ ám
 Nước bể Đông vui cạn ai hay
 Có thì có tự mảy may
 Không thì cả thế gian này cũng không

NGÔ ĐỨC THỊNH

Dầu bạc chảy tiền dòng cũng hết
Thác đi rồi còn biết chi đâu
Muốn nơi ta phải bắc cầu
Muốn ăn quả ngọt bảo nhau vun trồng
Nay hóa nhật kỹ công ơn đức
60. Chữ thịnh tình lễ bạc kính dâng
Giải bày mấy khúc ca vắn
Nguyện xin tiên tổ lai lâm hộ trình.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

CÔ TỔ VĂN

Bản văn này thờ Cô tổ (người con gái chết trẻ) trong gia đình, được dùng khi gia chủ hầu giá Cô tổ tại gia đình mình.

10. Nén hương duyên lòng thành bái tổ
 Nguyên xin cô, văn thính lai lâm
 Lĩnh thời sở nguyện tòng tâm
 Cầu chi như ý, chẳng lầm một khi
 Đội ơn Tổ đức xưa kia
 Sinh cô Lan Huệ, tông chi dõi truyền
 Trước Tổ tiên, sinh cô yếu diệu
 Tựa Tiên Dung, tuyệt diệu vô song
 Tóc dài da trắng lưng cong
 Sinh ra hiển ứng, lạ lùng anh linh
 Tìm ra những chốn sơn tình
 Để mà hóa phép, uy hành bốn phương
 Trải đường trường, Đồi Ngang Phố Cát
 Cung cảnh vui bát ngát lạ thay
 Cô lên chốn ấy dạo chơi
 Thanh nhàn nhất nhật, muôn đời thần tiên
 Dưới dương đình, đầu hơn Bát cảnh
 Học được thầy, đạo thánh thung dung
 Nhàn du vui thú xích tòng
20. Cô lên chốn ấy càng trông càng mầu
 Kia Sông Châu thực là chốn lạ
 Có Kênh Mèo hang đá rất vui
 Có qua chốn ấy dạo chơi
 Châu đức Chúa Cả, là nơi cõi nhàn
 Kẻ trần gian ai mà chẳng mộ

NGÔ ĐỨC THỊNH

30. Lòng khẩn cầu, lại hộ phù cho
 Bốn mùa dạo cánh ngao du
 Động Đào đã trái, Bể Hồ từng quen
 Khi lên châu Chúa Thượng Thiên
 Cuối mây nương gió, tới miền Linh Tiêu
 Lúc ban chiều dạo chơi vông thắm
 Chốn Thiên Thai thăm thắm hôm mai
 Tiêu thiếu thối sáo nhịp đôi
 Quyển trâm đàn gảy, ghẹo người tình nhân
 Kia sông Ngân, cầu Ô lỗ bước
 Khách Hồ Đông, đội ước Hà Tây
 Có khi hóa phép lạ thay
 Cầu bà Chúa Thoải, thừa rày long cung
 Ngự thuyền rồng, dạo chơi thủy đạo
 Đưa tiếng đàn, tiếng sáo tiếng xênh
 Dập dìu tang tít tang tình
 Hoàn mai điểm tuyết, độ sinh am tuyền
 Thuở lâm tuyền Thanh Sơn Bích Động
 Cô lên chơi, đứng đỉnh thánh thời
 Thiên hương quốc sắc gồm hai
 Vang lừng Nam Bắc trừ tai cứu nạn
 Lưu ân giáng phúc vô vàn
 Phù hộ con cháu, bình an gia đình
 Ra uy sát quỷ trừ tinh
40. Cô lên tấu đối, để đình sắc ban
 Tầu rồi trở gót Tràng An
 Phù hộ cho họ, thọ tràng thiên xuân.
- 50.

TRANG LIỆT SỰ TÍCH VĂN

(Thần Mẫu Tam Giang)

Sự tích đền Trang Liệt (*Phần phiên âm*)

- Trước bề rồng mây lồng năm thức
 Đuộm hương trời sục nức hương bay
 Đệ tử tôi phụng bái tâu bày
 Xin vua giáng hạ đền này chứng minh
 Trong miếu đền quyết linh trạc trạc
 Ngoài phương dân đồng đặc vui ca
 Thấy trong Cổ học truyền ra
 Việt Nam nước lớn Thanh Hoa đất lành
 Phủ tỉnh Ninh huyện Nông tổng Xá
10. Trang Liệt từ bảy xã dân cư
 Bái Đông, Bái Thương, Đông Lư
 Tổ long cán mạnh khởi từ Na Sơn
 Mạch tả hoàn hồi Cù tỉnh phái
 Nước Hoàng Giang giao lại Lăng Giang
 Mạch thành tinh tú hùng cường
 Tả thời Bạch Hổ hữu thời Thanh Long
 Địa thế ấy càng trông càng hạ
 Sau rùa vàng trước mặt Tam giang.
 Sơn xuyên anh đọc Tú chung
20. Khí thiêng nay lại họp chung một nhà
 Phú quốc gia sắc phong thượng đẳng
 Chúc phong thần cao tổ linh thiêng
 Sinh ra một vị tiên ông
 Tinh nghề cung kiếm gia truyền khang dư
 Lòng thường giữ thi thơ lễ nghĩa

- Lòng chẳng quên tình nghĩa hiếu trung
 Có bà Lê Thị giúp trong
 Một niềm thành kính tác lòng từ nhân
 Lý cảm ứng mấy lần cũng thấu
30. Mới hay rằng đức hậu lưu quang
 Đêm khuya giấc mộng mơ màng
 Thấy thần tiên đến tỏ tường trước sau
 Rằng nhà người bấy lâu tích thiện
 Nên trời đã sai khiến ngu tình
 Giáng trần mượn cửa tái sinh
 Hiếu trung một tiết anh linh ngàn đời
 Còn chưa kịp một lời bài tạ
 Nhắc trông lên tiên đã dằng vân
 Bàng hoàng chợt tỉnh giấc nồng
40. Nói ra sau trước Thái công mừng lòng.
 Rằng nhà ta một lòng mộ đạo
 Nên quý thần đến báo cho hay
 Vốn là mộng triệu xưa nay
 Hãy xem báo ứng sau này hãy hay
 Năm Giáp Ngọ tháng Giêng ngày bảy
 Chốn phòng loan hãy hấy gió xuân
 Động đảo hé mở cửa thành
 Đầu lòng một gái đỉnh sinh lạ thường
 Vẽ phú phương hương trời sắc nước
50. Ngọc nâng niu vừa kịp ba đông.
 Thái bà thức tỉnh giấc nồng
 Chiêm bao lại thấy tiên ông giáng trần
 Trao tận tay một cành quế đỏ
 Thoạt tay cầm thoát trở hai bông
 Ông bà ngỏ ý mừng lòng

- Rằng điềm ắt hẳn là điềm con trai
 Năm Đinh Dậu mười hai tháng Tám
 Một trời thu nguyệt đượm tinh cao
 Gió đưa hương quế ngọt ngào.
60. Hai nam phút đã đồng bào song sinh
 Ứng điềm lành sinh người tuần tú
 Trán ông anh sinh dấu chữ Vương
 Xích mao lưỡng nhĩ dị thường
 Ông em ẩn tướng đạo đường thất tinh
 Khí anh linh đốt lên tướng lạ
 Bóng thoi đưa tuổi đã lên hai
 Mới hay thiên giáng kỳ tài
 Đều về một cửa phúc lai trùng trùng
 Mạch trâu long nhận bay phượng múa
70. Ứng điềm lành xuất chúa dinh sinh
 Ngàn năm lưu tiếng anh hùng
 Côi trần lại chịu một lần đầu thai
 Năm Kỷ Hợi mừng hai tháng một
 Sinh nữ hài đẹp tốt ai ương
 Da ngà vóc ngọc phi phương
 Thật là kiệt nữ dễ đương ai bì
 Tóc tựa mây lông mày lá liễu
 Cổ hạc cao yếu điệu lung ong
 Môi son mắt phượng má hồng
80. Người tiên mà thấy có trong côi trần
 Lai đến một tuần tuổi vừa lên sáu
 Trời mùa hạ nắng nấu như nung
 Thái bà ra tắm ghềnh sông
 Bạch xà đã thấy giữa dòng quán quanh
 Chợt thất kinh trở về từ ấy

- Động tâm thần những thấy hoài nhân
Thấy trong xuân điểm chầm chầm
Giáp Thìn năm ấy ngày rằm tháng Tư
Bãi hoa vui mộng hòa gió lặng
90. Sinh một nam thực đáng nam nhi
Diện phương nhĩ đến thiết bì
Long đầu hổ giáng uy nghi khác thường
Tuổi hài nhi mà tư cách lạ
Khi ăn chơi khác hẳn thường nhân
Trước sau hoa nở bốn lần
Vừa đủ ngũ vị tướng trời giáng lâm
Ông bà thấy bình tâm sở vọng
Nay mới hay giấc mộng ngày xưa.
Ra vào lần lửa sớm trưa
100. Ba nam hai nữ thấy đều thánh nhân
Trên lễ tạ thần tiên ứng nguyện
Dưới sữa sang một yến vui chung
Rượu hoa nay rót chén quỳnh
Đàn ca diu dặt từng bừng nhật khoan
Dòng cửa tạ chi can ngọc thụ
Nhà thi thư đủ cả trâm anh
Gái thời thêu dệt cửu canh
Đã thông nữ tắc lại nhanh nữ tài
Khách vãng lai thu đưa nhận cá
110. Ngọc lành còn đợi giá chưa trao
Nam thì kinh sử lược thao
Tối thì diều võ ngày vào luyện văn
Khắp hương lân tiếng đồn lòng lấy
Ai cũng mừng quốc sĩ vô song
Những mong gặp hội mây rồng

120. Ra tay giúp nước găng công phù dòi
 Ai chẳng biết cơ trời biến đổi
 Càn khôn rồi gặp hội chìm muông
 Trần triều kỳ hiệu Nguyễn Phong
 Vua hiền mừng gặp tướng công giúp vi
 Khắp man di quay về tâm phục
 Đồ thổ nghi vàng ngọc tiến dâng
 Ra uy tám cõi lấy lòng
 Kinh nghề lạnh ngắt cạp vắn vắng tanh
 Còn một nước Chiêm Thành bội phản
 Chẳng chịu về nộp cống xưng phiên
 Năm năm quấy nhiễu nam biên
 Ả mù vó ngựa khói tuôn mặt thành
 Xuống phía nam đồn binh lập trại
 130. Đem binh uy trừ hại giúp dân
 Mở trường tập luyện võ công
 Bấy lâu nghe tiếng ba ông có tài
 Nghề cung kiếm đó ai dám địch
 Còn lẫn quanh ẩn nấp thôn quê
 Chúa Chiêm trong dạ mừng thầm
 Sai quân đem bức mật thư đến nhà
 Rằng chịu ra đầu hàng - trọng dụng
 Sẽ ban cho chức trọng quyền cao
 Nhược bằng chống trả thế nào?
 140. Cả nhà phải chịu - làm sao chu toàn
 Máng nghe tin đến miền trang kiệt
 Trẻ già đều sợ khiếp lánh xa
 Anh em họp mặt dàn hòa
 Rằng cha ông vốn dòng trung nghĩa
 Nay nữ nào mong giữ lấy thân

150. Quân vương hai chữ trên đầu
 Tử sinh phó mặc dải dầu sợ ai
 Nhớ xưa nay những lời tiền bối
 Thù quân thân chẳng đội trời chung
 Anh em ta quyết một lòng
 Trời đâu phụ kẻ hiếu trung bao giờ
 Âu ta phải tùy cơ chế thắng
 Tìm một nơi rừng vắng ẩn cư
 Trá hình làm kẻ tiểu phu
 Mưu cao rồi sẽ từ từ tính toán
 Đường xuyên sơn lại kinh thuận tiện
 Phải đi tìm bộ kiến chiêu binh
 May ra vua hiếu lòng thành
 160. Giao binh phạt tội chính danh rõ ràng
 Thứ đầu hàng cũng không phản trở
 Đã nhà danh mà lại uống công
 Anh em bàn tính cho xong
 Chào cha lạy mẹ thẳng dong lộ trình
 Để tùy thân giao tợ đòn xóc
 Thẳng đường vào cùng cốc thâm sơn
 Tình cờ gặp chốn thanh nhàn
 Cổ trùng bóng cả thạch bàn hang sơ
 Mặt trời đà non tây xế bóng
 Anh em vào thạch động nghỉ ngơi
 170. Ngày ngày dạo khắp các nơi
 Trá hình tài tướng làm người tiểu phu
 Khi giao du trên mừng dưới chợ
 Đức Châu Bà thương nhớ anh em
 Trá hình thay đổi áo xiêm
 Cá kho cơm vắt lại đem về rừng

180. Trái mấy tầng sơn khê lặn lội
Sáng thì vào tối lại mới ra
Chẳng ngờ giấc nó tỉnh ma
Sai người rình rập nó đà tỏ thông
Bắt mục đồng hỏi tra sau trước
Rằng mấy ai lội nước trèo non
Lạ gì tính khí trẻ con
Sợ nên thừa hết con nguồn thấp cao
Rằng chẳng thấy ông nào qua lại
Chỉ một người con gái thanh tân
Sao mà ăn mặc xuềnh xoàng
Nón tơ xơ xác áo khăn cũ càng
Sớm qua đường tay làn tay gió
Chiều ra về nắm cỏ nắm tranh
Giấc nghe trẻ nói biết tình
Tin lời trẻ nói phân minh rõ ràng.
Quân đón đường tìm nơi mai phục
Thấy ba người nón lá dao tu
Ngờ rằng chẳng phải tiêu phu
Thường dân đâu có khối ngổ dị hình
Hắn là kẻ trá hình dấu mạo
Sai quân về truyền báo chư dinh
Bỗng đâu một lũ man binh
Kéo ra nó đã bọc quanh ba vòng
200. Phút thấy sự lạ lòng trắc trở
Hỏi sao mà sinh sự đa đoan
Chúng tôi hái củi trên ngàn
Có đâu vàng bạc bắt toan hại người
Vứt áo tôi tay cầm đòn xóc
Tuốt dao tu tức tốc giao phong

210. Ba ông tả đột hữu xung
Ra tay đánh phá ba vòng một khi
Lũ phiên tặc hồn bay phách tán
Đứa võ đầu, sút trán, què chân
Giao tranh từ tị đến thân
Quân Chiêm đã khiếp sức thần còn dư
Đến chân rừng trời vừa kịp tối
Lũ Chiêm quân lạc lối khôn theo
Ba ông thoát khỏi hiểm nghèo
Nhảy qua khe suối lên đèo Thiết Sơn
Đến thạch bàn dừng chân tạm nghỉ.
Nhắc trông chừng quân địch đã xa
Đêm khuya từ bóng trăng tà
220. Muu kia trí nọ đưa ra luân bàn
Rằng quân man nhiều mưu quỷ quái
Nó thu quân nó lại thiết quân
Rằng hay nước đã đến chân
Án binh bất động liệu chừng đã sao?
Nghe Ai Lao sẵn nhiều binh mã
Vội triều đình vốn đã phục tâm
Ta nay mượn tiếng vương thần
Tìm lên chốn ấy mượn quân đem về
Rời ra đến kinh kỳ cùng tiến
Biển xuất sư xuất phát hữu danh
230. Nói rồi lập tức khởi hành
Ngó lên đã thấy Chiêm binh đến gần
Vì nước nó thua quân ngày trước
Trở về đồn mưu chước lo toan
Bủa vây phòng giữ khắp ngàn
Lại sai quân đến Thiết Sơn sưu tầm

240. Lũ Chiêm tặc đã tìm thấy chỗ
 Bèn buông tên phóng nổ lao xao
 Ba ông lên đứng núi cao
 Đường ra chẳng thấy lối vào không thông
 Giặc dưới núi đồng đồng khắp cõi
 Đều khiếp uy dám đến gần đâu
 Nghỉ ngơi gần một ngày lâu
 Bây giờ phải tính thoát mau khỏi vòng
 Rằng ta phải ra tay một trận
 Lúc hoàng hôn đánh lặn mà ra
 Bàn đĩnh xong hạ sơn truy sát
 Giết Chiêm binh như phát cỏ lau
 Đứa thì vỡ trán sút đầu
250. Quân trước tan tác quân sau toi bởi
 Thấy giặc tan hai anh tiến trước
 Quân phục binh tên thuốc phóng ra
 Em đương đối địch trận tiền
 Thấy anh lui cũng lui về tìm anh
 Mặt trông mặt tâm tình tha thiết
 Rút tên ra dòng máu chảy ra
 Cùng nhau than thở đôi lời
 Rằng xưa danh tướng thác nơi chiến trường
 Anh nay đã về nơi cõi tình
 Một mình em gồng gánh sao đây?
260. Bốn bề giặc bỏ vòng vây
 Triệt lương vô kế em xoay thế nào?
 Anh những tưởng vút cao bay bổng
 Phút sa cơ xuống vũng bùn than
 Tử sinh đâu dám phàn nàn
 Để gương nghĩa khí trung can sau này

270. Trời đất có nhẽ hay chẳng tá
 Bởi vì đâu tạo hóa gây nên
 Quyên sinh một dạ long tuyền
 Hồn hai anh đã lên tiên cười rồing
 Em trông thấy đau lòng xót dạ
 Vội để đao tìm đá lấp hang
 Khẩn nguyên thiên địa thập phương
 Mong cho anh được yên miền Thiên Thai
 Ra núi sau trùng vây lưới lửa
 Lũ Chiêm binh men đã tới gần
 Ào ào phóng nổ buông tên
 Khác nào dê béo để bên miệng hùm
 Nó tìm đến thâm lâm cùng cốc
 Lại tìm nơi khóm trúc chồi mai
 280. Trước sau chẳng thấy một ai
 Còn mình ông đã ra ngoài vòng vây
 Lũ Chiêm tặc đông tây giáp đánh
 Tướng không quân tướng mạnh với ai
 Một mình co cẳng bước dài
 Vừa đi vừa đánh sức tài địch nhân
 Lũ giặc đến thiên quân bách tướng
 Một mình ông tả đột hữu xông
 Khác nào như Triệu Tử Long
 Đương Dương trận ấy đột xông một mình
 290. Thoắt lên núi Côn Sơn ngồi nghỉ
 Xem địa hình sơn thủy hữu duyên
 Trông ra bốn phía tám miền
 Chắp tay vọng bái hoàng thiên khấn rằng:
 Trời mấy tầng thấu hay chẳng nhẽ
 Xin xét soi cho kẻ trung lương

300. Anh em vì việc cần vương
 Bởi đâu xui khiến nên đường biệt ly
 Hai anh đã lâm nguy thụ mệnh
 Còn mình em chiếc ảnh cổ thân
 Dù trời chẳng giúp hiền nhân
 Thì xin thác giữa trung quân cũng liều
 Gương trung liệt còn treo thiên cổ
 Há nài bao nguy hiểm gian nan
 Khẩn rồi quyết chí hạ sơn
 Ra tay một khắc hạ hơn trăm người
 Quân trước lui, quân sau tiến
 Nó bao ngàn như kiến như ong
 Khí thiêng phần lực đường cùng
 Ao tù cạn nước giao long cũng hèn
 310. Trãi mây phen lên cao xuống thấp
 Giặc kéo vào đung nắp cột cây
 Bốn bề tên đạn bởi bởi
 Giữa trời ông đã sa mây bay về
 Lũ chiêm binh nghèo ngao xao xác
 Thắng trận rồi còi báo hồi dinh
 Thấu chăng ơi hồi ông xanh
 Chẳng soi cho kẻ trung thành thác oan
 Ai dám bảo anh hùng không bại
 Tiếng thơm còn để lại về sau
 320. Sinh tiền chẳng được phong hầu
 Phong vương còn để về sau dôi truyền
 Việc ba ông đã yên một chuyện
 Còn Chúa Bà trốn tránh tha phương
 Tìm về xứ Nghệ Đô Lương
 Qua Nghi Xuân gặp họ Trương thuyền chài

NGÔ ĐỨC THỊNH

- Trông thấy kẻ nữ hài lưu lạc
Hỏi han rồi đón rước vào khoang
Nghĩ mình gặp bước lỡ làng
Miễn sao thoát khỏi chiến trường là may
330. Thương huynh đệ đắng cay đòi bữa
Nhờ nhà thuyền sấm sửa về Thanh
Giang sơn thủy tiện lộ trình
Dần rả sẽ tới đầu ghềnh Tam Giang
Cắm thuyền lại về làng thám thính
Để xem tình động tĩnh ra sao?
Từ ngày xảy chuyện binh đao
Kẻ còn người mất làm sao tỏ tường
Còn một em thoát vòng khói lửa
Trở ra về đóng tại Côn Minh
340. Một tay giết sạch Chiêm binh
Trả xong nợ nước hiển linh về trời
Thoát nghe lòng dạ bồi hồi
Ngã lăn ra đất người thời ngắt di
Bà con thang thuốc một khi
Tĩnh ra lại khóc khóc rồi lại than
Trách thợ tạo đa đoan lắm nhẽ
Chẳng bù trừ cho kẻ thảo ngay
Anh em là ngọc là vàng
Vì đâu nên nước non này xót xa
350. Thơ một bức ngân nga vịnh thán
Thương huynh đệ gặp lúc gian nguy
Tử sinh nào có ra gì?
Đồng sinh tử cũng đồng thì mới an
Quyết một lòng tìm lên lối cũ
Xem chiến trường thắng bại làm sao?

360. Vội vàng bước thấp bước cao
 Sấm sanh lễ vật tìm vào Côn Minh
 Hỏi thăm chốn thụ linh ngày trước
 Lễ đặt bày bát nước tuần hương
 Cá khô cơm vắt sẵn sàng
 Lòng thành gọi chút lễ thường bình sinh
 Sống anh linh chết thời linh sản
 Linh đền về lâm hưởng chớ lâu
 Bây giờ chẳng thấy mặt nhau
 Hãy xin hiển hiện cho hầu được hay
 Đương khẩn nguyện giải bày sau trước
 Thấy giữa trời lác đác mưa sa
 Mịt mù trời đất tối tăm
 Ba ông đầu đã hiện ra báo rằng
 Việc đã xong chẳng nên kể lễ
 Nền anh linh còn để về sau
 Nghe rồi ba bái gập đầu
 Mây mù phút đã ào ào kéo lên
 Mừng đã được nhân tiên trông thấy
 Từ từ rồi ra đứng ghềnh sông
 Trông với trời nước mệnh mông
 Đem mình gieo xuống dưới lòng vực sâu
 Long hàm châu lại về long hàm
 Vào giữa ngày mừng tám tháng ba
 380. Tự nhiên trời nổi mưa sa
 Giang là sóng dậy giang là triều dâng
 Trên Sơn Tinh dưới thần Hà Bá
 Thiết hương hồn dẫn quá Trường Giang
 Mưa tuôn hai giải giang biên
 Gió đưa sóng rước về miền Tam Giang

NGÔ ĐỨC THỊNH

390. Dân trông thấy những điều kỳ lạ
 Khi trở ra nào thấy chi đâu
 Thấy cơn sóng gió ù ù
 Nước dòng tự bể trời đầy như sương
 Một phút lại trời quang mây tạnh
 Thấy bốn bề cây cảnh tốt tươi
 Trên trời thấy một đôi bạch hạc
 Lượn mấy vòng đậu cạnh Nga Ba
 Đây là mạch thuận âm khí vượng
 Kết thành hình bạch tượng lâm giang
 Dành nơi dựng lại miếu đường
 Anh linh muôn thuở tiếng còn ngàn thu
 Lễ nhiệm màu nào ai có biết
400. Người phân trần nào mấy ai hay
 Bây giờ Chúa mới ra tay
 Phúc ban họa báo phép đây thần thông
 Khách thập phương một lòng kính tín
 Chúc độ trì phúc đến liền tay
 Những loài bạo nghịch chẳng ngay
 Ra uy chúa trị kịp thời chẳng xong
 Một giải sông những làng trừ phú
 Mấy tháng liền trời giáng tai ương
 Phương dân khắp nổi kinh hoàng
 Đau một đường chữa một đường biết sao.
410. Dân bàn định phải tìm thầy đoán
 Rút quẻ rồi thầy đoán cho hay
 Lục xung hòa hợp tốt thay
 Xung là quẻ tán lục thời bình an
 Vì lộ khí kết làm nhường ấy
 Nào quỷ thần có quấy gì đâu

- Biết đường chạy chữa khẩn cầu
 Còn nhiều phúc thiện về sau muôn đời
 Dân vâng lời vọi vàng tự tạ
 Về cùng bàn bản xã thôn hương
 420. Lập đàn cúng tế thập phương
 Tàu vua Thượng Đế Ngọc Hoàng chứng minh
 Trên thiên đình Nam Tào Bắc Đẩu
 Dưới âm ty địa phủ chí linh
 Sớ tâu thấu đến cửu trùng
 Ngọc Hoàng chỉ phán phân minh tổ tông
 Ban Duệ hiệu Tam Giang thần nữ
 Nền khói hương hướng thụ thiên thu
 Phương dân vâng lệnh khẩn đầu
 Lễ mừng lễ tạ trước sau chu toàn
 430. Đã ghi nguyện sớ cầu tât báo
 Dân vọi vàng dựng miếu nghiêm trang
 Trong chính tâng ngoài tiền đường
 Hai bên đài vũ, hành lang đặt bày
 Cảnh vui vầy cỏ cây tô sắc
 Mới hay rằng bĩ cực thái lai
 Chúa về giáng ngự trên ngai
 Chuyển họa thành phúc chuyển lai thành thường
 Dân cũng được bình an phú túc
 Vật cũng nhờ thực túc thân đa
 440. Một trời mưa thuận gió hòa
 Khang cù lão dương đông ca thái bình
 Kể từ thuở Chiêm Thành phản quốc
 Ngày càng thêm kiệt nhược suy đa
 Hung hăng chuột lữ cáo đàn
 Xâm lăng đất nước định tàn hại dân

450. Tờ phi báo chạy qua Kinh Bắc
 Hạ lệnh truyền lập tức tiến binh
 Thuyền Rồng xuất phát hải trình
 Vào sông đò Ghép ngược dòng Tam Giang
 Bỗng phút thấy thuyền Rồng dừng lại
 Thuyền tam quân lưu lại nghỉ ngơi
 Mây mưa mù mịt trên trời
 Hỏa tinh sa xuống giữa trời tự nhiên
 Quanh ngự thuyền hoa bay man mác
 Một giờ lâu bỗng chốc biến đi
 Vua trông thấy sự lạ lòng
 Truyền đòi văn võ tở tường xem sao.
 Bách quan vào quý tâu trước bệ
 Rằng ngày xưa Tây Bá Lương Thương
 460. Quan quân bãi lệnh vừa xong
 Đức vua trông thấy tướng trời gần xa
 Thật là được thiên phù ứng nguyện:
 Hẳn là điềm trừ nghịch Thành Chiêm
 Quan đem dịch lý ra xem
 Biết lộ thần nữ ứng vào hỏa tinh
 Về trong lúc khối tinh tưng liệt
 Hẳn hương hồn báo ứng chi đây
 Âm dương cách trở đường này
 Hỏi dân mới tỏ sự này đầu đuôi
 470. Vua xuống chỉ cho đòi phụ lão
 Rằng đền thờ miếu mạo chi đây
 Dân đem sự tích tâu bày
 Rằng đền thần nữ bấy nay phụng thờ
 Nhờ ân đức dân luôn an lạc
 Thủy cùng nhờ kinh ngạc vãng tanh

480. Vua nghe dân tấu mừng thăm
 Truyền quân hộ giá đăng lâm thỉnh cầu
 Vua ngự trước khấn cầu một đảo
 Nhờ thần uy đánh đuổi Chiêm binh
 Chờ ngày thắng trận khải hoàn
 Thành công rồi sẽ được ban sắc rồng
 Bổng tự nhiên gió lay tàn quạt
 Trước án tiền ngào ngạt hương xông
 Vua quan trông thấy mừng lòng
 Rằng nay đã được cảm thông nhân tiên
 Vua dưới thuyền lòng còn mộng tướng
 Thuyền ngày mai mờ sáng cất binh
 Đêm khuya thuyền đậu bên ghềnh
 Giang thanh thấp thoáng gió thanh ngọt ngào
 490. Tựa chiêm bao điểm lạnh trần áp
 Thấy bóng người thấp thoáng gần xa
 Giữa dòng cười hạc lướt qua
 Ngự tiền đặt gối tâu qua tổ bầy
 Rằng chúng tôi vâng theo lệnh chỉ
 Hai anh cùng một chị một em
 Đồng lòng ra sức đánh Chiêm
 Một lòng phò nước giúp vua hết mình
 Sa cơ đã thu linh trong trận
 Còn mình tôi lặn đạn về đây
 500. Ngọc Hoàng soi xét trước sau
 Giáng thần quản đất bấy chầy đã lâu
 Nay mừng thấy Long châu tiến lại
 Xin ứng tùy bên giá lập công
 Vua bèn chợt tỉnh giấc nồng
 Đòi quan văn võ bàn cùng cho hay

510. Rằng hôm nay thần nhân mộng báo
Hắn phen này tất thắng Chiêm binh
Lệnh truyền các tướng chu sinh
Nhất tề khởi đánh phát binh tức thì
Trên hạm tàu gió đưa hây hấy
Dưới dòng sông nước chảy xôn xao
Sơn khê trái chồn hiểm nghèo
Thành Chiêm kíp đã một chiều đến nơi
Truyền thủy bộ bỏ vây tiến đánh
Hỏi giặc Chiêm lẩn tránh nửa thôi
Tự nhiên nổi trận phong lôi
Mây giăng mù mịt, mưa tuôn ào ào
Quân trên núi xông vào giữa trận
Lũ giặc Chiêm tan tác như ong
520. Ngựa người đầy núi đầy sông
Trong hào ngoài lũy sạch không như tờ
Quân vương đã thừa cơ cùng tiến
Bắt quân Chiêm giải đến quân trung
Gia hình muôn tội vừa xong
Quân tiền chính pháp chẳng dung giặc loài
Tịnh giang sơn sai quân trấn ải
Truyền tam quân khải tấu hoàn dinh
Vua đòi văn võ triều đình
Rằng nay nhờ có thần linh phù trì
530. Việc lễ nghi chiếu trong tự điển
Đề khâm ban đưa đến giang tân
Sắc phong Thượng Đẳng Giang Thần tối linh
Lễ tam sinh gia ban quốc tế
Truyền phương dân tuân lệnh sửa sang
Sai người tạo tác miếu đường

- Phúc lành tươi khắp muôn phương hưởng đều
 Khí hòa tám cõi gió xuân đầy trời
 Khắp nơi nơi thương, thuyền bẻ khách
 Đều khẩn cầu vật phẩm tiến dâng
540. Bán buôn mặt biển chân giò
 Người mừng sức khỏe, cửa thời có dư
 Khi dân muốn cầu mưa, cầu gió
 Hoặc nhà nào cầu thọ, cầu đình
 Cầu tài, cầu lộc, cầu danh
 Cầu gì cũng vậy lòng thành mới thông
 Lý cảm ứng hư không cảm ứng
 Phép nhiệm mầu hiển hiện uy phong
 Phép hay biến hóa thần thông
550. Hành văn giá vũ phép không ai bì
 Khê lên xuống xe mộng ngủ giá
 Lúc ra vào tàn quạt phủ che
 Khi chơi Phủ Doãn Thạch Khê
 Khi ra Bồng Các khi về Côn Minh
 Chốn điện tiền nhiều nơi về quý
 Bạt thần tiên nhiều về ý nhan
 Tuy rằng phát phát uy danh
 Thánh về ngự hương hoa ngào ngạt
 Thánh về ngự tàn quạt bay bay
 Thánh về giá ngự năm mây
560. Hộ dân bảy xã tháng ngày bình khang
 Nhớ lệ thường tháng ba cùng tám
 Muôn ngàn đời chẳng dám đơn sai
 Y như chính nhật, nhật lai
 Điện minh phụng nghệ long ngai xuống thuyền
 Khắp giang biên trống chiêng cờ quạt

- Trong ngự thuyền đàn hát vui chơi
 Long xuyên bảy xã chèo bơi
 Trống ran mặt nước cờ bay khắp miền
 Tiếng hò khoan ta hò ta huây
 570. Sông nước sau ta quấy thuyền ra
 Oi! Oi! Là quân thủy ta
 Tay chèo rầm rập miệng ca vui vầy
 Thuận chiều nước chảy thuyền trôi
 Tam giang bến đá đến nơi ghé thuyền
 Rước vua lên ngai vàng lồng lộng
 Ngự long sàng bảo vệ phương dân
 Trong thời văn vũ châu văn
 Ngoài thời đàn hát giảng lân vui vầy
 580. Lễ thường bày phạn nghi phụng hiến
 Thuở sinh ra tích lịch thân sang
 Lễ thành vua lại giá hoàn Côn Minh
 Đời thái bình Hà Thanh hải yến
 Vững ngai vàng ức vạn dư niên
 Uy danh lừng lẫy mười phương
 Lịch triều phong tặng di truyền đời sau
 Đệ tử tôi nhất tâm bái thỉnh
 Dòng văn châu thành kính tâu qua
 Thánh về giá ngự điện tòa
 Hộ về dân xã trẻ già bình yên
 590. Văn vẫu hưởng khoa tiền trường kế tiến
 Võ công thành tiến quận vẻ vang
 Nông thời giữ việc nông tang
 Người mừng sức khỏe mùa thường phong đăng
 Còn công việc nước mọi đường quy củ
 Việc nước nhà vật túc nghệ tinh

600. Thương thời thủy bộ đều hay
Giang hồ đối nhẽ hưởng tròn phúc khang
Đời thái bình người nhiều của đủ
Thú thanh nhàn canh mực tiêu ngư
Người nhiều của cũng có dư
Tam đa hợp chúc câu như họa vắn
Chữ rằng thánh khứ lưu ân
Thánh đẳng lòng thành thượng lương bái tấu

*Thành Thái Tân Sửu niệm tam nguyệt vọng
Suy tá cử sĩ thân đệ tử Lê Gia Mau bái tấu*

**Thành Thái lên ngôi 01-1 Kỷ Sửu
26-7 Đinh Mùi (Viết năm thứ 13)**

downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

MỘT SỐ BÀI HÁT VĂN CHÂU Ở HUẾ

HỘI ĐỒNG VĂN¹

Cảnh u minh lòng thành mới cảm
 Người trần gian ai dám tau qua
 Nam mô Đức Phật Di Đà
 Từ bi chiêm chiêm ngự tòa kim liên
 Nén hương thơm khấu đầu vọng bái
 Rửa lòng nhờn phước đẳng hà sa
 Nam mô Đức Phật Thích Ca
 Tháng tư mồng tám xuất gia đạo truyền
 Tu chín kiếp tâm truyền lục trú
 Phép thần thông cứu thế độ dân
 Thay quyền nẩy mực cầm cân
 Đã nên tích đức tu nhân trọn đời
 Niệm nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát
 Cảnh vãn sơn gió mát trăng thanh
 Đạo Mẫu chế độ quần sanh
 Một phen bói điệp² một cành dương chi³

- (1) Từ bài này đến hết là trích từ *Tin ngưỡng thờ Mẫu ở miền Trung Việt Nam* của những nhóm tác giả do Nguyễn Hữu Thông chủ biên.
- (2) Bói điệp: lá bói, người xưa thường dùng để chép kinh.
- (3) Dương chi: *cành dương*, nước được rẩy từ cành dương có tác dụng làm thuần khiết, hình ảnh mà chúng ta thường thấy ở hình tượng Bồ Tát Quán Thế Âm (theo *Pháp uyển châu lâm*). Phật dùng bảy phép để chữa bệnh: nhiên hóa - lửa đốt, tịnh thủy - nước trong, tảo đậu - đậu rửa, tở cao - cao rau tở, thuần khôi - tro sạch, dương chi - cành dương, nội y - áo trong. Dương chi là phép tảo tực - tẩy tực, người *Thiên Trúc* tên *Trùng* giới phép Phật chữa bệnh. *Thạch Lặc* biết tiếng bèn mời đến chữa bệnh cho con ốm nặng, sắp chết. Trùng lấy *cành dương* nhúng vào nước trong rẩy lên mình người bệnh và người bệnh đã sống lại).

Trước khẩu đầu cộng đồng Tam Phủ
 Trên ngai vàng lồ lộ oai nghi
 Việc trong dương thế hào li chẳng làm¹
 Kể gian dân cùng người phước thiện
 Quyển bìa xanh chép để tăng trên
 Năm ông Hoàng tử Thượng Thiên
 Mười ông Thủy tể châu lên Tam Tòa
 Đức Thánh Bà sắc phong huê hiệu
 Đệ Nhất cung Hòa Diệu Đại Vương
 Anh linh hiển hách là đường
 Phủ thờ trong chốn Đồi Ngang lạnh lùng
 Đệ Nhị cùng Xích Lân tiên nữ
 Giá duyên lành vào cửa kinh xuyên
 Hay đâu duyên chẳng bằng nguyên
 Chịu oan một tiếng danh truyền ngàn thu
 Vua Ngọc Hoàng ban cho trần thế
 Đệ Tam cung Thánh Quế ba nương
 Phủ Giầy² Thiên Bốn quê hương

- (1) Dị bản: “Trên ngai vàng lồ lộ oai nghi
 Nam Tào Bắc Đẩu chép ghi
 Việc trong dương thế hào li chẳng làm”.

(*Nam Tào - Bắc Đẩu*: theo truyền thuyết, vốn là hai chòm sao được biến thành hai vị thần giữ sổ sinh và sổ tử của người trần).

- (2) Phủ Giầy: là tên gọi chung của quần thể di tích thuộc xã Kim Thái, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Đây là một trung tâm của tín ngưỡng thờ Mẫu, gắn liền với truyền thuyết về sinh quán của Thánh Mẫu Liễu Hạnh. Phủ Giầy gồm các đền, phủ và lăng mộ thờ Mẫu Liễu, nay thuộc xã Kim Thái, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Hà. Nơi đây bao gồm *Phủ Tiên Hương* còn gọi là *Phủ Chính*, *Phủ Văn Cát*, *Lăng Bà Chúa Liễu* và một số đền, chùa như: *Đền Công Đồng*, *Đình Ông Khổng*, *Đền thờ Đức Vua Cha Lý Nam Đế*, *Chùa Long Sơn*... Tên gọi Phủ Giầy có từ một truyền thuyết: Vào thời Hậu Lê, nhân một hôm nhà vua đi kinh lý qua vùng Tiên Hương vào nghỉ trong quán xá. Sáng hôm sau, khi tỉnh giấc, nhà vua thấy đôi giày cũ của mình đã được thay bằng một đôi giày mới rất đẹp. Vua hỏi quan quân thì không một ai hay biết. Thấy vậy, vua sai làm lễ tạ tội, rồi truyền cho lập điện thờ, gọi là Phủ Giầy. (Bùi Đình Thảo (*chủ biên*): *Hát chầu văn*, Sđd tr. 11)

Họ Trần đầu khí thiên hương ngát ngào
 Hội thiên tào các ngôi công chúa
 Dưới hai hàng văn võ khâm sai
 Hoặc truyền cứu bệnh trừ tai
 Lâm khi hóa tốc gia tài oai linh
 Trên đế đình tiên cang bát bộ
 Dưới thụy tề hà bá bách quan
 Sơn lâm đức chúa Thượng Ngàn
 Danh tuy bé nhỏ phép càng oai linh
 Hiệp ban tiên rừng nho cánh quế
 Mải vui chơi nước trí non non
 Mười hai thiên tử theo chơn
 Mười ông Hộ tướng sơn thần oai linh.
 Lời khẩn nguyện linh thông Tam Giới
 Hương ngát ngào thấu đến cứu thiên
 Diện tiền phụng hiến hương diên
 Nguyên xin chu vị tọa thiên chứng minh
 Độ cho lòng thành tâm sở nguyện
 Độ cho đồng nức tiếng thơm danh
 Dáng phù, dáng phép, dáng linh
 Phép linh tỏa bóng độ sinh cho đồng
 Hay đâu tiên cũng đáng phạm
 Bối lòng cảm hứng lấy làm thần thông
 Chẳng ngỡ rằng không không sắc sắc
 Người trần gian tối mắt không hay
 Dầu ai báng bổ đêm ngày
 Làm cho họa gió tai bay đến mình
 Thuở xưa sách còn ghi chuyện
 Dầu Đồi Ngang, Phố Cát¹ mấy phen

(1) Phố Cát: một địa danh ở Thanh Hóa

Mở ra vua chúa đều khen
 Danh thơm cõi Việt dẫu truyền Sùng Sơn
 Mớ quyển vàng mà xem tích cũ
 Đạo thánh thần cũng có chẳng không
 Tàn hương giấy trắng nước trong
 Thánh tiên có độ cho đồng mới hay
 Thánh rèm nhơn lúc gió lay
 Cũng là thanh khí xưa nay việc thường
 Đệ tử tôi đền hương khuya sớm
 Dạ đình ninh một tấm lòng tin
 Nương nhờ bóng dáng hồn tiên
 Nổi danh phép đạo có quyền anh linh
 Hương một tuần thưng dung giữ áo
 Dưới bá quan độc đạo trùng dương
 Một nguyên nước trị nhà an
 Hai nguyên nổi dẫu ý quan muôn đời
 Ba nguyên chơi đối xuân cõi thọ
 Bốn nguyên đòi quốc phú dân an
 Năm nguyên đạo pháp tăng long
 Sáu nguyên thánh chưa ban công lộc nhiều
 Bảy nguyên nhựt Thuần thiên Nghiêu ¹

(1) Nhựt Thuần thiên Nghiêu (hoặc Nghiêu thiên Thuần nhựt): ý nói ngày đời Thuần, trời đời Nghiêu, tức là có ý cầu mong sự thái bình (Đào Duy Anh: *Hán - Việt tự điển*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, 1992).

Nghiêu và Thuần là hai vị vua thần thoại trong lịch sử cổ đại Trung Quốc, nổi tiếng mẫu mực, đã theo đạo trời mà trị dân. Theo truyền thuyết vua Nghiêu họ Doãn, con vua Đế Hiệu, được phong ở đất Đào nên lấy họ là Đào Đường thị, hiệu Đường Nghiêu; Nghiêu là một người có nhân đức, coi sự đau khổ, đói rét của dân chúng là do chính mình gây ra, nên hết lòng lo chính sự, nhờ thế mà đất nước thái bình yên vui. Vua Thuần họ Diêu, tên Trùng Hoa, cha là Cổ Tấu - một người có mắt như mù, không phân biệt được tốt xấu. Mẹ chết sớm, Cổ Tấu lấy vợ kế sinh ra Tượng - là người kiêu ngạo, nhưng được cha yêu, họ đều muốn giết Thuần nhưng Thuần vẫn giữ trọn đạo hiếu với họ. Thuần cày ruộng ở Lịch Sơn, đánh cá ở Lôi Trạch, nổi tiếng hiền đức, có người tiến cử lên vua Nghiêu, vua Nghiêu chọn làm Phò mã và giao làm việc để thử

Tám nguyên già trẻ thọ yên thiên thần
 Chín nguyên tuổi hạc¹ long đông
 Các nhà đệ tử trường sanh thanh đồng
 Mười nguyên vạn sự hanh thông
 Dân an phát phú vinh phong muôn đời
 Nén hương thơm trời cao lồng lộng
 Cửa pháp môn đạo thống ngự nga
 Hội đồng trong cảnh cao xa
 Dàn văn tiên cùng tâu qua thánh thần
 Văn châu thánh giá² lưu ân
 Đồng chư đệ tử thiên xuân thọ trường.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

tài đức. Qua hai mươi năm thử thách, nhận thấy Thuận đảm đương được việc rước, bèn nhường ngôi cho Thuận, Thuận lên ngôi hiệu Hữu Ngu, trị vì được mười tám năm, mất ở Thượng Ngô, sau đó vua Vũ nhà Hạ lên ngôi.

- (1) Tuổi hạc: Tuổi thọ (vì tương truyền chim hạc sống lâu đến nghìn năm, lời sơ Kinh thi của Lục Cơ nói: *Hạc thọ thiên tuế*).

SỰ TÍCH THIÊN Y THÁNH MẪU

Ngàn thu nước biếc non xanh
 Dụng cờ nhà thánh hiển linh nhà thần
 Xưa nay hai chữ tôn thần
 Lọt ra lòng mẹ trước cần đạo con
 Thánh xưa ơn nghĩa vương tròn
 Trời Nam bể Bắc tiếng còn như vang
 Gác Lê¹ lần giở quyển vàng
 Quốc văn âm diễn mấy hàng chép ghi
 Cõi Nam thờ Đức Thiên Y
 Dấu thiêng thuở trước truyền bia rành rành
 Phẩm tiên vốn ở thiên đình
 Đại An núi chúa giáng sinh la lũng
 Giang sơn riêng ruột tiêu ông²
 Ở ẩn gốc núi vùn trồng ruộng dưa
 Thường ngày bồng trái có thừa
 Vì ai ngắt trái hái hoa không còn?³
 Triều ông đem lên coi rình
 Hình như bóng nguyệt bồi bồi áng mây⁴
 Người đầu bồng thấy chốn này⁵
 Phẩm đàn bạc nhất trực tày ngoài mười
 Ôm dưa đương giốn đương cười
 Tiêu ông gạn hỏi chớ người nào đây
 Con ai trạc tuổi thơ ngây

-
- (1) Gác lê: chỉ nơi tra cứu, biên soạn sách (tương truyền sao Thái Ất chống gậy Thanh Lê hiện xuống gác Thiên Lộc - nơi Lưu Hưống thường hiệu đính, chỉnh lý sách cổ).
 (2) Dị bản: "Giang sơn riêng một tiểu ông".
 (3) Dị bản: "Vì ai ngắt trái sua bông còi"
 (4) Dị bản: "Nhơn nhơ bóng nguyệt bồi bồi hỏi áng mây".
 (5) Dị bản: "Người đầu bồng xuống trốn này".

Nam Mô Di Phật con thầy thầy nuôi
 Tấm lòng yêu dấu chẳng phai
 Tré già cậ lại lần hồi mai sau
 Ít lâu gặp tiết mưa rào ¹
 Lòng tiên phút nhớ động bào thuở xưa
 Dời hoa xây đá sớm trưa
 Non kia cảnh nọ dày xưa mấy tầng
 Tiều ông ngó thấy chẳng ưng
 Nổi cơn la giận tung bùng một khi
 Tiên còn đang nghĩ can qua
 Bồng đầu nước lụt cội Kỳ trôi qua
 Trời đưa một chiếc thuyền qua
 Cho người tiên cười đặng qua giữa vời
 Mênh mông dưới nước trên trời
 Vượt qua bể Bắc gần nơi Thiên Thành
 Tiếng thơm đồn dậy xung quanh
 Gần xa điệu đến phụng nghinh thỉnh về
 Trơ như đá nặng như chì
 Gần xa xúm kéo tri tri chẳng lay
 Thấy đến ngơ mắt khoanh tay
 Nghĩ trong gổ ấy chẳng hay có thần
 Đến tai Thái tử phong vân ²
 Đạo quanh xem thử nguyên nhân thế nào ³
 Xuống xe vừa đỗ gổ vào
 Cột Kỳ bật nổi có sao nhẹ đường ⁴
 Người phi thường bửu phi thường
 Trời kia đã định dễ nhường cho ai

(1) Dị bản: "Bồng đầu gặp tiết mưa rào".

(2) Dị bản: "Đến tai Thái tử nghe tin".

(3) Dị bản: "Đạo quanh xem thử nguyên duyên thế nào".

(4) Dị bản: "Cột Kỳ bật nổi có sao nhẹ nhàng".

Rước về đặt chốn cát dài
 Khi hôm trăng đợi khi mai gió dồn
 Xuân xanh tuổi tác đương thì¹
 Cầu Ô² còn đợi sông Ngân³ bấy chầy
 Có khi dạo cảnh nhìn cây
 Bóng trắng dập dờn bóng mây chập chờn
 Hương trời sắc nước nào hơn
 Bồng đầu hóa mắt như cơn giạt hèo⁴
 Hương thừa thấp thoáng còn nghe
 Trong khi gặp gỡ ai dè sắc không
 Hôm sau gió mát trăng trong
 Nhìn cây lại thấy trên cung ra vào
 Mười phân cốt cách phong bào
 Mừng thay gặp bạn động đào thiên thai
 Đã lòng đoái đến cát dài
 Nhon duyên đầu tổ giải bày thử nghe
 Bây giờ mới rõ niềm tây
 Rừng đưa bến quế vui vầy bấy lâu⁵
 Cung xanh⁶ rõ chuyện trước sau
 Vừa mừng vừa sợ vào tàu thêm rồng
 Vừa nghe nói sự lạ lùng
 Lệnh truyền bói thử cát trong đường nào
 Khi nên trời cũng khéo chiều
 Bói ra quẻ tốt ứng vào duyên hay

(1) Dị bản: «Xuân xanh tuổi tác đương xuân».

(2) Cầu Ô (còn gọi là cầu Ô Thước): theo thần thoại Trung Quốc, chim Quạ (Ô) và chim Khách (Thước) khuôn đá lấp sông Ngân Hà tạo nên cầu Ô Thước để Ngưu Lang và Chức Nữ gặp nhau vào ngày mừng bảy tháng bảy âm lịch hàng năm (ngày thất tịch).

(3) Sông Ngân (còn gọi sông Ngân Hà): dải Ngân Hà với truyền thuyết Ngưu Lang - Chức Nữ.

(4) Dị bản: "Bồng đầu hóa mắt như cơn giạt hèo".

(5) Dị bản: "Rừng đưa bến quế đi về bấy lâu".

(6) Cung xanh: cung của Thái tử

Truyền cho sắm lễ chọn ngày
 Bắc cầu Ô Thước duyên vầy phụng loan
 Sắt cầm réo rắt thiên đình¹
 Trước sân mừng thấy Quế Lan sánh tày
 Song song gái sắc trai tài
 Xuân xanh chớm nở một cây đôi cành
 Dẫn rằng hà nghĩa xuân xanh
 Quê xưa cảnh cũ chút tình còn vương
 Lạ thay tiên tích như thường²
 Trong lòng nhân quả lánh đường phiền ba
 Cội Kỳ sơn có ở nhà
 Đem hai tiên nữ hóa ra ẩn vào
 Sóng dồi gió đạt quán bao
 Bể nam một dãy cù lao mấy trùng
 Nước non non nước một vùng
 Đại An đâu đó xa trông mịt mờ
 Cù Huân thoát đã đến bờ
 Gặp ai già cả đợi chờ hỏi han
 Hỏi làng làng gọi Đại An
 Hỏi tiểu tiểu đã ủa tàn bấy lâu
 Vườn dưa man mác đầu dây
 Tưởng lòng ơn nặng nghĩa sâu chưa đền
 Khói hương mây hơi còn nên
 Cảm tình tiểu lão cát đền thờ chung
 Phàm dân buổi ấy đều đông
 Ăn làm lễ lối còn không tổ tường
 Chúa tiên lại động lòng thương
 Dạy cho xanh lý bảo đường lễ nghi

(1) Dị bản: "Sắt cầm diu đặc tiếng đàn".

(2) Dị bản: "Lạ thay tiên vốn khác thường".

Đất rừng voi cạp thiếu chi
 Đón ngăn đủ phép hộ trì đặng yên
 Đoạn rồi tiên lại về tiên
 Lên non tạc tượng để miền dương gian
 Phút đầu giá hạt xe loan
 Ba ngàn giữa buổi băng ngàn lên mây
 Cõi Nam cảm mến đã dày
 Mưa tuôn bể sắc sâu này không người
 Từ khi trâm gãy bình rơi
 Cung xanh luống tưởng trâm rơi ở Hằng¹
 Nhớ lời thỏ thẻ dưới trăng
 Quân chèo giục già để chừng vượt sông²
 Quân kia nóng nảy bàng hoàng³
 Đốt tan mấy xóm mấy làng gần xa
 Lại không kêu đến tượng bà
 Từ bi cho mấy cũng là kho dung
 Nổi cơn sóng gió dùng dùng
 Làm cho thuyền nọ chìm trong một giờ
 Giữa dòng cốt đã khôn vãn
 Dấu thiêng còn đó oai thần còn đây
 Khi đỉnh núi khi chân mây
 Khi lên voi cười khi thời cá bơi
 Núi Cù hòn Yến dạo chơi
 Sấm vang ba tiếng bóng người nữa không
 Anh linh hiển hách lạ lùng
 Gió tiên mưa Phật cảm thông rất mầu
 Phàm trần mừng độ ơn sâu

-
- (1) Dị bản: "Cung xanh luống tưởng cung rơi Nga Hằng".
 (2) Dị bản: "Quân thuyền giục già để chừng vượt sang".
 (3) Dị bản: "Quân kia nóng nảy với vàng".

Cùng nhau xây tháp dựng lầu nguy nga
 Giữa xây một tháp thờ Bà
 Kia bên hữu dựng một tòa thờ Ông
 Đồi bên bốn tháp đồng đồng
 Thờ Cô thờ Cậu thờ Ông Mụ Tiều
 Trước thời bia đá còn niêm
 Chữ xưa khéo dán khỏi đền đại suy
 Bia kỳ mà cảnh cũng kỳ
 Trái cây ăn được đem đi thì đừng
 Trông lên sáu tháp lưng lưng¹
 Năm hòn lớn nhỏ như dăng trước tòa
 Kia Hòn én nọ Hòn Gà
 Hòn Lớn hòn Bé với là hòn Bông
 Tá biên có Mũi cây sung
 Hữu biên có Mũi Núi ông châu vào
 Ngày đêm sóng vỗ lao xao
 Đơn ve quẩy gió thanh tao bốn mùa
 Có viễn kiều có phụng hồ
 Có lầu ngũ nhật² có hồ Bát Tiên³
 Thường năm tứ quý tam nguyên
 Hương thom đèn sáng dăng lên lễ thường
 Kiệu ngai tàn quạt rõ ràng
 Kim đồng ngọc nữ hai hàng hầu trông

(1) Dị bản: "Trông lên sáu tháp rung rung".

(2) Dị bản: "Có núi Ngũ Nhạc có hồ Bát Tiên".

- Ngũ Nhạc: là tên gọi năm ngọn núi lớn ở Trung Quốc, gồm: Đông Nhạc Thái Sơn, Tây Nhạc Hoa Sơn, Nam Nhạc Hành Sơn, Bắc Nhạc Hằng Sơn và Trung Nhạc Tung Sơn. Theo truyền thuyết đây là nơi ở của các thần thánh nên những vị vua của các thời đại thường tưởng nhớ để thờ cúng. Đường Nguyên Tông, Tống Thánh Tông đã từng xưng đế ở đây. Minh Thái Tổ tôn Ngũ Nhạc làm thần.

(3) Bát Tiên: Tám vị thần tiên trong truyền thuyết Trung Hoa (Chung Ly Quyền, Trương Qua Lão, Lữ Đồng Tân, Tào Quốc Cửu, Lý Thiết Quài, Hàn Tương Tử, Lâm Thái Hòa, Hà Tiên Cô).

Nào tên nào cổ nào cung
 Này đồng nữ múa này đồng nam ca
 Tôn thần cũng chẳng người ta
 Thượng cảm hạ thú cũng là đua nhau
 Cọp voi đều cũng cúi đầu
 Cá dăng dưới nước chim châu trên non
 Ngàn năm linh hiển vẫn còn
 Còn trời còn nước còn non còn đời
 Sứ xanh chói chói ngàn đời
 Giúp công dẹp giặc ra tài làm mưa
 Bá quan hay nhớ đã lâu¹
 Trung quân bắt cọp khấn cầu cũng linh
 Có khi ngài đã hiện hình
 Có khi thăm hỏi hiển linh phép màu
 Khắp Trung Nam Bắc đầu đầu
 Việc gì mà đã khấn cầu cũng nên
 Thần kinh phong cảnh thiên nhiên
 Về làng Huê Cát có đền Huê Nam
 Quốc sử mới dựng linh am
 Đến năm Minh Mạng thập tam sửa lần
 Đền tam núi chúa thủy cung²
 Ngọt ngào hương khói ngàn thu đền thờ
 Hàm Long điện tối linh từ
 Cảnh này in cảnh tiên cư lạ thường
 Nhìn ra trước mặt sông Hương
 Tựa vào Hòn Chén lại càng thanh cao
 Nước trong như suối động đào
 Cảnh xanh như vẽ củ lao thị thành

(1) Dị bản: «*Quá quan này nhớ thuở xưa*».

(2) Dị bản: «*Tiên chúa miếu Thủy thần*»

Đêm khuya gió mát trăng thanh
 Thông reo chim hót dưới ghềnh lở ca¹
 Vực sâu trạnh lớn nổi ra
 Ấy Thần Quy đó hay là cá chẳng
 E khi châu chực thiên đình²
 Đem đồ Thúy phủ lên mừng côi tiên
 Vừa năm Đồng Khánh kỷ nguyên
 Sắc rồng ban xuống xây đền sữa cung
 Rõ thấy Ngọc Trản kỳ phong
 Thật là huyền diệu vinh phong muôn đời
 Non cao ra thẳng giữa vời
 Hình như sư tử uốn nơi sông Hà
 Nhanh dương rươi khắp muôn nhà
 Máy tuôn làm phụng mưa sa làm rồng
 Cứu dân độ thế đủ lòng
 Tùy dân hộ quốc để công muôn đời
 Ba tầng minh cảnh cao đài
 Rõ ràng biển ngọc trắng ngời lang dương
 Hoài du đức thấm muôn phương
 Thần linh hiển ứng lạ thường đến nay
 Thần tiên đức sánh cao dày³
 Phước tày Nam Hải thọ tày Nam Sơn

(1) Dị bản: "Thông reo chim hót hòa văn song ca"

(2) Dị bản: "E khi châu chực không chừng".

(3) Dị bản: "Thánh nhân đức sánh cao dày".

ĐỆ NHẤT NỘI CUNG VĂN

Đệ tử tôi phần hương vọng bái
 Tiến văn châu bà Đệ Nhất nội cung
 Thường thường vui thú gió trăng
 Lỡ sa chén ngọc xuống trần làm dân
 Đêm khuya nhớ bóng chị Hằng
 Cảnh khuya vui thú tưởng chừng cung nga
 Rong vàng châu lụy nhớ sa
 Mười lăm năm khổ hạnh xót xa nỗi đời
 Đêm ngày cầu khẩn Phật trời
 Thoát nơi trần tục trở về cung tiên
 Hoàng quang sấm dậy đùng đùng
 Lệnh truyền văn võ cung thần vào tâu
 Vua cha phán hỏi đuôi đầu
 Cung tiên Đệ Nhất ở đâu phân tường
 Bá quan bạch tấu kim chương
 Vua cha như bảo mới tường trước sau
 Động lòng xiết nỗi thâm sâu
 Dạy con xuống chốn là nơi xuống trần
 Làm dân đến tội lỗi lầm
 Nguyên vương phụ gia ân hộ trì
 Phụ hoàng đức đại từ bi
 Lệnh truyền văn võ cung phi vào châu
 Vua cha phán trước châu rồng
 Quận nương đã trả nợ trần mười lăm năm
 Rõ ràng tiên cánh hồng ân
 Bá quan văn võ một lần ra đi
 Nguyên xin đức đại từ bi

Phạt bà Nam Hải một khi cứu đời
 Thanh đồng lồng lộng lưng trời
 Hồ lô Ngài lưới Thánh Bà về tiên
 Đã phỉ nguyên đền xong tội lỗi
 Bà vào đền tâu với Phụ Vương
 Bấy lâu cách trở đôi đường
 Dương gia tiên cánh xót xa đêm ngày
 Quận vương cũng tấu đêm ngày
 Mười lăm năm dương thế xót xa nỗi lòng
 Phụ Hoàng động mối từ tâm
 Mừng nay con trẻ thoát vòng gian nan
 Tiếng hò vang cung nga thị nữ
 Đến reo mừng quân chúa về tiên
 Quan quân hết nỗi than phiền
 Quận Vương nay đã lên tiên châu trời
 Vua cha phân hồi đôi lời
 Quận vương ý muốn vào nơi cung đền
 Quỳ tâu văn võ đôi bên
 Vua cha xuống chiếu bà về nội cung
 Ấn gia phong bà nội cung Đệ Nhất
 Hiệu phong bà Đệ Nhất Đào Nguyên
 Theo hầu tiên nữ đôi bên
 Lệnh sai bà phải Đèo Ngang theo hầu
 Cô ba hầu quạt hầu hèo
 Cô tư hầu niệm hai ngai ra vào
 Cô năm châu chực vườn đào
 Khi bẻ hoa hái quả đem về tiến dâng
 Khi vui chơi nam bắc cung tần
 Thần thông biến hóa bao lần cứu dân
 Oai danh tiếng nổi xa gần

Linh phù linh phép cứu dân trừ tà
Ai biết ra đêm ngày khẩn nguyện
Thiên hạ cầu muôn chuyện xiết bao
Bà sai đội binh đội đạo
Binh Mương binh Mọi binh Lào binh Xiêm
Lệnh truyền tá hữu đôi bên
Hộ trì đệ tử thiên niên thọ trường.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

ÔNG GIÁM SÁT VĂN

Thông minh chính trực, giúp nước phù đời
 Quyền ông cai, khắp hết mọi nơi
 Vầng ngọc chỉ, giáng lâm Nam Việt
 Anh hùng hào kiệt, độ khắp vạn dân
 Sắc gia ban: Thượng Đẳng tôn thần
 Quyền giám sát, kiêm tri phủ viện
 Nghe văn thính luyện, giá ngự điện trung
 Chữ "Sở cầu hữu cảm tất thông"
 Hộ đệ tử đồng gia phú quý
 Nén hương dâng:
 Đức vua cha chính ngự ngai vàng
 Thỉnh quan giám sát, các quan thủy tề
 Thượng Ngàn tám cõi đồng quy
 Bao nhiêu điện cung về tay ông
 Sông Sơn cho chí phủ trung
 Phủ Dầy Văn Cát, quyền ông tiện hành
 Khi qua tỉnh Nghệ, tỉnh Thanh
 Nam Định, Ninh Bình, Hà Nội, Bắc Ninh
 Tuyên, Cao, Thái, Lạng các thành
 Cao Bằng, Bảo Lạc cảnh Thanh chơi bởi
 Tống Tề Lương Việt mọi nơi
 Trái mười tám nước, vào chơi Nam thành
 Quảng Bình Quảng Trị các doanh
 Thừa Thiên, Thuận Hóa, chơi thành Quảng Nam
 Biên Hòa Bình Thuận dạo sang
 Khánh Yên, Quảng Ngãi ông sang chơi bởi
 Gia Định, Bình Định thánh thời

Thủy Xá Hỏa Xá cùng nơi Chiêm Thành
 Khắp hòa các tỉnh nước danh
 Quyền cai khắp hết Sơn Tinh, Thủy Tề
 Sơn lâm cầm thú hồi quy
 Bây giờ ông xuống Giang Khê chơi bởi
 Thủy binh chọn lấy năm mươi
 Thuyền rồng năm chiếc ra chơi Bắc Hà
 Hải môn mấy cửa Quốc gia
 Khi vào Quảng Trị khi ra Vụng Trờ
 Trên thời đá mọc lô xô
 Dưới thời kinh ngạc nhấp nhô châu vào
 Truyền cho đội giáo đội đao
 Đội khiên, đội mộc binh đao sẵn sàng
 Đức ông chính ngự ngai vàng
 Kiểm tri Tam Giới, Ngọc Hoàng sắc phong
 Lệnh truyền gió mũi thuyền rồng
 Chỉ ra Hà Tĩnh, các sông hay là
 Cửa Cờn thờ Đức Châu Bà
 Truyền quân đóng lại, xướng ca ba ngày
 Quyền cai sắp hết Đông Tây
 Hồi sinh cải tử, ai rày dám đương?
 Ngự thôi ống xuống hạ sơn
 Đền thờ Tứ Phủ, các quan hội đồng
 Ngoài thì sư tử ngự ông
 Tam đầu cửu vĩ, dưới sông khấu đầu
 Truyền cho thủy bộ các các dinh
 Đều cùng trở mũi cho tàu ông ra
 Thường luồng cho đến ba ba
 Thủy tề các xứ bước ra chơi bởi
 Hàn Môn Trạch Khẩu thánh thời

Lệnh truyền bắt đủ năm mươi thanh đồng
Vào châu Tam Vị Thánh Cung
Truyền sai các bộ bắt đồng cho mau
Ngự xong ông trở mũi tàu
Dưới sông trên chợ đầu đầu vui mừng
Xuôi buồm thuận gió ung dung
Cờ bay pháp phối, súng bằng pháo ran
Có khi chơi chốn dương gian
Ra đến quốc tế, bốn phương khăn cầu
Cửa Sung, Cửa Bích đầu đầu
Phủ Đào cảnh cũ, về châu chúa Tiên
Đạo hòa non nước khắp miền
Phủ Dầy Thiên Bản, ông lên Vụng Điền
Ghé qua thăm tỉnh Hưng Yên
Qua sông Tô Lịch, rẽ lên sông Trùng
Ba nghìn thế giới láng láng
Kiêm tri khắp hết, trên rừng dưới sông
Sắc phong Giám sát Quận Công
Lịch triều năm đạo sắc Rồng ban ra
Có khi thăm cảnh Hương Sơn
Vân Nam bắc quốc luôn sang Miến, Lào
Thăm rồi ông lại quay vào
Sòng Sơn, Ba Dội Mẫu trao quyền hành
Thượng Ngàn non nước trong xanh
Các cô thế nữ nức danh vui chào
Có khi sang thăm nước Lào
Ghé xuống cửa chợ đường nào cũng thông
Bây giờ ông ngự ra đồng
Dương gian nhẩn nhục ai không biết gì
Bệnh thì khi tỉnh khi mê

Cơm ăn chẳng được, nước thì cảm hơi
 Thuốc thời chẳng được uống trôi
 Phép ông uy trời, khôn đối được đầu
 Bây giờ ông lại về châu
 Sắc ban Giám sát đứng đầu bách quan
 Khắp hòa Tứ Phủ vạn linh
 Phép ông hùng cường, vạn mã thiên binh
 Truyền cho các đội, các dinh
 Vào tâu ra dụng, triều đình ai đang
 Khi lên châu vua Ngọc Hoàng
 Nam Tào Bắc Đẩu các quan cũng nhường
 Rồi ông lại xuống Diêm Vương
 Hội đồng Thập điện rõ ràng phân minh
 Con vua Thượng Đế Thiên đình
 Cầm cân sinh tử, quyền hành trong tay
 Có khi cầm sổ cao dày
 Quyền ông Giám Sát, sai nay giữ mình
 Có phen phổ hội Thiên Đình
 Kiêm tri khắp hết Thủy Tinh Thượng Ngàn
 Về đến chức trưởng thánh hoàng
 Kiên tri các bộ Tiên Nàng dưới trên
 Phép ông lúc trí thần thông
 Xuất thần nhập thánh khắp miền trần gian
 Tà ma bồng thấy chạy tan
 Khu trừ Càn - Thát, Phạm Nhan đẳng tà
 Mười ba cửa bể gần xa
 Ngàn xanh ta, cổ bày ra một mình
 Có phen lên thác xuống ghềnh
 Tám muôn công tử, một mình tay ông
 Vốn xưa ở nước Việt Đông

NGÔ ĐỨC THỊNH

Nam thành đã trái, Bắc cung đã từng
Giáng sinh vào cửa đại vương
Thiên văn địa lý, đã nhường ngôi cao
Võ ông ví với Đức Quan
Văn ông so với Mạnh Nhan thay là
Giáng sinh mỏng một tháng ba
Trung Thiên chính Ngọ, được giờ xuất thân
Xuân huyền mừng rỡ muôn phần
Sinh ra là đáng trung thần trượng phu
Giáng sinh vào cửa họ Chu
Tinh trung bất nhị, cơ đồ nên trai
Sắc phong Thượng đẳng linh thần
Xuống nước Nam Việt, quản cai bách thần
Xin ông mở rộng lòng nhân
Phù hộ đệ tử, thiên xuân thọ trường.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

NGŨ VỊ THƯỢNG THIÊN

Bóng kim ô¹ ánh vàng chói chói
 Cảnh trăng già vọi vọi ngất cao
 Trời xanh vằng vặc ánh sao
 Mây tuôn năm sắc đỏ đào bốn phương
 Phóng hòa quang soi toàn thiên hạ
 Vãn nguyệt quan chiếu cả trần cung
 Bốn mùa xuân hạ thu đông
 Muôn năm mới biết lẽ công phép trời
 Trên tinh tú ngôi sao sáng rực
 Dưới trăm quan châu chực hôm mai
 Ngọc Hoàng ngự cảnh thiên thai
 Đông cung cao ngất thượng đài trang nghiêm
 Thánh giáng thể ứng điểm hòa thái
 Bốn phương trời hổ bãi long ca
 Tám ngàn tiên nữ hài hoa
 Sớm khuya châu chực vua cha Ngọc Hoàng
 Trên điện đàn khói nhang trầm xa
 Ngoài thanh ba khói tỏa hơi nghiê
 Mây dờn trăm sắc phủ thê
 Thánh hoàng thái hậu tức thì thụ thai
 Năm giáp dần mỏng mười tháng tám
 Chính là ngày đản giáng năm ông
 Bách quan văn tấu cửu trùng
 Châu phê giáng bút, sắc phong quận hoàng²
 Chuyển bốn phương rộn ràng náo nức
 Tú Phủ đều hóa tốc tới ngay

- (1) Kim ô: chỉ mặt trời. Tương truyền trong mặt trời có con quạ ba chân gọi là kim ô (quạ vàng)
- (2) Dị bản: "Châu phê giáng bút, sắc phong Thượng Hoàng".

Tam Tòa tiên thánh ngự mây
 Bách thần ngự giá ra oai khí hùng
 Chuyển ðùng ðùng phá non rẽ nước
 Tới điện tiền sau trước mừng vui
 Nhất bào sanh ðược năm trai
 Năm ông diện mạo ðáng tài thần thông
 Chuyên sắc phong chiêu chương bát nhị
 ðáng nên tài quốc sĩ vô song
 Oai ra ðũng mãnh vô cùng
 Thượng thiên ðám tịch thủy cung ai bì
 Ông Hoàng Cả oai nghi thần thánh
 Trời sanh ông ðức tảnh tinh anh
 Oai ra ðậy khắp thiên ðình
 Làm mưa làm gió ðổ thành lấp sông
 Khắp nam bắc tây ðông ðều phục
 Muôn dân ðều mến ðức ngựa trông
 Ông Hoàng Hai tài trí thần thông
 Xách hòn non tẩn lấp sông Nhị Hà⁽¹⁾
 Chuyển trời ðất mưa sa chớp ðậy
 Nổi cơn giông muôn vật sầu u
 Mưa sa gió thổi sương mù
 Muôn vàn quỷ mị làm cho rung trời
 Tiếng sét vang chuyển trời ðậy ðất
 Quý cùng tà vĩa bạt hồn bay
 Ông ðệ Tam văn pháp ai tà
 Sông Ngân Ô Thước bể rày vượt qua
 Gổ chò hoa sai lên ngàn lấy
 Cả chúa ngàn ðâu ðấy sợ kinh
 Chúa Mường chúa Mán thần linh
 Mười hai cửa bể phục tùng làm tôi

(1) Nhị Hà: sông Hồng

Có phen chơi bông lai tiên cảnh
 Trở ra về thủ lĩnh thiên thai
 Thanh nhàn bốn bể rong chơi
 Non Nùng sông Nhị cùng nơi động đào
 Cánh bướm lan tay chéo hừng dưng
 Quân ông đi như bóng mây ngàn
 Thỉnh ông Đệ Tứ quận hoàng
 Tài cao phép lạ tiếng vang cõi trần
 Tiệc mời các quan Đệ Tứ¹
 Vốn con giới giòng tứ cung tiên²
 Tám phương trời đất phật tiên
 Các vị tinh tú mỗi miền không trung
 Mời thử chơi chín tầng bát ngát
 Cửa thiên môn dài cát đế kinh
 Tam quan Bắc Đẩu ngũ hành
 Nhị thập bát tú thiên đình hà sa
 Mới hỏi qua Nam Tào Bắc Đẩu
 Sổ trường sanh lão ấu chép biên
 Người nào hiếu thuận thảo hiền
 Tu nhơn tích đức ông biên thọ trường
 Những kẻ ác ngang tàng bạo ngược
 Toan hại người chẳng trước thì sau
 Lỗi lầm ông sá chi đâu
 Để cho đệ tử quy đầu làm tôi
 Nức lòng xuân mừng vui khách lạ³
 Thỉnh ông về loan giá phụng nghinh
 Thỉnh ông Đệ Ngũ Tuần Tranh
 Ngưỡng nhìn nhan sắc như hình tiên nga

(1) Dị bản: "Tiệc bàn ban mời các quan Đệ Ngũ".

(2) Dị bản: "Vốn con trời trần giữ cung tiên".

(3) Dị bản: "Nức lòng xuân mừng vui khách lạ".

NGÔ ĐỨC THỊNH

Dáng uy nghi da ngà mắt phượng
 Vẽ râu rồng khí tượng thung dung
 Trong tay vạn phép thần thông
 Đẳng vân giá vũ hỡi hùng uy nghi
 Mới phát cờ pha sa tấu thạch
 Khấp chín tầng Tam Phủ thông tri
 Có phen ông xuống độ tri
 Long vàng ngựa bạc trống kỳ quan quân
 Có phen đạo non nhơn nước tú
 Khấp bầu trời sơn thủy cao xanh
 Có khi biến tướng hiện hình
 Hô phong hoán vũ trừ tình tróc tà
 Bao nhiêu lũ quý đồng tây
 Ông cho cách đầu đuổi rày liên tan¹
 Chúng yêu tinh Phạm Nhan truyền kiếp
 Có thác tà thác nghiệt nữ nhi
 Tà tình ám ảnh phu thê
 Đêm ngày quyến luyến cho mê tấm lòng
 Tờ giấy không ông cho vẽ đảo
 Dầu bệnh tâm bệnh não tan không²
 Phép ông lở núi ngăn sông
 Phép làm cát đá bay tung ngang trời
 Năm ông đã đáng tài cứu thế
 Sắc rồng ban ngự chế năm nơi
 Phép thiên lệch đất nghiêng trời
 Chỉ sông sông cạn chỉ người người an
 Năm ông giá ngự điện đài
 Khuôn phò quốc thái dân an thọ trường.

(1) Dị bản: "Ông cho cánh dấu chúng rày chạy xa".

(2) Dị bản: «Dầu ai mắc phải yêu ma».

ĐỆ NHẤT TRUNG THIÊN THÁNH BÀ (Quế Ba công chúa)

Cung Quảng Hàn phát phơ bóng tỏ
Dưới trần gian ai rõ sự tiên
Vốn xưa cấu khởi hào duyên
Khi du nguyệt điện khi lên tiên đài
Vâng lệnh sai giáng lai trần thế
Lưới lọng xà ai dễ biết thay
Họ Trần Thiên Bốn Phủ Dầy
Cù lao dưỡng dục đêm ngày nâng niu
Giá cao triều trau vàng ngọc chúc
Uớc nên tài quốc sắc thiên hương
Nguyện xin giáng hạ am tường chứng minh
Xích đề thần nữ anh linh
Phản hương vọng bái thỉnh nghinh bà về
Bạch đề thần nữ tiên tri
Giáng lai điện thượng hiền thì đèn hương¹
Hắc đề thần nữ tiên nương
Thành tâm vọng bái tỏa hương bà về
Năm bà yểu điệu phương phi
Mây ba mắt phượng đầu thì tóc mây
Thanh tân cốt cách ai tà
Hình dung nhan sắc khác rày thần tiên
Phụng thờ khắp hết sơn xuyên
Đâu đâu đều cũng sợ kiêng trong đời
Lại mời chư vị đến nơi
Đồng lai chứng giám lễ này phản hương
Xuân Thu nhị vụ lễ thường

(1) Dị bản: “Giáng lai điện thượng chứng thì đèn hương”

Đăng hoa lễ vật nén hương phụng thờ
 Nguyên xin tật bệnh tiêu trừ
 Năm xuân tháng hạn đông đưa hải ngoại
 Lòng thành tin cẩn chẳng sai
 Cầu chi tất ứng phước rày giáng cho
 Hương bay ngào ngạt thơm tho
 Tâm thành cầu đảo bà cho phò tri
 Năm bà quảng đại từ bi
 Năm Tào Bắc Đẩu chép ghi lâu dài
 Thiện nam tín nữ khắp nơi
 Khấn châu áo ngũ chướng rời tắc gang¹
 Lòng thành kính tin thảo ngay
 Xuân thu sắc vọng ngày rày dăm quên
 Phần hương cầu đảo chư tiên
 Nguyên xin trường thọ tự nhiên sang giàu
 Lại nguyện đề tử dẫu đâu
 Bà cho sức mạnh sống lâu đời đời
 Dẫu ai thành kính thờ Ngài
 Phước tài phước lộc đời đời vinh ba
 Tử tôn miêu duệ đền đa
 Bà cho phú quý cả nhà bình yên
 Chũ rằng thánh giáng lưu quang
 Bà giáng lưu phước thiên xuân thọ trường.

(1) Dị bản: “Khăn châu áo ngũ chướng rời hôm mai”.

SỰ TÍCH NĂM BÀ

Kim - Mộc - Thủy - Hỏa - Thổ
 Phần hương chí kính chí thành
 Tấu văn cung thỉnh ngũ hành Tiên nương
 Từ xưa ở cõi Thượng Thiên
 Năm bà tiên nữ giáng mình trần gian
 Đức Đệ Nhất Kim tinh thần nữ
 Giáng cõi trần gìn giữ báu châu
 Bạc vàng chì kềm đồng thau
 Tiên bà chỉ vẽ đuôi đầu cho dân
 Đức Đệ Nhị Mộc tinh thần nữ
 Giáng cõi trần gìn giữ xanh hoa
 Bốn mùa qua lại lại qua
 Trăm hoa đua nở trái hoa dân dùng
 Cây gì dùng là dùng bông
 Cây gì ăn trái ra công vẽ bày
 Đức Đệ Tam Thủy tinh thần nữ
 Giáng cõi trần gìn giữ non sông
 Tiên bà công quá dày công
 Vẽ cho dân biết nước đục trong mà dùng
 Đức Đệ Tứ hỏa phong thần nữ
 Giáng cõi trần gìn giữ công lý
 Tiên bà dùng phép lạ kỳ
 Lấy tre cửa lại tức thi lửa ra
 Vẽ dân đem lửa về nhà
 Lấy cây làm củi để mà nấu ăn
 Đức Đệ Ngũ Thổ đức tiên nương
 Khâm sai giáng hạ kiếm đường vẽ dân

NGÔ ĐỨC THỊNH

Gian nan khăn khó không cần
 Làm nổi làm trách cho dân về dùng
 Nói xong bà lại làm vung
 Lưu truyền vạn cổ mà dùng ngày nay
 Tử dân cảm đức cao dày
 Đòi đòi hương khói bốn mùa cúng dâng
 Lệnh triều thánh đế hàn ân
 Sắc phong ngũ vị binh thần biết ơn
 Một bầu nước trí non non
 Tháng ngày dưới Thủy tiên sơn chơi bời
 Khi vui dạo khắp nơi nơi
 Khi về Trung giới khi lên Thiên đình
 Năm bà hiển hách anh linh
 Bốn phương đều cũng phục đình kim chương
 Lễ thường đến biết đoạn đường
 Năm bà dạo khắp năm phương dưới trời
 Nhìn xem phong cảnh nơi nơi
 Kiếm trời thang được cứu người trần gian
 Nhiệm màu phép thánh ai đang
 Giúp dân hồng lạc an lành dưới trên
 Dốc lòng thành kính nào quên
 Đến ngày Đoan Ngọ đắp đền chẳng sai
 Cúi nhớ thượng cổ cao dày
 Chứng lòng thành kính giáng nơi điện này
 Bảo hộ đệ tử gái trai
 Được nhờ đức cả đời đời khang ninh.

HỎA PHONG THÁNH BÀ

Kính thành ngày tháng một lòng
Phản hương triệu thỉnh hỏa phong thánh bà
Bà từ vâng lệnh ba tòa
Giáng lai dương thế để mà dạy dân
Bà giáng hạ từng bùng lửa đỏ
Khởi mịt mờ cây cỏ cháy tan
Muôn dân trông thấy kinh hoàng
Cùng nhau kết lũ tìm đường lánh xa
Nỉ non oán trách kêu la
Cháy cây bà mộc liệu làm sao đây
Chúng dân lo sợ đêm ngày
Bỗng đâu hiện thấy trên cây một người
Da ngà vóc ngọc xinh tươi
Đôi mày như vẽ miệng cười như hoa
Tóc mây ba mái la đà
Khăn vàng áo đỏ lẫn pha màu hương
Xưng danh hỏa đức tiên nương
Khâm sai giáng hạ tìm đường cứu dân
Chúng dân nghe nói ân cần
Cùng nhau xúm xít đến gần để nghe
Dạy rằng dân cứ lấy tre
Hai cây cửa lại lửa bùng cháy ra
Chia nhau đem lửa về nhà
Lấy cây làm củi đốt mà nấu ăn
Chúng dân nghe vậy quá mừng
Lấy tre cửa thử lửa bùng cháy ra
Cùng nhau trai gái trẻ già

NGÔ ĐỨC THỊNH

Cầu bà ở lại dương gia đời đời
 Thương dân bà cũng nghe lời
 Tháng ngày giáng khắp nơi nơi cõi trần
 Từ ngày ngũ khí tương phân
 Khắp nơi thì trần nhỏ phần lửa ra
 Muôn dân mến đức thánh bà
 Nơi nơi lập miếu thờ bà đền ơn
 Lệnh truyền thánh đế ân cần
 Sắc phong thiên thần hóa đức thiên nương
 Lệnh sai khắp cả bốn phương
 Từ thời bát tiết dâng hương phụng thờ
 Chính bà biến ứng thần cơ
 Trăm họ cậy nhờ kể lại xiết bao
 Cõi trần sớm tối ra vào
 Thương dân bà lại tỏ lời cứu dân
 Chúng con thiện tín xa gần
 Phần hương trước án ân cần kêu ca
 Cúi nhờ lượng cả thánh bà
 Bảo vệ đệ tử cả nhà khương an.

NGŨ HỔ VẦN

Đồng tôi vâng lệnh thiên đình
 Khâm sai Ngũ Hổ oai linh đáo đảng
 Hoặc là ở thượng thiên vui thú
 Hay là về đất cũ thanh ba
 Nghe tôi văn hiến gần xa
 Phi phong hỏa tốc theo mà phép ông
 Trấn phương đông sai quan Huỳnh Hổ
 Trắc một mình lưới phủ ghê thay
 Bạch Hổ sai trấn phương tây
 Khử tà kim khí ghê thay lạ thường
 Xích Hổ trấn nam phương bính ngọc
 Tróc hỏa tinh lưới phủ ngục trung
 Bắc phương Hắc Hổ oai hùng
 Trừ tà thủy khí hiện hung gia đình
 Phương trung ương sai quan Huỳnh Hổ
 Lệnh bài sai bia hổ mộc tinh
 Ngũ phương ngũ hổ oai linh
 Nghe tôi hạ lệnh tùy hành tùy sai
 Theo như lời hiển hiện biến tướng
 Thỉnh bạch ban giáng binh chớ chầy
 Bất ăn tươi nội tà ngoại quỷ
 Tuân lệnh hành sát quỷ trừ ma
 Đông vân giá vô ai qua
 Phú thì có khí điều ra gia hình
 Nhân song tinh hào quang sáng rạng
 Minh nằm dài dũng mạnh ai đương
 Minh tròn mắt thấy rõ ràng

NGÔ ĐỨC THỊNH

Hai vãi thiên quế tà thần cũng kinh
Vốn xưa tướng ở rừng xanh
Tôi cùng quan tướng tùy hình tùy sai
Tướng cùng tôi đồng tâm hiệp lực
Việc sai làm chẳng dám trì diên
Tôi nay vâng lệnh thánh tiên
Nghe một niệm thỉnh tự nhiên đảo đàn
Đảo đàn trung oai linh hiển hiện
Tuân lệnh khủ quý trừ tình.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

NGŨ HÀNH TIÊN NƯƠNG

Thỉnh mời ngũ vị tiên nương
Cõi mây nương gió năm phương bà về
Hay là dạo khắp gian thế
Cầm hoa hái quả đem về tiến dâng
Hay chơi quán Sở lầu Tần
Cũng xin giá võ đăng vân ngự về
Dâng lễ bà cây động đỏ hồng
Lầu vàng núi bạc châu bông sẵn sàng
Tình ngon thế nọ hai hàng
Thỉnh bà giá ngự về đồng chứng minh
Tây phương thỉnh đức Kim tinh
Thần thông biến hóa anh linh làm đầu
Chầu Mộc tán cõi tây lâu
Trên nguồn dưới bể vọng cầu cũng ghé
Chầu Thủy tán cõi nam khe
Đăng vân giá võ ngự về tòa chương
Chầu hỏa tán cõi bắc phương
Bệnh mắc có bà thời vương cõi bà
Trung ương chầu Thổ giữa trời
Nở lòng ngon đức cứu người thế gian
Năm bà năm cõi tòa vàng
Ngũ phương ngũ hướng phép càng oai linh
Hành phong hoành vũ oai tinh
Ai mà làm lỗi trong mình khác thay
Biết ra cầu đảo đêm ngày
Lâu thời bệnh nhiễm về tay năm bà

NGÔ ĐỨC THỊNH

Có lòng một nén hương hoa
Không lòng lẽ vật kêu mà thấu chí
Phép bà nương gió cưới mây
Trên thời hộ quốc dưới thời cứu dân
Văn châu thánh giáng lưu ân
Năm bà giáng phúc thiên xuân thọ trường.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

THẬP VỊ HOÀNG TỬ THỦY PHỦ

Hương thơm kinh khắp mọi nơi
Các quan linh ứng ngự chơi Công Đồng
Kể từ thiên hạ hằng trông
Các ông giáng hạ thân thông xoay vắn
Trời cao cũng có phong vân
Biến hóa vô cùng vạn phép vạn linh
Vua cha lãnh sắc tặng phong
Làm vua thủy phủ long cung thủy tề
Sinh ra mười hoàng phương phi
Huệ lan đua nở nhiều bệ thanh danh
Sinh ra Hoàng Cả Xích Lân
Quan hoàng Đệ Nhị quán cai thủy tề
Hoàng Ba chính trực uy nghi
Hoàng Năm làm chúa sơn lâm các miền
Hoàng Bảy giám sát đào tiên
Cối mây thủy thái huỳnh thần quyền oai
Hoàng Tám giữ việc trong tòa
Dung nhan yếu diệu oai hòa mọi nơi
Hoàng Chín làm phép trên trời
Đua sức lấy của các nơi quyền hành
Hoàng Mười xuống độ trần gian
Ai có bệnh hoạn lập đàn kêu ông
Giang tay hóa phép thần thông
Ông lãnh sắc rỗng bệnh lại như không
Ra vào tận diện đức ông
Phép ông giá ngự ngã ba Tam Kỳ
Bán buôn đều có một khi

Các ông hiển hiện tức thì phong lưu
 Thuyền bè tàu đã đi qua
 Ai ai đều cũng tạ qua bàn thờ
 Khấn rằng lạy đức vua cha
 Thuyền bàn có nạn bây giờ khôn thay
 Tự nhiên phảng lảng ngay rày
 Tam sanh làm lễ khi nay khấn cầu
 Ai đau bệnh tật đâu đâu
 Hễ đến đảo cầu thời bệnh bình yên
 Thần thông biến hóa tự nhiên
 Quán cai bốn vệ oai quyền gần xa
 Anh linh thánh trị ai qua
 Kiểm mà có nước thật là đại vương
 Ba quan văn võ triều đình
 Công Đồng nghị luận sửa ngay đền rồng
 Khấn rằng trăm lạy đức ông
 Sắp sanh lương thực đền rồng ra đi
 Ai ngờ các quan thủy tề
 Tự nhiên biến hóa ra đi đường nào
 Phép linh tự cổ làm cao
 Nửa đêm bắt thổ đem về sơn lâm
 Hành vân hành vẽ tối tăm
 Gỗ chua ngã xuống như trầm tường đồng
 Tự nhiên tóc ứng ai đương
 Thần thông ngã gỗ bốn phương hằng hà
 Tàu bè cò hiệu chỉ ra
 Thuyền đi ba ngày chở đến cho ông
 Kể từ nhâm ngọ tháng giêng
 Tháng năm mười một thanh tiêu ngự đồng
 Ngự vừa cò long hiển linh

Long châu hổ phục đôi bên đền rồng
 Cầu ông lạy tạ mừng ông
 Một chén rượu nồng vui vẻ lắm thay
 Ông về giá ngự điện này
 Ban tài ban lộc đến nay cho đồng
 Hộ nhân hộ của hộ công
 Độ các thanh đồng sức khỏe sống lâu
 Chữ rằng thánh giáng lưu ân
 Phò tri đệ tử thiên xuân thọ trường
 Thổ công
 Kỳ an sắm lễ thổ công
 Toàn gia nam nữ đều cùng thọ khương
 Đất lành thịnh vượng cát tường
 Tiền hữu cho trẻ âm dương yển cao
 Đôi bên long hổ châu vào
 Nam thanh nữ tú anh hào tài ba
 Hận hữu huyền võ mạch xa
 Thủy long tinh thủy nước đà hồn quy
 Bốn mùa chẳng thiếu vật chi
 Muôn năm ích tấn ai thì đều khen
 Đông tây nam bắc vẹn toàn
 Gạo lúa bạc tiền đã đổ như muôn
 Bông hoa dư khắp trên bồn
 Toàn gia nam nữ bán buôn thiếu gì
 Lòng thành sắm sửa lễ nghi
 Hương hoa tấn cúng để ghi vào lòng
 Một tay sắm tạ bán ông
 Đấng trà hoa quả phẩm hương hoa bạc vàng
 Phò tri tín chủ giàu sang
 Bốn mùa thịnh vượng lại càng sống lâu

NGÔ ĐỨC THỊNH

Thiện nam tín nữ dẫu dẫu
Bình an các thánh rể dẫu thêm người
Đất này quan chuộng dân yêu
Người người đều cũng dập diu tới lui
Nhà nay phú quý trong đời
Nay dẫu lễ tạ tâu mời dẫu sai
Ban cho giữ đẳng lộc tài
Nhờ ơn tiên thánh thái lai muôn đời
Nam cho luyện tập chẳng rời
Nữ nhi theo dật mỗi nơi chuyên cần
Chữ rằng thánh giảng lưu ân
Ông giảng lưu phúc thiên xuân thọ trường.

downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

VIII

MỘT SỐ BÀI THƠ GIÁNG BÚT

Tương truyền Thánh mẫu Liễu Hạnh để lại nhiều bài *thơ giảng bút*. Hiện tượng giảng bút không phải là đặc hữu của đạo Mẫu, mà là nghi thức của nhiều tôn giáo khác, nó thể hiện sự phán truyền của thần linh với con người thông qua tục cầu đồng, những lời Thánh phán được thể hiện bằng chữ do một người cầm kê bút thể hiện. Không ít trường hợp các lời phán của thần linh về ma quỷ nào đang hành hạ con người, cần phải làm gì, dùng thuốc thang nào để trị bệnh. Đối với Liễu Hạnh công chúa, giảng bút thể hiện bằng các bài thơ chữ Hán hay Nôm về thời cuộc, về nhân cách con người, về văn thơ, nhiều bài có giá trị văn chương cao.

Trong quan niệm dân gian, thần, phật, thánh ở nơi nào đó trên trời, nơi con người không nhìn thấy, tuy nhiên, nếu con người thành tâm, mà cầu xin, thì các biểu tượng vô hình đó có thể xuống cõi trần để phán bảo, thông qua các bài văn thơ, ca phú, những lời phán bảo hung cát. Đó chính là hiện tượng giảng bút mà người xưa thường gọi đó là “cầu tiên bầu”, “cầu tiên sọt”.

Cầu thần linh giảng bút được thực hiện trong khuôn khổ của cuộc lên đồng. Sau khi làm nghi thức thắp hương khấn vái, con đồng (tức người lên đồng) ngồi vào giữa hai đệ tử, tay cầm bầu và sọt có cán tre, thay bút viết vào mâm gạo hay mâm cát. Các cụ ngồi xung quanh đọc bài luyện cầu tiên, cầu Thánh Mẫu. Có khi Thánh Mẫu giảng ngay, cũng có khi ngồi cả đêm không giảng. Khi con đồng trùm khăn bắt đầu lắc lư, hay bầu sọt tự nhiên lắc mạnh, báo hiệu Thánh đã giảng. Khi đó các cụ làm nghi lễ xin tước hiệu của Thánh. Để chắc chắn, chứ không phải là sự lừa bịp của con đồng, người chủ lễ còn dâng *thấu vật*. Thấu vật là một vật gì đó bí mật

NGÔ ĐỨC THỊNH

chỉ có người chủ lễ biết, cho vào đĩa rồi úp bát lên, khăn vải xong trình trước con đồng (đồng chủ). Đồng chủ sẽ đọc một câu thơ ám chỉ vật úp trong bát là gì, lúc đó mới tin. Nếu nói không đúng, tức là giả danh Thánh¹. Sau đó cuộc giảng bút mới thực sự bắt đầu.

Chúng tôi trích ra đây một số bài giảng bút của Thánh Mẫu răn dạy phụ nữ. Tất nhiên, trong xã hội cổ truyền, những bài răn dạy trên chịu ảnh hưởng Nho giáo đối với phụ nữ mà nay đã lỗi thời, tuy nhiên về cơ bản vẫn còn mang nhiều yếu tố tốt đẹp, tích cực với xã hội hiện nay.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

(1) Tân Việt. *Giảng bút răn đời*. Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội, 1994

VĂN VƯƠNG ĐỆ NHẤT

Thánh mẫu: chính tâm ca

(Bài ca chính tâm của Văn Vương Đệ nhất Thánh Mẫu)

Tâm là chúa tể người ta,
Tâm mà có chính mới ra thân người,
Nào mừng, giận, nào thương, vui,
Nào yêu, ghét, muốn, ở đời lăm thay,
Nếu bằng tâm ở chẳng ngay,
Khác gì cây yếu gió lay rụng rời.
Tâm là vua, thân là tôi,
Ở sao cho chính như ngôi Bắc thần⁽¹⁾
Như mình kính, như băng luân⁽²⁾
Một gương trong sạch, mười phần sáng soi.
Khuyên người thủ ngấm mà coi,
Tâm mà chính được sau rồi thân tu.
Những người tâm độc, tâm thù
Ắt là tướng mạo như ngu ngầy rày.
Những người ở thẳng ăn ngay
Ắt là tướng mạo chính tề phương phi.
Hữu tâm tướng hảo có khi phát ngoài.
Những người khéo nói, khéo cười.
Vô tâm hữu tướng kể chi,
Những người ấy hẳn là người bất nhân,
Những người cát sĩ, cát nhân,
Những người ấy hẳn tâm thần thẳng ngay.

(1) Sao Bắc Đẩu

(2) Trong như gương, như băng

NGÔ ĐỨC THỊNH

Sa chân tay bởi vì tâm ý.
 Khuyên người ta chỉnh lấy chữ tâm
 Chớ đem vật dục giao xâm¹
 Chớ đem hình dịch thú cầm thử thân,
 Khuyên thế nhân: tâm đương tiên chỉnh²
 Lấy nhân tâm mà thỉnh mệnh đạo tâm³
 Như lý bạc, như lâm thâm⁴
 Đôn đôn, sợ sợ, vững cầm chớ lay.
 Tâm mà chỉnh được ngày ngày,
 Việc gì cũng phải, cũng hay như lòng.
 Hình ở ngoài bởi thực ở trong,
 Như sẵn mà được, như trông mà thu.
 Dấu thân tu cũng từ tâm ý,
 Mà gia tể, quốc trị cũng do tâm.
 Đoản hành một khúc Nam âm,
 Khuyên người ta phải ca ngâm thường thường.
 Tự nhiên tâm hữu chủ trương,
 Quả nhiên tích thiện dư khương đời đời⁵

-
- (1) Mong muốn vật chất xâm lấn
 - (2) Trước tiên tâm phải chỉnh
 - (3) Nghe theo mệnh lệnh của tim
 - (4) Lợi chỗ cạn, phải phòng chỗ sâu
 - (5) Làm nhiều việc thiện sẽ gặp nhiều điều tốt lành

QUẾ HOA CÔNG CHÚA CA

(Mười điều khuyên dạy chị em của Quế Hoa công chúa)

Nực cười những thói người ta
Thảo ngay thì ít, chua ngoa thì nhiều
Điều toa chỉ học lăm điều,
Chẳng nghe kẻ chính, chỉ theo người tà.
Đã sinh ra phận đàn bà,
Ở ăn phải chính, nét na phải hiền
Một là thờ kính tổ tiên,
Hai là phải giữ cho chuyên một lòng
Ba là giữ lấy chữ tông
Bốn là nữ tặc, nữ công phải cân.
Năm là giữ việc tảo tần.
Sáu là sửa túi nâng khăn việc chồng.
Bảy là tuyết sạch giá trong.
Tám là kính trọng người trong họ hàng
Chín là trên dưới yêu thương
Mười là dạy bảo đạo thường năm luân,
Khuyên chị em xa gần đâu đấy.
Cứ mấy lời khuyên dạy mà nghe
Chớ nghe người thể khen chê,
Ra lòng Nam, Bắc, Đông, Tây vô thường
Chữ tam cương phải nên để dạ.
Mà tam tông giữ cả chung thân
Mới khen là đáng phu nhân.

ĐỆ NHỊ THÁNH MẪU CA

(Bài ca dặn chị em giữ đạo đàn bà của Đệ Nhị Thánh Mẫu)

▪ Bài 1:

Trời sinh ra phận đàn bà
 Ở cho đoan chính người ta trông vào,
 Điều toa đừng học lắm điều,
 Sớm khuya canh củi, dệt thêu việc thương.
 Ra vào một mực dịu dàng,
 Thờ cha nuôi mẹ lại càng kính thêm.
 Mọi điều trong ấm ngoài êm
 Họ hàng đẹp ý, chị em bằng lòng.
 Đến khi xuất giá theo chồng,
 Khăng khăng giữ một chữ tôngدام sai.
 Khuyên chồng kính sử dùi mài,
 Bằng chồng trẻ nãi, liệu lời ngăn can.
 Chớ đem lời nói phũ phàng,
 Vang nhà, ầm cửa, xấu chàng hổ ai?
 Đến kỳ nguyệt mãn có thai,
 Đẹp đường trăng gió, chớ lời quàng xiên.
 Buổi sinh trai gái thảo hiền
 Sung lư khóa tảo miên diên nhà chồng.
 Đến khi thờ cha mẹ chồng.
 Mùa hè quạt mát, mùa đông chăn mền.
 Trước sau một mực thảo hiền
 Bằng chồng mệnh bạc dạ nền sắt son
 Kiên trinh như đá chẳng mòn.
 Thờ chống khuya sớm, nuôi con tháng ngày.

Gái thời dạy việc vá may,
Trai thời kinh sử theo thầy dạy khuyên.
Ngày trưng cửa, tối chong đèn.
Mong cho trai gái sớm nên thòả lòng.
Khăng khăng giữ một chữ tòng
Sá nài thuyền bách giữa dòng lênh đênh.
Khó nghèo bao quản phận mình.
Trước sau giữ lấy chữ Trinh dảm rời.
Đêm thu tổ báo mấy lời.
Mấy lời khuyên chị em để lòng.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

NGÔ ĐỨC THỊNH

KHUYẾN HIẾU PHỤ MẪU CA

(Bài ca khuyên giữ đạo hiếu với cha mẹ của Quỳnh Hoa công chúa)

Công cha mẹ xem bằng sơn hải
 Nghĩ làm sao cho phải đạo con.
 Nên chăm định tính thần hồn,
 Báo công cúc dục, đền ơn sinh thành.
 Nhớ đến chữ: cha sinh mẹ dưỡng.
 Rút ruột tấm đau đón đôi khi,
 Tưởng người tóc bạc da chì
 Trăm năm đã dễ mấy kỳ dương nuôi,
 Nghĩ khuya sớm nào nguôi tấc dạ.
 Nhớ cù lao khôn đỡ tấm lòng.
 Rượu cơm ngày phải đủ dùng.
 Đêm thì ấp lạnh quạt nồng dấm sai.
 Hầu dưới trướng dấm rời nửa bước,
 Thờ song thân sau trước một niềm,
 Một nhà trong ấm ngoài êm,
 Vợ con châu chực, anh em khuyên mời,
 Trước cha mẹ để người vui bụng,
 Sau con em không động lòng sầu.
 Là con phải nghĩ trước sau,
 Hiếu nuôi đừng nghĩ nghèo giàu là hơn,
 Nghĩ tư phụ¹ mẫu chi ân

(1) Nên nhớ ơn cha mẹ



KHUYÊN ĐẠO LÀM VỢ

(Bài ca đạo vợ chồng của Đệ Tam Thánh Mẫu)

Đạo vợ chồng ngũ luân chi nhất
Ở sao cho gia thất hài hòa
Mới hay phải đạo tề gia,
Chớ hề theo thói nguyệt hoa phong tình.
Phải nên giữ lấy chữ trinh,
Phải nên hết đạo phận mình nữ nhi.
Nực cười thế sự cũng kỳ
Khi tán khi tụ, thị phi cũng thường,
Ai hay tỏ đạo cương thường,
Vợ thì giữ lấy phu cương làm đầu
Giận trần thế khôn hầu xiết kể
Đạo vợ chồng không thể thường khinh
Thấy người tốt đẹp hơn mình
Ra lòng khế khoát tử sinh nhất thi⁽¹⁾
Những loài ấy kể làm chi,
Chạ chung, ly hợp ra gì mà hay
Khuyên người xem đến bài này
Trai nên để dạ, gái nay để lòng.
Ở sao phải đạo vợ chồng

(1) Khế khoát: chia rẽ

PHỤ PHỤ BẠC ĐÃI ÁC BÁO CA

*(Bài ca khuyên vợ chồng đừng bạc đãi nhau
của Đệ tam Thánh Mẫu)*

Đạo vợ chồng là duyên là kiếp
Chữ xướng tòng nên thỏa thiếp một lòng.
Một lòng thuận vợ thuận chồng
Bể đông cũng cạn hướng trong một nhà,
Nhớ câu nguyên thất, nguyên gia,
Đội ơn đạo mẹ đức cha nhiều bề.
Xin đừng lấy lấy chê chê,
Đặt đâu ngồi đấy một bề kính theo.
Dẫu rằng có, dẫu rằng nghèo,
Bách niên giai lão, thuận theo mệnh trời.
Tạo đoan phụ phụ một lời
Thánh hiện dạy bảo chẳng lời nào sai.
Vợ chồng nghĩa nặng tình dài,
Xin đừng cậy sắc, cậy tài, cậy duyên
Ngán cho kẻ thuyền quyền tứ chiếng,
Vì tiền tài mà bán tiếng mua danh.
Chồng chẳng nghĩa, vợ chẳng trinh
Mặn đường tài sắc, nhạt đường chính chuyên.
Chồng còn mình bạc, mình tiền
Quyết lòng gán bó chẳng hiềm xa xôi.
Công cha nghĩa mẹ dưỡng nuôi.
Tội trời thì chịu chẳng coi bằng chồng.
Đến khi tiền bạc tay không,
Mau mau ngoảnh Bắc, trông Đông tìm đường.

Nào bể Sở, nào sông Thương,
 Nhớ đâu chữ “Bất khả vong” rành rành¹
 Vợ còn tuổi trẻ đầu xanh
 Cố công tin tức, mối manh được người,
 Khi trò chuyện, lúc vui cười.
 Cô này! cô nọ! lời lời yêu đương.
 Đến khi sinh nở nhờ nhàng,
 Gái ba mươi tuổi đã toan về già.
 Nào đắm nguyệt, nào say hoa
 Nhớ gì chữ “Cựu như hà?” đâu đâu²
 Khuyên người chóng chóng hồi đầu,
 Khuyên rằng chớ cất nhịp cầu đã qua.
 Làm trai lấy bảy lấy ba,
 Ở sao trên thuận dưới hòa mới xong.
 Dân bà chỉ có một chồng,
 Khăng khăng giữ lấy chữ tòng đảm quên.
 Một nhà trong ấm ngoài êm,
 Liệu lời dạy bảo, lạt mềm hơn đan.
 Bảo ban lời lẽ hiền lành,
 Lọ là bẻ tỏi, bể hành nhau chi,
 Hiến vinh nhớ lúc hàn vi
 Giầu ăn, khó chịu, xướng tùy ngô gia.
 Xấu xa cũng thể của nhà,
 Tuy rằng tốt đẹp cũng ra của người,
 Ngán cho thế sự trên đời,
 Dem lòng tình phụ ra người bướm ong,
 Còn tiền, còn vợ, còn chồng,
 Hết tiền muốn những chồng đông vợ đoài,

(1) Bất khả vong: Không thể quên

(2) Cựu như hà? Cũ thì sao?

Chán cho những kẻ vô loài,
 Trong thân chẳng tưởng, tưởng ngoài cái thân.
 Đầy lòng tài, sắc, xuân,
 Biết gì đến đạo nhân luân làm đầu.
 Dụng nên án tiết cho nhau;
 Ăn tàn phá hại khôn hầu bao dung.
 “Phó về” ba chữ là xong,
 Đàn ông như thể khô dung tội này,
 Chồng khi gặp bước không may.
 Chân bùn tay lấm, khô hay vấy vùng
 Tách đi một chỗ là xong,
 Đàn bà như thế khôn dung tội này.
 Núi keo thành lửa ghê thay,
 Vạc dầu, ngục sắt sau này tội thân.
 Máy người mắc nợ phong trần,
 Tay nghiêng, tay bút, quỹ thần chép ghi
 Trên đời nhiều nỗi gian nguy,
 Làm cho khốn đốn cùng kỳ mới nghe.
 Đến khi số tận mình về,
 Chiếu theo âm luật nhiều bề khôn thay,
 Rõ ràng bó đuốc trên tay,
 Xét soi thiên hạ mấy may chẳng nhằm
 Muu thâm thì họa cũng thâm
 Khuyên người chỉnh lý chữ tâm làm đầu
 Đã chung chẵn gối cùng nhau
 Thế nào cũng chịu, nhớ câu Tấn Tần
 Chữ rằng: “Tương đãi như tân”¹

(1) Ý nói vợ chồng đối đãi với nhau như khách

KHUYÊN THÀNH KÍNH PHỤNG THỜ TỔ TIÊN

(Của Đệ Tam Thánh Mẫu)

Trong nhà phụng sự tổ tiên
Kính thành hai chữ dám quên tác lòng.
Cây có cội, nước có dòng,
Bốn mùa tám tiết lễ dùng kính dâng.
Há nê liêu tảo giản tảo (rau dưa sơ sài)
Quý chưng trong sạch mười phần là hay.
Lộ là mâm lớn cỗ đầy,
Lộ là thịt béo, rượu cay mới hào.
Phận bỏ bao quản khó nghèo,
Cử trong giỗ chạp ít nhiều đem dâng.
Trước là thờ kính tiên nhân,
Sau là tiếp đãi kẻ gần người xa.
Phụng tiên việc nước trị nhà,
Trước sau thành kính lòng ta dám nhờ.
Xin đừng nghĩ nổi thiệt hơn.

NGÔ ĐỨC THỊNH

KHUYÊN THỜ CHA MẸ CHỒNG

(Của Đệ Tam Thánh Mẫu)

Khôn trình là phận nữ hiền,
Phụng thờ cô cậu cho tuyền trước sau¹
Nghĩ sao phải đạo làm dâu,
Việc thường sớm trực khuya hầu dám sai.
Dưới màn nửa bước không rời,
Đặt êm chân gối, khuyên mời rượu com.
Yêu đương cũng phải một niềm,
Nếu mà ghét bỏ cũng cam một bề.
Xin đừng vào biu ra chê,
Để người tóc bạc ủ ê mắt già.
Há nê gió táp mưa sa,
Theo chồng nên phải thờ cha mẹ chồng.
Sâm Thương dầu lổi chữ tông,
Dưỡng thân hai chữ thay chồng dám quên.
Liễu bỏ bao quán phận hèn,
Hiếu tuy một thuở, ơn đền cha sinh.
Cha chồng sánh với cha mình,
Mẹ chồng sánh với mẹ mình khác đâu.
Dám khuyên chọn đạo làm dâu.

(1) Cô cậu: cha mẹ chồng

KHUYÊN MẸ DẠY CON

(Của Đệ Tam Thánh Mẫu)

Thi đào ngâm chữ nghi gia,
Dạy con việc ấy đàn bà nên siêng
Muốn cho trai gái thảo hiền,
Mọi điều dạy bảo phải chuyên đêm ngày.
Vả nghe người nói xưa nay,
Uốn cây nên uốn những ngày còn non.
Dạy con từ thuở còn con
Đến khi cả lớn, ắt khôn hơn người.
Dạy ăn, dạy nói, dạy cười,
Dạy đi thon thả, dạy ngồi nét na,
Dạy nên dạy đạo thực tà,
Nếu mà dạy việc điều toa hay gì
Trai khôn thì dạy lễ nghi
Dạy thông tính toán, dạy suy văn bài
Đường ăn lễ ở vẽ vôi,
Dạy điều lui tới, dạy lời thảo ngay
Gái khôn thời dạy vá may,
Bán buôn nên biết, cấy cày nên siêng
Khuyên răn vào gửi ra chiều (trình)
Trong nhà mọi việc dạy khuyên đến lời,
Một mai trai gái nên người,
Một nhà khuôn phép, muôn đời giàu sang,
Dạy con nên lấy “nghĩa phương”.

BÀI KHUYÊN CHỌN DÂU RỂ

(Của Đệ Tam Thánh Mẫu)

Nay mừng trai gái lớn khôn,
Đàn bà ta phải định con của nhà
Trúc mai đầm ấm xuân hòa,
Có dâu có rể là ta vui lòng.
Trai có vợ, gái có chồng,
Lâu dài sinh nở, nối dòng về sau
Trai khôn gầy khúc Phượng cầu,
Kén dâu kén chốn sang giàu sao nên,
Cưới xin nào nghĩ bạc tiền,
Thảo ngay quý được dâu hiền là hay.
Cho con cầm sắt bén giây,
Giàu ăn khó chịu rui mây tại trời.
Cặp kê gái đã đến thời,
Gả chồng ta phải chọn nơi hiền lành.
Đồng sàng được rể tài danh,
Chấn loạn gỏi phượng con mình đẹp đôi,
Trăm năm tác hợp bởi trời,
Cưới xin tỏ những tiền tài sao đang.
Cho con duyên hợp phượng loan,
Khó hên cũng chịu, giàu sang cũng nhờ.
Gái trai yên phận cửa nhà
Nghĩ gia thế ấy mới là người khôn.
Muôn đời “Quang hiển gia môn”¹

(1) Ý nói: Làm rạng rỡ nhà cửa

THÂN TÔN TỘC CA

(Khuyên thân ái với họ hàng của Hạnh Hoa công chúa)

Đàn bà luận đạo nghi gia
Nên thân chín họ, nên hũu sáu thân.
Ở sao nhất thể tương thân,
Họ xa cũng trọng, họ gần chẳng khinh.
Họ chồng cho đến họ mình,
Tương thân chó có nhạt tình tương sơ.
Cùng người rẽ má dây mơ,
Mà mình nhạt nhẽo, ơ hờ sao nên.
Họ hàng kẻ khó người hèn,
Khó liền cấp đỡ, hèn liền yêu đương.
Tối lui một kính hai nhường,
Để cho kẻ kính người thương đến mình.
Xin đừng bên trọng, bên khinh,
Xin đừng bạc dạ, nhạt tình như ai.
Họ hàng mình chẳng đoái hoài,
Ắt là xa cách không nhiều hỏi han,
Dù mình giàu có muôn ngàn,
Ở ăn cũng phải mọi đường hẩn hoi.
Dám xin nhớ cội nghi chồi,
Ở trong thân thích chó coi làm thường.
Phải nên thân với họ hàng.

NGÔ ĐỨC THỊNH

MỤC HƯƠNG LÂN CA

(Khuyến ăn ở tử tế với xóm giềng của Cúc Hoa công chúa)

Đàn bà phải giữ mọi đường,
Ở cùng trong xóm, ngoài làng tương thân.
Chữ rằng: Đức tất hữu lân¹
Phải nên thân ái kẻ gần người xa.
Trong làng chó cậy là ta,
Xóm giềng cũng phải thuận hòa cùng nhau.
Khó giàu, ai đã chắc đâu,
Mà ta khinh khổ, cậy giàu sao nên
Cùng nhau sớm lửa tối đèn
Chớ nên cậy thế chớ nên khinh người.
Chớ gièm ai, chớ chê ai,
Cũng đừng hóng hót chuyện ai thêm rầy.
Nghèo thời cho thẳng, cho ngay,
Có thời cho mượn, cho vay ít nhiều,
Ta mà tử tế mọi điều,
Trẻ yêu đến cửa, già yêu tới nhà.
Xin đừng nghe trẻ, nói ngoa,
Xin đừng vì mất chó gà rủa nhau.
Trong nhà quả chuối, trâu cau,
Ít nhiều lòng thảo cho nhau ăn cùng.
Ở sao làng xóm được lòng,
Về sau mới gọi nữ trung anh hiền
“Mục lân” hai chữ nên khuyên.

(1) Có đức ắt có láng giềng

TUẤT BẦN TIỆN CA

(Khuyên giúp đỡ người nghèo khó của Cúc Hoa công chúa)

Trăm năm trong cõi bể dâu
Giàu nghèo ai đã chắc đâu mà lường.
Ở đời chó cậy giàu sang,
Mà ta bỏ kẻ nhờ nhàng sao nên,
Trong nhà có gạo có tiền
Phải nên khi khó khi hèn giúp nhau
Chưa ai ba họ cùng giàu,
Chưa ai nghèo khó đến đâu ba đời.
Chẳng qua của cũng của trời
Mà ta chặt giống để người gieo neo⁽¹⁾
Nên đỡ khó nên giúp người nghèo
Cho vay kẻ ít người nhiều là hơn.
Vay nên nợ, đỡ nên ơn,
Nếu người giả thiếu, nhận quên cũng đành.
Trước là người được nhờ mình,
Sau là Phúc Lộc để dành về sau.
Xin đừng khe khát, cơ cầu,
Xin đừng bóp cổ, chặn hầu không nên.
Dám xin thương kẻ khó hèn.

(1) Chặt giống: ý nói gánh lấy phần nhiều.

NGÔ ĐỨC THỊNH

QUỲNH HOA CÔNG CHÚA CA

(Khuyên chị em dâu hòa thuận của Quỳnh Hoa công chúa)

Đàn bà phải nghĩ trước sau
Trong nhà đạo chị em dâu nên hòa
Cùng nhau chung ở một nhà,
Kể nhường người kính mới là chị em.
Mọi đường trong ấm ngoài êm,
Khi ăn, khi ở một niềm yêu thương.
Chớ khinh khó, chớ cậy sang,
Một nhà ấm lạnh nên thương nhau cùng.
Chớ lạnh nhạt, chớ gắt nồng,
Điều kia tiếng nọ đem lòng ghét nhau.
Chớ phản kẻ trước người sau,
Chớ nghe con ở, con hầu gièm pha.
Nếu mà quấy rối trong nhà,
Nay riu, mai rạ, người ta chê cười,
Khuyên nhau ít tiếng, ít lời,
Bảo nhau khuya sớm mọi người làm ăn.
Ra vào chớ dỡ em nâng,
Chớ đùn đẩy việc, chớ thù hằn nhau.
Ở sao phải chị em dâu.

KHUYÊN RẰN CHỚ LẮM LỜI

(Của Đệ Tam Thánh Mẫu)

Con người ta hay lắm hay lỗi,
Cho nên nhiều chốn đuổi chốn co.
Sự nhỏ to, sự gì cũng vậy,
Khuyên nhau rằng chớ lấy làm khinh.
Người khôn giữ miệng như bình,
Há rằng người trọng, người khinh tơ hào.
Dầu trên dưới người nào cũng vậy,
Nói dễ ra, không lấy được vào,
Hỏi rằng vì có làm sao?
Chỉ vì miệng nói bụng nào nghĩ cho,
Nói cho hết cay chua mặn chát,
Sau rồi ra lạnh nhạt như không.
Miệng mà ở chẳng như lòng,
Ăn càn nói rõ nào hòng về sau.
Khuyên ai đấy, ở đâu cũng vậy:
Cứ nghe lời ta dạy mà theo,
Một là dạy chớ lắm điều,
Hai là dạy chớ có nhiều dong đưa.
Ba là dạy đi trưa về sớm.
Chớ đàn hòa nên đám thị phi.
Bốn là dạy khi đi lễ bái,
Cứ tâm tâm mà khẩn với Phật Trời,
Chớ hề lắm tiếng nhiều lời,
Phúc thời chưa thấy, tội thời thấy ngay.
Năm là dạy từ ngày còn bé,

Ăn nói cho có lễ, có nghi.
Thờ cha kính mẹ đình vi,
Mẹ cha có hỏi con thì sẽ thưa.
Sáu là dạy khi đưa khi đón,
Bố mẹ chồng niềm nở nhỏ to,
Chớ hễ khi bán khi mua,
Rằng nhiều, rằng ít, xem dò, xem khinh.
Bảy là dạy nghe kinh tụng niệm,
Cứ chăm chăm khuya sớm chuyên cần.
Chớ hễ miệng nói lảng nhãng,
Rồi mà điều được, điều chẳng ích gì.
Tám là dạy khi đi bề bạn,
Hễ mau thân thì chóng chán ngay nhau.
Chớ hễ nói trước nói sau,
Hỏi thời sẽ nói ai hầu dám khinh
Chín là dạy tự mình làm trước,
Ở làm sao cho được như lời.
Khỏi ai chê, khỏi ai cười
Mười điều giữ được là mười như Kinh.
Mười là dạy thất tình hủy nộ,
Giận, mừng, vui chớ có nói càn.
Nói nên tội, nói được quan
Một lời ta nói thực quan hệ nhiều.
Hễ ai giữ được mười điều,
Tức là người ấy khá theo thánh hiền.
Mấy câu ngâm, bức họa tiên
Nôm na kể hết một thiên truyền đời.

KHUYÊN BUÔN BÁN CÔNG BẰNG

(Của Liễu Hoa công chúa)

Trong tứ dân, thương gọi “mại mại”
Bán mua sao cho phải lẽ công bằng
Chữ phân minh giữ bề tài thượng,
Mới gọi là kẻ đại trượng phu.
Chớ hề khi bán khi mua,
Mua nặng, bán nhẹ, sai chù, sai ly.
Dầu buôn bán đông dề, gạt lại,
Cứ công bằng theo lẽ phải là hơn.
Chớ làm ơn nỡ rồi nên oán,
Vừa thiệt mình lại mất bạn buôn.
Dầu một quan cũng như úc vạn,
Cũng phải cho đủ vốn, đủ lời.
Dối người há dối được trời
Làm sai thời lại gặp sai lẽ hằng.
Dẫn những kẻ cầm thăng, cầm đầu.
Cứ công bằng con cháu nhờ ơn.
Chớ rằng ích kỷ là hơn,
Nhỡ rồi sau lại gian nan cơ bản.
Dẫn những người cầm cân, nẩy mực,
Cứ công bằng chính trực phân minh.
Chớ hề khi trọng, khi khinh,
Thiệt người lấy ích vào mình không đang.
Chữ “công” đáng giá ngàn vàng
Có công mới được giàu sang hơn người.
Khuyên người đạp đất đội trời,
Cứ hai năm, ấy rõ mười phân minh.
Chữ rằng: “Tu yếu công bình”

GIỚI DIỆM TRANG

(Khuyên đừng trang điểm lòe loẹt của Đào Hoa công chúa)

Người tai mắt đứng trong trời đất,
Bầu sinh xưa tư chất định rồi.
Có người mặt mũi tốt tươi,
Tựa hình hoa mím miệng cười mùa xuân.
Có người mặt mũi chau nhăn,
Khác nào như thể cây rừng gió lay.
Ấy xưa nay hình dung nhan sắc,
Dẫu khác người, nhưng một mực không sai.
Chớ như ai tranh hồng đấu diêm,
Mà trắng hoa ong bướm để người cười.
Chớ như ai tranh tốt khoe tươi,
Mà chải chuốt nét cười cho kẻ nói,
Chớ những thói hồng trang, tử phấn,
Phải theo lời gia huấn nghĩa phương.
Sắc hoang, ý hấn bại vong,
Nhưng người bạc mệnh hồng nhan đã từng,
Dẫu xấu tốt xin đừng mừng giận,
Mà ra tuồng son phấn đắm người ta.
Dẫu là tuyết nguyệt phong hoa,
Nay tuy sắc đẹp, rồi ra sắc tàn.
Khuyên người chớ có diêm trang.

Mục Lục

<i>Lời nói đầu</i>	5
--------------------------	---

Phần Thứ Sáu

MỘT SỐ TƯ LIỆU VĂN BẢN VỀ ĐẠO MẪU VÀ LÊN ĐỒNG

I. VÂN CÁT THẦN NỮ <i>Đoàn Thị Điểm</i>	13
II. LIỄU HẠNH CÔNG CHÚA DIỄN ÂM <i>Nguyễn Công Trứ</i>	41
III. VÂN CÁT THẦN NỮ CỒ LỤC DIỄN ÂM <i>Tác giả khuyết danh</i>	49
IV. TIỀN PHÁ DỊCH LỤC <i>Kiều Oanh Mậu</i>	58
V. CHIẾN TRANH CHỐNG LIỄU HẠNH <i>Nguyễn Văn Huyền</i>	91
VI. SỰ TÍCH CÔNG CHÚA LIỄU HẠNH <i>Nguyễn Đổng Chi</i>	97
VII. MỘT SỐ VĂN BẢN BÀI VĂN CHẦU	100
MỘT SỐ BÀI HÁT VĂN CHẦU Ở HUẾ	402
VIII. MỘT SỐ BÀI THƠ GIÁNG BÚT	501

ĐẠO MẪU VIỆT NAM

(Tập 2)

NGÔ ĐỨC THỊNH

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Số 4 - Lô 11 Trần Duy Hưng - Q. Cầu Giấy - Hà Nội

ĐT: 04.35566701 - Fax: (04).35566702

Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN CÔNG OÁNH

Biên tập

:

ĐỖ THỊ QUỲNH

Trình bày

:

ÁI THU

Bìa

:

TUẤN HÀO

THỰC HIỆN



CÔNG TY VĂN HÓA HƯỚNG TRANG

Nhà Sách **QUANG MINH**

416 Nguyễn Thị Minh Khai - P.5 - Quận 3 - TP.HCM

ĐT: (84.8) 38322386 - 38340990 * Fax: (84.8) 38342457-38249739

Email: quangminhbooksh@gmail.com

Website: www.nhasachquangminh.net

In 1.500 cuốn, khổ 16x24 cm, tại Công ty In Liên Tưởng. GPXB số: 280 - 2009/CXB/63-42/TG và QĐXB số: 409/QĐ-TG, ngày 11.05.2009. In xong và nộp lưu chiểu Quý IV - 2009.



downloadsachmienphi.com

Download Sách Hay | Đọc Sách Online



Đạo Mẫu tôn thờ Mẫu (Mẹ) với tư cách là vị thần tối cao, có quyền năng sáng tạo, cai quản, phù trợ cho con người, mang lại sức khỏe, tài lộc trong đời sống trần gian. Đạo Mẫu hướng con người về cõi sống chứ không phải là linh hồn, cõi chết. Đạo Mẫu có từ lâu đời, nhưng phải tới thế kỷ XVI trở đi, trên cơ sở tục thờ Nữ thần, Mẫu thần, nó phát triển thành Mẫu Tam phủ, Tứ phủ với Thánh Mẫu Liễu Hạnh là thần chủ. Trong xã hội hiện tại, với kinh tế thị trường và xã hội đô thị, Đạo Mẫu đổi mới, trẻ hoá, hoà nhập vào dòng chảy đời sống xã hội hiện đại

Đạo mẫu ở VN T2



8935209607007

120.000

Giá: 120.000đ